

VIÊN GIÁC



SỐ NR 208 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM Từ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.559 NĂM THỨ 36 - THÁNG 8 NĂM 2015 JAHRGANG 36. AUGUST 2015 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH





Thư tòa soạn

Ngày xưa khi Đức Phật còn tại thế, mỗi năm 3 tháng vào mùa mưa của xứ Ấn Độ, Ngài đều cho chư Tăng Ni kiết giới An Cư, nhằm thúc liễm thân tâm, trau dồi giới hạnh, đồng thời để thể hiện lòng từ bi đối với muôn loài, vì mùa mưa côn trùng hay sanh nở, nếu chúng ta đi đứng quá nhiều, dẫm đạp vô tình đi nữa, chúng cũng bị ta giẫm đạp lên mình, khiến chúng mất đi mạng sống; cho nên Đức Phật đã chế ra giới luật này cho Tăng Ni hành trì. Trải qua nhiều ngàn năm như thế, dầu là người xuất gia Đông Phương hay Tây Phương ngày nay, nhất nhất tất cả đều tuân theo truyền thống ấy. Đây chính là hình ảnh đẹp tuyệt vời của một Giáo Đoàn có giới luật để nương nhờ, mặc dầu Đức Phật không còn tại thế nữa.

Thế nhưng không phải ở đâu cũng có thể hành trì giới luật đúng như thời của Đức Phật, mà chư Tăng Ni ngày nay tùy theo phương tiện và hoàn cảnh của từng địa phương hay quốc độ mà kiết giới An Cư Kiết Hạ hay Kiết Đông khác nhau để thể hiện tinh thần "giới luật còn là pháp thân huệ mạng này còn, khi giới luật bị băng hoại, chính đó là thời điểm mà Đạo Phật đã xuống dốc". Đức Phật cũng đã từng dạy rằng: "Ta không sợ ai phá được Đạo của ta cả, mà ta chỉ sợ chính Đệ Tử của ta phá Đạo của ta, giống như chỉ có con vi trùng của sư tử mới có thể ăn thịt được sư tử vậy". Quả thật lời dạy này muôn đời vẫn không sai. Cho nên chúng ta phải trân quý giới luật, dầu cho ở đây hay sinh hoạt Phật sự ở bất cứ nơi nào và vào thời điểm nào trên thế gian này.

Để thể hiện tinh thần cộng trú trong giới luật ấy mỗi năm chư Tăng Ni trong nước đều kiết giới An Cư Kiết Hạ ba tháng và ở ngoại quốc như Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu cũng đã lần lượt tác pháp an cư trong 10 hay 14 ngày. Có nơi cả hơn 150 Tăng Ni cùng về một trụ xứ như ở Phật Học Viện Quốc Tế tại Los Angeles hay Pháp Bảo (Úc) và Canada có đến cả gần 200 Phật tử tại gia từng Hạ với chư Tăng Ni trong suốt thời gian ấy. Quả là một hình ảnh đẹp tuyệt vời mà chúng ta không thể dùng lời nói hay văn tự để diễn tả hết được. Chỉ có sự cảm nhận mà thôi. Rồi Giáo Hội Âu Châu, ngoài việc Kiết Đông mỗi năm ra, lồng vào trong Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu tại mỗi nước trong 10 ngày, đều có tác pháp An Cư cho Tăng Ni tham dự. Đúng là "nhân sự tùng sự" chứ ở ngoại quốc ngày nay cái gì cũng có thể có được, nhưng thời gian thì còn quý hơn cả vàng bạc nữa.

Riêng các Đạo Tràng tại các chùa hay các Tịnh Thất, chư Tăng Ni đều có tổ chức những khóa Thiền hay Niệm Phật miên mật trong nhiều ngày, nhiều tuần quanh năm như vậy để Phật tử đi sâu vào việc chuyên tu và hành trì theo pháp môn mà mình muốn theo đuổi. Ngoài ra tại ngoại quốc ngày nay cũng có một số chư Tăng Ni rất hiếm hoi, nhưng cũng đã cố gắng nhập thất ngắn hay dài hạn như: 3 tháng, một năm hay ba năm, ba tháng, ba ngày theo truyền thống của Phật Giáo Tây Tạng v.v... Những điều này hẳn đáng khích lệ biết bao, vì

trong cái khó mà có nhiều vị Tăng Ni vẫn hăng say đi vào nội tâm như thế, quả là điều quý hóa vô cùng. Nếu hỏi rằng Phật Giáo Việt Nam chúng ta cần gì thêm nữa thì xin trả lời ngay rằng: "Chúng ta cần những bậc chân tu thật học", có như vậy chúng ta mới có thể sánh vai với Phật Giáo Tây Tạng và Phật Giáo các nước Nam Tông khác như Miến Điện, Tích Lan v.v...

Thế giới đang vỡ nợ, xã hội đang băng hoại, con người đang đứng trước cảnh thiếu thốn mọi bề. Về vật chất đã đành là vậy; nhưng còn tinh thần thì rỗng không, vì lâu nay con người chỉ bám theo chủ nghĩa duy lý để sinh tồn và một khi cái thịnh nó qua đi, cái suy nó gần kề hay đã đến, lúc ấy người ta mới cuốn quýt lên là: phải làm gì đây khi mà trong tay mọi điều, mọi thứ đã không còn hiện hữu nữa, ngay cả vàng bạc, hột xoàn, kim cương... tất cả cũng chỉ là những đối đãi trong cuộc sống tương đối này mà thôi. Thế nhưng đã có lúc chúng ta nghĩ nó là thật có. Vậy để khỏi phải mất mát phần nội tâm này, không nhất thiết phải là một Phật tử, mà mọi người đều cũng có thể tự ý thức rằng: mọi vật trên thế gian này không có cái gì là nhất định cả, để từ đó chúng ta đứng lên bên trên chúng, nhằm nhận chân ra đó chỉ là những hiện tượng nhất thời làm cho chúng ta khổ mà thôi. Muốn chấm dứt cái khổ nhất thời đó, chúng ta phải tự ý thức cho từng sự việc một. Có như vậy mới là người hiểu việc, bằng ngược lại, chính chúng ta cũng chỉ chuốt khổ vào thân.

Mùa hè nhưng có Taifu, rồi động đất, lụt lội... chuyện này ngày xưa chưa bao giờ từng thấy. Vì lẽ con người còn sống thật với thiên nhiên, hòa mình vào thiên nhiên để tồn tại, nên được thiên nhiên ưu đãi. Còn ngày nay, con người sống hầu như bất cần với thiên nhiên, miễn sao có lợi là được, do vậy thiên nhiên trở lại trừng phạt con người và hậu quả khổ đau, mất mát con người luôn phải gánh lấy. Đây không phải là "nhân nào quả nấy" hay sao? Hiểu và thực hành, hai việc khác nhau. Chúng luôn đi song hành, nhưng nếu chúng được hòa quyện vào nhau thì quý hóa biết là dường bao. Nghĩa là: "trong sự tồn tại của cái này, có sự tồn tại của cái kia và trong sự tồn tại của cái kia đều luôn có sự tồn tại của cái này". Nếu không là vậy thì thế giới này mỗi thứ đều riêng lẻ và không bao giờ có trách nhiệm hỗ tương với nhau. Nếu khi nào con người ý thức và thực hành được điều này một cách đồng nhất thì thế giới này sẽ được an lạc, hạnh phúc biết là bao nhiêu!

Nhìn về Việt Nam, thấy xã hội dân sự đã thay đổi trong hơn 40 năm nay, nhưng người dân đã hưởng được những gì, quả là một câu hỏi mà đáp số thì có vô cùng tận cách trả lời khác nhau. Luật pháp không công minh, hình phạt không tương xứng cho những kẻ tham nhũng bất công, xã hội không lấy đạo đức để đo lường mà chỉ nhắm vào cái "thể diện" và cuối cùng xã hội Việt Nam trong hiện tại nó giống như một cái thùng rỗng, vì không có cái gì để định hướng chuẩn mực cho cuộc sống của con người mà xã hội chủ nghĩa thì muôn đời vẫn khó có thể nắm với được. Ở những nước Tây Phương vẫn có những tội phạm, nhưng được luật pháp trừng trị; trong khi đó, xã hội Việt Nam trong hiện tại chỉ có "nhứt thế, nhì thân..." như vậy thử hỏi công lý chạy trốn đi nơi nào rồi? Nhìn xã hội dân sự của các nước Tây Phương mà mừng lòng cho một dân tộc Việt Nam, gần 100 triệu người mà những giá trị căn bản của một con người đúng nghĩa thật sự chưa bao giờ đến với họ. Nếu có, chỉ là những người được đặc quyền, đặc lợi mà thôi, còn đa phần hơn 90 triệu dân Việt Nam vẫn còn khốn khổ vô cùng.

Mong cho một Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại thật vững mạnh để hỗ trợ cho phong trào nhân sinh bình đẳng trong một xã hội bất công, vì người giàu và kẻ nghèo quá chênh lệch như lâu nay, để người dân có nơi hướng đến và nghĩ về.

• **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

Ngôi thuyền Bát Nhã



• Thích Nguyên Tạng

Trong bài phục nguyện cuối thời Kinh khuya có câu: *"Xe Tam Thừa lộng lẫy, Thuyền Bát Nhã thánh thang, Sáu Đường dốc ngược đèo ngang, Ba Cõi sông mê lặn hụp..."*; trong Đại Bi Sám Pháp có câu: *"Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, nguyện con mau lên Thuyền Bát Nhã"* và bài thơ chúng ta hay nghe trong các bài đạo từ của quý Hòa Thượng:

*Tay ta nâng bát cơm mùi Hương Tích
Cạn với nhau một tách nước Tào Khê
Dẫn quần sanh Bảo Thành sớm quay về
Thuyền Bát Nhã dong buồm lên bến Giác...*

Thật vậy, trong sinh hoạt thường nhật ở Chùa ai ai cũng từng nghe qua câu *"Ăn cơm Hương Tích, uống trà Tào Khê, ngồi thuyền Bát Nhã, ngắm trăng Lăng Già"*, do đó mà nhiều người thắc mắc "Thuyền Bát Nhã" là loại thuyền như thế nào? Bài viết này sẽ giải đáp đôi điều về nghi vấn ấy.

Nói theo Thập Nhị Bộ Kinh, Thuyền Bát Nhã là pháp dụ, tức lấy thí dụ trong thực tế đời thường để hiển bày pháp bí yếu của Phật. Thuyền là chỉ cho các loại thuyền, bè, ghe đi lại trên sông, trên biển. Còn Bát Nhã là trí tuệ, một loại trí tuệ thấu triệt cùng tận chân tướng của vạn pháp trên thế gian là không thật có, là huyền ảo không có thực thể, mà nói theo Đại Trí Độ Luận thì mọi thứ trên thế gian này như bóng trong gương, như trăng dưới nước, như mộng, như sóng năng... để từ đó hành giả đi đến sự giác ngộ giải thoát vì giác ngộ được chân lý *"Nhất thiết pháp vô ngã"*. Do vậy, Thuyền Bát Nhã chính là con thuyền trí tuệ có thể chuyên chở chúng sanh vượt qua biển khổ sanh tử để đến bến bờ Niết Bàn giải thoát an vui.

Là đệ tử Phật, ai ai cũng cảm thấy gần gũi với bài Bát Nhã Tâm Kinh mà ta thường trì tụng hằng ngày, không có thời kinh nào mà ta không tụng bài kinh này, mở đầu thời kinh là Chú Đại Bi, biểu trưng cho lòng từ bi, cuối thời kinh là Bát Nhã Tâm Kinh, biểu trưng cho trí tuệ. Từ bi và trí tuệ giống như đôi cánh không thể thiếu để giúp hành giả bay vào cõi giới an lạc và giải thoát. Cuối bài kinh này có câu thần chú *"Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha"*, tạm dịch là *"Đi qua, đi qua, qua bờ kia,*

qua đến bờ kia, vui thay". Chính do cụm từ *"ba la tăng yết đế"* (qua đến bờ kia) và từ *"Ba La Mật Đa"* là *"Đáo Bỉ Ngạn"*, có nghĩa là *"qua đến bờ kia"*. Bờ kia là cõi giới Niết Bàn, an lạc và giải thoát. Vì sông mê, biển ái làm ngăn cách giữa đôi bờ đau khổ và an vui, muốn qua bờ kia, hành giả phải bước lên thuyền Bát Nhã ngang qua pháp tu Bát Nhã Ba La Mật Đa với ba giai đoạn: Văn Tự Bát Nhã; Quán Chiếu Bát Nhã và Thật Tướng Bát Nhã. Chính vì tinh thần này mà chư Tổ Đức đã nghĩ đến pháp dụ Thuyền Bát Nhã để giúp cho hành giả dễ dàng suy gẫm và áp dụng pháp tu Bát Nhã này vào trong đời sống hằng ngày của mình để có an lạc và hạnh phúc.

Bát Nhã Tâm Kinh viết cho đủ là *Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh*; *Ma Ha* là lớn; *Bát Nhã* là trí tuệ; *Ba La Mật Đa* là rốt ráo, cùng tận, cứu cánh, đến bờ kia; *Tâm Kinh* là kinh trọng tâm, kinh cốt lõi. Như vậy tựa đề bản kinh này là: Kinh cốt lõi về trí tuệ lớn có thể đưa hành giả qua bờ giác.

Bản Kinh ngắn này gồm có 260 chữ, cô đọng lại từ 4.500.000 chữ, 25.000 câu của Bộ Đại Bát Nhã 600 quyển. Đây là bản kinh Đại Bát Nhã khổng lồ trong kho tàng Kinh Điển của Phật Giáo. Đức Phật đã thuyết bản kinh này nhiều lần gom lại khoảng 22 năm ở tại 4 địa điểm khác nhau như: 1. Linh Thửu Sơn ở Thành Vương Xá; 2. Tịnh Xá Kỳ Hoàn ở Thành Xá Vệ; 3. Cung Trời Tha Hóa Tự Tại; 4. Tịnh Xá Trúc Lâm ở nước Ma Kiệt Đà.

Bản Bát Nhã Tâm Kinh mà ta thường thọ trì hằng ngày tại Việt Nam là do Pháp Sư Huyền Trang dịch từ Phạn sang Hán. Như đã nói, bản Kinh ngắn là cốt tủy của Bộ Đại Bát Nhã 600 quyển, bộ Kinh đã truyền đến VN vào năm 1958 và được Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm (1911-2003) phát tâm dịch sang tiếng Việt. Ôn Trí Nghiêm đã phiên dịch bộ kinh này ròng rã suốt 8 năm, từ 1972 đến 1980 mới hoàn tất. Và theo lời Ôn Đồng Minh, HT Trí Nghiêm đã dịch theo bản Biệt Hành, gồm 24 tập, mỗi tập gần 1.000 trang với 25 quyển nhỏ, và cũng đóng thành 24 tập như nguyên bản chữ Hán. Người viết có duyên làm thị giả cho Ôn Trí Nghiêm và Ôn Thiện Siêu trong 3 mùa An Cư Kiết Hạ tại Chùa Hải Đức, Nha Trang từ 1981 đến 1983. Đầu năm 1998 người viết được bào huynh là Thượng Tọa Thích Tâm Phương bảo lãnh sang Úc định cư, khi nghe Ôn đau nặng nên đã về thăm Ôn đang nằm bệnh tại Chùa Tỉnh Hội Long Sơn sau mùa An Cư năm 2002 và đứng bên giường bệnh của Ngài, người viết đã phát nguyện sẽ đưa toàn bộ bản dịch của Ngài vào mạng lưới điện toán toàn cầu qua trang nhà quangduc.com, để cúng dường mười phương Phật tử gần xa và cũng để hồi hướng công đức cho Ôn. Sau khi về lại Úc, chúng tôi đã viết một thông báo ngắn cần gấp 24 người phát tâm đánh máy 24 tập Kinh Bát Nhã (*bản in năm 1998*) ngay lập tức có 24 Phật tử khắp nơi trên thế giới từ Triều Tiên, Nhật Bản, Việt Nam, Hoa Kỳ, Âu Châu và Úc Châu phát tâm nhận mỗi người một tập để đánh máy, và đây là bản kinh Đại Bát Nhã tiếng Việt đầu tiên đã online trước lễ Tiểu Tường của Ôn Trí Nghiêm vào ngày 13.01.2004, kính mời xem tại link:

<http://quangduc.com/a3905/kinh-dai-bat-nha-ba-la-mat-da>

Trang nhà Quảng Đức sau đó tiếp tục phát tâm đánh máy bộ Đại Trí Độ Luận 5 tập, số giải Kinh Đại Bát Nhã, bản dịch của HT Thích Thiện Siêu, xin mời xem: <http://quangduc.com/a2989/dai-tri-do-luan>

Chúng con ghi lại những dòng này để thành tâm tán thán công đức của nhị vị Trưởng Lão Hòa Thượng đã có công phiên dịch Kinh và Luận liên quan đến hệ tư tưởng Bát Nhã để cống hiến cho Phật tử VN lần bước lên thuyền Bát Nhã để sang bờ giác ngộ bên kia. Nhân đây xin thành tâm tán thán công đức của quý Phật tử trong ban đánh máy (*có người đã qua đời*), đã làm việc cấp tốc để kịp đưa bản kinh vào mạng để hồi hướng công đức đến Ôn Trí Nghiêm. Quả thật là một công đức không thể nghĩ bàn của quý vị.

Trở lại con thuyền Bát Nhã, ai muốn lên thuyền Bát Nhã vượt qua sông mê biển ái phải đi ngang qua ba tiến trình tu tập, đó là Văn tự Bát Nhã, Quán chiếu Bát Nhã và Thật tướng Bát Nhã. Văn tự Bát Nhã cũng là phương tiện Bát Nhã, là hành giả nương vào văn tự, chữ nghĩa để nhận ra chân tướng mọi thứ đều giả tạm và luôn thay đổi. Quán chiếu là xem xét, soi thấu chân tướng của vạn pháp là không có thực thể nhất định. Thật tướng Bát Nhã là nhờ hành giả quán chiếu vạn pháp là vô tướng nên phát sinh ra trí tuệ, nhờ trí tuệ này mà thấu rõ được hết thấy tự tánh, thật tướng, vô tướng của vạn pháp. Văn tự Bát Nhã có thể ví như chiếc thuyền, Quán chiếu Bát Nhã được xem như hành giả ra sức chèo, Thật tướng Bát Nhã xem như hành giả qua đến bờ bên kia. Đại Sư Thái Hư (1889-1947), một người có công chấn hưng Phật Pháp của Trung Hoa đầu thế kỷ thứ 20, từng dạy rằng: Hành giả tu đạo giải thoát ví như người muốn qua sông, vị ấy bước lên thuyền, nhưng vị ấy cứ ngồi đó chơi mà không chịu chèo thuyền, thì mãi mãi không bao giờ thuyền qua đến bờ bên kia được. Đây là sự nhắc nhở khéo léo cho người tu học Phật ngày nay, chỉ biết thích thú giai đoạn đầu là đào sâu, nghiên cứu văn tự, ngữ ngôn của kinh điển rồi ngủ quên luôn trong rừng chữ nghĩa đó mà không tiếp tục cuộc hành trình tiến về phía bờ sông, để lên thuyền và chèo thuyền. Căn bệnh này về sau chính Đại Thi Hào Nguyễn Du (1765-1820) của Việt Nam đã thổ lộ rằng: "*Ngã độc Kim Cương thiên biến linh, kỳ trung áo chỉ đa bất minh*", có nghĩa là: "*Kim Cương đọc đến ngàn lần, mà trong mờ ảo như gần như xa*". Rõ ràng như thế, đối với chúng ta cả một đời đọc tụng, thọ trì Bát Nhã Tâm Kinh đến hàng vạn lần, nhưng chưa một lần ngộ nhập được lời khai thị mà Đức Phật đã dạy trong bản kinh này "*Bồ Tát Quán Tự Tại khi quán chiếu thâm sâu Bát Nhã Ba la mật, thì soi thấy năm uẩn đều là không, do đó vượt qua mọi khổ đau ách nạn*". Tất cả chúng ta đau khổ và trầm luân trong sinh tử là do chúng ta bị dính kẹt trong tấm thân ngũ uẩn này, muốn hết khổ được vui, phải hạ quyết tâm một lần để trực nhận hợp thể ngũ uẩn là không. Đó là mục tiêu tối hậu và không có con đường nào khác của người tu học Phật.

"*Chiếu kiến ngũ uẩn giai không*" là soi thấy năm hợp thể ngũ uẩn đều là không. Toàn bộ hệ tư tưởng kinh điển Bát Nhã chỉ nhằm vào một chữ Không này để giúp cho hành giả nhìn thấu tận cội nguồn của vạn pháp, tất cả mọi thứ trên trần gian này đều ở trong trạng thái là tự tánh Không, không có một tự thể sẵn có, mà phải mượn các yếu tố giả duyên khác để tạo thành.

Ngũ uẩn là năm yếu tố tạo thành con người gồm có thân (sắc uẩn) và tâm (thọ, tưởng, hành và thức uẩn).

1/ Sắc uẩn: Thuộc về thân, chỉ cho hình hài của con người (mắt, mũi, tai, lưỡi, thân), sắc còn chỉ cho vật chất thô phù bên ngoài như đất, nước, núi sông, cây cỏ, đường sá, nhà cửa... Ở đây, sắc uẩn là chỉ thân xác của chúng ta, được kết hợp từ tinh cha huyết mẹ qua 4 yếu tố: Đất, nước, lửa, gió (địa, thủy, hỏa, phong). Thân có được từ các chất cứng (địa) như xương, thịt, răng, tóc, lông, móng...; thủy (nước) là chất lỏng như máu, mồ hôi, nước miếng...; phong (gió) là hơi thở ra vào; hỏa (lửa) là hơi ấm. Nếu thiếu một trong bốn yếu tố này ta sẽ chết và điều quan trọng là 4 yếu tố này không có cái nào làm chủ cả, ta không sai khiến được nó, nó ở ngoài tầm kiểm soát của ta, thân ta là do giả duyên hợp lại mà thành, không có tự thể nhất định, nên gọi đó là sắc uẩn, sắc uẩn là không.

2/ Thọ uẩn: Thuộc về tâm, là cảm giác vui, buồn, không vui không buồn. Bản thân của cảm xúc cũng không thật có, nếu ta có vui, có buồn, hoặc không vui không buồn phải đi ngang qua sự tiếp xúc của lục căn với lục trần như mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân xúc chạm, ý thức phân biệt. Chẳng hạn như tai ta nghe bản nhạc "*Mừng Phật Đản Sanh*", ta cảm thấy vui, nhưng ta buồn khi nghe bài hòa tấu Piano "*Sonata 32*" của Beethoven, ta có cảm xúc trung hòa, không vui, không buồn. Cái cảm giác vui, buồn và không vui, không buồn này không thật có mà phải mượn tiếng nhạc du dương kia để nó xuất hiện trong tâm ta, nên Phật dạy thọ uẩn là không.

3/ Tưởng uẩn: Thuộc về tâm, là tri giác, nhận biết mọi âm thanh, sắc tướng xung quanh, hồi tưởng về quá khứ, tưởng tượng hiện tại và tương lai... Ví dụ như đêm tối ta nhìn thấy cục đá bên lề đường mà tưởng đó là con chó. Bản thân tưởng uẩn là không thật có và luôn sai lầm vì nó bị chi phối với ký ức của quá khứ và vọng tưởng điên đảo của hiện tại và tương lai, nên tưởng uẩn là không.

4/ Hành uẩn: Thuộc về tâm, những hoạt động tâm lý sau khi có tưởng, có 2 nghĩa thiên lưu và tạo tác. Thiên lưu là dòng chảy của suy tư; tạo tác ra **51 tâm sở thiện, bất thiện và vô ký**, ví dụ như tâm ý vui thích, ghét bỏ, chú ý, đánh giá, quyết tâm, tình giác. Hành là đối tượng đã tạo nên nghiệp thiện ác. Hành do tưởng mà có, và cũng tùy duyên mà dậy khởi, chứ không thật có, nên hành uẩn là không.

5/ Thức uẩn: Thuộc về Tâm Vương (có 8), là sự nhận thức phân biệt, như mắt thấy sắc, phân biệt đẹp hay xấu, tai nghe tiếng, phân biệt âm thanh lớn

hay nhỏ, mũi ngửi mùi, phân biệt mùi thơm hay hôi, lưỡi nếm vị, phân biệt vị mặn hay nhạt, thân xúc chạm, phân biệt lạnh hay nóng. Thức tự bản thân không tự có, mà do sáu căn tiếp xúc với sáu trần mới có phân biệt, nên thức uẩn là không.

Qua sự phân tích của năm uẩn như trên ta không thấy cái uẩn nào là của ta cả, và năm uẩn đều không có thực thể riêng biệt, không có chủ thể nhất định, vậy mà lâu nay ta lầm tưởng ngũ uẩn này là thật có để rồi ta tự gây đau khổ cho mình và cho người. Trong Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật, Đức Phật cũng dạy để nhận ra các pháp là tự tánh không rằng:

*"Nhất thiết hữu vi pháp
Như mộng huyễn bào ảnh
Như lộ diệc như điện
Ứng tác như thị quán"*

Ý nghĩa hàm chứa:

*Các pháp thế gian thuộc hữu vi
Như đêm đông giấc mộng đông thù
Như đồ giả dối không bền chắc
Như bọt nước tan mất cấp kỳ.
Như bóng trong gương nào phải có
Như sương giọt nắng chẳng còn chi
Như luồng điện chớp làm gì có
Quán xét như vậy mới thật tri.*

Quán xét được như thế để hành giả không rơi vào đau khổ, lo âu, sợ hãi khi vô thường đến. Đặc tính chung của ngũ uẩn là sinh diệt, vô thường, vô ngã và khổ. Nên Kinh Bát Nhã được Đức Phật nói đi nói lại nhiều lần ở nhiều nơi khác nhau chủ yếu để phá bỏ ngũ uẩn này, ngày nào chúng sinh chưa phá bỏ được bức tường thành kiên cố của ngũ uẩn này thì ngày đó chúng sanh vẫn tiếp tục luân hồi đau khổ và ngược lại, một khi thấu rõ bản chất của ngũ uẩn là không thật có, hành giả sẽ tự tại giữa đời sinh tử. Bản chất khổ, vô thường và vô ngã của ngũ uẩn là một điểm then chốt mà hành giả phải nhìn cho ra, vì sự đau khổ bắt nguồn từ sự mỏng manh của ngũ uẩn, trong khi ngũ uẩn là thành tố tạo ra con người với những giả duyên mà đã là giả duyên nên không có bất kỳ một cái "ta" nào thật sự đứng đằng sau con người đó. Liều đạt được tính vô ngã của ngũ uẩn là hành giả đang ở trên Thuyền Bát Nhã để tiến về bờ giải thoát.

Trong bài Kinh Bát Nhã phần còn lại theo sau bức thông điệp "*Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách*", là sự phá bỏ, phủ nhận tất cả những quy ước về con người, về pháp môn tu tập, về các tầng bậc chứng đắc. Với 7 chữ "Không", 5 chữ "Bất" và 14 chữ "Vô" của bản kinh này đã khẳng định tất cả mọi thứ trên trần gian đều là Không. "Không" ở đây không phải không đối với cái "có" mà "không" ngay nơi cái đang có, mắt có thể thấy, tay có thể xúc chạm nhưng chủ thể của nó vẫn là Không, nó không cố định, không thật có, nó có là do giả duyên hợp lại mà có, dù có đó nhưng duyên tan thì lập tức nó hoại diệt, nên Bát Nhã gọi là tự tánh Không. Ví dụ như ta

tự hỏi chiếc xe Toyota Camry mà ta đang lái, cái gì là xe? Ai là chủ thể của chiếc xe? Vô lăng là chủ thể? 4 bánh là chủ thể của xe? Bình thùng là chủ thể của xe? Hay kỹ sư cơ khí là chủ thể của xe?... Tất cả đều không phải mà chiếc xe này là do nhiều yếu tố, nhiều duyên tổng hợp lại để thành chiếc xe, nếu thiếu một trong hằng trăm yếu tố kia, chiếc xe không bao giờ thành. Con người cũng vậy, cái gì là con người? Kỳ thực con người cũng chỉ là da bọc xương, đầu, mình, tay, chân... cùng với những tình cảm, tư tưởng... Do đó những cái mà chúng ta gọi là chiếc xe, là con người, chỉ là giả danh, không có thật, tức là "*Không*". Cho nên Bồ Tát Long Thọ mới khẳng định qua bài kệ:

*"Chúng nhơn duyên sanh pháp
Ngã thuyết tức thị không
Diệc vi thị giả danh
Diệc thị trung đạo nghĩa
Vị tằng hữu nhứt pháp
Bất tùng nhân duyên sanh
Thị cố nhứt thiết pháp
Vô bất thị không giả"*

Nghĩa là:

*"Pháp do nhơn duyên sanh.
Cho nên nói pháp là Không.
Không cũng là giả danh.
Hiếu thế là trung đạo.
Chưa từng có một pháp nào,
không từ nhơn duyên sanh.
Thế nên tất cả pháp,
không pháp nào chẳng Không".*

Trong Kinh Tăng Nhất A Hàm cũng dạy cách để phá chấp ngũ uẩn rằng: "*Quán sắc như tụ mật, thọ như phù bào, tưởng như dã mã, hành như ba tiêu, thức như huyễn pháp*", có nghĩa: "*quán sắc như như hột bọt, thọ như bong bóng nước, tưởng như ngựa hoang, hành như cây chuối và thức như trò ảo thuật*". Và Đức Phật dạy tiếp trong Kinh Bát Nhã "*Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh...*", nghĩa là *tướng không của các pháp không sanh, không diệt, không nhớ, không sạch...* Do không sanh, không diệt nên nó thường còn, trước sau không bao giờ đổi thay. Còn những gì sanh diệt là cái tạm có, có rồi tan biến mất.

Muốn chặn đứng dòng chảy của luân hồi sinh tử, hành giả phải nhìn thấy vạn pháp là *không tướng*, để ta không vướng nhiễm và khổ đau. Xưa nay vì ta lầm chấp và vướng nhiễm mọi thứ là thật có, nên mới mãi lặn hụp trong ba cõi sáu đường, và khi ta bị dính kẹt trong thân ngũ uẩn này thì bị nó chi phối và đọa đày, chỉ có Chư Phật, chư Bồ Tát, Chư vị A La Hán mới không bị ngũ uẩn ràng buộc và cột trói. Vì vậy trong kinh Kim Cang Phật tuyên bố: "*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng. Nhược kiến chư tướng phi tướng, tức kiến Như Lai*", nghĩa là: "*Trong đời sống này những gì có hình tướng đều là hư vọng mỏng manh. Nếu thấy các tướng không phải tướng, tức là thấy được Như Lai*". Phi tướng hay không phải tướng là chỉ cho các pháp do duyên hợp giả có, chứ không thật có, đó là

thấy được thật tướng mà thấy được thật tướng là thấy được Đức Như Lai. Đức Như Lai ở đây cũng là chỉ cho bản giác của chính mình chứ không phải Đức Như Lai ở đâu xa xôi. Từ lời dạy này mà về sau, Thiền Sư Vĩnh Gia Huyền Giác đã cất lên lời ca tiếng hát khi nhận ra bên trong tấm thân ngũ uẩn còn có chân tâm thường trú, thể tánh tịnh minh, rằng:

*"Pháp thân giác liễu vô nhất vật
Bốn nguyên tự tánh thiên chân Phật
Ngũ uẩn phù hư không khứ lai
Tam độc thủy bào hư xuất một".*

Nghĩa là:

*Pháp thân giác rồi không một vật,
Bốn nguồn tự tánh thiên chân Phật.
Năm ấm ảo hư: Mây lại qua,
Ba độc huyễn hoặc: Bọt còn mất.
(Bản dịch của Trúc Thiên)*

Đây là lời khai thị lạc quan khác để cho hành giả an tâm lên thuyền Bát Nhã, vì một khi có tia sáng của Bát Nhã Ba La Mật rồi thì ta nhận ra được pháp thân thanh tịnh của chính mình ở ngay trong tấm thân giả tạm này, khi đó chỉ xem vạn pháp là giai không, duyên sanh là như huyễn, xem ngũ uẩn chỉ là áng mây tụ tán trên hư không và xem ba độc tham, sân, si như bọt bóng trên mặt nước. Thi Hào Nguyễn Du cũng nói lên tinh thần này như sau:

*"Kiếp phù sinh như hình bào ảnh
Có câu rằng "Vạn cảnh giai không"
Ai ai lấy Phật làm lòng
Tự nhiên siêu thoát khỏi trong luân hồi ..."*

Còn một điểm then chốt nữa của Bát Nhã Tâm Kinh là phá bỏ kiến chấp về pháp môn tu tập và các tầng bậc chứng đắc của hành giả, rằng "Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố". Theo Kinh Lăng Già Tâm Ấn thì mỗi chúng sanh đều có một Như Lai Tạng tánh, thường trụ thanh tịnh vắng lặng, bất sinh, bất diệt, đó là Phật tánh chân như, nhưng do duyên khởi với 5 uẩn, với 12 xứ, với 18 giới nên bị vô minh dẫn lối, đưa đường bởi tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến, mà có luân hồi, đau khổ. Bồ Tát Mã Minh đã ví biển cả, tánh của nước là Như Lai Tạng, do vì có gió vô minh nên tâm thức vọng động mới nổi sóng ba đào; một khi gió yên, sóng lặng thì biển cả mới hoàn lại như cũ.

Tóm lại, do phiền não và vô minh che lấp tâm tánh mà con người không nhận ra được tự tánh của vạn pháp là giai không, nên vướng nhiễm, chấp đắm và khổ đau. Chư Tổ Đức dạy chúng ta thọ trì Bát Nhã Tâm Kinh mỗi ngày sáu thời là để giúp cho ta huân tập chủng tử Bát Nhã, sống trong thế giới Bát Nhã, mà sống trong thế giới Bát Nhã là sống trong chánh niệm tỉnh giác với tâm rộng rang, thanh tịnh, rõ ràng thường tri, trực nhận mỗi phút giây của đời sống này là quý báu và màu nhiệm. Nhờ ánh sáng của Bát Nhã Ba La Mật mà đời sống của chúng ta khinh an trong từng sát na mới mẻ hiện tiền, mỗi bước đi, mỗi hơi thở, ta không rời xa chân như thật tướng, ta sống với

Tây Phương Hiện Thánh

*Quý mạng lễ A Di Đà Phật
Nay con cầu khẩn nguyện vãng sanh
Về nơi tịnh độ cõi an lành
Mai kia giác ngộ độ quần sanh*

*Phò nguy cứu khổ sang bờ giác
Cực lạc tịnh tu thoát luân hồi
Xa cha lạc mẹ trẻ đơn côi
Về chốn Tây Phương rạng tinh khôi*

*Cõi trần gian lắm điều nghiệp chướng
Bởi vô minh dẫn dắt nghịch đường
Quay đầu lại thấp nén tâm hương
Xin Từ Phụ từ bi cứu độ*

*Mẹ Quán Âm phát quang phò hộ
Cứu khổ chúng con lắm tai ương
Thoát cơn lâm lạc về nẻo chánh
Dứt tham, sân, si, ái, háo danh*

*Vọng tưởng tâm che mờ tự tánh
Ý viên vông phân biệt đục trong
Độ cho con chí quyết kiên lòng
Thông sáu chữ Di Đà thường niệm*

Mùng 8 tháng 4

• **Nam Phù Sa**

một tinh thần vô ngã vị tha, mang tình thương đến cho người, làm vơi bớt khổ đau của người. Nhờ ánh quang minh của Bát Nhã Ba La Mật mà hành giả luôn an trụ trong "đương thể tức không", là khi sáu căn tiếp xúc với sáu trần sanh ra sáu thức, ngay nơi đó ta nhận biết được vạn pháp là không tướng, vô tướng, không phải ngoại cảnh biến mất rồi mới là Không mà ngay khi thấy sự vật còn hiện tiền đó vốn đã Không rồi, nên hành giả luôn tỉnh giác chánh niệm, mà chánh niệm là vô niệm, mà vô niệm chính là cứu cánh Niết Bàn, đây là chỗ đến cuối cùng của người đệ tử Phật. Thành tâm chúc nguyện mọi hành giả mau lên thuyền Bát Nhã để qua đến bờ kia thông suốt và an toàn ./-

Nam Mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát

*Viết tại Trường Hạ Pháp Bảo,
Mùa An Cư Kiết Đông, tháng 7 năm 2015
Tỳ Kheo Thích Nguyên Tạng*

Bhàvanà Thiền Phật Giáo toát yếu



Tác giả: **Bhikkhu T. Seelananda**
Chuyển ngữ: **Liễu Pháp**

(Phần Hai)

Thiền Tập

Có nhiều phương pháp để thực tập thiền:

1. Để phát triển đức tin nơi Bậc Chánh Giác (và cũng để tập định), bạn nên tập tưởng nhớ đến những đức tính của Bậc Chánh Giác
2. Để phát triển thương yêu và xua tan sự ganh tị..., bạn nên thực tập Mettā, thiền Tâm Từ
3. Để xua tan những tư tưởng tham ái, nhục dục, bạn nên thực tập quán sự kinh tởm thân xác
4. Để sống trong xã hội một cách an bình và bổ ích với một tâm an bình, bạn nên thực tập quán về sự chết
5. Để phát triển trí nhớ mạnh mẽ, để vượt qua những vấn đề nội tâm và để hiểu được bản chất thực sự của đời sống và cũng để đạt Niết Bàn, bạn nên thực tập chánh niệm hơi thở và bốn nền tảng chánh niệm (*thân, thọ, tâm, pháp*)
6. Để phát triển và vun trồng minh sát tuệ để bạn có thể dứt bỏ cả hai thứ dính mắc và ghét bỏ, bạn nên thực tập thiền chánh niệm trên lục căn (*āyatana bhàvanà*).

Mục đích của cuốn sách ngắn này là để giảng nghĩa sáu phương pháp thiền nói trên theo giáo pháp nguyên thủy của Bậc Chánh Giác và truyền thống Nam Tông Theravada.

Theo giáo pháp này, trước hết bạn phải tập Thiền Chỉ hay Thiền Vững Lặng, rồi thì chỉ sau đó mới chuyển qua Thiền Minh Sát.

(Chú thích của dịch giả: Điểm quan trọng này – khi nào thì chuyển từ Thiền Chỉ qua Thiền Minh Sát – khác biệt với sự giảng dạy của các thiền sư gốc Miến Điện, Thái Lan, như các ngài thiền sư Mahasi Sayadaw, Pandita Sayadaw, Achan Naeb...: không nhất thiết phải đạt được hết 4 tầng Thiền Chỉ rồi mới chuyển qua Thiền Minh Sát. Ngài Achan Naeb giảng rằng đi sâu vào Thiền Định – như trạng thái Cận hành định và Cận định – thì sẽ không nhận thấy được sự Sanh và Diệt của các tâm. Như vậy, hành giả hành Thiền Chỉ muốn chuyển qua Thiền Minh Sát thì ngang

qua Sơ định phải luôn chánh niệm, tỉnh thức và chuyển qua theo rồi bốn đề mục Niệm Xứ. Lý do là sự nhận biết sanh diệt là do trí tuệ minh sát mà không phải nhờ sự định tâm. Ngược lại, một số thiền sư Nam Tông gốc Tích Lan và Miến Điện – như ngài Pa-Auk Sayadaw, ngài Talgaswewe Seelananda – thì chủ trương hướng dẫn hành giả hành Thiền Chỉ hay Thiền Định trước, khi đã đắc các tầng Thiền Định kiên cố mới chuyển qua pháp hành Thiền Minh Sát hay Thiền Tuệ).

Có hai mức thiền tập:

- Thiền Chỉ hay Thiền Vững Lặng (Samatha Bhàvanà)
- Thiền Minh Sát hay Thiền Tuệ (Vipassanā Bhàvanà)

Để thực tập Thiền Chỉ, chúng ta phải thực tập một trong bốn phương pháp thiền tập đầu tiên (*trong số 6 phương pháp kể trên*). Bậc Chánh Giác đã hướng dẫn phát triển tâm bằng chánh niệm để thấy xuyên thủng qua mọi sự vật. Đó là minh sát. Chánh niệm trên hơi thở và bốn nền tảng chánh niệm là những phương pháp bậc Chánh Giác đã khám phá và đề xướng cho sự phát triển của tâm và trí tuệ.

Qua trí tuệ, chúng ta có thể thấy mọi sự vật như chúng là (*thấy bản chất của sự vật*). Thiền Phật Giáo thực sự được gọi là thiền minh sát (vipassana) hoặc là thiền trí tuệ (panna) bởi vì nó đem lại trí tuệ (vipassanā chỉ được giảng dạy trong Phật Giáo mà thôi). Nơi nào mà có trí tuệ thì ở đó có sự thông suốt, rồi thì không có vô minh, ảo tưởng. Ta có thể thấy sự vật như nó là và chẳng bao giờ dính mắc hay ghét bỏ các thứ vật chất thế gian.

Khi bậc Chánh Giác nói xong, rồi thì tâm Ngài yên tĩnh, lời nói và hành động đều yên tĩnh bởi vì Ngài có chánh kiến. Ngài hoàn toàn giải thoát, hoàn toàn an tịnh và cân bằng thư thái.

Kinh Lời Vàng (Dhammapada, # 372)

**Không trí tuệ, không thiền
Không thiền, không trí tuệ
Người có thiền có tuệ
Ở trạng thái Niết Bàn**

Lời Ngài Ajahn Chah:

**Không có thiền, bạn vừa mù vừa điếc.
Giáo pháp không dễ gì thấy được.
Bạn phải thiền tập để thấy được những gì chưa
từng thấy.
Phải chăng bạn sinh ra đã là thầy giáo?
Không. Bạn phải học hành trước đã.
Trái chanh chỉ chua sau khi bạn đã nếm.**

Bhàvanà – Phát Triển Tâm

Thực tập Thiền Phật Giáo như thế nào

Như đã nói trước đây, có hai mức Thiền Phật Giáo: Thiền Chỉ và Thiền Minh Sát. Bạn phải thực tập cả hai. Trước tiên là theo quy luật của giáo pháp, chúng

ta hãy học cách thực tập Thiền Chỉ. Khi thực tập Thiền Chỉ phù hợp theo kinh điển thì có 40 đề mục mà chúng ta có thể chọn lựa để thực tập.

Một cách tổng quát, để giữ theo truyền thống của các nước Tích Lan, Miến Điện và Thái Lan, hành giả được hướng dẫn "**Bốn Thiên Bảo Vệ**"; các thiền này để bảo vệ tâm, gồm có như sau:

1. Tưởng nhớ đến những đức tính của Bậc Chánh Giác

2. Phát triển và rải tâm từ đến mọi chúng sinh

3. Quán sự kinh tởm xác thân

4. Quán về sự chết

Bây giờ chúng ta hiểu làm thế nào để tưởng nhớ đến những đức tính của Đức Phật như là một cách thực tập Thiền Vững Lặng. Như chúng ta nhắc đến trước đây, bạn phải phát triển vững lặng trước đã. **Không có minh sát (Vipassanà) nếu không có vững lặng (Samatha).**

(1)

Tưởng nhớ các đức tính của Đức Phật

Đạo hạnh hay những đức tính cao cả của Bậc Chánh Giác chắc chắn không có gì so sánh và đo lường được, như sóng ở đại dương. Tuy nhiên cho dù chúng ta còn ở trên bờ biển, chúng ta có thể đếm vài đợt sóng lớn trong đại dương. Cũng giống y như vậy, những đức tính của Đức Phật có thể tóm lược lại thành chín đạo hạnh cao cả. Tuy nhiên điều này chỉ có thể do chính Đức Phật làm mới được.

Trong kinh điển có nói rằng nếu một vị Phật muốn mô tả những đạo hạnh cao cả của một vị Phật khác trong suốt đời mình mà không nói gì khác thì cũng không thể làm được.

Tuy nhiên, Đức Phật Thích Ca đã tóm lược rất rõ ràng và cặn kẽ dạy cho chúng ta những đức tính của Bậc Chánh Giác, của Phật Pháp và Tăng đoàn. Có chín (09) đạo hạnh cao cả của Bậc Chánh Giác, sáu (06) đạo hạnh cao cả của Phật Pháp và chín (09) đạo hạnh của Tăng đoàn.

Như thế, có tất cả 24 đức tính hay đạo hạnh của Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng). Ở đây chúng ta chỉ mong cắt nghĩa đạo hạnh cao cả của Đức Phật để giúp cho người nào mong muốn thực hành thiền "nhớ tưởng đức hạnh của Đức Phật".

Trước hết chúng ta hãy học hiểu 9 đạo hạnh bằng tiếng Pali của Bậc Chánh Giác kể theo thời Ngài bắt đầu đi giảng dạy: **(1). Araham, (2). Samma Sambuddho, (3). Vijjācarana sampanno, (4) Sugato, (5) Lokavidu, (6) Anuttaro purisa dhamma sārathi, (7). Satthā devamanussānam, (8) Buddho, (9) Bhagavā**

Những danh hiệu đặc biệt này là danh xưng tôn kính Bậc Chánh Giác.

(Chú thích: Xin để ý 2 điểm sau đây:

a) Có 1 danh xưng tôn kính Đức Phật nữa là **Tathagata** hay **Như Lai**; Như Lai là người đã đến như thế hay là người đã đến từ cõi Chân Như.

b) Danh xưng (6) trên đây có thể chia làm hai:

- *Anuttara purisa*: **Vô Thượng Sĩ**

- *Purisa dhamma sarathi*: **Điều Ngự Đại Trượng Phu**

c) Vì 2 lý do trên, có thể nói có tất cả 9, 10 hoặc 11 danh xưng tôn kính Đức Phật, thời trước được kể là 9, sau này có thể kể là 10 hay 11.)

*****Giảng nghĩa các danh xưng:**

(1) Araham - Ứng Cúng

Bậc Chánh Giác được gọi là bậc Ứng Cúng, là vị đáng được cúng dường, tôn kính, là vị đã bẻ gãy bánh xe luân hồi sinh tử, tiêu diệt mọi kẻ thù phiền não và không làm điều bất thiện dù không ai biết.

(2) Samma Sambuddho – Chánh Biến Tri

Sự giác ngộ của Đức Phật không phải là điều gì do bất cứ siêu nhân nào mặc khải hoặc do một cảm hứng siêu nhiên nào đem lại. Đó là một sự tỉnh thức, tự mình thức tỉnh. Ngài thấy được Phật Pháp do tự ngộ qua trí tuệ trực giác của chính mình. Đó là lý do tại sao Ngài được gọi là đấng Chánh Biến Tri.

(3) Vijjā Carana Sampanno – Minh Hạnh Túc

'Vijja' có nghĩa là khả năng và 'carana' có nghĩa là đức hạnh. Đức Phật đã trải nghiệm nhiều loại khả năng khác nhau. Có tất cả 8 loại khả năng và 15 loại đức hạnh.

3a) Khả năng:

1. Có thần thông, khả năng thực hiện bất cứ phép thần diệu nào như là đi xuyên qua tường và đá; đi xuyên qua không khí, bước đi trên nước; biến thành một người với nhiều nhân cách khác nhau hoặc biến thành nhiều người giống nhau; ngay cả đến khả năng có thể đứng đến mặt trời và mặt trăng.

2. Có khả năng nhớ lại kiếp trước từ nhiều ngàn, triệu, tỷ năm và niên kỷ.

3. Có khả năng thấy cách chúng sinh sanh ra thế giới này từ các hành tinh khác và cách mà chúng sinh bỏ nơi này và sanh ra trong những hành tinh khác.

4. Có khả năng đọc tâm kẻ khác, như là người nào ngồi trước gương thấy được sự suy nghĩ của mình.

5. Có khả năng nghe nhiều loại tiếng động, cho dù là xa hay gần, cả người hoặc chư thiên.

6. Có khả năng phân tách thân và tâm, như là tách gươm ra khỏi vỏ.

7. Có khả năng thấy được bản chất của sự vật; đó là thấy được Vô Thường, Khổ và Vô Ngã.

8. Có khả năng hoàn toàn tiêu diệt mọi thứ độc hại, ngay cả những thứ có khuynh hướng ngủ ngầm.

3b) Đức hạnh:

Bậc Chánh Giác có 15 loại đức hạnh căn bản và các đức hạnh này cũng áp dụng cho các đệ tử của Ngài nữa. Các đức hạnh này được nói đến trong nhiều kinh nguyên thủy, như sau:

1. Tuân giữ quy luật của tu viện (Patimokkha – Giới của các vị Sư)

2. Thu thúc lục căn

3. Điều độ trong việc ẩm thực

4. Ngủ ít

5. Tín cần
6. Hổ thẹn khi làm điều xấu xa
7. Biết ghê sợ việc làm xấu xa
8. Linh hoạt, tháo vát
9. Có năng lực
10. Chánh Niệm
11. Trí tuệ
12. Nhập Nhất Thiền
13. Nhập Nhị Thiền
14. Nhập Tam Thiền
15. Nhập Tứ Thiền

(4) Sugato – Thiện Thệ

‘Gata’ có nghĩa là đã đi, ‘su’ có nghĩa là một cách tốt đẹp. Thiện Thệ là người đã đi một cách tốt đẹp. Bậc Chánh Giác đã đạt đến mức toàn hảo của nhân loại, đó là thành tựu cao nhất trong vũ trụ, trạng thái an lạc tĩnh lặng, Niết Bàn. Từ ‘sugata’ còn để mô tả bước đi uy nghi của Đức Phật.

(5) Lokavidu – Thế Gian Giải

Thế Gian Giải có nghĩa là đã thấu hiểu thế giới. Theo giáo pháp của Đức Phật, thế giới ở trong ta, ở ngay trong tấm thân dài hai thước này. Bậc Chánh Giác từng nói: **“Thế giới, nguồn gốc của thế giới, sự ngừng nghỉ quay cuồng của thế giới và con đường dẫn đến sự ngừng nghỉ này đã được thiết lập trong tấm thân cao hai thước này, gồm có sự nhận thức và tâm”**. Bậc Chánh Giác khám phá thế giới bên trong trước hết rồi mới đến thế giới bên ngoài. Ngài thông suốt mọi sự vật ở thế giới bên trong và cả thế giới bên ngoài. Sau khi Bậc Chánh Giác khám phá bản chất thực sự của thế giới, Ngài đi quá thế giới bình thường đến thế giới siêu nhiên (*lokuttara*). Đức Phật còn được gọi, theo truyền thống Sri Lanka, là **“Tiloguru”**, nghĩa là bậc thầy của ba cõi Dục Giới, Sắc Giới và Vô Sắc Giới (*kamaloka, rupaloka, arupaloka*). Kiến thức và tầm nhìn về thế giới của Ngài chắc chắn không đo lường được. Ngài đã dạy khoảng hằng ngàn hệ thống thế giới, nhiều thiên hà.

(6) Anuttaro purisa dhamma sārathi – Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu

Vô Thượng Sĩ là Đấng tối cao, không ai vượt qua được. Điều Ngự Trượng Phu là vị có khả năng giúp con người thuần thực và chế ngự lục căn. Ngài đã dạy dỗ, giúp làm thuần thực nhiều người rất khó dạy như Alawaka, Angulimala, Saccaka, Upali. Vì thế, Ngài được gọi là Điều Ngự Đại Trượng Phu.

(7) Sattha devamanussānam – Thiên Nhân Sư

Bậc Chánh Giác không chỉ là Phật của người mà cũng là Phật của chư thiên nữa. Ngài đã đi thăm nhiều cõi trời, nhiều vị trời đã nghe Pháp và đạt những quả vị khác nhau, từ bước vào Dòng Thánh (*Tu Đà Hườn*) cho đến bậc Giác Ngộ (*A La Hán*). Đó là lý do Ngài được gọi là Thiên Nhân Sư.

(8) Buddhō – Phật

‘Bud’ hay ‘Buddhi’ bao hàm ý nghĩa về não bộ hay sự thông minh. Bậc Chánh Giác phát triển sự thông minh và trí tuệ của Ngài và trở nên người khôn ngoan nhất trên thế giới. Nói một cách khác, Ngài đã nở như là bông hoa trí tuệ. Vì thế, Ngài được gọi là Buddha.

(9) Bhagavā – Thế Tôn

‘Bhavavā’ có nghĩa là được tôn kính. Bậc Chánh Giác là vị được tôn kính nhất trên thế giới. Ngài được tôn kính vì có những đức hạnh tuyệt vời. Đồng thời Ngài đã tiêu diệt hết mọi ô nhiễm. Vì thế Ngài xứng đáng được gọi là Đức Thế Tôn.

Thực tập Thiền “Tưởng nhớ đức hạnh Bậc Chánh Giác” như thế nào

1. Hãy tìm một nơi thích hợp ít bị quấy rầy.
2. Nếu bạn có thể tìm được một tượng hay ảnh của Đức Phật, điều này chắc chắn sẽ giúp bạn thấy rõ đáng vẻ cao cả của Bậc Chánh Giác và có thể tập trung vào đó một cách dễ dàng. Nếu bạn có bức ảnh như thế, xin hãy đặt trước mặt trên chiếc bàn nhỏ hoặc bất cứ một nơi nào cao hơn mắt bạn, ngồi xếp bằng và nhìn chăm chú vào tượng hoặc ảnh một lúc với một tâm an bình.
3. Sau một lúc, hãy tôn kính Bậc Chánh Giác bằng cách chắp tay và giữ tâm an lạc.
4. Bây giờ hãy nhắm mắt nhẹ nhàng và tưởng nhớ đức hạnh thứ nhất của Bậc Chánh Giác, ‘Ứng Cúng’. Đã hiểu được những đạo hạnh cao cả của Ngài, bạn hãy lặp đi lặp lại một lát: Ứng Cúng... Ứng Cúng... Ứng Cúng ...
5. Cùng một cách như thế, hãy tưởng nhớ đến các đức hạnh khác từng cái một. Luôn luôn cố gắng phát triển sự yên lặng của tâm. Cố gắng giữ sự định tĩnh của tâm.
6. Khi bạn chọn một đức hạnh và lặp đi lặp lại một lát như thế này: Ứng Cúng...Ứng Cúng...Ứng Cúng... Rồi lấy một đức hạnh khác, Chánh Biện Tri, và lặp lại như thế. Bằng cách này, hành giả tưởng nhớ và hiểu các đức hạnh cao cả của Bậc Chánh Giác và tiếp tục nhắc đi nhắc lại.

Bất cứ khi nào bạn tụng đọc những đức hạnh này, vào một lúc nào đó, một trong những từ này sẽ trở nên rất gần với tim của bạn, thân yêu với tim của bạn. Thật là cảm động. Điều này sẽ là đối tượng của tâm bảo vệ cho sự hành thiền của bạn. Từ lúc đó bạn hãy nhắc đi nhắc lại từ ngữ này. Ví dụ, nếu đó là “Chánh Biện Tri” thì rồi hãy lặp đi lặp lại “Chánh Biện Tri”, “Chánh Biện Tri”, “Chánh Biện Tri” giống như thế. Như đã nói trên, sự thiền tập này là để phát triển định (*samadhi*).

Liễu Pháp

* (Những chú thích, chữ nghiêng trong dấu ngoặc là do dịch giả thêm vào)

** (Đây là **Phần Hai** trong 4 Phần của bản dịch cuốn “*Bhāvanā – Manual of Buddhist Meditation*” của Bhikkhu T. Seelananda. **Phần Ba** và **Phần Bốn** sẽ được đăng tiếp trong hai số Viên Giác tới).

Hòa đồng Tôn Giáo (Paix entre les religions)

- Hòa Thượng **Parawahera Chandaratana**
- **Hoang Phong** chuyển ngữ

Lời giới thiệu của người dịch



Hòa đồng tôn giáo chưa bao giờ trở thành một vấn đề được quan tâm như hiện nay. Dưới đây là một bài viết của một nhà sư Phật Giáo Tích Lan là Hòa Thượng Parawahera Chandaratana về vấn đề thật phức tạp này, và bài này đã được một số trang mạng đăng tải cách nay hơn một năm. Ông tu tập theo Phật Giáo Theravada và trụ trì một ngôi chùa do chính ông thành lập vào năm 1989 tại một vùng ngoại ô phía Bắc thành phố Paris. Ngày lễ khánh thành của ngôi chùa này đã được Đại sứ Tích Lan tại Pháp đích thân tham dự, và cũng ở tại ngôi chùa này nhiều nhà sư Theravada nổi tiếng như Hòa thượng Walpola Rahula, Hòa thượng Hénépola Gunaratana, và một học giả Phật Giáo Theravada rất uyên bác là Tiến sĩ Mohan Wijayaratna đã từng đến thuyết giảng và ngồi thiền với các Phật tử trong vùng Paris.

Hòa thượng Parawahera Chandaratana sinh năm 1954 và đã xuất gia từ lúc 10 tuổi. Dưới đây là bài viết nêu lên quan điểm của ông về vấn đề hòa đồng tôn giáo.

Hòa đồng tôn giáo

- HT. Parawahera Chandaratana

Các tôn giáo nên hợp tác với nhau hầu góp phần mang lại một nền hòa bình cho toàn thế giới. Nếu tìm hiểu kỹ lưỡng những lời ủy thác do các vị sáng lập tôn giáo đã lưu lại cho chúng ta ngày nay, thì tất chúng ta

sẽ hiểu rằng những lời ấy đều đã được ghi sẵn trong kinh sách của mỗi tôn giáo, và nhất loạt nêu lên trọng trách của mỗi người chúng ta trong xã hội.

Giáo huấn Phật Giáo rất thiết thực, và luôn tôn trọng các tôn giáo khác. Vào thời kỳ Đức Phật còn tại thế, nhiều trào lưu tư tưởng khác nhau đã được phát sinh, đưa đến sự hình thành của thật nhiều tín ngưỡng khác nhau, và tình trạng đó cũng chẳng khác gì ngày nay. Trước khi đạt được Giác Ngộ, vị hoàng tử Tất Đạt Đa cũng đã phải trải qua nhiều năm dài nghiên cứu các hệ thống triết học phổ biến vào thời bấy giờ ở Ấn Độ. Dù không hoàn toàn tin vào những điều mà mình đã được học hỏi, thế nhưng không phải vì thế mà Ngài không kính trọng các vị thầy mình.

Vào các thời kỳ về sau này, tín đồ của các học thuyết khác nhau không còn giữ được sự bao dung giữa họ với nhau như trước đây nữa. Các xã hội Tây Phương vẫn còn duy trì những sự hiềm khích thật tệ hại, chẳng hạn như giữa Thiên Chúa Giáo và Tin Lành Giáo. Dù rằng những sự hiềm khích ấy đã đi vào lịch sử thế nhưng đôi khi vẫn còn tạo ra những sự xung đột, chẳng hạn như ở Bắc Ái Nhĩ Lan. Trên thực tế thì cả hai tập thể tương khắc ấy đều cùng tôn thờ chung Chúa Ki Tô, một vị Cứu Thế nêu lên tình thương yêu và tình huynh đệ.

Nơi quê hương mà tôi sinh ra đời thì nhiều sự xung đột cũng đã từng xảy ra giữa người Tamil và quân đội Singhalais, và các sự xung đột này cũng thật hết sức phi lý, chẳng khác gì các sự xung đột trên đây. Người Tamil [di dân từ Ấn Độ] theo Ấn Giáo, và theo tôn giáo này thì Đức Phật là vị tái sinh của thần Visnu, trong khi đó thì những người [dân địa phương] Singhalais tuy theo Phật Giáo nhưng đều tôn kính các vị thần linh Ấn Giáo, thế nhưng những sự xung đột vũ trang giữa hai tập thể tôn giáo này vẫn cứ tiếp diễn và cũng đã kéo dài từ nhiều chục năm nay, cũng chỉ vì các lý do chính trị mà thôi. Dù rằng những người tu hành chân chính trong Ấn Giáo cũng như trong Phật Giáo đều tôn trọng phi-bạo-lực và xem *ahimsa* (tiếng Phạn và Pa-li có nghĩa là phi-bạo-lực) là mục đích của tín ngưỡng mình, thế nhưng những người thế tục thì lại không quan tâm đến điều ấy. Chẳng hạn như trong một cuộc tranh chấp xảy ra vào năm 1983, nhiều gia đình theo Ấn Giáo bị các đám người ngoài đường tấn công và họ đã phải ẩn náu trong các chùa chiền Phật Giáo ở Colombo.

Quả thật hết sức khó tránh khỏi các trường hợp cuồng tín khiến một số tín đồ của tôn giáo này hay tôn giáo khác bất tuân các giới luật nêu lên trong tín ngưỡng của mình. Kinh Ko-ran (Hồi Giáo) ghi rõ rằng tôn giáo không mang tính cách bắt buộc. Thế nhưng có phải đây là những gì đang xảy ra ở Algeria hay chẳng? Nhiều người vô tội, không những chỉ là người lớn mà là cả trẻ em, cũng đã bị thiệt mạng một cách thật phi lý, tất cả cũng chỉ vì tình trạng cuồng tín về tôn giáo mà ra, nếu có thể nói như vậy. Vì thế tình thần bao dung và sự tự do tư tưởng là những yếu tố phải tôn trọng đối với mọi niềm tin tôn giáo.

Đức Phật dạy chúng ta phải giữ một thái độ bao dung đối với tất cả các tôn giáo khác bằng cách nêu lên tấm gương của chính mình. Một lần có một người chủ gia đình giàu có tên là Ưu-ba-li (Upali), (là một đệ tử của vị Ni-kiền Tử/Nigantha Nāthaputta, là người sáng lập ra đạo Ja-in) đến tìm Đức Phật để tranh cãi về chủ thuyết *kamma* (nghệp/ thuyết nhân quả). Quan điểm về chủ thuyết *kamma* trong Phật Giáo khác hẳn với đạo Ja-in. Sau khi đã được nghe các luận cứ mà Đức Phật đã đưa ra, Ưu-ba-li nhận thấy những sự sai lầm của mình và ngỏ lời xin Đức Phật cho mình được trở thành một người đệ tử tại gia của Ngài, và cho biết rằng sẽ không ủng hộ Ni-kiền Tử nữa. Thế nhưng Đức Phật lại khuyên người này không được hấp tấp như thế mà phải nên tiếp tục tôn trọng người thầy cũ của mình.

Một vị đại vương của nước Ấn là Asoka đã từng áp dụng chính sách bao dung trên đây vào việc cai trị và quản lý xứ sở của mình. Vị vua này đã cho khắc các chỉ dụ của triều đình trên các trụ đá, trong số các chỉ dụ này có một câu như sau: "Không nên chỉ biết tôn vinh tôn giáo mình và lên án các tôn giáo khác. Biết tôn trọng điều đó sẽ là cách giúp tôn giáo mình thêm lớn mạnh nhưng đồng thời cũng là cách góp phần phát triển các tôn giáo khác nữa". Các cột trụ làm bằng đá quả là một sáng kiến thật tuyệt vời - những người truyền giáo ngày nay mỗi khi quảng bá đức tin tôn giáo của mình và chê trách đức tin của kẻ khác thì cũng nên nhìn vào thông điệp quý giá ấy đã được ghi khắc từ những thời kỳ cổ đại của nước Ấn.

Sự tự do tư tưởng đã được Đức Phật nêu lên hết sức rõ ràng qua những câu thuyết giảng tuyệt vời trong kinh Kesamutthi-sutta (trong *Anguttara Nikaya/Tăng Nhất Bộ Kinh, AN.3.66*). Một hôm có một người dân sống trong một ngôi làng tỏ bày những sự thắc mắc của mình với Đức Phật như sau:

"Kính bạch Đấng Thế Tôn, thỉnh thoảng có nhiều vị thầy đến làng chúng tôi và thuyết giảng nhiều giáo huấn khác nhau. Hôm thì người này giảng thế này, hôm thì người khác giảng thế khác, chẳng những khác nhau mà đôi khi còn đối nghịch nhau nữa. Các vị thầy ấy cứ thay nhau đến làng chúng tôi thuyết giảng nhiều điều khiến chúng tôi không sao tránh khỏi nghi ngại và hoang mang. Chúng tôi không còn biết thế nào là đúng thế nào là sai. Vì quá đối hoang mang nên chúng tôi đành xin Ngài hướng dẫn và chỉ cách cho chúng tôi phải làm thế nào để loại bỏ được những gì lệch lạc".

Đức Phật đã trả lời người này như sau:

"Khi nghe những lời giáo huấn trái ngược nhau thì tất sẽ khó lòng mà tránh khỏi hoang mang, điều đó thật hết sức tự nhiên. Vì thế nên phải hiểu rằng không được tin vào một điều nào đơn giản chỉ vì điều ấy đã được lưu truyền từ các truyền thống lâu đời. Không được tin vào một điều nào chỉ vì điều ấy đã được ghi chép trong sách vở. Trong sách cũng có những điều đúng, nhưng cũng có những điều sai, không thể nào có thể khẳng định được? Không được tin một cách mù quáng vào những lời thuyết giảng

của một vị thầy tâm linh, tức là vị đạo sư của mình, bởi vì vị này đôi khi cũng có thể phạm vào sai lầm. Không được tin vào những những lời đồn đãi mà mình được nghe ở nơi này hay nơi khác. Và ngay cả đối với những lời do chính ta thuyết giảng, thì cũng không được tin ngay. Bất cứ những gì mà mình được nghe đều phải mang ra kiểm chứng, thực nghiệm xem có đúng hay không. Sau khi kiểm chứng và thực nghiệm và nếu tự mình nhận thấy các điều ấy quả đúng là ích lợi, thì khi đó mới xem các điều ấy là bổ ích cho mình"*

* (xin lưu ý là Đức Phật không nói lên là điều ấy là đúng mà chỉ cho biết là "bổ ích cho mình", bởi vì trong thế giới của sự tương đối và biến động này, không có gì đúng mãi mãi qua không gian và thời gian, và cũng không có một hiện tượng nào mang bản chất nội tại cả. Điều này hết sức khó để giải thích cho một người chất phác sống trong một ngôi làng cách nay hơn hai ngàn năm trăm năm. Do đó Đức Phật chỉ nêu lên tính cách thiết thực và ích lợi của một quan điểm hay một khái niệm trong bối cảnh hiện thực liên quan đến chính mình giúp một người đang bị hoang mang vì các lời thuyết giảng của các vị thầy "truyền giáo").

Là người Phật Giáo sinh sống ở Âu Châu này hơn hai nghìn năm trăm năm sau khi Đức Phật đã tịch diệt, chúng ta phải biết kính trọng các vị thầy, các giáo huấn cũng như các tín đồ của các tín ngưỡng khác đang cùng chia sẻ với mình một sự sinh hoạt chung trong xứ Pháp này. Dù tự nhận mình là người Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo, Ấn Giáo, Do Thái Giáo, Hồi Giáo hay là những người không tin gì cả, thì các sự tự nhận ấy cũng chỉ là những nhãn hiệu không hề phản ánh các phẩm tính [đích thật] của con người. Bên trong các tôn giáo khác cũng có những người "Phật giáo" rất tốt, tuy rằng họ không hề ý thức rõ rệt được điều đó, bởi vì họ cũng phát động được lòng từ bi, tình thương yêu và lòng bác ái, và tuân thủ được cả các giới luật nêu lên trong tôn giáo mà tôi đang tu tập. Hãy nêu lên thí dụ về một cánh hoa hồng tỏa hương thơm ngát cả một khu vườn, đáng hoa thật đẹp khiến mình phải say mê. Dù rằng có gọi cánh hoa ấy bằng một thứ tên gọi nào khác, thì mùi hương của nó lúc nào cũng vẫn là một mùi thơm.

Tất cả các tôn giáo nên hợp tác với nhau hầu góp phần kiến tạo một thế giới an bình hơn. Nếu tìm hiểu sâu xa ý nghĩa những gì hàm chứa trong các lời ủy thác mà các vị sáng lập tôn giáo lưu lại cho mình, thì tất mình phải nhận thấy đây là bốn phận mình đối với kẻ khác, các nhần nhủ ấy đều đã được ghi chép rõ ràng trong kinh sách của tín ngưỡng mình. Tôi xin mạn phép nêu lên một bài kinh trong tín ngưỡng của tôi nhằm nói lên điều ấy:

mâtâ yathâ niyam puttam âyusâ ekaputtam anurakkhe evampi sabba bhûtesu mânasam bhāvaye aparimānam

Tương tự như một người mẹ không hề quan tâm đến sinh mạng mình, Mà chỉ biết một lòng chăm sóc cho đứa con duy nhất của mình, Cũng thế, với một

tấm lòng không lay chuyển, Chúng ta cũng phải trân quý tất cả những gì hàm chứa một sự sống.

Vài lời ghi chú của người dịch

Thật ra việc kêu gọi hòa đồng tôn giáo không phải là một điều gì mới lạ. Cơ quan Liên Hiệp Quốc cách nay nhiều năm đã đưa ra cả một sách lược về vấn đề này, thế nhưng những lời kêu gọi ấy ngày càng trở nên yếu ớt. Liên Hiệp Quốc đưa ra nghị quyết A/RES/65/5 nhằm tổ chức mỗi năm một "tuần lễ quốc tế hòa đồng tôn giáo", nghị quyết này đã được đại hội đồng Liên Hiệp Quốc biểu quyết chấp thuận ngày 22 tháng 10 năm 2010. Thật ra lúc ban đầu khi khởi xướng sách lược này nhiều buổi hội họp đã được tổ chức tại nhiều quốc gia, thế nhưng không mấy ai tham dự, hoặc nếu có thì cũng chỉ lấy lệ hay là để thăm dò và canh chừng lẫn nhau. Vậy chúng ta thử nhìn vấn đề này dưới một góc nhìn khác hơn.

Bài viết trên đây của nhà sư Parawahera Chandaratana nêu lên một nhận xét rất đúng là vào thời kỳ Đức Phật còn tại thế, các trào lưu tư tưởng ở Ấn Độ rất phong phú. Ngoài đạo Ba-la-môn (Vê Đà) đã có từ lâu đời, các trào lưu tư tưởng trên đây đã đưa đến sự hình thành của hai tôn giáo lớn là Phật Giáo và đạo Ja-in. Thế nhưng trong suốt giai đoạn lịch sử kéo dài nhiều trăm năm này không hề thấy xảy ra bất cứ một cuộc xung đột mang tính cách tôn giáo nào. Các vị thầy xuất hiện nhan nhản khắp nơi, dân chúng tha hồ lựa chọn, và việc thay đổi tín ngưỡng là chuyện tự nhiên. Nhiều bài kinh Phật Giáo kể lại trường hợp các vị lãnh đạo các trào lưu tư tưởng khác cũng như các vị giáo sĩ của các tôn giáo Bà-la-môn và Ja-in đến tham vấn Đức Phật.

Nhiều trăm năm sau giai đoạn hòa đồng tôn giáo đó, khi các tôn giáo hữu thần được hình thành bên ngoài nước Ấn thì mọi chuyện lại trở nên khác hơn: tuy cùng thờ chung một vị Trời, nhưng lại không đội trời chung với nhau. Kể từ đó nhân loại trải qua không biết bao nhiêu cuộc chiến tranh tôn giáo đã mang lại không biết bao nhiêu đau thương và tàn phá. Thế nhưng các cuộc chiến mệnh danh là tôn giáo ấy cũng mang ít nhiều khía cạnh chính trị và chủng tộc, đúng như sự nhận xét của nhà sư Parawahera Chandaratana trong bài viết trên đây khi ông nêu lên các sự xung đột giữa người Tamil và Singhalais ở Tích Lan, hay giữa những người Tin lành và Thiên Chúa Giáo ở Bắc Ai Nhĩ Lan ngày nay, đều rằng các sự xung đột ấy cũng chỉ là ở các tầm mức giới hạn.

Từ một góc nhìn bao quát hơn thì mọi sự xung đột từ cổ chí kim - dù là vì lý do chủng tộc, quyền lợi hay tín ngưỡng - cũng đều phát sinh từ ba thứ bản năng chính yếu nhất chi phối và đày đọa con người, đó là bản năng sinh tồn, bản năng truyền giống và bản năng sợ chết. "Bản năng sinh tồn", có thể hiểu một cách đơn giản là sự bảo vệ "miếng ăn", sẽ đưa đến mọi sự tranh chấp, cướp đoạt, và trên một bình diện to lớn hơn là chiến tranh và xâm chiếm lãnh thổ. "Bản năng truyền giống" là sự "sinh đẻ" giúp cho sự tồn

vong của chủng loại. Ở một cấp bậc thấp nhất thì bản năng này sẽ đưa đến các hình thức si tình, ghen tuông, hạnh phúc lứa đôi, và nếu ở một cấp bậc bao quát hơn thì đưa đến tình trạng thặng dư dân số trên địa cầu. Tình trạng thặng dư dân số là nguyên nhân đưa đến một đời sống khó khăn, trực tiếp liên quan đến bản năng sinh tồn có thể đưa đến chiến tranh. "Bản năng sợ chết" khiến con người lo sợ triền miên và tìm đủ mọi cách để tránh né cái chết, và đó cũng là một trong các nguyên nhân chính yếu nhất đưa đến sự sáng lập ra tôn giáo như là một lối thoát. Thế nhưng con người lại không có cùng chính kiến về các lối thoát ấy và đã đưa đến các sự xung đột.

Đối với bản năng sinh tồn thì thật hết sức dễ hiểu, miếng ăn giúp mình, gia đình mình, chủng tộc mình sống còn là những gì hết sức quan trọng, không có gì để phải nói thêm. Một khi bản năng sinh tồn đã được thỏa mãn thì bản năng truyền giống sẽ bùng lên. Theo các nhà sử học và nhân chủng học thì dân số trên địa cầu cách nay hai ngàn năm trăm năm là khoảng chục triệu người và trong thung lũng sông Hằng thì chưa đến một triệu người, ngày nay dân số trên hành tinh đã vượt hơn bảy tỷ. Các con số trên đây cho thấy bản năng truyền giống của con người rất mạnh. Trong một cuộc họp báo tổ chức ngày 19 tháng giêng năm 2015, trên chuyến máy bay từ Phi Luật Tân về Roma, sau khi thuyết giảng và làm lễ trước một đám đông gồm hơn sáu triệu người, Đức Giáo Hoàng đã chính thức khuyên các gia đình Thiên Chúa Giáo không được sinh sản như thỏ (người Á Châu thô bạo hơn và thường khuyên nhau không được đẻ như chuột). Thật ra thì không phải là con người muốn như thế mà chỉ vì không đủ sức vượt lên trên bản năng truyền giống quá mạnh chi phối họ. Có thể đây là lần đầu tiên Đức Giáo Hoàng đứng trước một đám người đông đảo như thế và đã khiến cho Ngài "khiếp sợ" chẳng (?). Quả là một sự trùng hợp lạ lùng, trong cùng một ngày hôm ấy Tổ Chức Phi-Chính-Phủ (ONG: Organisation Non-gouvernementale / NGO: Non-Governmental Organization) công bố một kết quả nghiên cứu cho thấy vào năm 2016 tới đây, 1% nhân loại gồm những người giàu có sẽ chiếm hữu 50% tài sản của cả nhân loại (năm 2009 là 48%). Đây mới đúng thật là nguyên nhân sâu xa đưa đến mọi sự xung đột và những cảnh bất công trên hành tinh này. Lý do tôn giáo chỉ là các tiêu đề hoặc cũng chỉ là các nguyên nhân phụ thuộc, bởi vì dù có sợ chết thì người ta cũng chưa chết ngay, vì miếng ăn và cái đói là quan trọng hơn nhiều.

Tóm lại nếu muốn cấp thời giải quyết các cuộc xung đột thì phải tìm kiếm các nguyên nhân liên quan đến bản năng sinh tồn, hơn là các nguyên nhân liên hệ đến bản năng truyền giống và sợ chết. Chế độ nô lệ đã có từ thời tiền sử, thế nhưng việc lừa bắt và buôn bán nô lệ do người Âu Châu tổ chức quy mô chỉ bắt đầu từ giữa thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XIX, khi họ đóng được tàu bè đi biển giúp khám phá ra các dân tộc khác với mình. Song song với phong trào buôn bán nô lệ này nhiều quốc gia Âu Châu khởi động

phong trào đánh chiếm và tranh giành thuộc địa từ thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XX. Qua các thời kỳ buôn bán nô lệ và tranh giành đất đai trên đây, chiến tranh xảy ra liên miên, phản ánh rõ rệt bản năng sinh tồn và tham lam vô độ của các quốc gia Âu Châu.

Bước sang thế kỷ XX, lần đầu tiên trong lịch sử, nhân loại phải liên tiếp gánh chịu ba cuộc chiến tranh toàn cầu: hai cuộc chiến tranh nóng là Thế Chiến thứ I và thứ II, và một cuộc chiến tranh lạnh kéo dài gần suốt hậu bán thế kỷ XX. Trong thế kỷ này kỹ nghệ chiến tranh phát triển thật nhanh chóng: bom hạt nhân, hàng không mẫu hạm, oanh tạc cơ khổng lồ, bom nặng hàng tấn, hỏa tiễn liên lục địa... Bước sang thiên niên kỷ thứ III, các vũ khí khủng khiếp này dường như đã lỗi thời bởi vì bộ mặt chiến tranh cũng đã thay đổi, trở nên "kín đáo", "hợp tác" và "hoà bình" hơn: đó là chiến tranh kinh tế và kỹ thuật. Các nước tân tiến tiếp tục khai thác và chi phối các nước chậm tiến, tuy rằng các món hàng xuất cảng quen thuộc từ trước đến nay vẫn không có gì thay đổi: khí giới, tín ngưỡng, các chủ thuyết không tưởng và các sản phẩm kỹ nghệ, và để đổi lại là tài nguyên thiên nhiên và sức lao động của người dân trong các nước nhược tiểu dưới các hình thức nô lệ thật kín đáo. Các thứ vũ khí tối tân của thế kỷ XX ngày nay đã quá dư thừa và không còn thích nghi với các hình thức chiến tranh kinh tế và kỹ thuật nữa, và thay vào đó là các loại vũ khí cá nhân được sản xuất hàng loạt và tràn ngập trên thế giới, tạo ra một tình trạng căng thẳng và bất an khắp nơi. Hậu quả mang lại là chưa bao giờ con người lại sợ con người và thù hận con người như ngày nay.

Một vị lãnh đạo một tôn giáo lớn, tuy thờ Trời nhưng lại sợ con người, đã không dám tiếp một vị lãnh đạo tôn giáo khác trong một dịp viếng thăm Âu Châu gần đây, mặc dù một vị lãnh đạo tôn giáo nổi tiếng khác từ một nước rất xa xôi tận phía nam Phi Châu đã trực tiếp can thiệp và trách cứ về hành động đáng tiếc này. Nếu các vị lãnh đạo không dám ngồi lại với nhau thì dù có kêu gọi các tín đồ của mình phải biết yêu thương nhau và giúp đỡ lẫn nhau thì cũng sẽ chẳng mang lại một hiệu quả nào.

Tóm lại là không nên chỉ biết kêu gọi suông mà phải tìm cách khiến cho con người không còn khiếp sợ con người nữa. Cách duy nhất để mang con người đến gần với nhau hơn chính là lòng từ bi, và nếu muốn phát động lòng từ bi thì phải chủ động được ba thứ bản năng chi phối mình, giúp mình ý thức được các phản ứng ích kỷ và thiển cận của mình. Đó cũng là một trong số các phép tu tập chủ yếu nhất của Phật Giáo.

Bures-Sur-Yvette, 23.01.15
Hoang Phong chuyển ngữ



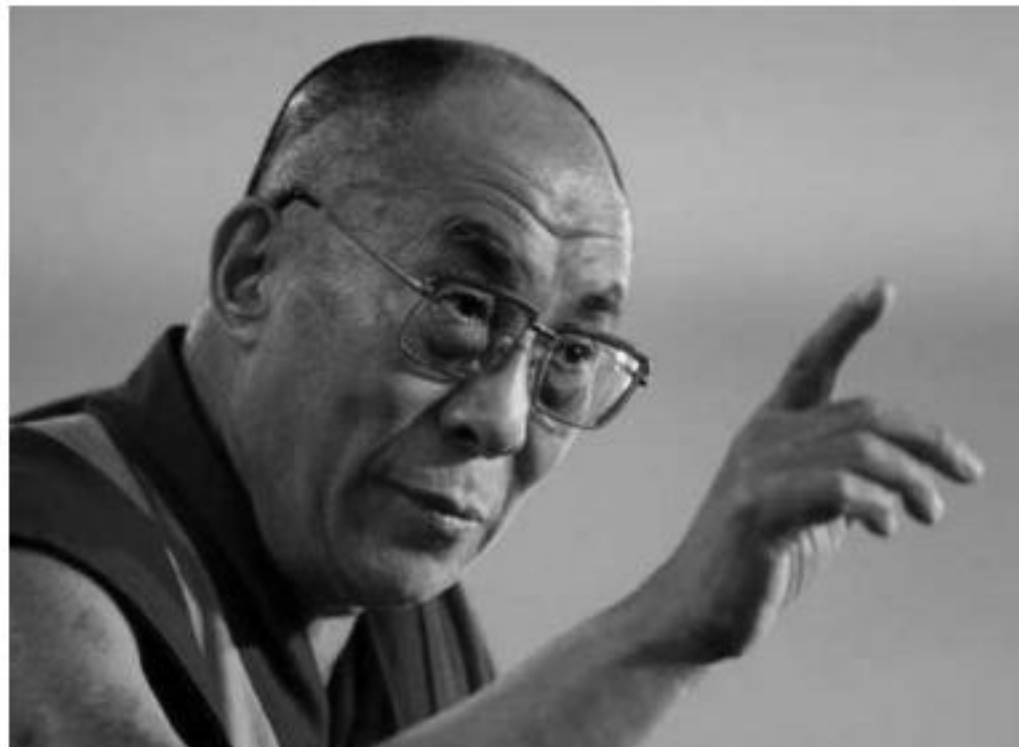
Con tim vì dân tộc

Thơ Hoang Phong

Cảm hứng sau khi nghe bài hát "Cao Sơn Tuyết"
Chúc Mừng Sinh Nhật Đức ĐẠT LAI LẠT MA XIV
Tenzin Gyatso, của Võ Tá Hân phổ thơ Minh Đức
Triều Tâm Ảnh.

YouTube:

<https://www.youtube.com/watch?v=POmX5yBOnHw>



*Trên bầu trời tăm tối,
Chuyển động một vầng trăng.
Giữa nhân gian u mê,
Lóe sáng một tia hồng.
Tìm tim người đau khổ,
Ngọn đuốc sáng soi đường.*

*Trông kìa! hãy nhìn lên:
Đôi bàn tay để ngửa,
Vị Lạt Ma mỉm cười,
Là người hay là Phật?
Con tim vì dân tộc,
Nhân loại một vòng tay.*

*Lạc lối tôi cúi xuống,
Tìm theo dấu chân Ngài.
Đức Đạt Lai Lạt Ma ơi,
Xin chờ tôi với nhé!
Cao vút tám phương trời,
Rạng rỡ một vầng trăng.*

Bures-Sur-Yvette, 14.05.15
Hoang Phong

Đại Lễ Phật Đản Quốc Tế tổ chức tại UNESCO Paris

Kỷ niệm Đản Sinh lần thứ 2639 của Đức Phật từ ngày 27 đến 29 tháng 5 năm 2015

• Thích Như Điển



Cách đây hơn 10 năm tại trụ sở Liên Hiệp Quốc ở New York, Hoa Kỳ, các thành viên của Liên Hiệp Quốc đã đồng thuận mỗi năm lấy ngày Vesak của Đức Phật làm ngày Phật Đản của thế giới. Theo truyền thống của các xứ Phật Giáo Nam Tông thì Vesak có nghĩa là lễ Tam Hợp, kỷ niệm cả ngày Đản Sanh lẫn ngày Thành Đạo và nhập Niết Bàn của Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni. Đây là một điều rất đáng tán dương và ca ngợi, không phải chỉ riêng cho người Phật tử mà cho cả toàn thể nhân loại hơn 6 tỷ người hiện có mặt trên quả địa cầu này. Tuy quá trễ vì Đức Phật đã ra đời tại Ấn Độ, tính từ đó đến nay đã hơn 25 thế kỷ rồi, trong khi đó những tôn giáo khác có mặt trễ hơn, nhưng đã được thế giới nhìn nhận sớm hơn. Nếu không nhờ các nước thành viên Phật Giáo như Tích Lan, Thái Lan, Bhutan, Miến Điện v.v... can thiệp, đề nghị với Liên Hiệp Quốc, thì chắc rằng ngày sinh ra đời của Ngài cũng chỉ có giới Phật tử biết đến mà thôi.

Tại trụ sở Liên Hiệp Quốc (UNESCO) ở Paris, đây là lần thứ tư Tòa Đại Sư Tích Lan cộng tác với Tịnh Tông Học Hội của Pháp Sư Tịnh Không, có trụ sở tại Brisbane Úc Châu đứng ra tổ chức trong ba ngày trên. Được biết năm 2013 khi cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm còn sanh tiền, Ngài với tư cách là Chủ tịch Hội Đồng Tăng Già tại Pháp, đã được mời đọc diễn văn của lần tổ chức thứ hai tại trụ sở này. Năm 2014 Ngài đã vắng bóng và năm nay 2015 Thầy đã vĩnh viễn rời xa diễn đàn này để đi vào cõi không vô tướng của chư Phật. Tôi, trong sự tình cờ đến Paris lần này để dự tuần chung thất của Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh, được tổ chức tại chùa Linh Sơn vào ngày 28.5.2015, cũng như dự định dành nhiều thời gian để đi thăm công trình xây cất chùa Khánh Anh mới trong giai đoạn cuối, cho kịp lễ Khánh Thành từ ngày 13 đến 16 tháng 8 năm 2015 này, nhưng Thầy Quảng Đạo thấy tôi qua, nên rất vui để mời tôi cùng đi tham dự lễ Phật Đản Quốc Tế này.

Nhìn chương trình tổng quát và chi tiết của 3 ngày Đại Lễ, chúng tôi có một khái niệm chung và sẽ chọn ra những giờ giấc thích hợp để tham gia cùng với những người Phật tử năm châu hội về Paris trong những ngày lễ hội quan trọng như thế này, lòng tôi cảm thấy hân hoan và tự cảm nhận rằng: Hình như mình cũng phải có trách nhiệm để hiện diện trong một dịp may hiếm quý như thế này. Trụ sở UNESCO nằm không xa chùa Khánh Anh cũ mấy, nên sau 30 phút bằng xe hơi, đạo hữu Minh Đức đã đưa chúng tôi đến tận nơi tổ chức. Sau khi qua kiểm tra của các khâu hành chánh, chúng tôi đã vào bên trong hội trường dành làm nơi tổ chức. Nhìn lên trên khán đài, người tham dự biết ngay là Phật Giáo Tích Lan và Tịnh Tông Học Hội đứng ra tổ chức và bao biện mọi mặt cho ba ngày lễ này. Nào ăn uống, triển lãm, âm nhạc, cư trú v.v... tất cả đều có sự kết nối với nhau rất hài hòa, không những chỉ có người Á Châu, mà người Âu, người Phi, người Úc, người Mỹ cũng tham gia trong nhiều diễn đàn khác nhau của Đại Lễ. Đây là những hình ảnh thật là tuyệt vời trong ngày kỷ niệm sự giáng trần của Đức Phật.

Ngày đầu tiên lễ khai mạc rất là trang nghiêm và thanh tịnh. Tuy hội trường chứa 2.000 người vẫn còn trống, nhưng đâu đó sắc màu của những chiếc y vàng của Nam Tông, xen lẫn với màu đỏ tím y áo của Tây Tạng cùng với màu nâu sẫm của Phật Giáo Việt Nam, hòa quyện cùng những người da màu đến từ Phi Châu... tự nó đã nói lên được tính đa dạng của lễ hội này.

Chương trình của buổi sáng ngày 27 tháng 5 như sau: Vào lúc 9:20 phút chư Tăng Nam Tông lên lễ đài tụng một bài kinh Pali ngắn, sau đó một vị Tu Sĩ đại diện cho Tịnh Tông Học Hội lên tụng một bài kinh tiếng Hoa. Nghe đâu những năm trước còn có tụng kinh tiếng Việt và tiếng Tây Tạng nữa, nhưng năm nay thì hình ảnh ấy không còn nữa. Do vì Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã vắng bóng hai năm rồi, nên sự liên lạc không được chặt chẽ như xưa kia cũng là chuyện bình thường của nhân thế vậy.

Tiếp đến là nghi lễ đốt đèn dầu cúng Phật theo truyền thống Nam Tông Tích Lan như lâu nay họ vẫn cử hành. Những vị khách quý được mời lên châm lửa vào những ngọn nến đã có sẵn, đặt trên một cây đèn có chân cao, nhằm tuyên dương ánh sáng trí tuệ trong giáo pháp của Đức Phật.

Sau phần đốt đèn là diễn văn khai mạc của Ông Akila Viraj Kariyawasam, Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục Tích Lan, đương kim đặc trách thường trực của Tích Lan tại UNESCO. Những vị đọc chúc từ tiếp theo là Bộ Trưởng Bộ Tôn Giáo Tích Lan, Thông Điệp của UNESCO, của Đại Diện Thủ Tướng Macedona, của đặc trách ngoại giao UNESCO, của Ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc Ban Ki Moon, của Tổng Thống Tích Lan Maithripala Sirisena và trước lời cảm tạ của Hòa Thượng Dr. Bodagama Chandima, Viện Trưởng học viện Phật Giáo Manelwatta tại Tích Lan là bài phát biểu chủ đề của lễ khai mạc hôm nay do Pháp Sư Tịnh Không đến từ Úc Châu thuyết trình. Ngài nói bằng tiếng Phổ Thông (Hoa Ngữ) và được chuyển

dịch sang Anh cũng như Pháp ngữ qua ống nghe. Nếu ai rành Hoa Ngữ thì nghe trực tiếp, ai không rành thì dùng ống nghe để nghe một trong hai ngôn ngữ kia. Ngài năm nay đã trên 84 tuổi, nhưng sức khỏe vẫn còn rất tốt, lời nói hơi khàn, có lẽ vì đường xa từ Úc đến Pháp phải cần mất ít nhất là 26 giờ ngồi trên máy bay. Nội dung xoay quanh sáu điểm then chốt từ gia



đình đến xã hội, học đường, ngôn ngữ, văn hóa, niềm tin... để cuối cùng Ngài kết luận là sự "giáo dục và dục thành" (giáo dục) qua con đường giáo dục của Phật Giáo là một vấn đề rất hệ trọng. Phật Giáo sẽ giúp cho môi trường xã hội phát triển an ổn, đồng thời thế giới được hòa bình. Chúng ta người Việt Nam sống tại Úc và các nơi trên thế giới, được biết Ngài là vị sáng lập Tịnh Tông Học Hội cũng như Viện Trưởng học viện Phật Học thuộc Tịnh Độ tại Úc Châu, nhưng trong suốt bài nói chuyện của Ngài, người nghe ít được đề cập đến vấn đề cảnh giới Tây Phương Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà, mà thính chúng được nghe những sự hướng dẫn để giải quyết những sự xung đột trong cuộc sống theo tinh thần Phật Học và qua sự giáo dục của Phật Giáo. Đây là một đề tài hay, cần nghiên cứu và thực hành. Với tuổi trên 80 mà thuyết trình hơn nửa tiếng đồng hồ ở tư thế đứng, quả là một hình ảnh đáng kính phục cho sức khỏe cũng như sự minh mẫn của Ngài.



Sau phần này những diễn giả được tặng sách bằng tiếng Anh nhan đề là: "Phật Đản, nền Hòa Bình và sự thân thiện, những suy tư của người Phật tử và sự bảo hộ". Sau phần này chư Tăng Nam Tông đi dùng ngọc trai còn những vị theo truyền thống Đại Thừa cũng như các Phật tử khác thì ở lại Hội Trường để nghe các diễn giả của Thiên Chúa Giáo, Ấn Độ Giáo, Hồi Giáo, Lão Giáo và Phật Giáo liên tiếp lên

trình bày những quan điểm của đạo giáo mình qua cái nhìn về thế giới hiện thực này. Dĩ nhiên là mỗi một tôn giáo đều có những quan niệm về tinh thần, đạo đức, niềm tin khác nhau, nhưng đạo nào cũng mong muốn cho con người thoát khổ được vui và không quên nhắc nhở đến với mọi người là hãy đến với đạo, chứ không nên ở bên ngoài đạo rồi phê phán thế này thế nọ, rốt cuộc chẳng được ích lợi gì mà còn xa rời niềm tin tôn giáo của mình đang theo nữa. Thượng Tọa Dr.Thawalama Dhammika, Viện Chủ Tu Viện Phật Giáo tại Genève, Thụy Sĩ đã tóm lược nội dung của từng diễn giả một qua nhiệm vụ điều hành buổi hội thảo của mình, khiến cho những cử tọa để nhận bắt được những điều quan yếu mà diễn giả muốn trình bày.



Thượng Tọa Wu Shin, Phó Viện Trưởng Học Viện Tịnh Tông Học Hội tại Úc Châu cũng đã cho mọi người biết về năng lực của câu Phật hiệu: Nam Mô A Di Đà hay Đức Quan Thế Âm Bồ Tát và những năng lực nội tại của những hành giả tu học theo lời Phật dạy, nhằm tịnh hóa thân tâm, cải thiện xã hội, cốt yếu làm sao cho thế giới được hòa bình và nhân sinh an lạc. Chúng tôi sau đó rời phòng hội, lên tầng thứ bảy để dùng ngọc trai. Tại đây các Phật tử Nam Tông Tích Lan đứng chờ sẵn sàng cúng dường phục vụ phần trai phạn, mặc dầu các phần chay tại đây đều có thể tự mỗi người phục vụ lấy như tập tục của các nước tây phương khác. Mỗi người Phật tử Tích Lan mang đến trước mỗi chư Tăng một món ăn. Nếu món nào không thích dùng thì dùng tay che đĩa lại, món nào thích dùng thì giở tay lên để người cúng dường để thức ăn vào đĩa. Cuối cùng chúng tôi mỗi người đều được cúng dường cho một chiếc y mới của Nam Tông và một sổ sách vở Phật Học bằng tiếng Anh và tiếng Pháp của Tịnh Tông Học Hội.

Chiều ngày 27.5.2015 chúng tôi không đi tham dự tiếp để nghe những bài thuyết trình của lễ Vesak nữa, mà chúng tôi sang thăm chùa mới Khánh Anh tại Evry. Thầy Quảng Đạo và đạo hữu Minh Đức đã đưa chúng tôi đến chùa mới như mọi khi và lần này chúng tôi thấy rằng tiến độ thi công của những hăng thầu người Pháp rất nhịp nhàng và nhanh chóng. Những thợ người Trung Quốc đang bắt đầu làm lan can trước Chánh Điện, trong khi những người thợ Việt Nam và những người làm công quả đang miệt mài phân chia phòng ốc cũng như lát gạch các nơi. Tôi thử đếm

những phòng ngủ của ba tầng lầu, có tất cả 38 phòng, mỗi phòng chứa được hai hay 4 người. Ngoài ra còn tầng thượng, tầng dưới và tầng để xe nữa. Nếu kể chung lớn nhỏ, chắc không dưới 50 phòng, kể cả chánh điện, hội trường và nhà bếp, nhà kho v.v...



Nhìn chung theo Hòa Thượng Thích Tánh Thiết cho biết trễ lắm là đến ngày 15.7.2015 này sẽ được nghiệm thu. Mong rằng mọi việc sẽ được trôi chảy, thông qua mau lẹ, để cho lễ Khánh Thành vào tháng 8 được tự tại vô ngại cử hành. Ni Sư Diệu Trăm cũng cho biết rằng: Bàn ghế, tủ thờ, hoành phi, liễn đối đã được xuống tàu thủy từ tháng 5 và hai container cuối cùng sẽ xuống tàu trong tháng 6 này. Hy vọng lễ Khánh Thành chùa sẽ có đầy đủ tất cả những pháp cụ này. Cô Diệu Trăm cũng cho biết rằng Kỷ Yếu của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, dày 738 trang đã được in ấn tại Đài Loan và sách đang trên đường về Khánh Anh cũng như những châu lục khác.



Tôi đứng nhìn ngôi Phạm Vũ Khánh Anh mà chạnh lòng. Vì lẽ vô thường đã mang theo vị Thầy khả kính của tứ chúng Phật tử Khánh Anh nói riêng và đồng bào Phật tử khắp nơi nói chung, một sự hụt hẫng khó diễn tả bằng lời. Từ ngày Thầy quá vãng đến nay đã gần hai năm rồi (8.8.2013 - 5.2015), trong hai năm ấy Tử Đệ của Thầy đã kề vai gánh vác, cốt cho ngôi chùa Khánh Anh này được hoàn thiện trong nay mai. Đây là một công đức không nhỏ, khi Tôn Sư của mình vắng bóng. Riêng Hòa Thượng Tánh Thiết thì trực tiếp hơn tôi cũng như có khả năng lo việc xây dựng nhiều hơn tôi, nên Ngài ở vòng trong để chỉ đạo cho Thầy Quảng Đạo, Cô Diệu Trăm cũng như các hăng đầu ở phần bên trong của nội tự, còn phần tôi lo chạy bên ngoài để ngoại giao cũng như kêu gọi chư Tôn Đức và

bà con Phật tử khắp nơi tiếp tay cho ngôi chùa Khánh Anh sớm thành tựu.

Sau lễ Khánh Thành rồi, Hòa Thượng Tánh Thiết cũng như tôi sẽ có những Phật sự khác tại mỗi chùa của mình, nên chắc rằng sẽ không còn trực tiếp như xưa nữa. Tất cả những công việc làm của chúng tôi đều mang tính cách tự nguyện, không một điều kiện nào cả, nhằm gửi lại chút thâm tình nơi hậu thế: "Người xưa như thế đó". Có nghĩa là: "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây và uống nước nên nhớ người đào giếng". Không biết bây giờ cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm nghĩ gì và nhớ gì đến hình ảnh của ngôi Đại Tự Khánh Anh mà Tử Đệ và Huỳnh Đệ của mình đang lo gánh vác? Chắc chắn một điều là có nhiều việc Thầy sẽ không đồng ý, vì làm trái ý của Thầy, nhưng xin Thầy hãy an tâm nơi cõi Tịnh rằng: "Những người đi sau như chúng tôi sẽ không bao giờ làm điều gì xấu hơn xưa. Nếu có, chỉ là những việc tốt hơn để cho Đời và Đạo được gìn giữ mãi về sau cho hậu thế".

Sáng sớm ngày 28 tháng 5 sau thời công phu khuya, đạo hữu Minh Đức đưa tôi, Thầy Quảng Đạo và Cô Diệu Trăm đến nhà gare Lyon để đón Hòa Thượng Thích Tánh Thiết lên dự tuần chung thất của Cố Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh. Chúng tôi đến Tự Viện Linh Sơn ở Joinville lúc hơn 9 giờ sáng, có Hòa Thượng Trí Hải và chư Tăng Tự Viện đón tiếp. Khi vào phòng khách thì lần lượt được gặp Hòa Thượng Phước Đường, Hòa Thượng Giác Huệ, Hòa Thượng Giác Hoàng, Thượng Tọa Tịnh Quang, Thượng Tọa Thiện Niệm, Thượng Tọa An Chí, Thượng Tọa Nguyên Lộc, Sư Bà Như Tuấn và rất đông Tăng Ni thuộc Tự Viện Linh Sơn cũng như Tử Đệ của Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh. Qua việc cung tuyên tiểu sử của Ngài do Hòa Thượng Trí Hải đọc, chúng ta được biết Ngài gốc người Ninh Thuận thuộc dòng phái Lâm Tế Chúc Thánh đời thứ 42 với Pháp Danh là Thị Viên, Pháp Tự là Hạnh Bị. Năm 1968 sau khi tốt nghiệp cử nhân tại Việt Nam, Ngài nhận được học bổng của cả Việt Nam và Đài Loan, nên năm 1969 Ngài sang Đài Loan du học, đến năm 1981 Ngài tốt nghiệp Tiến Sĩ văn học tại Đài Bắc. Từ năm 1994 Ngài phát tâm chủ trương phiên dịch Đại Tạng Kinh tiếng Việt từ Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh. Thật ra việc làm này không phải chỉ có một mình Ngài phiên dịch, mà Ngài chỉ là người đề xướng và đã quy tụ chư Tăng Ni tại Việt Nam cũng như ngoại quốc phiên dịch ra Việt ngữ. Ngoài ra vấn đề tài chánh cũng là vấn đề quyết định cho việc thành tựu một Đại Tạng Kinh Việt ngữ như vậy, nên Ngài đã bỏn ba đào đó để cổ động mọi người đóng góp và in ấn tại Đài Loan. Cho đến nay đã xong 100 bộ in thành sách, mỗi bộ từ 1.500 trang đến 2.500 trang. Số còn lại 103 bộ nữa đã dịch và san định xong trước khi Ngài viên tịch. Những bộ còn lại này đang tiếp tục in ấn. Hy vọng nay mai chúng ta sẽ có một bộ Đại Tạng Kinh hoàn toàn bằng Việt ngữ gồm 203 tập. Các nước Phật Giáo Nam Tông họ đã có tạng Pali từ những năm 85 trước Tây lịch. Những bộ Đại Tạng bằng chữ Hán có từ thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh. Đại Hàn có tạng Cao Ly, Nhật Bản có Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh có từ thời Đại Chánh vào đầu thế kỷ

thứ 20. Riêng Việt Nam chúng ta đến đầu thế kỷ thứ 21 này mới chính thức có được Đại Tạng Kinh tiếng Việt. Công đức ấy có được là do Cố Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh, Đề nghị Tăng Thống của Pháp Phái Linh Sơn hoàn thành. Lịch sử Phật Giáo Việt Nam sẽ ghi công của Hòa Thượng. Tuy nhiên phần Mật Giáo Hòa Thượng không cho dịch trọn vẹn, nhưng Cố Hòa Thượng Thích Viên Đức cũng đã dịch một phần và sau này có vị Pháp Hiệu là Huyền Thanh cũng đã dịch hầu như trọn vẹn phần Mật Giáo này, đã có đi trên Đại Tạng Online điện tử của các trang nhà trên thế giới. Riêng Tạng Pali đã được Cố Hòa Thượng Thích Minh Châu dày công phiên dịch ra tiếng Việt và đã hoàn chỉnh từ lâu. Đây là những dấu hiệu đáng lạc quan cho Phật Giáo Việt Nam ở mai hậu. Tuy Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh còn nhiều lỗi dịch cũng như văn phạm, nhưng dấu sao đi nữa thì đây cũng là một công trình của lịch sử Phật Giáo Việt Nam, đáng hãnh diện vô cùng. Đó cũng là lời Đạo Từ của tôi khi đáp lại lời tác bạch trai tăng của Tử Đệ của Cố Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh cúng dường hôm đó. Nhìn lên di ảnh của Cố Hòa Thượng Thích Huyền Vi, đã ra đi cách đây 10 năm về trước và nay Hòa Thượng Tịnh Hạnh cũng đã ra đi ở tuổi 82, đã để lại cho môn đồ pháp quyến của Linh Sơn nhiều trách nhiệm hơn so với khi Thầy mình còn tại thế. Sư Cô Thanh Nghiêm đệ tử của Hòa Thượng Tịnh Hạnh cũng cho biết rằng: Nhân ngày tuần 49 của Thầy hôm 28.5.2015 vừa qua, chính quyền thành phố Paris đã chính thức cấp giấy phép để Đại Học Linh Sơn tại Paris được đi vào hoạt động. Rõ ràng là “trong cái mất mát bao giờ cũng có những cái được và trong những cái được ấy lại bao hàm những việc sắp mất mát”.

Ngày xưa ở Âu Châu này có rất nhiều vị Hòa Thượng tiếng tăm như: Cố Hòa Thượng Thích Thiện Định, Hòa Thượng Thích Huyền Vi, Hòa Thượng Thích Trung Quán, Hòa Thượng Thích Chân Thường, Hòa Thượng Thích Minh Lễ, Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Nhưng nay thì các Ngài không còn tại thế nữa. Nếu còn chẳng, chỉ là những hình bóng cũ đã vang bóng tự thuở nào và những biến thiên của dòng đời ảo hóa ấy, khiến cho chúng ta phải chạnh lòng để nghĩ đến thân phận của mình ở một mai đây. Tất cả rồi cũng sẽ chỉ còn là một cái “KHÔNG” to tướng. Hãy ý niệm về việc này để chúng ta cố gắng tu hành.

Tối đó tại trụ sở UNESCO có buổi Concert để mừng lễ Khánh Đản của Đức Phật, nên chúng tôi được đạo hữu Minh Đức đưa đi xem. Chương trình ghi bắt đầu từ lúc 6:30 chiều, nhưng mãi đến 7:30 tối người dẫn chương trình vẫn chưa lên sân khấu. Đúng là giờ của Á Châu, mặc dầu chúng ta đang ở tại Âu Châu. Không biết đến bao giờ người Á Châu của chúng ta mới đúng giờ như người Nhật hay Âu Mỹ? Cuối cùng rồi mọi việc cũng diễn ra như đã dự định. Đầu tiên là lễ đốt đèn và sau đó có những màn vũ của những vũ công điêu luyện đến từ Tích Lan. Ngồi xem những màn trình diễn này, tôi liên tưởng lại ngày 8 tháng 7 năm 2011 tại Thủ Đô Colombo Tích Lan, khi Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm và tôi đến lãnh giải

thường danh dự của quốc gia này do Hội Đồng Tăng Già đã trao cho những người có công mang ánh sáng Phật Pháp đến cho người Âu Mỹ, cũng vẫn những điệu nhảy múa na ná như vậy. Hôm ấy chúng tôi còn được Thủ Tướng D.M Jayaratne trao cho quạt đồ của quốc gia, mà quý Phật tử Việt Nam hay gọi là quạt “Quốc Sư”, vì thế giới cũng như trong nước ít có người được vinh dự ấy.

Họ nhảy múa thật là điêu luyện, thỉnh thoảng có chen vào những màn độc tấu đàn tranh của người Hoa, xen lẫn với những màn xiếc cũng như Taichi. Đặc biệt nhất phải nói là hai nhà nghiên cứu về Tích Lan, người Pháp, có lẽ Ông Bà cũng là Phật tử, hát một bài hát dân ca bằng tiếng Shingalese rất hay, khiến cho những người Tích Lan tham dự đêm hòa nhạc hôm đó rất tự hào về quê hương của họ. Không phải chỉ họ hãnh diện về quê hương của họ, mà người Pháp đã làm cho họ hãnh diện với bạn bè năm châu nữa. Bài hát này bằng tiếng Tích Lan, tôi nghe không hiểu gì, nhưng những hình ảnh chiếu lên tường, đi kèm với tiếng hát lời ca đã làm cho thính giả mãn nguyện. Tiếng hát rồi cũng xa dần và trôi vào dĩ vãng, nhưng những gì nước Tích Lan đã làm được cho Phật Giáo và mang Phật Giáo ra khỏi quê hương của họ để giới thiệu cho bạn bè năm châu biết về một dân tộc hiền hòa, hơn 90% theo Đạo Phật để cho thế giới biết đến và cảm thông. Đó mới là vấn đề chính. Có lẽ Hòa Thượng Tịnh Không cũng nhờ chính quyền Tích Lan mà Ngài có được chân đứng ở UNESCO, vì họ có quốc gia và Tích Lan cũng nhờ có Tịnh Tông Học Hội mà họ có khả năng tài chánh để tổ chức trong 3 ngày này.

Khi nhìn người lại nghĩ đến ta và nhìn ta để nghĩ đến người. Vì lẽ Ngài Tịnh Không chắc cũng không còn hiện hữu bao lâu nữa trên đời này, không biết rằng Tịnh Tông Học Hội có thể tổ chức chung với Tích Lan đến lần thứ 5, thứ 6 hay nhiều lần như thế nữa không, chứ khi tôi nhìn về Việt Nam, chúng ta không đóng góp được một phần nào đó trong lễ hội này, quả thật, khi Hòa Thượng Minh Tâm đi rồi, thì uy tín và ảnh hưởng cũng lại bị dần quên đi ở chốn quan trọng này. Nhưng dấu sao đi nữa, sự hy vọng cho một tương lai tươi sáng của Phật Giáo nói chung vẫn là một điều nên mơ ước, nhưng so ra uy tín và cách diễn tả vấn đề của Ngài Phó Hội Trưởng Tịnh Tông Học Hội trong hiện tại còn quá xa với sự hiện hữu của Ngài Tịnh Không ở nơi này.

Xin nguyện cầu cho một thế giới thực sự hòa bình và an lạc qua lời dạy của Đức Phật và cứ mỗi lần tham dự lễ Đản Sanh của Ngài, chúng ta không quên thông điệp “Lấy từ bi để hóa giải hận thù”. Có như vậy chúng ta mới xứng đáng là người Đệ Tử chân chính của Đức Phật.

Thích Như Điển

Viết xong tại thư phòng chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc vào một sáng mùa Hè ngày 3 tháng 6 năm 2015 của lần An Cư Kiết Hạ thứ 31 tại Tổ Đình này.

Những khoảnh khắc mẫu nhiệm



• Lan Hương - Tâm Diệu Hương

(tiếp theo Viên Giác 207)

5. Thành Vương Xá (Rajgir), núi Linh Thứu, đại học Nalanda- ngày xưa một thuở...

Rời Bồ Đề Đạo Tràng, chúng tôi đi lên núi Linh Thứu, nơi có Tịnh thất của Đức Thế Tôn thuở nào. Núi Linh Thứu nằm ở phía nam thành Vương Xá, là một ngọn núi thoải thoải, với những bậc thang được xây bằng đá và gạch rất chắc chắn và cẩn thận. Những bậc thang này do Quốc vương Tần Bà Sa La, vua nước Ma Kiệt Đà thuở trước xây dựng để cúng dường Đức Phật khi Ngài chọn địa điểm này để dựng am thất. Tuy nói là ngọn núi không cao, nhưng với những người dân thành thị ít khi đi bộ như chúng tôi, trèo được lên tới đỉnh cũng không phải là nhẹ nhàng, ai lên tới đỉnh cũng thở ra đặng tai. Thế mà ngày xưa Đức Phật đã đi lên đi xuống con đường này mỗi ngày. Người đã ở trên am thất này bảy năm, như vậy là Đức Thế Tôn đã từng đi lên, đi xuống ngọn núi này không dưới bốn ngàn lần không mệt mỏi. Cho đến những năm cuối đời, Người vẫn di chuyển lên đỉnh núi một mình, không cần ai giúp đỡ. Địa danh núi Linh Thứu đã đi vào kinh sách của Phật Giáo rất nhiều lần, gắn liền với những bộ Kinh Đại thừa quan trọng như Diệu Pháp Liên Hoa, Đại Bát Niết Bàn, Kinh Bát Nhã. Núi Linh Thứu quả là rất đẹp, đường đi lên đỉnh uốn mình quanh co giữa những bóng cây cổ thụ xanh mát, đi ngang qua những hang đá tự nhiên. Thời Đức Phật sống ở đây, tất cả các hang đá tự nhiên này đều được các Đại đệ tử của Ngài dùng làm am thất của họ. Trên đỉnh núi là một mỏm đá hình đầu của một chú chim đại bàng dường như đang dừng lại nghe ngóng điều gì, suy ngẫm điều gì mà mỏ há ra, đầu nghếch lên cao. Chú đã được chứng kiến, đã được nghe Phật thuyết Pháp nhiều lần, chắc chắn chú có nhiều điều để suy tư lắm. Trên đỉnh núi là nền nhà am thất của Phật và nơi Người giảng Pháp cho đại chúng. Chúng tôi đến đánh lễ Phật và tụng kinh tại nơi mà xưa kia Người đã giảng Pháp. Khoảng không trên đỉnh núi rất khiêm nhường, chỉ chừng ba chục thước vuông, thế mà ngày xưa đã có lúc ở đây quy tụ về tới hơn hai

ngàn vị khất sĩ, còn trong các Kinh điển đại thừa ghi nhận, mỗi khi Phật thuyết các Kinh quan trọng, ở đây hội tụ về Chư Thiên, Chư vị Bồ Tát trong cả tam thiên, đại thiên thế giới vẫn không thiếu chỗ. Hình dung cả quả núi được bao phủ bằng những bóng áo cà sa màu vàng của các vị khất sĩ, ngồi tĩnh lặng lắng nghe Phật giảng Kinh thật là một cảnh tượng uy nghi, hùng vĩ tuyệt vời. Có một lần nào đó như thế, Đức Thế Tôn đã không nói gì, chỉ từ từ đưa cành hoa sen lên thưởng thức trong nụ cười vi tiếu, và Ngài Maha Ca Diếp đã đồng cảm với Người. Hai nụ cười và một cành hoa đã trở thành vẻ đẹp bất tử từ đó với tên gọi "Niêm hoa vi tiếu"- Cầm hoa mỉm cười. Sống thật trọn vẹn với từng giây phút hiện tại, chỉ đơn giản thế thôi mà chỉ có Ngài Maha Ca Diếp lĩnh hội được sự vi diệu của đóa sen mà Đức Phật đưa lên. Từ đỉnh núi nhìn xuống cảnh tượng thật thanh bình: thấp thoáng giữa những tán lá mỏng là con đường quanh co, những bóng người nhỏ bé đang từ từ di chuyển lên xuống. Dưới chân núi những ngôi nhà nhỏ xíu ẩn mình dưới những lùm cây. Từ nơi đây, Đức Thế Tôn đã bao lần ngồi ngắm cảnh mặt trời xuống núi thật đẹp. Cách đỉnh núi không bao xa là hang động của Ngài Xá Lợi Phất. Hang rất cao và thoáng mát, bởi trước cửa hang không có gì che chắn cả. Hang của Ngài là hai tảng đá lớn dựa đầu vào nhau mà thành. Thế nhưng bên trong hang cũng có một khoảng lõm vào, vừa đủ để Ngài tránh nắng, tránh mưa. Phía dưới một chút là am của Ngài Anan giấu mình sau phiến đá lớn. Vào buổi trưa nắng rát, ngồi trong am thất của Ngài thật là mát rượi. Một tảng đá che đầu, một tảng đá che gió, đời người sa môn khất sĩ thật là đơn giản biết bao. Ngồi xuống là nhà, đứng lên là thành thời, không một chút vướng bận.

Trước cửa am thất của Ngài Anan, chúng tôi đã được nghe Thầy Thông Trí giảng cho phần dẫn nhập của Kinh Diệu Pháp Liên Hoa. Thật là tiếc, chúng tôi có ít thời gian quá, nên không được nghe giảng hết cả bộ Kinh vi diệu này, chính ở nơi Đức Phật đã tuyên thuyết. Cũng như thật là tiếc chúng tôi đã không có cơ hội được một lần ngắm cảnh mặt trời lặn huy hoàng từ nơi đây như Đức Thế Tôn đã từng ngắm.

Ngồi dọc theo các bậc thang lên xuống suốt theo con đường từ chân núi lên đến đỉnh là hàng trăm người hành khất. Suốt từ hôm đến Ấn Độ, chúng tôi đã nhìn thấy rất nhiều người hành khất như thế ở khắp mọi nơi. Chúng tôi thật thương họ, muốn chia xẻ một chút tiện nghi của mình cho họ, nhưng hóa ra mọi việc không đơn giản như chúng tôi nghĩ. Ở đây không phải chỉ có một vài người cần giúp đỡ mà là hàng triệu, hàng trăm triệu người cần giúp đỡ. Chúng tôi cho một người thì hàng trăm người khác chạy lại xin, đòi, thậm chí là giật lấy những gì chúng tôi định cho và không định cho, nên rồi chúng tôi lại không dám cho nữa. Riêng ở núi Linh Thứu này, những người ăn xin rất hiền hòa, cho thì nhận, không cho cũng không bao vây và uy hiếp người cho như ở những nơi khác, nên chúng tôi có thể an tâm mà chia xẻ lòng yêu thương của mình với họ. Một dòng người

được nhận thật là vui vẻ, và một dòng người được cho cũng thật là hoan hỉ biết bao. Thật là tiếc, Đức Phật đã để lại cho dân chúng những nơi Ngài đi qua cả một gia tài khổng lồ, chỉ cần mở lòng ra và đón nhận, vậy mà họ đã không thể mở lòng, đã để cho ba thứ độc: tham, sân, si trong lòng họ che kín mọi cửa vào, nên bao nhiêu gia tài đành đứng bên ngoài mà tự than vãn không thể giúp gì được họ, cũng như chúng tôi thương tiếc không thể giúp gì cho họ được.

Có biết bao địa danh xưa kia đã từng nổi tiếng nay chỉ còn để lại những dấu tích mong manh. Thành Vương Xá sầm uất thuở xưa, giờ chỉ còn lại một vài móng nhà giữa một rừng cây um tùm bên đường. Bệnh viện và vườn xoài rộng lớn của bác sỹ Kỳ Bà thuở nào, nay cũng chỉ còn lại một đường móng gạch sát đất. Nhà tù nơi Vua A Xá Thế giam giữ cha là vua Tần Bà Sa La đến chết giờ cũng chỉ còn là một nền đất đầy cỏ mọc, nhưng từ đó chúng ta vẫn có thể nhìn thấy đỉnh núi Linh Thứu ở xa xa. Nhà tù không còn, mà ngay cả kinh đô của họ và vương quốc của họ cũng không còn nữa, nhưng tấm lòng kính ngưỡng của vua Tần bà Sa La đối với Đức Phật, cho đến lúc chết, vua cũng vẫn quay đầu về núi Thứu để bằng hà thì vẫn sống trong lòng những người con Phật.

Từ núi Linh Thứu chúng tôi đi đến thăm nền móng của trường đại học Nalanda, trường đại học Phật giáo quốc tế đầu tiên trên thế giới. Có những công trình khi bị phá hủy chỉ là mất đi một ngôi nhà, có những công trình mất đi là mất cả bộ mặt một thành phố, có những công trình mất đi là sự mất mát, thiệt thòi của nhiều thế hệ. Sự tàn phá trường đại học Nalanda là một mất mát lớn lao như vậy.

Nalanda nằm cách Vương Xá khoảng 12km. Nơi đây suốt từ thế kỷ thứ 5 đến thế kỷ thứ 12 không chỉ là trường đại học Phật giáo quốc tế đầu tiên mà còn là một trung tâm văn hóa và học thuật nổi tiếng thế giới lúc bấy giờ. Tên tuổi của Nalanda gắn liền với những tên tuổi các vị Cao Tăng hàng đầu của Phật giáo Thế giới như Ngài Long Thọ, Ngài Vô Trước, Ngài Thế Thân, Ngài Trần Na, Ngài Giới Hiền, Ngài Huyền Trang, Ngài Liên Hoa Sanh...và nhiều tên tuổi khác nữa. Nalanda không phải là một tứ động tâm, nhưng chính nhờ công cuộc giáo dục, hoằng pháp bền bỉ trong nhiều thế kỷ của Nalanda mà số người phát lòng kính quý tứ động tâm, hiểu được giá trị của tứ động tâm trên toàn thế giới tăng lên rất nhiều. Hoàng đế A Dục (Asoka), vào thời gian khoảng thế kỷ thứ 3 trước công nguyên, đã cho xây ở đây một tu viện lớn bên cạnh bảo tháp của hai Ngài Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên. Dần dần xung quanh tu viện này người ta đã dựng lên nhiều tịnh xá và tu viện khác nữa tạo thành một quần thể rộng lớn. Thế nhưng tên tuổi của Nalanda chỉ bắt đầu nổi tiếng khi trung tâm này trở thành trường đại học Phật giáo vào thế kỷ thứ 5. Khi Ngài Huyền Trang qua du học Ấn Độ vào thế kỷ thứ 7, Nalanda đã trở thành một trường Đại học Phật giáo quốc tế, thu hút hàng nghìn nhà bác học và sinh viên đến từ nhiều nước xa xôi như Trung Hoa, Triều Tiên, Nhật Bản, Tây Tạng, Việt Nam, Indonesia, v.v... Cùng

một lúc ở đây theo học tới 10 ngàn sinh viên và 2000 vị giáo sư. Mặc dù ở đây có một số lượng sinh viên và giáo sư rất lớn, nhưng việc tuyển chọn vào đây tu học rất khắt khe. Việc giảng dạy và học ở đây rất nghiêm túc, như Ngài Huyền Trang ghi lại: : "Số Tăng sĩ đông đến vài ngàn đều là những bậc tài năng xuất chúng. Những bậc này phần nhiều là những vị kỳ tài, danh tiếng vang đến cả nước ngoài. Đức hạnh của những vị này hoàn toàn thanh tịnh, không thể chê trách gì. Họ theo giới luật một cách chơn thành. Qui luật của tu viện rất nghiêm khắc và tất cả Tăng sĩ đều phải tuân theo. Cả nước Ấn Độ đều kính phục và tuân theo những lời chỉ dạy của những vị này". Danh tiếng của Nalanda đã trở thành huyền thoại, vượt qua cả biên giới không gian đương thời, và biên giới thời gian để vang vọng đến tận hôm nay. Chính nhờ huyền thoại này, năm 2006 một loạt các quốc gia Phật giáo như Ấn Độ, Nhật bản, Trung Quốc, Thái Lan và Singapore đã có sáng kiến mở lại trường đại học Nalanda ở thành phố Vương Xá. Ngày 1-9 năm 2014 hai lớp học đầu tiên của trường đại học Nalanda đã bắt đầu hoạt động sau 800 năm bị buộc phải đóng cửa.

Nguồn gốc danh xưng Nalanda được giải thích theo các cách khác nhau. Theo Tiến sĩ Hiranand Shastri, từ Nalanda xuất phát từ hai từ Sanskrit là "nalan" và "da". "Nalan" có nghĩa là cuống hoa sen là biểu tượng của trí tuệ, và "da" có nghĩa là người trao. Gộp hai từ lại có nghĩa là "người trao trí tuệ". Còn theo ngài Huyền Trang thì trước đây nơi này có một hồ nước và có một con rồng (naga) tên là Nalanda sống, nên về sau ngôi tự viện được xây dựng ở đây đã được đặt theo tên con rồng này. Nalanda bị hủy diệt vào năm 1193, khi những người Hồi giáo Thổ Nhĩ Kỳ đánh phá nơi này. Họ đã đốt phá trường học, chùa viện và giết các Tăng sĩ ở đây. Thư viện đồ sộ của trường Nalanda có tới 9 triệu đầu sách quý bao gồm sách của tất cả các nền văn hóa khác nhau quý giá như một kho báu vật, vậy mà đã bị đốt toàn bộ. Trung tâm Nalanda bị phá hủy cũng đồng thời với thời kỳ suy tàn của Phật giáo ở Ấn Độ. Từ năm 1915 đến năm 1982 (từ năm 1915 đến năm 1937, và sau đó từ 1974-1982), Hội Khảo cổ học Ấn Độ (Archaeological Survey of India) đã chỉ đạo việc khai quật lại khu di tích Nalanda. Nhiều nền chùa tháp được tìm thấy, nhiều di tích liên quan được phát hiện. Toàn bộ khu vực Nalanda ngày nay rộng khoảng 14 hecta. Tuy đã được khai quật trên một diện tích rộng, nhưng nếu dựa theo ký sự của ngài Huyền Trang thì những gì tìm được chỉ là một phần nhỏ so với tổng thể của Nalanda xưa. Dù chỉ còn lại những nền gạch, nhưng đến đây ta vẫn thấy được quy mô vô cùng rộng lớn, vĩ đại của Đại học Nalanda xưa kia. Nổi bật nhất trong số những gì khai quật được là tháp thờ Tôn giả Xá Lợi Phất bề thế và cao lớn. Khi những công trình cao đến 9 tầng khác ở đây đã bị phá hủy đến tận móng, mà Bảo Tháp của Ngài Xá Lợi Phất vẫn còn uy nghi như vậy thì đủ để thấy là công trình này ngày xưa to đẹp và vững chãi đến mức nào.

6. Vườn Lộc Uyển (Sarnath)- Nơi bánh xe Chánh Pháp bắt đầu quay



Từ thành Vương Xá, chúng tôi vượt qua một chặng đường hơn 380 km để đến thành phố Ba La Nại (Varanasi). Đây là nơi có vườn Lộc Uyển với bảo tháp Chuyển Pháp Luân (Dhamekh stupa) đánh dấu nơi Phật lần đầu tiên chuyển bánh xe Chánh Pháp, thuyết Kinh Chuyển Pháp Luân cho năm anh em ông Kiều Trần Như (Koddañña).

Thành phố Varanasi ngày xưa tên là Benares, nên thời của Đức Phật đã được gọi là thành phố Ba la nại. Thành phố đã tồn tại liên tục trên 4 ngàn năm qua với những đền đài Ấn giáo nguy nga và đồ sộ. Đối với Phật giáo, nó cũng là một địa danh hết sức thiêng liêng vì ở đây có một thánh tích quan trọng: Vườn Lộc Uyển, nơi bánh xe Chánh Pháp bắt đầu quay và ba ngôi Tam Bảo được tạo dựng đầy đủ.

Trước khi đến vườn Lộc Uyển, chúng tôi ghé thăm tháp Hạnh Ngộ (tháp Chaukhandi) nơi Đức Thế Tôn gặp lại năm người bạn cùng tu khổ hạnh trước khi Ngài thành Đạo. Tháp Hạnh Ngộ là một trong những tháp quan trọng của Phật giáo ở khu vực vườn Lộc Uyển. Tháp được xây trong khoảng từ thế kỷ thứ 4 đến thứ 6, bằng gạch. Người ta rất dễ nhận ra tháp này bởi hình dáng hết sức đặc biệt của nó. Vua Akbar đã xây trên đỉnh tháp một vọng lâu hai tầng, hình bát giác. Dù vọng lâu này không liên quan gì tới lịch sử của ngôi tháp cổ phía dưới, nhưng nó tạo cho khu di tích vẻ ngoài đặc biệt dễ nhận biết.

Khác với tháp Hạnh Ngộ, nằm đơn độc trên một ngọn đồi cao và bị bao bọc sau một bức tường, vườn Lộc Uyển là một khu vườn rộng lớn với nhiều cây xanh và bụi hoa xinh xắn và xanh tươi. Phần lớn khu di tích chỉ là những gì còn sót lại của những nền tịnh xá, bảo tháp đã bị phá hủy. Công trình duy nhất còn lại khá đầy đủ, rõ nét là Tháp Chuyển Pháp Luân. Thế nhưng chỉ bấy nhiêu thôi cũng làm chúng tôi thật hạnh phúc khi được đến đây rồi.

Sau khi gặp năm người bạn đồng tu tại Tháp Hạnh Ngộ, Đức Phật đã dẫn họ tới một nơi gần đó và thuyết pháp. Nơi Đức Phật thuyết pháp đã được vua A Dục ghi dấu bằng tháp Chuyển Pháp Luân (Dhamekh). Tên của bảo tháp bắt nguồn từ chữ Phạn "Dharmachakra" (bánh xe Pháp). Bảo Tháp này được xây dựng vào thế kỷ thứ 3 trước công nguyên và đã được trùng tu lại nhiều lần. Tháp có hình dáng như

chúng ta thấy ngày nay được xây vào năm 500 sau công nguyên.

Tháp Chuyển Pháp Luân là một ngôi tháp hình tròn, cao 44m, đường kính 27m nhỏ dần về đỉnh tháp. Ngôi tháp được dựng trên một bệ đá, phần thân tháp bằng gạch nung, có lẽ nó là ngôi Tháp cổ duy nhất còn giữ được nhiều hoa văn chạm trổ tinh tế trên tường tháp.

Đoàn chúng tôi đã có cơ hội ngồi trước bảo tháp này, tụng đọc những lời khai thị của Đức Thế Tôn khi xưa. Ngày xưa, khi nghe những lời khai thị về Tứ Diệu Đế, Thầy Kiều Trần Như đã như bừng tỉnh và sụp xuống lạy xin Đức Phật nhận Thầy là đệ tử xuất gia đầu tiên của Người. Kể từ đó đến nay, bánh xe Chánh Pháp đã không ngừng chuyển xoay hơn 2500 năm, biết bao người đã quỳ xuống xin làm đệ tử của Đức Phật, biết bao nhiêu đệ tử của Người đã bừng tỉnh, nhận ra Chân Lý nhờ giáo lý vi diệu này. Dòng sông những âm thanh của Chánh Pháp mà Đức Thế Tôn đã khơi nguồn từ đây đã tỏa đi khắp muôn nơi, vang lên bằng đủ các thứ tiếng trên thế giới. Để lòng thật nhẹ nhàng, tan hòa trong dòng sông những âm thanh vi diệu ở nơi khơi nguồn của nó, chúng tôi cảm nhận được một điều gì đó thật ngọt ngào và trong trẻo trong trái tim mình.

Gần đó, tháp Xá lợi (Dharmarajika) chỉ còn là một phế tích với nền tháp hình tròn, có đường kính khoảng 18m.

Tháp Dharmarajika, được vua A Dục dựng để thờ xá lợi Phật, ngày xưa cao 30m với một lan can bằng đá. Tháp đã bị phá hủy năm 1794 để lấy vật liệu xây dựng một ngôi chợ ở Jagatganj. Trong lúc triệt hạ ngôi tháp, người ta tìm được xá lợi Phật đựng trong một hộp thánh tích bằng cẩm thạch và phần xá lợi này đã được đem thả xuống sông Hằng.

Một trong những công trình nổi bật trong khu di tích Lộc Uyển là ngôi chùa cổ Mulagandha kuti- Tịnh xá Hương Thất, là ngôi chùa đã được dựng trên nền am thất nơi Đức Phật an trú mùa an cư đầu tiên khi Người thành đạo. Ngôi chùa chỉ còn là một phế tích với những bức tường cao khoảng 5m, dày 2m, được trang trí với những hoa văn thời Gupta.

Trong khu thánh tích, nằm dưới một mái che nhỏ là những gì còn lại của trụ đá mà vua A Dục đã dựng để ghi dấu nơi Đức Phật Chuyển Pháp Luân. Trụ đá đã bị gãy làm nhiều đoạn, các nhà khảo cổ cho rằng cột trụ nguyên thủy có chiều cao 15,25 m, phần đỉnh cột được trang trí bằng bốn con sư tử bằng đá rất tinh vi. Đức Phật sinh ra trong dòng họ Gautama- Cồ Đàm có nghĩa là sư tử, nên bốn con sư tử trên trụ đá là để biểu tượng cho sự truyền giảng giáo lý của Đức Phật đi khắp mọi nơi.

Tháng 1-1950, Chính phủ Ấn Độ đã chọn phần đỉnh cột này làm quốc huy. Trong số những trụ đá mà vua A Dục dựng lên ở các nơi thánh tích, người ta chỉ tìm thấy một đỉnh cột duy nhất còn khá nguyên vẹn. Phần đỉnh của trụ đá này hiện đang được lưu giữ tại Viện bảo tàng Khảo cổ Sarnath, cách khu thánh tích chỉ một con đường. Trong viện bảo tàng này, ngoài đỉnh cột đá huyền thoại, còn trưng bày một bảo vật

vô giá, đó là pho tượng Phật bằng đá tìm thấy khi khai quật một ngôi tháp cổ gần Tháp Chuyển Pháp Luân. Đây là bức tượng duy nhất tạc Đức Thế Tôn trong tư thế bắt ấn Chuyển Pháp Luân rất mềm mại và sống động.

Trong thành phố Ba La Nại hiện nay cũng có một ngôi chùa lấy tên là Tịnh xá Hương Thất (Mulagandhakuti). Tịnh xá này do tổ chức Mahabodhi Society của Sri Lanka xây vào năm 1930 với những bức tranh tường tuyệt đẹp. Nơi đây có bức tượng Phật Chuyển Pháp Luân rất đẹp được làm phỏng theo bức tượng cổ tìm thấy trong khu vực Lộc Uyển, dưới bảo tọa có một viên xá lợi của Đức Phật được tôn trí tại đây, mỗi năm chùa chỉ mang ra một lần để mọi người chiêm bái và đánh lễ. Bên cạnh đó, dưới cội cây Bồ đề, có tượng Đức Phật đang giảng pháp và năm anh em Kiều Trần Như ngồi chung quanh thật là thân mật, ấm cúng.

7. Ba La Nại - Ngắm bình minh trên sông Hằng

Sáng sớm, trước khi đi Cầu Thi Na (Kushinagar), chúng tôi xuống thuyền đi đón bình minh trên sông Hằng, và làm lễ phóng sinh cho cá, vừa ngắm cảnh mặt trời mọc trên dòng sông đặc biệt này. Ba La Nại là thành phố của những đền đài, nó được coi là thành phố linh thiêng nhất đối với những người theo Ấn Độ giáo. Theo phong tục của đạo này, người ta tin rằng sông Hằng là dòng sông thánh, tắm rửa nước sông này người sống sẽ gột rửa được mọi tội lỗi còn người chết sẽ được siêu thoát. Chính vì vậy, những người theo Ấn Giáo tụ hội về Ba La Nại để xuống tắm ở bến sông vô cùng đông đúc. Ở Ấn Độ hiện nay có tới 80% dân chúng theo Ấn Giáo, nghĩa là có khoảng 800 triệu người coi việc được đến Ba la nại, tắm và uống nước sông Hằng là linh thiêng, nên không có gì đặc biệt khi mới sáng sớm, đường xuống bến sông Hằng đã đông kín người. Bao bọc xung quanh thành phố có 84 bến sông như vậy, mà tiếng Ấn Độ gọi là Ghat. Ghat, từ này có thể hiểu là những bậc thang dẫn đến bến sông (đôi khi rất hoành tráng, có đến hàng trăm bậc và dài rộng gần 50 mét), cũng có thể hiểu là nơi thiêng liêng để những tín đồ Hindu xuống tắm gội và xin nước thiêng từ nữ thần sông Hằng. Xưa kia, Ghat cũng là nơi để người ta hỏa táng và đem tro cốt của người chết rải xuống sông Hằng theo ước nguyện của họ.

Chúng tôi đã quen là đi trên đường ở Ấn Độ luôn luôn phải nhìn xuống đường chăm chú, bởi ở đây người và bò sống cùng nhau hòa thuận, nên ở bất cứ đâu cũng có thể là... chuồng bò. Thêm nữa ở đây người và rác cũng sống bên nhau rất bình đẳng, nên chỗ nào có người cũng có thể có rác, chỗ nào người sinh hoạt cũng có rác sinh hoạt hiện diện. Nhưng đi xuống bến sông Hằng đòi hỏi phải cẩn thận tối đa, vì những khoảng không an toàn để đặt chân không nhiều lắm, chỉ sơ sẩy một giây thôi thì sẽ phải trả giá ngay, nên đoàn di chuyển rất thận trọng, từng bước một đều phải cân nhắc. Càng gần bến sông, dòng người càng đông hơn, gần như là kề vai sát cánh bên nhau. Chúng tôi ra đến bến sông, trời vẫn còn mờ tối,

nhưng mấy cây đèn lớn trên bờ sông khá mạnh, giúp chúng tôi có thể phân biệt được đường đi và nhận ra nhau. Chúng tôi cảm thấy hơi nóng từ mấy đám than hồng trên bến sông phả lên mặt vẫn còn nóng rát và hiểu rằng trước đó không bao lâu, đã có những giàn hỏa thiêu người quá cố vừa được đặt ở đây. Khắp nơi trên bến sông có những đồng củi lớn. Có lẽ có nhiều người làm dịch vụ bán củi ngay trên bờ sông này để cung cấp cho các gia chủ cần đến chúng.

Con đò nhỏ từ từ đưa tất cả chúng tôi ra giữa sông, chúng tôi thắp lên những ngọn nến nhỏ để giữa một ngọn đèn hình hoa sen rất đẹp rồi từ từ thả nhẹ xuống dòng sông linh thiêng này. Chúng tôi không tin là nước sông này có thể gột rửa mọi tội lỗi của mình, nhưng chúng tôi tin lời của Đức Thế Tôn chỉ dạy, nếu chúng tôi thắp sáng lên ngọn đèn trí tuệ có sẵn trong mỗi người, thì chắc chắn bóng đêm của phiền não sẽ bị đẩy lùi như những ngọn nến đang tỏa sáng lung linh trên dòng sông.

Người Ấn Độ rất giỏi kinh doanh. Xung quanh thuyền chúng tôi có rất nhiều thuyền nhỏ ghé lại mời mua cá. Những chú cá còn rất nhỏ, chỉ bé bằng 1-2 ngón tay thôi, đang bơi lội vô tư trong các thùng. Chúng tôi mua rồi từ từ đổ từng thùng cá xuống sông, giải phóng cho những con cá đang bị cầm tù trong đó và thầm cầu nguyện để chúng đừng bị bắt lại nữa, mong sao không có chúng sinh nào phải chịu cảnh bị giam cầm mất tự do như thế và quan trọng nhất là mong sao mọi chúng sinh đều được thoát khỏi sự giam cầm của sinh tử.

Cảnh tượng trên bờ sông Hằng tấp nập như một ngày hội. Chỗ này người ta đang thành kính ngụp lặn trong dòng sông thiêng, chỗ kia người ta đang vừa cầu nguyện vừa nhúng từng buồng chuối, từng cây mía xuống sông cúng dường. Phần đông dân chúng không tắm, không cúng dường nhưng cũng đang đứng trang nghiêm chờ đợi một điều gì đó. Một lát sau tôi mới hiểu, họ đang chờ đón mặt trời lên. Ở một góc sông, một ngọn lửa bốc cao ngùn ngụt. Lại có một người nào đó đang được hỏa táng để gửi năm tro tàn về với dòng nước thiêng. Xa xa, ở bên kia bờ sông, một áng mây đang dần ửng sắc hồng: những tia nắng đầu tiên của mặt trời đã lộ ra. Hình như dòng sông trầm hẳn xuống, những tiếng ồn ào lắng hẳn lại, nhường chỗ cho những tiếng rì rầm. Dân Ấn Độ đang đọc kinh chào đón mặt trời lên. Đối với họ, được tắm trong nước sông Hằng, được ngắm mặt trời mọc trên dòng sông thánh là những điều thiêng liêng. Chúng tôi không cảm nhận được sự thiêng liêng như những người Ấn Giáo, nhưng chúng tôi cảm nhận được vẻ đẹp thật huy hoàng của bình minh trên sông Hằng. Mặt trời vàng chín từ từ bước lên cao, biến cả một dải sông thành màu cam rực sáng, những tia nắng phản chiếu trên những đợt sóng nhấp nhô lung linh như hàng ngàn, hàng vạn cây nến nhỏ đang cháy sáng trên dòng sông. Những con thuyền như những chiếc lá tre nhỏ bé đang trôi nhẹ trong dòng sông ánh sáng ấy. Cảnh tượng thật là nên thơ.

(Còn tiếp)

• Lan Hương - Tâm Diệu Hương

Môi sinh trong kinh A Di Đà

• Thái Công Tụng



1. Nhập đề.

Trong rất nhiều kinh Phật, thiết nghĩ Kinh A Di Đà đề cập đến môi sinh nhiều nhất và liên hệ giữa môi sinh và cõi Cực Lạc.

Thực vậy, hãy ghi dưới đây vài đoạn chính trong kinh:

"Lại còn đây nữa, ông Xá Ly Phất, nước Cực Lạc có 7 trùng lan can, 7 trùng màn lưới, 7 trùng hàng cây, những trùng trùng đó bằng 4 ngọc báu, vây bọc xung quanh, thế nên nước kia gọi là Cực Lạc.

Lại còn đây nữa, ông Xá Ly Phất, cõi Cực Lạc có hồ ao bảy báu, nước tám công đức tràn đầy trong ấy. Lại lấy cát vàng trải khắp đầy ao. Hoa sen màu xanh tỏa ánh sáng xanh, hoa sen màu vàng tỏa ánh sáng vàng, hoa sen màu đỏ tỏa ánh sáng đỏ, hoa sen màu trắng tỏa ánh sáng trắng, các hoa sen ấy có những hương vị thanh khiết vi diệu. Nay Xá Ly Phất, cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm như thế!

Lại còn đây nữa, ông Xá Ly Phất, nước kia thường có đủ các giống chim, màu sắc lạ đẹp, như chim bạch hạc, khổng tước, anh vũ, cùng chim xá-ly, ca-lăng-tần-già và chim cộng mệnh. Các giống chim ấy, ngày đêm sáu thời, hót tiếng hòa nhã. Trong những tiếng ấy diễn tả diệu pháp: năm căn, năm lực, bảy bồ-đề-phận, tám thánh-đạo-phận. Những diệu pháp ấy, chúng sinh cõi này khi nghe được rồi, hết thấy đều niệm: niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Nay Xá Ly Phất, cõi nước Phật kia, gió hiu hiu thổi, rung các cây báu cùng những lưới báu phát ra những tiếng êm dịu nhiệm mầu, như trăm nghìn nhạc đồng thời trỗi lên.

Ai nghe tiếng ấy, tâm tự nhiên sinh: niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Nay Xá Ly Phất, cõi nước Phật kia thành tựu công đức trang nghiêm như thế!

Lại còn đây nữa, Xá Ly Phất ơi, nước kia thường nghe lưng trời hòa nhạc, mặt đất thuần vàng, ngày đêm sáu buổi, hoa mạn đà la, rắc xuống như mưa. Chúng sanh nước kia, thường ngày sáng sớm, đều lấy vật áo, đựng các thứ hoa, màu thơm đẹp lạ, đi cúng phương xa, mười muôn ức Phật; chỉ trong giờ ăn, lại về ngay nhà, cơm xong đi dạo".

2. Nhưng trước tiên, phải hỏi thế nào là môi sinh?

Đó là môi trường quanh ta sinh sống. Nó gồm có:
a/ thạch quyền tức lớp đá sâu trong lòng đất. Nó cũng giúp cho loài người các nguyên liệu kỹ nghệ hay dùng vào năng lượng (dầu hỏa, than đá).

b/ thổ quyền, nghĩa là đất mẹ nuôi dưỡng ta để sản xuất lương thực, đất mẹ trên đó là rừng, mà rừng thì có nhiều loại, tùy vùng khí hậu, từ rừng già nhiệt đới đến thảo nguyên 'cỏ non xanh tận chân trời'. Rừng với hiện tượng quang hợp, hút các chất CO₂ và nhả ra chất oxy rất cần cho không khí và cung cấp gỗ như Lời Nguyện Của Rừng:

"Chính ta đã rước người vào cuộc thế trong chiếc nôi âu yếm mẹ đưa ru",

"Và ta sẽ tiễn người khi tiễn biệt làm áo quan ấm áp giấc ngàn thu..."

Chưa kể rừng đã tác động trên các yếu tố thủy văn, thủy lợi, thổ nhưỡng, vi khí hậu (microclimat):

"để ta sống ta ngăn luồng vũ bão, chặn cát bay làn gió bốc tung trời"

"để ta sống ta đùn mây quyền gió, đem mưa tuôn đầm ấm cõi trần gian"

Muốn có lương thực thì nông nghiệp ngày nay sử dụng phân hóa học, thuốc sát trùng làm nguồn nước bị ô nhiễm

c/ thủy quyền vì nhờ có tài nguyên nước, mới có nước ta uống, có ruộng tôi cày, có nước mới trồng cây lương thực, mới chạy các nhà máy thủy điện. Trong thủy quyền thì ngoài số lượng, ta còn để ý đến chất lượng nữa vì nước có chỗ thì nước ngọt ở sông suối hồ ao, có chỗ nước mặn ở biển cả, còn tiếp giáp giữa nước ngọt và nước mặn thì có vùng nước lợ, nơi các loại thủy sản như tôm, cua sinh sống.

d/ sinh quyền. Giữa khí quyền và thổ quyền là các loài sinh vật trong đó có loài người và các động vật khác như thú nuôi, thú rừng, chim muông... ta gọi là sinh quyền

e/ khí quyền tức các khí trời như oxy và nitơ, nhờ đó ta có không khí ta thở. Không khí đó càng ngày càng bị ô nhiễm vì khói xe cộ, vì khói nhà máy. Các đô thị lớn thì xe cộ chạy kẹt đường sá, xây hết freeway này đến highway kia mà vẫn kẹt xe, chưa kể tai nạn lưu thông cuối tuần hay các dịp nghỉ hè. Khói nhà máy, khói xe hơi chứa nhiều chất CO₂ gây nạn mưa axit, làm đất bị axit hóa.

Khí quyền, thủy quyền, thạch quyền, thổ quyền, sinh quyền không phải là những thực thể đơn độc mà có tác động qua lại: mỗi sự thay đổi của một cái trong 5 tác nhân trên đều tác động trên cái kia. Ví dụ:

a/ rừng bị chặt phá trên thượng nguồn đều tác động trên thủy quyền (nước mặn xâm nhập, lụt lội),

trên thổ quyển (xói mòn đất, chuồi đất, đất màu bị mất đi)

b/ khói nhà máy, khói xe cộ chứa nhiều chất lưu huỳnh, chất chì... gây ô nhiễm trên khí quyển, tạo nên mưa a-xít làm hại thổ quyển (đất đai bị a-xít hóa) và thủy quyển (hồ ao bị a-xít nên cá bị chết)

c/ thạch quyển cung cấp cho loài người than đá, các nguyên liệu và những hầm khai thác lộ thiên làm các hầm này trở thành những ao tù nước đọng, mất đi đất đai trồng trọt.

Ảnh hưởng qua lại giữa các yếu tố môi sinh

Như vậy rõ ràng là mọi thực tại đều phụ thuộc lẫn nhau, ảnh hưởng lẫn nhau. Trong vũ trụ, không có chủ thể, không có khách thể tồn tại một cách độc lập và cũng không có sự tách biệt giữa thế giới người và thế giới sự vật. Vạn vật tạo thành một nhất thể.

3. Các yếu tố môi sinh trong kinh A Di Đà

Trong kinh A Di Đà, chúng ta nhận thấy có rất nhiều yếu tố môi sinh như: cây cỏ, chim muông, nước. Trong kinh này, chất lượng của môi sinh cũng được đề cập đến, như chẳng hạn nước.

Ai cũng biết ngày nay, nước nhiều nơi bị ô nhiễm: nước mặn, nước bẩn... trái lại trong kinh này, nước có tám công đức:

- **Lặng trong**, khác nước vẫn đục
- **Man mát**, khác nước lạnh quá, nóng quá
- **Ngon ngọt**, khác nước mặn quá, nhạt quá
- **Mềm nhẹ**, khác nước nặng chìm
- **Đượm nhuần bóng láng**, khác loại nước ô nhiễm
- **Yên ổn hòa nhã**, khác chảy mau và dữ tợn
- **Trừ cơ khát**, khác thứ nước sinh ra lạnh bụng
- **Nuôi lớn mọi căn**, khác nước làm tổn hại mọi căn, rối loạn tăng bệnh.

Ao 7 báu: vàng, bạc và 5 thứ ngọc có **5 màu**: lưu ly, pha lê, xà cừ, xích châu, mã não.

Hoa sen nhiều màu, ở đây chỉ nói qua **4 màu** thôi. Bốn chữ: 'Vi, Diệu, Hương, Khiết' là tán thán 4 đức của hoa sen: hoa chỉ có chất mà không có hình nên gọi là **Vi**; các hoa giao chap vào nhau, không hề chướng ngại nên gọi là **Diệu**, hoa không có bụi trần nên gọi là **Khiết**; còn chữ **Hương** là mùi thơm.

Năm căn (năm căn bản):

- **Tín căn**: tin các pháp chánh đạo và các pháp trợ đạo
- **Tinh tấn căn**: thực hành các pháp thiện về chánh đạo và trợ đạo
- **Niệm căn**: chỉ nghĩ đến các pháp thiện về chánh đạo và trợ đạo, không nghĩ đến pháp nào khác nữa
- **Định căn**: thu nhiếp tâm mình vào trong các thiện pháp về chánh đạo và trợ đạo, không cho tán loạn
- **Tuệ căn**: làm mọi thiện pháp về chánh đạo và trợ đạo và quán tưởng 4 Diệu đế: Khổ, tập, diệt, đạo.

Lưng trời hòa nhạc, mặt đất thuần vàng.

Âm nhạc của trời đất ở trên lưng chừng hư không là **Thanh trần**. Mặt đất thuần vàng là **Sắc trần**. Các

thứ hoa là **Hương trần** và **Sắc trần**. Các món ăn là **Vị trần**. Đựng hoa đi cúng Phật, tung hoa và đi dạo chơi là **Xúc trần**. Đây là Phật Thích Ca nói về 5 căn của chúng sanh đối với 5 trần của mọi vật để mà hưởng thụ mọi cái vui.

Như vậy trong kinh A Di Đà, ta thấy *mỗi yếu tố môi sinh đều chuyên chở những thông điệp khác nhau, mang theo ý nghĩa tâm linh.*

Dãy núi Himalaya, với rừng núi bao la, với những loài chim góp nhạc về trời, với những dòng suối nước chảy huê trôi, mãi mãi vẫn là một miền thần bí, ắt hẳn đã tác động trên suy tư của chàng thanh niên Tất Đạt Đa xưa kia; trên nền trời bình minh của tâm trí, dãy núi Himalaya đã ghi dấu ấn của những người tử bỏ thế tục để tìm kiếm và thực hiện cao vọng tìm mục đích tối hậu của đời người. Cũng nhờ sự u trầm của rừng núi mà tư tưởng mới thiên định được và dưới bóng cây Ngài ngồi thiền, - cây bồ đề cũng là môi sinh-, Ngài đã đạt đến cái nhìn minh triết đối với vấn đề đau khổ của con người. Theo đức Phật thì nguyên nhân dẫn đến đau khổ con người nằm ngay trong bản thân con người.

Mà các nguyên nhân của đau khổ- chữ đau khổ là do chữ **dukkha** phiên âm ra!- đều do Vô Minh, căn nguyên xúc phát của mọi dục vọng.

Dục vọng phụ thuộc vào cảm giác tức **Thụ** mà sự xuất hiện của cảm giác lại phụ thuộc vào sự tiếp xúc giữa 6 căn với 6 trần: **sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp** tức Xúc. Những sự tiếp xúc đó lại phụ thuộc vào 6 căn năng như **mắt, tai, mũi, lưỡi, thân thể, cơ quan tinh thần** còn gọi là lục nhập và **lục nhập** lại phụ thuộc vào **danh sắc** và danh sắc phụ thuộc vào bào thai sinh thành trong bụng mẹ do có Thức. Tâm thức phụ thuộc nghiệp lực của quá khứ tức **Hành** hay hành động tạo nghiệp mà cái này là do ở sự mê muội tức **Vô minh**.

Trong câu Kiều:

Ma đưa lối quỷ đưa đường,

ma tức là ma quỷ, là vô minh

Phá vỡ yếu tố Vô Minh bằng trí tuệ hầu diệt được các ô nhiễm tâm linh thì trạng thái niết bàn tự nhiên hiện đến, rục rở như mặt trời ngay trong chính tâm ta.

4- Còn vấn đề môi sinh ngày nay thì sao ?

Hiện nay, nhiều vấn nạn môi sinh xảy ra ở mọi nơi: phá rừng, ô nhiễm nước, sa mạc hóa, xói mòn đất, nhiều cây cỏ, chim muông, thú vật càng ngày càng biến mất, hoàn toàn xa dần các yếu tố môi sinh, phá hủy các sinh hệ trên Trái Đất, phá hủy thiên nhiên là phá hủy luôn con người vì con người sau những giờ làm việc suốt tuần cũng cần có không khí trong lành, nghe lại tiếng chim muông, tiếng suối reo, mặt trăng lên, nhìn mặt trời lặn, để tìm chất lượng của đời sống (life quality) để có chỗ giảm bớt căng thẳng vốn là một nhân tố giết người nhiều nhất (stress killer)

Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật hiện nay như mạng lưới thông tin, như đô thị hóa, như vệ tinh nhân tạo, khiến cho cuộc sống vật chất đầy đủ hơn xưa:

điện khí hóa, cơ giới hóa, thông tin liên lạc dễ hơn bội phần nhưng với đô thị hóa như hiện nay, các mối liên lạc giữa người và người vốn bền chặt trong đại gia đình xưa kia càng ngày càng lỏng lẻo, con người sống trong bốn bức tường, trải thêm mùa đông dài lê thê không ra đường khiến sự sống lại càng đơn côi thiếu tình thương của người đồng hương và đồng loại. Tóm tắt người ta gặp khủng hoảng về bản thể, về khung cảnh văn hóa và tình cảm và ý nghĩa cuộc sống. Nhà văn Andrei Makine, vừa đoạt giải thưởng Medicis và Goncourt có nói văn minh Tây phương hiện nay là một nền **văn minh của bản hữu** (civilisation de l'avoir) còn văn minh cổ điển (Đông Phương) là một nền **văn minh của bản thể** (civilisation de l'être). Nói khác đi, dù cuộc sống vật chất có đầy đủ trong nền văn minh Tây phương hiện nay nhưng vẫn thiếu một khoảng trống của linh hồn. Nhà thờ, giáo đường hiện nay tràn ngập bởi những vấn nạn như trên. Thất nghiệp, nghiện ngập, xì ke, ma túy ở học đường, tội phạm thiếu nhi, không biết bao nhiêu là vấn đề xã hội.

5. Đạo lý môi sinh

Sự tăng trưởng và phát triển của thế giới ngày nay cũng như huy chương 2 mặt: một mặt là sự phát triển kỹ nghệ, phi trường, khách sạn, gia cư, hải cảng... nhưng đằng sau là mặt trái của huy chương như sự sa mạc hóa, sự ô nhiễm của không khí, của tiếng động, của nước uống.

Đạo lý môi sinh nêu lên vấn đề chính là trách nhiệm. Ngày nay, với khoa học kỹ thuật, con người đã làm lụi lại ranh giới của sự hiểu biết trên mọi lãnh vực nhưng sự tiến bộ kỹ thuật lớn lao ấy phải đi đôi với sự tiến bộ của lương tâm. Suy ra cho cùng, cần có một hệ thống các giá trị để giúp loài người phân định được cái nào là cần thiết và cái nào thực sự không cần thiết. Chẳng hạn, biết rằng phần lớn các bệnh hoạn không phải chỉ có uống thật nhiều thuốc để trị bệnh mà thể dục, sự thư giãn, môi sinh, ăn uống cũng góp phần vào sự lành bệnh. Tóm lại, sự tiến bộ khoa học kỹ thuật, nếu không có một hệ thống qui chiếu về qui luật sẽ tạo ra một khủng hoảng về các giá trị.

Nhìn về Việt Nam, nạn phá rừng trên nguồn đã gây ra nhiều hậu quả tiêu cực: các loài chim muông không nơi trú ẩn, đất đai thì đồi trọc không cây cối nên cần cỗi dần mòn. Chợt nhớ về lời ca một nhạc sĩ nọ:

*Giọt nước mắt cho đất, đất cần cỗi bao năm
Giọt nước mắt cho cây, cây ngã trên non
Giọt nước mắt cho chim, chim bỏ xa rừng
Ôi dòng nước mắt chảy hoài, dòng nước mắt đời
đời, giọt nước mắt thương ai. Ôi, dòng nước mắt
trong tim chảy lại lắng vào hồn...*

Nguyên nhân sâu xa là một vấn đề văn hóa: khi phân tích nhu cầu và các khả năng căn bản của con người, ta thấy ngay là cái gì quý giá nhất đều không thể mua được. Ta không thể mua sức khỏe bằng tiền (vua Iran chết vì ung thư và nhà vua không nghèo!). Tinh thần, đạo lý, sự an bình của tâm hồn không thể mua được. Tạo vật cũng không thể mua được!

Ta không thể mua cảnh mặt trời lặn. Ta mua gạo, bánh mì để sống, còn cuộc đời, sự tự do, cảnh đẹp của tạo hóa..., là **free**. Con người cũng cần không khí trong lành, sự im lặng, một thành phố không bạo lực, nhiều thì giờ nghỉ ngơi. **Tóm lại phải tiến đến một sự tương quan sâu xa giữa người và vũ trụ.** Các nhà hiền triết xưa kia cũng ca tụng thiên nhiên: hiện nay, qua ngưỡng cửa thế kỷ 21, ta đã dần dần thấy các dấu chỉ của sự thay đổi nói trên, tượng trưng cho trào lưu New Age: phong trào học Thiền, phong trào vô vi, sự trở về với tôn giáo, du lịch bền vững, nông nghiệp sinh thái. Sự phát triển thế giới ngày nay phải phụ thuộc vào các giá trị của công lý, của sự thăng tiến xã hội và tâm linh.

Chỉ sử dụng phần lời trong trường mục ngân hàng...

Đạt được sự hài hòa giữa người và tạo hóa, không phá hủy cân bằng sinh thái, không phá hủy môi sinh thái quá và để loài người biết thương yêu nhau trong một hành tinh càng ngày càng nhỏ bé. Sự hài hòa còn có nghĩa cần có một hệ thống kinh tế trong đó đô thị và nông thôn, kỹ nghệ và nông nghiệp, lao động chân tay và lao động trí óc phải luôn luôn bổ túc lẫn nhau.

Đạo lý môi sinh, tóm lại phải đặt lại nền móng và các tiêu chuẩn để có thể dung hòa giữa các định luật kinh tế và các định luật môi sinh vốn chi phối đến sự tồn tại của loài người. Cũng y hệt như tiền trong trường mục ngân hàng, con người của thế hệ hôm nay chỉ có quyền sử dụng phần lời, đừng đụng chạm đến phần vốn, vì vốn (vốn đất, vốn rừng, vốn nước...) phải dành lại cho các thế hệ mai hậu.

6. Kết luận

Cứ đọc kinh A Di Đà, ta cũng đã thấy môi sinh trong sạch: đó là phong cảnh thiên nhiên của núi rừng bát ngát, có gió hiu hiu thổi, có nhiều loài chim đủ màu sắc hót ca bốn mùa, có hồ ao trong đó ta thấy nhiều loài sen khác nhau, từ các đóa hoa sen màu trắng đến màu hồng, màu vàng... Chính trong sự thanh thản hài hòa ấy, tâm hồn mới có thể lắng dịu, tìm được sự quân bình giữa tạo hóa và con người, thoát ly được thế tục, tìm mùi thiền trong hương hoa của núi rừng, của thảo nguyên, của cây cỏ thiên nhiên.

Môi sinh thiên nhiên đã giúp loài người tránh sự ô nhiễm của thành phố, của khu đông người. Môi sinh trong sạch cải thiện chất lượng của cuộc sống. Các thi nhân, các nhà tư tưởng phải có môi sinh thiên nhiên như rừng, như suối róc rách chảy, như ao hồ, như thác nước cuộn cuộn thì dòng thơ mới lại lắng bồi hồi!

Môi sinh trong sạch giúp con người, sau những ngày tháng bon chen, được gần gũi với tạo hóa, giúp tái tạo sinh lực của cơ thể vì rừng suối là nơi để thư giãn, giải trí và giúp tránh phiền não. Ta không lấy làm lạ rất nhiều du khách, chán cảnh phù phiếm ở thành phố đã đổ xô qua Népal để chỉ đi Trek dọc theo các đường mòn gần rặng núi Hy Mã Lạp Sơn, hy vọng tìm lại tạo hóa nguyên thủy. Việc bảo vệ môi sinh trước hết là một vấn đề nhận thức để có thể đóng góp vào việc bảo vệ ngôi làng của thế giới. Trong

khung cảnh bảo vệ môi sinh, hiện nay nhiều tổ chức quốc tế đang tài trợ những công viên ở những sinh hệ khác nhau, trên mọi lục địa, chính cũng vì lý do đó.

Nhà thơ Szymborska được giải Nobel Văn học có viết về thế kỷ 20 như sau:

*Thế kỷ 20 của chúng ta
Lẽ ra phải tốt hơn rất nhiều thế kỷ
Nhưng đã không kịp để chứng minh điều đó*

...
*Đã quá nhiều điều xảy ra
Lẽ ra không cần phải có
Những gì lẽ ra phải đến
thì lại chẳng hề thấy đâu
Lẽ ra phải hướng về mùa xuân
Hướng về con người, hạnh phúc
Lẽ ra một vài bất hạnh
đã không thể xảy ra
Ví như chiến tranh, nạn đói
Lẽ ra niềm tin
Sự yếu đuối của những người yếu đuối
Cùng bao điều tương tự
Phải được con người nâng niu*

Thế kỷ 20 là như vậy: chiến tranh, nạn đói, phá hủy môi trường. Còn thế kỷ 21 thì sao? Chúng ta hy vọng loài người trở về trong thế giới của tâm linh, phá tan cái vô minh và gìn giữ môi sinh trong sạch, thái hòa trong hành tinh Trái đất này, ngôi nhà chung của thế giới ngày càng nhỏ bé để tiến dần đến cõi Cực Lạc như cõi Cực lạc trong kinh A Di Đà vậy.

Cõi Cực lạc của môi sinh, chính là bảo vệ muông thú, chim muông vì hiện nay nhiều giống thực vật cũng như động vật càng ngày càng bị mất dần với sự hủy hoại các nơi chốn chúng trú ở. Mà sự phá hủy các chỗ trú ẩn của thú rừng, của chim muông, nói trắng ra, là rừng, là thảo nguyên, là rừng tràm... là do nạn nhân mãn trên thế giới hiện nay đã 6 tỷ người. Bùng nổ dân số, nhất là ở các xứ nghèo như ở Việt Nam, đã tác động tiêu cực đến môi sinh: phá rừng, sa mạc hóa, nước mặn xâm nhập sâu trong đất liền...

Cõi Cực lạc của tâm hồn, chính là tìm sự hài hòa giữa Thiên, Địa, Nhân. Cõi Cực lạc tâm linh có nghĩa phải phá vỡ những ô nhiễm trong tâm hồn như tham, sân, si, ngã mạn, tà kiến, hoài nghi, phỉ báng, cố chấp.

Tóm tắt, kinh A Di Đà, khi nói về môi trường thiên nhiên và chi phối của môi trường đối với sinh vật, ắt hẳn đã hướng dẫn con người đặt lại những vấn đề căn bản tương giao mới với thiên nhiên trong một sự hài hòa giữa Thiên, Địa, Nhân, không khai thác thiên nhiên một cách trơ trẽn chỉ vì hưởng thụ mà phải điều hòa sự tiêu thụ, giảm bớt ô nhiễm, trong một khung cảnh 'có Trời mà cũng có Ta', mà Dansereau, một giáo sư ở Đại học Québec ở Montreal, gọi là một sự thanh bạch sung sướng (une joyeuse austérité):

*Còn Trời, còn nước, còn non
Còn trăng, còn gió hãy còn đó đây!*

• **Thái Công Tụng**

Ánh trăng mùa Phật Đản

• **Thích Chúc Từ**

*"Trăng mùa Phật Đản thiêng liêng
Trăng hôn mái ngói chùa làng quê hương
Trăng soi sáng mãi tình thương
Ngàn năm trăng vẫn dịu thường cõi tâm".*

... Hoàng hôn trên xứ sở Ca Tỳ La Vệ vẫn ban sơ nét u huyền tịch mặc, sao có nổi vui sướng dâng trào vẫn vương hồn Thích tử xưa sau. Hơn 2000 năm và trải dài vô tận, trụ đá A Dục Vương vẫn hoài nguyên vẹn tiêu sơ, để minh chứng cho Lâm Tỳ Ni một thuở oai hùng lịch sử...

Kính lạy Đức Thế Tôn: Bạc Cha lành của Nhân Thiên và muôn loài: Con sông quê hương con muôn đời ánh trăng vẫn đẹp, trăng in trên mái ngói chùa làng, trăng treo bên cửa sổ, trăng rọi bóng hình mẹ xiêu vẹo trên cánh đồng lúa mới thơm tho. Trăng của những đêm hè bọn trẻ thơ nô đùa chơi trò trốn chạy... Vậy mà, từ ngút ngàn vô thi con nỡ đem vầng trăng quê hương vui trong những đục vọng thấp hèn của đồ kỵ, của hoài nghi, của những bã danh lợi phù vân miền thế tục, con ra đi theo tiếng gọi thiêng liêng của con tim mình thổn thức. Nhưng tất cả chẳng được gì trong chốn trường đời, nhân ngã, bỉ thử, tranh nhau từng miếng ăn, cái mặc để rồi như đóa phù dung sớm nở với màu hoa tuyết sắc giai nhân, chiều tàn với màu hoa lạnh lùng ngã màu vàng úa, xác xơ thật đau thương, như Y Sa chạnh lòng:

*"Biển nhân ngã
Vẫn trùng trùng dậy sóng
Chúng sanh còn
Chìm đắm Thế Tôn ơi!*

... Chừ ngồi đây giữa suối nguồn uyên nguyên vô tận, con nghe tiếng lòng như hải triều réo gọi thân thương... Lại một mùa sen sắp sửa qua đi, tuổi ngày chồng chất theo tuần hoàn nhật nguyệt, con đã và đang miệt mài trên hành trình của hải hội trùng khơi, thả hồn chạy miết mãi theo thất tình lục dục, đêm về mỏi mệt với những gam màu của tâm thức trùng khơi vô tận giữa được mất hơn thua. Con chạy theo danh lợi tiền tài để rồi cứ quên lãng đi những ân tình xa xưa ẩn tàng trong tiềm thức.

Thế là: Mùa Phật Đản lại chan hòa trong vũ trụ, con cứ mãi miết du hành trong cõi mộng mù khơi. Trên hành trình rong ruổi kiếp tha hương, mong Ngài cho con được thả tâm tư mơ về miền cố quận, để nắng rạng bình sinh con không quên về cố thổ, bước vân hành của buổi tiền đưa.

Thôi thì này hỡi em nhé. Hãy giữ mãi những hình ảnh thân thương tự kiếp nào ta đã gặp nhau giữa hành trình rong ruổi, để Mùa Phật Đản trong ta mãi như cánh sen hồng tỏa ngát hương hoa giữa dòng đời vô tận uyên nguyên.

* Linh Thúy Am - Mùa Phật Đản 2559

Tưởng niệm Đại Lão Hòa Thượng THÍCH TỊNH HẠNH

(1934-2015)

Đức Đệ II Tăng Thống
Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới
vừa viên tịch

• Cư Sĩ Đông Phương Mai Lý Cang



Vào thượng tuần tháng tư vừa qua, đại gia đình Phật tử trực thuộc Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới tổ đình tại Paris (Pháp) hết sức đau buồn, khi nhận được hung tin Đức Đệ II Tăng Thống Giáo Hội PGLSTG húy thượng THỊ hạ VIÊN, tự Hạnh Bị, hiệu Tịnh Hạnh **Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới**, Viện Chủ Chùa

Linh Sơn Đài Bắc, vừa viên tịch tại Đài Bắc (Đài Loan) vào thứ sáu lúc 11 giờ 30 phút ngày 10.04.2015 (nhằm ngày 22 tháng 02 năm Ất Mùi), hưởng thọ 82 tuổi, hạ lạp 62, tăng lạp 65. Đại lễ nhập kim quan đã được GHPGLSTG cùng Môn Đồ Pháp Quyển cử hành vào thứ bảy lúc 21 giờ ngày 11.04.2015. Sau đó, đại lễ trà tỳ cũng đã được tiến hành tổ chức long trọng cử hành vào buổi sáng lúc 9 giờ, ngày 25.04.2015 tại thủ đô Đài Bắc.



Hiện diện trong buổi đại lễ trà tỳ này, ngoài thành phần phái đoàn tu sĩ trực thuộc hệ thống GHPGLSTG từ khắp các Châu vãn tập về đây, thì người ta còn nhận thấy có cả các vị đại diện chính quyền đảo quốc Đài Loan ở tại thủ đô Đài Bắc. Thành phần ni sư đại diện các chùa chiền ở Đài Loan, thành phần các vị trụ trì các ngôi chùa ở tại Đài Bắc và các tỉnh. Cùng các bậc cao tăng thuộc các cơ sở học viện văn hóa Phật giáo ở các quốc gia châu Á từ lâu từng đã có liên

hệ mật thiết với hệ phái Linh Sơn, và con số lên đến hàng trăm chư Phật tử địa phương đã ngậm ngùi tề tựu tham gia đông đủ vào trong buổi đại lễ trà tỳ.

Ngoài ra, vì hoàn cảnh xa xôi, trắc trở, cho nên tang lễ của Hòa Thượng cũng đã nhận được rất nhiều thư tín thành tâm gửi đến chia buồn của các vị chư tăng thuộc hàng giáo phẩm cao cấp từ ở trong nước, cũng như hải ngoại.

Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh sinh ngày 21.06.1934 (năm Giáp Tuất) tại Thôn Mỹ Đức, tỉnh Ninh Thuận. Ngài là con một trong gia đình lại là cháu đích tôn từ đường, thừa hưởng diễm sản hương hỏa từ Tổ tiên trong năm đời để lại. Tuy nhiên, từ thuở nhỏ Ngài đã sớm có duyên lành Phật pháp cho nên rất gần gũi lâu thông kinh kệ và có ước nguyện quyết chí tu hành. Vì thế cho nên, khi lên đến năm mười sáu tuổi thì Ngài quyết định xuất gia vào năm Canh Dần (1950) tại chùa Thiên Hưng, thôn Vân Sơn, thuộc dòng Lâm Tế đời thứ 42 (truyền thừa của Phật Giáo Việt Nam), và tiếp tục theo tu học tại Phật Học Đường Ninh Thuận.

Vào năm Nhâm Thìn (1952), Ngài vô Nam theo tu học tại Phật Học Đường Nam Việt, chùa Ấn Quang, Sài Gòn. Năm Quý Mão (1963) Ngài là trụ trì của chùa Giác Tâm tỉnh Gia Định, và giữ chức Chủ Tịch Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo tỉnh Gia Định trong cuộc tranh đấu Phật Giáo năm 1963. Trong thời gian này, Ngài là người thường đưa ra nhiều sáng kiến đóng góp về những hành động phù hợp cụ thể, để ứng phó thích nghi vào trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn của mùa pháp nạn vào lúc bấy giờ.

Sang năm Bính Ngọ (1966), Ngài đậu Cử Nhân Phật Học Viện Đại Học Vạn Hạnh, và làm giáo sư dạy trường Trung Học Bồ Đề. Năm Kỷ Dậu (1969), Ngài được cấp học bổng du học Đài Loan, tại trường Đại Học Quốc Lập Sư Phạm Đài Loan. Năm Nhâm Tý (1972), Ngài đậu Cao Học Văn Học với tiểu luận "*Trung Việt tự âm tỉ giáo nghiên cứu*" (*Nghiên cứu so sánh âm chữ Hán Việt với âm chữ Trung Quốc*). Năm 1978, sau 7 năm nghiên cứu đã hoàn thành «*Kế hoạch phục hưng Phật Giáo Trung Quốc*».

Sau 10 năm du học ở nước ngoài, Ngài không những tỏ ra là một sinh viên thông minh học hành đỗ đạt tinh tấn, mà còn là một vị tăng sĩ thành đạt cả về sự nghiệp công danh. Đó là sự kiện vào năm Kỷ Mùi (1979), Ngài đứng ra thành lập **Giảng Đường Linh Sơn Đài Bắc**, và khai sáng nguyệt san Hiện Đại Phật Giáo. Năm Canh Thân (1980), Ngài lại thành lập thêm lớp **Cao học Phật học tại Đài Bắc**. Năm Tân Dậu (1981), Ngài trình luận án Tiến sĩ Triết học, và Văn học với đề tài "*Nghiên cứu về Hàn Dũ phê bình Phật Giáo*". Năm Quý Hợi (1983), Ngài được Chương Trình Nghiên Cứu Phật Giáo (Đài Loan) cung thỉnh mời làm giảng sư diễn giảng trên đài truyền hình Đài Bắc liên tục nhiều năm, về chủ đề tư tưởng Phật Giáo, mỗi tuần một giờ.

Với tinh thần tận tụy hăng say phụng sự cho giáo lý Phật đà không mỏi mệt, vào năm Ất Sửu (1985) thì một lần nữa, Ngài đã tự nguyện góp phần công đức sáng lập ra thêm một **Học Viện Phật Giáo Trung**

Quốc tại Đài Bắc, và Ngài được toàn ban giáo sư bầu vào chức vụ **Viện Trưởng**.

Từ năm Bính Dần (1986), Ngài bắt đầu vân du tham dự nhiều cuộc hội nghị, và hội thảo quốc tế. Như trường hợp vào năm Mậu Thìn (1988), Ngài sang Hoa Kỳ vận động thành lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, và được Đại Hội bầu làm Chủ tịch. Rồi Ngài trở lại Đài Loan, khai sơn chùa Thiền Lâm Linh Sơn trên 18 mẫu đất tại Thạch Định, Đài Bắc.

Thời gian này, có thể nói là **Tiền sĩ Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh** là một vị tu sĩ Việt Nam đầu tiên trong lịch sử cận đại, tinh thông về Hán học, từng sống ở trên đảo quốc Đài Loan gần nửa thế kỷ (tính cho đến thời điểm bây giờ). Và cũng là người đã có duyên lành nương nhờ hồng ân của chư Phật mười phương gia hộ, mới có thể vào lúc bấy giờ đứng ra thành lập được một Viện Phật Học tầm cỡ để nhằm truyền bá giáo lý Thích Ca. Cũng như, để nhằm vào việc đào tạo tăng tài (người gốc bản địa) trên quê hương của người bản xứ, để mong góp phần công đức vào cho móng nền Phật Giáo trong tương lai trên thế giới. Hơn thế nữa, sau bao năm miệt mài dẫn thân hoằng hóa độ sanh truyền thừa chánh pháp trên xứ lạ quê người, thì công đức của Ngài cũng đã từng được rất nhiều hàng Phật tử trên đảo quốc Đài Loan nghe biết đến như là một vị cao tăng đạo lực thâm sâu, trọng nề. Do vậy, cho nên từ lâu đã có rất nhiều tín đồ từ ở khắp miền xa ở tìm đến Chùa Thiền Lâm Linh Sơn Đài Bắc, để quy y thọ giới và làm đệ tử của Ngài.

Năm Canh Ngọ (1990), Ngài được mời vào giảng dạy môn Đại cương triết học, và tỉ giáo tôn giáo tại Trường Quốc Lập Cao Đẳng Sư Phạm Đài Bắc. Với kinh nghiệm nhiều năm giảng dạy về môn giáo lý triết học Phật giáo truyền thụ cho môn sinh, vào năm Nhâm Thân (1992), Ngài đã được Ban Giám Hiệu các trường Đại Học duyệt xét thành tích, tài năng. Và phong chức Giáo sư trường Đại Học Quốc Lập Trung Hưng, cùng lúc với phong chức Giáo sư trường Đại Học Phùng Giáp. Năm 1993, Ngài được Trường Đại Học Quốc Lập ở Sơn Đông (Trung Quốc) mời dự hội nghị thảo luận về Kinh Dịch và phát biểu các quan điểm trong luận văn. Vào đầu năm 1994, Ngài mở lớp đặc biệt Nghiên Cứu và Thảo Luận tư tưởng Phật Giáo dành riêng cho giáo sư Đại Học.

Tuy nhiên, hầu hết tất cả những công danh sự nghiệp trên đây đối với Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh từng đạt được từ bấy lâu nay, thì cũng chỉ như là một sự đóng góp hầy còn quá khiêm nhường, trong khi hạnh nguyện cuối cùng trong cuộc đời của Ngài hầy còn tiếp tục dở dang. Vì thế cho nên trong năm Giáp Tuất (1994), sau 25 năm du học và hành đạo tại đảo quốc Đài Loan Ngài trở về Việt Nam, để đứng ra lo huy động tổ chức, đài thọ mọi chi phí, tìm kiếm sàng lọc nhân tài, huấn luyện dịch **Đại Tạng Kinh** từ *Trung văn* chuyển sang *Việt ngữ*. Và đây, có thể nói là một công trình thực hiện bố thí pháp hết sức tốn kém lớn lao, khó khăn không phải nhỏ, vì nó đòi hỏi quá nhiều phương tiện tài chánh cũng như về mọi yếu tố của thời gian. Nhưng bản năng của Hòa Thượng thì

lại là một con người tích cực, xả thân hành động, và *chân cứng đá mềm* là một câu nói từng quen thuộc của Ngài mỗi khi có dịp ban huấn tử cho hàng Phật tử thuần thành dù ở gần hay xa. Do vậy, đức tính bao dung độ lượng và ý chí quyết tâm của Ngài từ bấy lâu nay, luôn luôn lúc nào cũng đã được từng cá nhân Phật tử khắc ghi nhớ mãi trên con đường gắng công tu học thực hành chánh pháp.



Theo thời gian, vào năm Đinh Sửu (1997), Ngài đã được Đại Hội Phật Giáo Đài Bắc bầu làm Ủy viên Thường Trực Hội Phật Giáo Đài Bắc. Và bốn năm sau (Tân Tỵ 2001), Ngài lại trở về tổ đình Paris để nhậm chức Xử lý thường vụ Tăng Thống GHPGLSTG.

Và đặc biệt vào năm Ất Dậu (2005), sau khi **Đức Tăng Thống Thích Huyền Vi** viên tịch, Ngài được **Giáo Hội suy tôn ngôi Đệ Nhị Tăng Thống lãnh đạo toàn bộ Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới**.

Sau cùng, tiếp nối hoài bão chương trình giáo dục đào tạo tăng tài của **Cổ Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Vi**, vào đầu năm Mậu Tý (2008) Ngài bắt đầu cho tiến hành lại công cuộc xây dựng **Viện Đại Học Đông Phương Linh Sơn Thế Giới** ở Vitry Sur Seine, cạnh Paris.

Trong những ngày còn lại sau cùng của cuộc đời hành đạo, mặc dù tuổi hạc đã khá cao nhưng Hòa Thượng lúc nào cũng chuyên tâm ráng sức, để chăm lo điều hành cơ sở Giáo Hội Linh Sơn từ lâu đã được mở mang phát triển trải dài ra từ khắp các Châu lục. Và chu toàn mọi công tác Phật sự cùng với hàng tín đồ ở khắp các chùa chiền, trực thuộc hệ thống GHPGLSTG. Nhất là, dành rất nhiều thì giờ để lo cho việc thành lập **Viện Đại Học Đông Phương Linh Sơn Thế Giới** tại Pháp. Chính vì vậy, mà Ngài đã cho tổ chức khá nhiều phiên họp sôi nổi tại giảng đường cùng với các hàng nhân sĩ Phật tử. Cũng như, không ngại đường xa đến viếng thăm từng cá nhân chư đạo hữu trí thức để tìm dịp đàm đạo, lắng nghe những ý kiến đề nghị đóng góp quý báu áp dụng hữu hiệu vào trong chương trình giảng huấn khả thi, phù hợp với cá tính thực tế của người dân bản địa, và hoàn cảnh khoa học xã hội ở phương Tây. Ngoài ra, Ngài cũng còn có nhiều vấn đề bản khoản, trần trở, quan tâm đến mọi sáng kiến tư vấn đến phương cách tìm kiếm đào tạo nhân tài giao phó phụ trách phận hành nhiệm vụ.

Còn về hình ảnh cơ sở của Viện Đại Học Đông Phương Linh Sơn Thế Giới trên đây sau khi hoàn

thành công trình xây dựng, thì gồm có một tòa nhà chính ba tầng, mỗi tầng rộng 300m², và nằm trong một diện tích khuôn viên là 3.300m², phía dưới tòa nhà có hầm đậu xe thoáng rộng, cạnh bên là ký túc xá. Và một thư viện Phật học có khá nhiều kinh sách được in bằng những ngoại ngữ khác nhau như Việt, Trung, Pali, Pháp, Anh, Nhật của nhiều tác giả nổi tiếng khác nhau. Ngoài ra, trong thư viện còn có cả pho Phật Quang Đại Tự Điển của **Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ** phiên dịch rất công phu từ trước. Đặc biệt nhất, là ngày nay trong thư viện đã có thêm toàn bộ **Đại Tạng Kinh** Việt ngữ được thành hình do chính công lao của Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh đã bỏ ra bao năm Chủ Trì, làm Tổng Giám Tu và tài trợ. Trong đó có cả công lao của Hội Đồng Dịch Thuật gồm trên 150 vị cao tăng uyên bác, và thành phần học giả cư sĩ. Và hiện nay, đã có tới 250 bộ Đại Tạng Kinh đã được Ngài hoan hỉ trao tặng cho khắp các cơ sở văn hóa Phật học ở trong nước cũng như ở hải ngoại, kể cả đại thư viện François Mitterrand ở tại thành phố Paris.

... Giờ đây Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh không còn nữa.

Tuy nhiên, hình ảnh về cuộc đời và sự nghiệp của một vị Trưởng Tử Như Lai còn để lại cho mọi người nhìn thấy được hôm nay thì như là một tấm gương trong sáng, từng thể hiện ra phong cách đức hạnh khả kính của một bậc chân tu chánh niệm cả một đời người dẫn thân vào sứ mệnh hoằng dương đạo pháp.

Hơn thế nữa, từ lâu cá nhân tác giả cũng có dịp được biết là đã có rất nhiều bậc chư tăng tài cao đức trọng và các vị thiền sư uyên bác, đạo hạnh thâm sâu từng hoài bão sao cho có hoàn cảnh thuận duyên, để tạo điều kiện đứng ra kêu gọi công tác Phật sự thực hiện cho bằng được một pho **Đại Tạng Kinh** hoàn chỉnh. Và có giá trị hữu hiệu, khả dĩ ứng dụng vào trong các công trình nghiên cứu, dịch thuật kinh kệ từ trong các pho Kinh, Luật, Luận, chuyển từ *Trung văn* sang *Việt ngữ*, cho đến các phẩm sâu tầm, khảo cứu có liên quan về nền văn học Phật giáo của nước nhà. Mục đích này là nhằm để lưu lại cho thế hệ mai sau một tài liệu tối cần thiết quan trọng, không thể không có trong công cuộc xiển dương, hoằng truyền chánh pháp.

Tuy nhiên, trong lịch sử hàng tăng lữ dẫn thân phục vụ vào cho móng nền đạo pháp, từ bấy lâu nay, thì người ta có thể nói rằng chính Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh là vị tu sĩ đầu tiên đã có công đóng góp rất lớn lao vào trong kho tàng văn học Phật Giáo Việt Nam, qua sự nghiệp hoàn thành được pho **Đại Tạng Kinh** thuần bằng chữ quốc ngữ của dân tộc giống nòi.

Và sau khi các công trình đóng góp bằng công lao tâm huyết hằng thập niên dài vừa được thực hiện thành tựu viên mãn, thì cũng chính là lúc mà quả phúc tròn đầy, duyên trần đã mãn. Cho nên, Ngài đã ung dung từ bỏ tấm thân tứ đại, thanh thản ra đi về cõi thiên thang, để lại công đức sâu dày làm cho hàng Phật tử ở khắp mọi nơi rất đổi vô vàn thương

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ:
-Quý vị các gia đình Thông gia.
-Quý thân bằng quyến thuộc và các thân hữu xa gần đã cầu nguyện và điện thoại phân ưu cho Chồng, Cha, Ông của chúng tôi là:

Cựu Thiếu Tá HỒ HUỲNH ANH
(SVSQ Đà Lạt, khóa 19,
Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam)
Mệnh chung ngày 23.05.2015
(nhằm ngày mùng 6 tháng 4 năm Ất Mùi)
Hưởng thọ 76 tuổi.

Lòng ưu ái của quý vị đã an ủi gia đình chúng tôi thật nhiều. Ân tình đó chúng tôi xin suốt đời ghi nhớ.

Tang gia đồng cảm tạ.

- Vợ: Diệu Thới (Đức Quốc)
- Con và các cháu.

tiếc. Và thành tâm tưởng niệm về hình ảnh của một bậc cao tăng công đức cao dày từng đã góp phần vào sự nghiệp chấn hưng đạo pháp nước nhà, và nói riêng, là các di sản văn hóa tâm linh chùa chiền trực thuộc hệ phái Linh Sơn.

Và, hơn thế nữa, ngày trở về Phật quốc của Ngài từ đây cũng quả là một sự thiệt thòi, mất mát hết sức lớn lao cho đại gia đình Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới, Viện Đại Học Đông Phương Linh Sơn Thế Giới, mà tương chừng sẽ không có gì có thể để bù đắp cho lại được.

Trong niềm xúc động vô biên đó, toàn thể chúng con xin thành tâm cúi đầu chắp tay kính bái tiễn đưa, và kính cầu nguyện cầu cho giác linh Hòa Thượng cao đăng Phật quốc sớm được thành thới nơi miền Cực Lạc vĩnh hằng.

Cư sĩ Đông Phương MAI LÝ CANG
(Paris 25.04.2015)

* Các tác phẩm của Tiến sĩ Hòa Thượng Thích Tịnh Hạnh hiện còn lưu lại:

- Nhiều bài giảng luận đăng trong báo Phật Giáo Hiện Đại.
- Trung Việt tự âm tí giáo nghiên cứu.
- Nghiên cứu về Hàn Dũ phê bình Phật Giáo.
- So sánh sự tương đồng và dị biệt giữa Pháp tướng Duy thức học và Pháp tánh Bát nhã học.
- Luận lý học Phật giáo.

* Và các chức vụ đảm nhiệm sau cùng:

- *Đệ II Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới.*
- *Viện Trưởng Viện Đại Học Đông Phương Linh Sơn Thế Giới.*
- *Sáng lập và Viện Trưởng Học Viện Phật Giáo Trung Quốc.*
- *Giáo sư Viện Đại Học Quốc Lập Trung Hưng Đài Loan.*

Mùi của Mẹ

• Nguyễn Văn Anh



Thời son trẻ
Mẹ thơm mùi con gái
Mùi tầm dâu rơm rạ quê nhà
Mùi bồ kết hương cau thơm lắm
Mùi thanh xuân đồng nội Mẹ trao cho cha

Ngày vỡ ối con ra
Mẹ còn thơm mùi chần gối
Mùi tro than hột muối củ gừng
Con bú mớm
Mẹ thơm mùi vú mọng
Con đi lấm chẫm
Mẹ thơm mùi cơm nhão, cháo hoa

Con đến trường làng
Mẹ thơm mùi lúa rơm gạo mới
Con lên trường huyện
Mẹ thơm mùi cơm bới mo cau
Khi con ốm đau
Mẹ thơm mùi của Phật

À ơi...
Ôm con mùi Mẹ tỏa ra
Bệnh hoạn tiêu tán, tà ma phải lùi
Ngày nắng hạn
Mẹ thơm mùi me đất
Tháng mưa dầm
Mẹ thơm mùi con cá chột nưa

Con xa nhà mang theo mùi của Mẹ
Đi đông đoàn nam bắc
Là con đi đất bằng biển lặng
Là con đi chân cứng đá mềm

Ơi những kẻ đi xa
Có nghe thơm mùi của Mẹ
Mẹ thơm mùi bếp lửa quê nhà
Mùi của Mẹ là mùi rất thật

Ngày con thành gia thất
Mẹ thơm mùi treo cưới
Mùi áo khăn đèn rượu trầu cau

Ngày tháng qua mau
Thoảng chút hương đời con hể hả
Mẹ còn giữ một mùi dân dã như rơm
Đời con lận đận áo cơm
Mẹ là áo gấm, tám thơm, nồi đồng
Đời con mới gói chồn chân
Lạ thay Mẹ vẫn thơm mầm lộc non

Con mấy mặt con
Vẫn ngỡ mình bé dại
Vì nhà ta còn mùi Mẹ, mùi Bà
Mùi Bà - mùi cái vú da
Mùi cau trầu với mùi hoa mẹ trồng

Mẹ ơi
Mẹ mới đó
Bốn mùa mặc áo the thâm
Sao nữ vội già không trẻ mãi
Để vẫn buổi chợ chiều tắt bật đi mau
Vì biết con chờ gói kẹo cau dầm trong lá
chuối
Ôi cục kẹo cau có hương bưởi hương ngâu
Có con cu kêu đầu hồi để thời gian qua chi
vội

Bây giờ tội nghiệp Mẹ tôi
Tám mươi ba tuổi xếp đôi cánh cò
Mùi của Mẹ quanh co giường chiếu
Mùi trần ai khô kiệt xác thân
Mùi da xương bên ướt Mẹ nằm
Để cả đời bên ráo con lăn
Khuya nay quỳ xuống ôm chân
Mẹ ơi đã lạnh toàn thân
Mất rồi!

Cây cau già ngoài sân chết đứng
Ngọn trầu không héo úng rụng rời
Gió khóc ngoài giậu mồng toi
Tre trúc quờ quạng tìm hơi Mẹ già

Mẹ hiền đi chuyến chợ xa
Mùi Mẹ cánh Hạc bay ra cõi Trời
Con thành đứa trẻ mồ côi
Mạ ơi!
Con thành đứa trẻ mồ côi
Lặng chiều nhang khói tìm hơi Mẹ hiền!

Cuối năm tiễn biệt Mẹ

• Trần Trung Đạo



Trong những ngày vô cùng khó khăn ở Sài Gòn cuối năm 1972, khi không còn nơi nào khác để trọ, tôi tìm đến một người bạn để nhờ cậu ấy giúp nghĩ ra một cách. Bạn tôi giới thiệu tôi dạy kèm ở nhà người bà cô của cậu. Người đàn bà có tâm hồn bao dung như dòng sông Hằng

sau thời gian ngắn đã trở thành mẹ nuôi của tôi. Từ đó tôi không còn khó khăn về vật chất và cả tinh thần nữa. Mẹ người làng Kim Bồng, Quảng Nam nhưng trong các tác phẩm của mình tôi thường gọi mẹ là Mẹ Hòa Hưng để phân biệt với Mẹ Duy Xuyên đã qua đời khi tôi còn rất nhỏ. Cách đây không lâu tôi và bạn tôi gặp lại nhau trong không gian facebook mệnh mông nhưng cũng vô cùng gần gũi này.

Mẹ vất vả nuôi bầy đứa con trong một hoàn cảnh hết sức khó khăn. Mẹ tôi bán bánh bèo ở đầu đường để nuôi chúng tôi ăn học. Mẹ tôi tình nguyện đi kinh tế mới ở Sông Bé để các em tôi còn được phép ở lại Sài Gòn học hết bậc phổ thông. Mẹ tôi đi mót lúa, mót khoai gởi về nuôi nấng chúng tôi trong những ngày đói khổ. Rồi tôi ra đi. Nhớ lại đêm cuối cùng ở Sài Gòn, tôi đón xe xích-lô từ cửa sông về chào mẹ. Trời mưa lớn. Nhưng khi gặp mẹ, với tâm trí ngàn ngập những lo âu, hồi hộp cho chuyến đi, tôi không kịp nói một câu cho trọn vẹn ngoài ba tiếng "con đi nghe". Và như thế tôi đi, đi không ngoảnh lại, đi như chạy trốn để rồi hai ngày sau, khi chiếc ghe nhỏ của chúng tôi được hải quân Mỹ cứu vớt trên biển Đông, đứng trên boong chiến hạm USS White Plains nhìn về phía Nam, tôi biết quê hương và mẹ đã ngoài tầm tay vói của mình. Đời tôi từ nay sẽ như chiếc lá, bay đi, bay đi, chưa biết ngày về. (*)

Hơn hai mươi năm trước tôi viết một bài thơ về mẹ. Bài thơ ra đời trong một đêm mưa, sau lần điện thoại đầu tiên với mẹ từ Việt Nam. Giọng của mẹ như vọng lại từ một thế giới khác xa xôi. Bài thơ đơn giản và dễ hiểu, nói lên tâm trạng của một người con xa mẹ. Năm tôi viết bài thơ, 1992, mẹ tôi đã 68 tuổi và đang sống trong căn nhà tôn ở Hòa Hưng Sài Gòn. Căn nhà nhỏ có giàn hoa giấy đỏ đó là nơi tôi đã sống 8 năm. Tôi đặt tên bài thơ là **Đổi Cả Thiên Thu Tiếng Mẹ Cười**. Nguyên văn bài thơ:

*Nhắc chiếc phone lên bỗng lặng người
Tiếng ai như tiếng lá thu rơi
Mười năm mẹ nhỉ, mười năm lẻ
Chỉ biết âm thầm thương nhớ thôi*

*Buổi ấy con đi chẳng hẹn thề
Ngựa rừng xưa lạc dấu sơn khê
Mười năm tóc mẹ màu tang trắng
Trắng cả lòng con lúc nghĩ về*

*Mẹ vẫn ngồi đan một nỗi buồn
Bên đời gió tạt với mưa tuôn
Con đi góp lá nghìn phương lại
Đốt lửa cho đời tan khói sương*

*Tiếng mẹ nghe như tiếng ghen ngào
Tiếng Người hay chỉ tiếng chiêm bao
Mẹ xa xôi quá làm sao với
Biết đến bao giờ trông thấy nhau*

*Đừng khóc mẹ ơi hãy ráng chờ
Ngậm ngùi con sẽ giấu trong thơ
Đau thương con viết vào trong lá
Hơi ấm con tìm trong giấc mơ*

*Nhắc chiếc phone lên bỗng lặng người
Giọng buồn hơn cả tiếng mưa rơi
Ví mà tôi đổi thời gian được
Đổi cả thiên thu tiếng mẹ cười.*

Giọt nước mưa trong đêm từ giã Sài Gòn có thể đã tròn một cuộc tuần hoàn và chiếc lá dưới cội đa chùa Viên Giác có thể đã hồi sinh thành một chồi xanh, nhưng tôi vẫn còn đi.

Mỗi lần nói chuyện với mẹ. Câu nói mẹ lặp đi lặp lại là "Ai cũng về mà sao con chưa về?". Mỗi khi mẹ hỏi tôi thường tìm cách bắt sang chuyện khác hay nói dối như có lần kể lại trong bài thơ **Mỗi Mùa Xuân Thêm Một Lần Đổi Mẹ**. Nguyên văn bài thơ:

*Nhớ năm ngoái mẹ có lần đã hỏi
Về chưa con sao vẫn thấy chưa về
Con lại phải thêm một lần nói dối
Chờ sang năm con hứa sẽ về quê*

*Nếu chẳng phải vì thay tờ lịch mới
Chắc là con không biết có xuân sang
Đời nước Mỹ tháng ngày trôi qua chóng
Chưa kịp xoay đã hết một năm tròn*

*Bỗng sức nhớ đến lời ai đã nhắc
Lại lo tìm câu nói dối cho xong
Mười một mùa xuân miệt mài đất khách
Con dối đi dối lại biết bao lần*

*Căn nhà cũ chắc năm nay mục nát
Tiền gởi về không đủ mẹ nuôi thân
Con gái lớn theo chồng đi nơi khác
Con trai đầu biên biệt chốn xa xăm*

*Cây mai nhỏ ba đã trồng năm trước
Mấy xuân rồi có nở nụ nào không
Hay đã chết theo ba từ dạo ấy
Để mùa Xuân hoa trắng nở trong lòng*

*Năm mới đến mẹ già thêm một tuổi
Tóc bạc hơn nhiều, má hóp rãnh long
Sao giấc ngủ chập chờn con thấy mẹ
Người đàn bà đẹp nhất ở trần gian*

*Năm mới đến con cũng già thêm tuổi
Xa mẹ hiền một tuổi nặng bằng hai
Tuổi nước Việt chất chồng lên quá khứ
Tuổi xứ người quần quật với tương lai*

*Con chẳng biết nói thế nào mẹ hiền
Chẳng còn ai hiểu hết chuyện đời con
Non nước đó vẫn còn đầy dâu biển
Núi sông đây sao giữ được vuông tròn.*

Trong hầu hết những bài thơ viết về các bà mẹ Việt Nam, tôi đều có gởi gắm vào đó ít nhiều tấm lòng cao cả của mẹ, một người mẹ Việt Nam hy sinh không điều kiện. Chúng tôi lo lắng cho mẹ với bốn phận làm con nhưng chưa bao giờ trong 33 năm mẹ cầu mong ở chúng tôi một điều gì ngoài câu hỏi "*Bao giờ con về?*".

Tình mẹ đẹp như sông Thu Bồn chảy qua ngôi làng nhỏ mà mẹ sinh ra và bao dung như Sông Hằng ở Vanarasi, nơi tôi ngồi im lặng để nhớ về những ngày sống bên mẹ. Dù sao, tôi đã gởi con gái lớn về thăm mẹ hai lần để con tôi biết ơn dòng sông từ bi bác ái đã một thời chảy qua đời tôi và sẽ chảy qua ý thức của các con tôi dù chúng sinh ra và lớn lên trên nước Mỹ.

Mấy tuần nay mẹ bệnh. Mẹ vẫn nhận ra giọng nói của tôi gọi về nhưng mỗi ngày một yếu hơn. Tối hôm qua, mẹ ra đi khỏi cuộc đời này. Mẹ ra đi trong thanh thản, nhẹ nhàng. Mẹ tên thật Phan Thị Diên, Pháp danh Diệu Hồng, sinh năm 1924 và qua đời ngày 21 tháng 12 năm 2014 tại Hòa Hưng, Sài Gòn, hưởng thọ 91 tuổi.

Tôi không còn cơ hội để gặp lại mẹ trong cuộc đời đầy trắc trở của tôi nhưng sợi nhân duyên không phải vì thế mà đứt đoạn. Thân tứ đại sẽ trở về tứ đại nhưng tình thương của mẹ sẽ mãi sáng như vầng trăng tròn trên sông Thu Bồn với vợ. Và tôi tin, trong cuộc tuần hoàn biến diệt không cùng, tôi sẽ gặp lại mẹ lần nữa như đã một lần hạnh ngộ trên quê hương Việt Nam.

Tiễn biệt và thương nhớ mẹ.

• **Trần Trung Đạo**

(*) Đoạn trích từ tâm bút Mẹ và Quê Hương

"Mẹ, rửa chén đi nhé ..."

Bài học hiếu thảo từ vị giáo sư

Sau khi ăn xong bữa, Giáo sư cầm chén đưa cho người mẹ già 70 tuổi: "Mẹ, rửa chén đi nhé!", câu nói tuy ngắn nhưng có phần cảm động...



Khi còn học đại học, một lần đi thực tập trở về, chúng tôi dẫn cả nhóm về nhà Giáo sư liên hoan...

Sau khi buổi tối vui vẻ kết thúc, trên bàn mâm chén bày la liệt. Mấy bạn học muốn mang đi rửa, Giáo sư vẻ mặt tươi cười ngăn lại nói: "Đừng vội, có người rửa đây này!"

Giáo sư đem chén đĩa bỏ vào bồn nước, trước tiên dội hết dầu mỡ, sau đó nhẹ nhàng đến bên người mẹ già 70 tuổi nói: "Mẹ, rửa chén đi nhé..."

Học sinh chúng tôi bỗng đứng thấy quá đỗi bất ngờ... Bình thường ông là một Giáo sư thanh tao, nho nhã, sao lại có thể đối đãi với người mẹ đã cao tuổi như vậy?

Chỉ thấy bà cụ thay đổi hẳn nét ủ rũ này giờ trên bàn ăn... Khuôn mặt rạng rỡ, bà đi đến bên cạnh bồn rửa chén, chậm rãi rửa chén, mất khoảng nửa giờ mới rửa xong.

Giáo sư vui vẻ nói với bà cụ: "Mẹ vất vả rồi, nghỉ ngơi một chút nhé!"

Ông cầm khăn mặt, lau tay cho mẹ.

Sau khi Giáo sư đưa mẹ về phòng, lại quay vào bếp, đem chén ra rửa một lần nữa.

Giáo sư nhìn lũ học trò chúng tôi, khi ấy còn đang kinh ngạc không hiểu gì, nói:

"*Làm mẹ thì lúc nào cũng muốn làm chút gì đó cho con mình. Dù già rồi, nhưng trong mắt mẹ, con mãi mãi cần sự nâng đỡ của mẹ. Để bà rửa chén, bà sẽ cảm thấy con vẫn cần mẹ, một ngày trôi qua sẽ thấy rất phong phú và ý nghĩa. Hiếu kính cha mẹ, ngoại trừ việc giúp đỡ cha mẹ ra, còn phải cho cha mẹ một cơ hội để yêu thương chúng ta.*"

Khiến cho người nào đó có cảm giác là người khác còn cần mình, thì họ sống mới có một mục tiêu, có mục tiêu rồi thì cuộc sống mới phong phú và ý nghĩa, lực sống vì thế mà có thể sinh động mạnh mẽ.

Mà trong mắt cha mẹ, con cái mãi là con cái, cho dù các con có trưởng thành rồi, thì người làm cha làm mẹ mãi mãi không bao giờ buông được chúng... Con cái... mãi mãi là khối thịt đỏ hòn trong lòng cha mẹ, một báu vật trong tay cha mẹ.

Chúng ta mãi mãi là nỗi bận tâm mà cha mẹ già không bao giờ buông bỏ được...

• **Mai Mai** (Theo NTDTV)

Lòng Mẹ thương con

• Lu Hà

Nhân ngày giỗ 49 ngày



Mẹ Tôi

Mẹ đi đã bốn chín ngày
Con nơi viễn xứ thở dài xót xa
Nhớ thương vót bút làm thơ
Nét chì phảng phất bao la cõi trời

Tám lăm trụ thế đã rồi
Còn đâu bóng mẹ giữa đời trần ai
Nguyên thần thể khí xa xôi
Không gian vắng lạnh một thời trầm luân

Mẹ như chiếc lá trên ngàn
Tháng năm vò võ trắng tàn nắng mưa
Sương pha cát bụi dải dẫu
Nỗi niềm cố quốc ủa màu cỏ hôi

Bây chừ hồn lạc chơi vơi
Tiêu tan trần tục biển khơi mịt mù
Hay vào thế giới Phật Đà
Quan Âm Bồ Tát cam lồ thanh thơ

Con còn trụ thế xa xôi
Gian nan hoạn nạn mẹ ơi dải dẫu...
Phong trần bể khổ thương đau
Sân si ái dục âu sầu héo hon

Mênh mông như sóng nước cồn
Tình thương của mẹ bồn chồn lòng con
Hương lòng bay khắp núi non
Giác linh với vợ tần ngần mây trôi...!

Hôm nay ở quê nhà, anh em họ Mạc làm giỗ 49 ngày cho thân mẫu của tôi. Nhưng tôi cứ thần thơ nghĩ và tự trách mình là đứa con chả ra gì, tuy rằng xa cách nghìn trùng lại ở xứ Âu Châu chả mấy ai làm lễ cúng giỗ; người Âu Châu chỉ quen làm lễ sinh nhật thôi. Bởi vì tôi là người Việt Nam nên vẫn cứ thấy áy

náy, ngày giỗ mẹ mà chẳng làm lấy một mâm cơm cho thịnh soạn cúng bái hương khói dưới bài vị tục lệ như ở Việt Nam... mà chỉ gửi về một số tiền mai táng là xong thôi ư?

Ở Việt Nam vẫn có câu: cơm Tàu, vợ Nhật, ở nhà Tây và chết Việt Nam. Vì chết ở Việt Nam nghe nói sướng lắm, con cái làm ma chay to, kèn trống linh đình mấy ngày liền. Đây là tục lệ xã hội thôi, chứ những người nghèo hay mấy người bị công an đánh chết tươi, chết bất đắc kỳ tử thì oan ức là chính cả người sống lẫn người chết đều khổ cả, lấy đâu mà ma chay cho linh đình? Thực ra mẹ tôi sống đến 85 tuổi cũng gọi là thượng thọ lắm rồi, chứ có phải chết non đâu mà nuôi tiếc ân hận với đời? Nhưng lòng tôi vẫn cứ áy náy mãi không yên, nên mới muốn chuộc lại lỗi lầm hương khói cúng tế bằng cách làm một bài thơ và viết một câu chuyện kể về cuộc đời của mẹ để tạ tấm lòng yêu thương công ơn, mà mẹ đã dành cho tôi. Chưa biết chừng cứ đà này mà chuyện nọ sang chuyện kia, tôi lại hứng lên dần dần viết cả một tập hồi ký cũng nên? Thật lòng cũng muốn lưu lại hình bóng một thời của mẹ trên quán trọ trần gian giả tạm này bằng một câu chuyện nghĩ sao viết vậy.

Tôi gọi là mẹ cũng không đúng lắm, thật ra phải gọi là Bầm như hồi bé tôi vẫn thường gọi. Nhưng tôi là thằng lẳng tử giang hồ đi đây đi đó nhiều, nên tôi cảm thấy gọi là bầm nghe nó quê quá và nhiều người không hiểu là tôi nói gì và họ còn chê tôi không thích nghi với ngôn ngữ đại chúng phổ thông. Cũng như trong Nam tiếng phổ thông mẹ là má vậy.

Tôi không phải là một Phật tử thuần thành, công giáo thì cũng chỉ là thoang thoáng hoa nhài. Vậy niềm tin của tôi là gì? Tôi cũng không chắc chắn lắm mà chỉ tạm nghĩ rằng: con người ta sinh ra mỗi người có một nguyên thần khí, được tồn tại ở các vùng không gian khác nhau. Có nguyên thần chủ và phụ thần chủ. Chưa biết chừng còn có một người giống hệt như mình đang sống ở một tầng không gian hay hành tinh khác. Mình làm thơ hay viết văn là nhờ phụ thần chủ cung ứng cảm xúc thêm cho? Những người thiên Chúa giáo, như Do Thái, Công Giáo, Tin Lành và Đạo Hồi tin có đức tin Chúa Trời, sau khi chết đi thì linh hồn rời thể xác và trở về trời dự tiệc với Chúa và các Thiên thần. Nghĩa là linh hồn tồn tại bên trong thể xác và ai cũng chỉ được sinh ra có một lần. Còn Phật Giáo không tin có linh hồn mà bảo rằng: Nguyên thần khí của mỗi người gọi là giác linh. Giác linh là tổng hợp nghiệp lực của nhiều kiếp cứ luân hồi trôi nổi ngụp lặn trong 6 nẻo lục đạo. Người có trí túc mạng cao, sống kiếp này biết được kiếp trước mình làm gì và tiên đoán cho cả kiếp sau nữa. Người nghiệp lực quá nặng nề còn nặng tham ái, sân, si hoặc nhiều tội lỗi thì giác linh không tiêu tan để sinh vào thế giới cực lạc, thế giới của trời, thậm chí không được đầu thai làm người nữa, một khi nghiệp lực u mê còn dẫn đường đầu thai vào cõi ngạ quỷ, súc sinh, atula, hoặc bị đày ải xuống dưới chín tầng địa ngục?

Sự tái sinh không chỉ diễn ra trong cõi người. Đức Phật bảo: cõi người chỉ là một trong những cõi giới

khác nhau mà thôi. Có đến những 28 cồi kia mà? Nhiều cồi còn thấp hơn cồi người như ma quỷ súc sinh đáng sợ lắm.

Tại sao ở Việt Nam có tục lệ giỗ 49 ngày? Như trong sách Phật hình như đã giải thích sau khi người ta chết kẻ thì được Phật Di Lạc và các vị La Hán đón rước đi thẳng ngay về thế giới Tịnh Độ, người thì bị Diêm Vương cho sai nha đón sẵn và giải về Diêm phủ luận công tội, họ phải trải qua 7 phòng xét hỏi, mỗi phòng câu lưu là 7 ngày. Tổng cộng là 49 ngày chẳng? Hay 49 ngày này có thể giác linh người chết vẫn còn lưu luyến quang cảnh căn nhà mình đã từng sống và còn nhớ thương con cháu đứa khá đứa hèn mà không chịu tiêu tan? Nên con cháu họ mới bảo nhau 49 ngày này 7 tuần liên tục cầu siêu, để động viên linh giác đầu thai, đừng lớn vồn nữa mà gặp quỷ sứ của Diêm Vương đến bắt đưa đi mút mùa?

Từ lâu lắm rồi, tôi còn bé lắm còn nhớ mang máng mẹ tôi là một cô thôn nữ xinh đẹp nhất làng. Nhà mẹ con tôi ở chỉ là một mái nhà tranh một gian và một cái bếp. Liền vách là nhà cô Vân, cháu gái gọi ông nội tôi là bác ruột. Chả là cha mẹ cô bị chết đói trong năm Ất Dậu mà ông tôi thương làm ra căn nhà này chia cho chị em cô Vân một nửa và một mảnh vườn nho nhỏ trồng mấy cây chuối góc trái nhà. Chú Hoàng cũng đã là một thiếu niên lớn hơn tôi vài tuổi, đen trùi trùi suốt ngày bắt cua mò ốc. Vì mẹ tôi là con dâu nên phía sau nhà còn được mảnh vườn tương đối rộng hơn, quanh năm chỉ thấy trồng mía, giống mía to bằng cổ tay màu tím tím hồng hồng. Mẹ tôi bảo: là mía Tư Hòa. Lúc thì lại thấy trồng giống mía phát triển nhanh như cỏ lau thì mẹ gọi là mía de chuyên để nấu mật và làm đường. Phía trước sân nhà là 4 cây na, rất sai quả không biết trồng từ lúc nào? Khi tôi đã lớn lắm biết đi thì đã có nó ở đó rồi. Hiên nhà là mấy cái chum để hứng nước mưa, dùng nấu cơm và để tắm cho tôi. Lúc hết nước mưa mẹ phải gánh nước sông Thao cách nhà vài chục mét, phải mùa lũ nước đỏ ngầu cứ phải dùng gốc dừa dại khoát lên đánh cho trong, khi trong nhà không còn phen chua nữa.

Đặc biệt tôi thấy bên cạnh bờ giậu là một cái hồ rác rất to, dưới hồ là lổn nhổn toàn chai lọ và cồng bơ. Tôi nhìn cái hồ sâu mà phát khiếp, một chân gần mép hồ, một chân sau hơi lùi lại tò mò nhòm xuống thấy thăm thăm chỉ sợ ngã xuống thì không leo lên được. Có lần tôi hỏi: Bầm ơi! Sao hồ rác nhà mình lắm cồng bơ thế? Bầm tôi bật cười, cồng bơ, cồng biếc cái gì, cái đó gọi là hộp sữa bò để nuôi anh lớn lên bằng sào bằng gậy đấy. Ngày xưa bầm phải bán hết tất cả tư trang tiền của hồi môn dành dụm được để nuôi anh sống được thật là khổ cực vô cùng.

Lúc tôi chừng 2 hay 3 tuổi, Cô Lan tôi có lần cười đùa bảo: Nhân ơi! Ngoài ngõ có con bò cái chạy nhanh ra mà bú, chùn chụt như ngày xưa ấy sữa nó ngọt lắm lắm. Tôi ngơ ngác chẳng hiểu sao cô lại bảo như vậy, liệu con bò cái nó có chịu cho mình bú như bú bà nội không? Trông hai cái sừng nó chìa ra như cái khoan sắt mà sợ. Tôi là loại háo của ngọt, rất thích

tu trộm sữa bò trong hộp, mẹ thường đục ra hai cái lỗ một nhỏ một to. Tôi không hiểu tại sao mẹ cứ phải đục hai lỗ nhỉ? Chỉ cần một lỗ thôi là đủ? Nhưng thôi khi xung quanh chả có ai để ý và cầm lên mút đánh roạt một cái là xong, rồi để lại chỗ cũ, sữa vừa đặc đường lạo xạo trong mồm, ngon lịm, chỉ một ngụm thôi mà mê mê ngây ngất khoái cảm lắm... Nhưng nghe cô nói vậy tôi vừa thèm sữa vừa sợ con bò chà dại gì mà bú, chứ còn bú bà nội mãi cũng chán...

Tôi nhớ hồi đó, mẹ cho tôi sao mà đeo lăm vòng bạc thế? Ở cổ một cái cái vòng rất to, hai tay và cả chân nữa. Mẹ bảo: Trông nó bụ bẫm mắt to đen lay láy ai nhìn cũng thích, muốn được bế. Có hồi mấy cô dân công đến ở nhà bà nội ở nhờ để đắp đê chống lụt, cứ chỉ chỗ tôi rồi họ trêu nhau muốn có một đứa con trai giống tôi, chả biết nói gì cứ dăm vào lưng nhau thùm thụp...

Tôi rất thích vào lúc gà lên chuồng để được xem nghệ thuật sân khấu bóng hình trên vách, mẹ tôi cô Vân chú Hoàng cứ chắp tay sau bóng đèn làm những con ngan, con cò, con hươu trông rất ngộ nghĩnh. Mẹ hát quan họ, trống quân cho cô Vân chú Hoàng nghe... Những đêm trời trở lạnh, giông bão sấm chớp mẹ lại kể chuyện cổ tích cho tôi nghe để tôi bớt sợ. Truyện Tấm Cám, chuyện Thạch Sanh, nhiều lắm. Tôi đặc biệt hay mơ mộng về Thạch Sanh vào lúc nghe tiếng gà gáy o o, hoặc lúc gần sáng bất chợt thức giấc. Trong đầu tôi cứ miên man một niềm khoái cảm rất thú vị cứ lâng lâng khó tả. Khi tôi nghĩ mình là một chàng Thạch Sanh võ nghệ cao cường, hoặc là một hổ tướng cưỡi ngựa nhanh như ông Thánh Gióng. Tôi cứ nằm im miên man nghĩ như vậy trong đầu thấy thính thích thế nào ấy, thú cảm khoan khoái vô cùng mà lưỡi không muốn dậy. Còn mẹ tôi lúc đó đang lúi húi dưới bếp nấu cơm và nằm lại vào cái mo cau. Mo cau được cắt ra vuông vắn và lột lớp vỏ cật xanh bên ngoài, bên trong thì mềm mại trắng muốt và dai. Bây giờ tôi mới hiểu vì sao người ta hay nói: Mặt dày như cái mo cau để chỉ loại người thiếu đức vô liêm sỉ? Có khi mẹ nằm cơm bằng lá chuối khô cũng rất bền, chuyên dùng loại lá chuối mấn, quê tôi gọi là chuối Sài Gòn? Tại sao lại gọi là chuối Sài Gòn? Thôi chịu, đến bây giờ đã hai thứ tóc trên đầu, tôi cũng không thể nào giải thích nổi? Quê tôi ở mãi tận miền trung du Bắc Bộ kia mà, chứ có phải trong Nam đâu mà gọi Sài Gòn?

Nằm cơm lúc thì muối vừng, lúc muối lạc, lúc vài con tôm vặt bỏ đầu, mẹ mang theo để gửi tôi cho một bà già tên Biểu Thân trông coi, để mẹ còn đi làm tổ đổi công. Mẹ cũng tôi trên lưng cứ dõ dảnh mãi: Nhân ơi! Ngoan nghe con, đến nhà bà Biểu Thân chơi chiều tối bầm đón con về, đừng quậy phá nghịch ngợm gì nhé. Nếu bà Biểu Thân khen ngoan bầm sẽ mua cho con cái trống bỏi, cái kèn thổi tò tí te hay lắm. Sau này lớn lên đi đâu, làm gì thì đừng quên bầm nhé...

Bạn bè hàng xóm tôi thích nhất chị em cái Thu, đứa chị khoảng 4 tuổi ngang với tuổi tôi còn đứa em gái không nhớ tên là gì nhưng thấy nó cứ cạo đầu

trọc lông lốc. Thăng Trường kể bên tôi không thích nó lắm vì chơi dao hay ăn gian, mũi thì cứ thò lò như hai con đĩa xanh nên suốt ngày tôi chỉ quanh quẩn bên nhà bà Tha với chị em con Thu.

Mẹ tôi và bà Tha cứ thì thào cười bảo: tôi và con Thu hai đứa trẻ kháu khỉnh đẹp đôi quá trông như Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài ấy, sau lớn lên cho hai đứa kết duyên Châu Trần thành vợ thành chồng. Bọn trẻ con chúng nó bảo: thăng Nhân và con Thu cưới nhau đi, chúng tao sẽ tổ chức đám cưới cho, có cả hai họ nhà trai nhà gái tử tế đàng hoàng. Chúng nó quyên góp khoai nướng, ngô luộc, ổi, na, mía Tư Hòa hẳn hoi v.v... để long trọng tổ chức đám cưới cho chúng tôi. Chúng nó hí hục đóng kiệu chuối, tết hoa để cô dâu đội trên đầu, kết vòng cổ bằng cỏ gà để đeo vào cổ và dựng lều hoa trúc cho chúng tôi bằng mấy cành xoan, một tàu cau bình phong, chặt thân cây chuối làm cột và những tàu lá chuối làm mái lợp dựng hoàng cung...

Lúc đó tôi cũng không hiểu tại sao lại gọi là vợ chồng thì mấy đứa lớn giải thích: vợ chồng là như bố mẹ tôi ở với nhau ấy là vợ chồng...

...

Từ đó tôi tin tưởng là chồng con Thu thật và nó cũng rất ngoan ngoãn nghe lời tôi. Tôi bí bô giải thích cho nó biết: Thu ơi, bây giờ mày là vợ tao, còn tao là chồng mày. Mày chỉ được chơi với tao, không được chơi với thăng Trường; có cái kẹo, củ khoai nướng, ngô luộc, lạc luộc thì mày phải giấu đi cho tao ăn không thì tao sẽ không coi mày là vợ nữa. Con Thu cứ lí nhí ừ tao làm vợ mày. Hàng ngày tôi đứng bên bờ giậu nhìn sang bên nhà nó chờ bà Tha đi chợ là tôi lén sang để nướng khoai lang. Một buổi bà Tha bất ngờ đi về thấy tôi với con thu đang thổi lửa nướng khoai tro bếp vương vãi khắp nhà. Bà Tha tức quá chửi toáng lên mắng con Thu sao lại đưa thăng quý sứ nhập tràng này sang để phá phách nhà tao. Bà đi tìm cái roi tre định đánh con Thu. Tôi đẩy con Thu ra chỗ khác và đội ngay cái rế lên đầu, lấy than và nhọ nồi bôi đen vào đây mặt cho thật gớm ghiếc như ma quỷ.

Cái ý tưởng làm ma quỷ này là đã có lần tôi thấy một lần trong làng có ông thầy cúng về làm phép yểm bùa trừ ma cho một nhà nọ trong làng và tôi đã học lỏm được. Khi bà Tha tìm được cái roi hùng hổ, bỗng khựng lại ngạc nhiên nhìn tôi. Bà tưởng tôi phát khùng vì thấy tôi hoa chân múa tay như kiêu lên đồng rất giống mấy ông thầy mo vẫn làm. Bà Tha thấy tôi hoa chân múa tay, gào thét như ma quỷ để bênh con Thu, bà bật cười và không đánh nữa. Bắt con Thu phải quét dọn lại bếp và đuổi tôi về nhà.

Hàng chục năm sau khi tôi đã là người trưởng thành, đã yên bề gia thất. Nay nhớ lại những kỷ niệm đẹp thời ấu thơ, cái thời còn mặc quần thùng dít mà tôi vẫn còn những cảm giác lâng lâng rạo rực bồi hồi về một miền quê xa tít ở vùng trung du Bắc Bộ, tôi vẫn nhớ đến Thu và tôi có ý thức gọi Thu là nàng. Chắc hẳn giờ đây Thu đã lên bà có cháu nội cháu ngoại rồi...? Vì nhớ Thu và cảm xúc thành bài thơ,

không biết trong cuộc sống mưu sinh bẽ bộn Thu có bao giờ nhớ lại những kỷ niệm đẹp của chúng ta ở một miền quê, căn nhà của cha mẹ Thu, nhà của tôi và cả nhà của cô Vân bây giờ tất cả nằm giữa khoảng không nào đó mênh mông giữa dòng sông, năm nào cũng đục ngầu sủi bọt. Dãy cát pha với những ruộng dâu, ruộng mía, khoai lang nay đã tan nát hết cả rồi, sông đã lở gần đến tận chân đê...

Bạn Gái Đầu Tiên

*Nhà tôi cạnh nhà Thu
Cách mấy hàng cây na
Ven bờ sông nước chảy
Của một thời xa xưa*

*Khi tôi mới lên năm
Cô bạn gái đầu tiên
Tuổi cũng vừa sắp sí
Mặc quần đen lon ton*

*Mẹ tôi với bà Tha
Sớm tối thường lân la
Thì thào hay cười bảo
Chúng ta là dâu gia*

*Sơn Bá - Chúc Anh Đài
Cũng chẳng còn xa xôi
Chờ cho hai trẻ lớn
Đếm bao mùa trăng soi...*

*Chẳng đợi chờ cho lâu
Bọn trẻ con bảo nhau
Ta chơi trò đám cưới
Tôi rước Thu về nhà...*

*Chúng tôi thành vợ chồng
Tôi thường sang thăm nàng
Khi bà Tha đi vắng
Nhóm lửa nướng khoai lang*

*Hai tâm hồn ngây thơ
Yên vui thật hiền hòa
Ăn khoai cười khúc khích
Tro bếp vương đầy nhà*

*Bà Tha bỗng trở về
Đùng đùng như dầu sôi
Cầm roi tre quát tháo
Tôi hết đường tháo lui*

*Tôi đứng bên cạnh Thu
Đội cái rế lên đầu
Bôi mặt đen ma quỷ
Múa may dọ bà Tha*

*Bà Tha bật phì cười
Sang mách bảo mẹ tôi
Nó sắp tròn năm tuổi
Mà gan lì thế thôi*

*Vào những chiều hoàng hôn
Chập chờn cánh chuồn chuồn
Trước quan viên hai họ
Tôi và Thu thành hôn*

*Tiệc cưới có ổi na
Vòng hoa cưới trên đầu
Bọn trẻ con hàng xóm
Rước kiệu đi quanh nhà...*

*Hơn hai mươi năm sau
Gặp lại Thu trên tàu
Gánh gồng cùng chúng bạn
Thu đi buôn cà chua*

*Thu bảo đã lấy chồng
Thu đã có nhà riêng
Tôi mừng Thu hạnh phúc
Mà lòng vẫn vẫn vương!*

Tuổi thơ ấu của tôi đẹp vô cùng, nhưng càng lớn thì đời tôi càng gặp nhiều tai ương trắc trở. Tôi sinh trưởng trong một gia đình có tiếng là nề nếp gia giáo. Ông ngoại tôi là Lý Trưởng trong làng, còn ông nội tôi là một thầy Đồ dạy chữ Nho nổi tiếng là hay chữ, đức độ, uyên bác. Cụ Lý không có con trai để nối dõi tông đường, cụ chỉ có ba cô con gái làm cảnh đẹp trong nhà, mẹ tôi là cô thứ hai có tiếng là xinh đẹp múa giỏi có giọng hát hay. Cụ Lý thích chàng trai con trai cả của cụ Đồ Thành tức là bố tôi sau này. Cụ muốn có một chàng rể xứng đáng để nối nghiệp cụ. Cụ hy vọng nhờ vào số phiếu của khối dân biểu hai họ có thể lực trong làng vun vào, bố tôi nhất định sẽ trúng chân Lý Trưởng thay cụ để dẫn dắt dân làng và mẹ tôi con gái cụ sẽ làm bà Lý. Bố tôi lúc đó 17 tuổi cũng đã có bằng sơ học yếu lược. Ông tôi kể: Ngày đó dân làng đa số là mù chữ mà bố mày có bằng sơ học yếu lược là ghê gớm lắm rồi. Ông đã mổ con lợn một tạ, mỡ nó dày gần bằng đốt ngón tay này này để khao làng...

Nhưng trở trêu thay, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Đức bại trận, Nhật đầu hàng không điều kiện, Bảo Đại thoái vị, Hồ chí Minh lên làm Chủ tịch chính phủ lâm thời... Ông nội tôi bói quẻ, biết rằng thời thế đổi thay và khuyên bố tôi nên đi bộ đội để giữ an toàn cho cả nhà, ngày đó người ta gọi là lính vệ quốc đoàn. Tôi sinh ra trong giai đoạn cải cách ruộng đất 1952 và xuất bị chết đói vì mẹ tôi mất sữa. Chả là ông tôi hay nấu cao hổ cốt, lúc mẹ tôi mang thai cứ nghĩ bụng nhờ trời mà dòng họ của ông đã có người nối dõi rồi và không còn lo bị mất giống nữa. Vì mừng quá ông cho con dâu ăn tí cao để dưỡng thai... Nào ngờ đâu, bỗng chẳng thấy đâu mà mang thêm họa. Vì cơ thể mẹ tôi có thay đổi vì thừa chất dinh dưỡng chẳng? Mẹ sinh ra tôi đúng vào đêm ba mươi rằm ngày mồng một? Nhưng sau này hỏi lại qua điện thoại thì mẹ lại bao: Tao nhớ mày sinh vào ngày 22 tháng chạp âm lịch. Thật ra tôi cũng không biết đích xác để xem cho mình một lá tử vi. Chỉ nhớ ngày đó, trời nổi

cơn giông bão, sấm sét ầm ầm mưa tuôn tầm tã vào giờ tý thì tôi được chào đời. Khổ thế đấy, có lẽ vì thế mà tôi cứ như là thăng trời đánh thánh vật mấy lần mà vẫn không chết. Tính tình bộc trực, thẳng thắn nên nhiều người cảm thấy khó chịu. Nhưng cánh đàn bà con gái thì phần lớn lại rất thích tôi. Ông tôi bảo số thăng này sau này lắm tai ương khổ ải lắm đây, đã sáng thì sáng như trăng rằm, mà đã tối thì tối đen như hũ mực và tính nết nó thì giống hệt như thăng bố nó. Bố mẹ tôi kết duyên Tấn Tần sớm lắm, lúc đó cả hai người chừng 17 hoặc 18 tuổi. Nhưng cả nhà chờ đợi mãi gần 10 năm sau mới sinh ra một quý tử để giữ chân bàn thờ ông bà ông vải... Hồi đó bố tôi đang bận chỉ huy một toán bộ đội đi tiểu phí là Hoàng Xu Phì gì đó ở mạn Lai Châu, Nghĩa Lộ? Mọi người hân hoan ngồi quanh bếp lửa, uống trà nghe ông tôi kể chuyện. Bà nội tôi tự nhiên có linh cảm không lành mới hỏi con dâu: Mẹ thằng Nhân xem con mày ra làm sao mà tao chả thấy nó ho he ụt ịt gì cả? Mẹ tôi không có kinh nghiệm vì sinh con lần đầu nên mới bảo: Cháu nó bú no, ngủ ngon lắm bà ạ. Bà nội tôi không tin mới vào giường giật tôi ra thì thấy tôi hai mắt trợn ngược, thoi thóp sắp chết vì đói là đi. Cả nhà lúc đó đang vui mới cuống quýt nháo nhào cả lên. Ông tôi mới nghĩ ra một mẹo: Rỏ vào mồm nó một giọt chanh chua. Lập tức môi tôi mấp máy có phản xạ ngay lập tức và cho uống tí nước với pha đường. Nhờ vậy tôi dần dần hồi tỉnh... cả nhà reo lên: Sống rồi!

Lớn lên tôi tợn ăn lắm, có tính xấu hay ăn vụng. Nhà có hộp sữa con gấu để cho em tôi, tôi cũng rình lúc mọi người không để ý, hút trộm đánh roạt một cái là hết nửa hộp. Cái cảm giác đê mê ngây ngất ngày đó sao mà sướng thế, sữa đặc và ngọt vô cùng. Lên 6 tuổi người tôi cứ trùng trục như con trâu đất, suốt ngày bơi lội ở ven sông. Có người mách bà tôi, cụ ra sông mà coi thằng cháu cụ cứ như con rái cá ấy. Họ còn mỉa mai rằng: Được tiếng khen ho hen chẳng còn....

Bà tôi hằm hằm cầm cái roi tre, đứng trên bờ chỉ thiên chỉ địa chửi mắng: Ôi giờ đất ôi, ba hồn bảy vía thằng Nhân nó về đây cho bà nhờ... Mọi người khuyên bà tôi: thôi cụ cứ về đi thì nó sẽ tự khắc về, cụ cứ đứng đây mà chửi thì ích gì, nó sợ cụ đánh, nó bơi mãi đuối sức là nó chết đấy... Khi tôi thấy trên bờ im ắng, vắng vẻ mới từ từ bơi vào mặc vội cái quần đùi giấu ở bụi tre và lò dò về nhà. Bỗng bà tôi nấp sau bụi chuối nhảy bổ ra nhanh vô cùng làm tôi trở tay không kịp và bà cầm roi tre vụt tới tấp lên cái lưng trần của tôi...

Bọn thanh niên trong làng thấy tôi là một thằng bé con mà khỏe vô cùng, nghe nói ông bà nó thương chiều lắm vì nó là cháu trưởng, nó là cửu ngũ chí tôn là thái tử của dòng họ. Đúng vậy mới có tí tuổi mà mọi người đã gọi tôi là cậu trưởng, anh trưởng... Sau này lớn lên tôi sẽ là trưởng họ và chúng nó hay nói khích tôi: Mày là con ông vệ túm khỏe nhất làng, là con trâu vật. Chả là bố tôi là lính vệ quốc đoàn về làng hay mặc quần cát tút, túm ống, nên chúng nó gọi xỏ xiên tôi là con ông vệ túm. Tôi lúc đó chỉ là

một đứa trẻ con còn ngây thơ, nào đã biết gì những lời nhạo báng đó. Tôi lại hãnh diện tự hào và tự biến mình thành trò vui trong những trận vật nhau với bọn trẻ con cùng lứa mới chết. Và tôi đã mắc nạn, tôi nhớ tay quật ngã gãy chân một đứa trẻ hơn tôi một tuổi, lúc đó tôi khoảng chừng 7 tuổi. Sau vụ đó tôi bớt chơi nghịch và chỉ ở nhà nhai chữ và dần dần thích học. Đứa trẻ bị tôi vật gãy chân, là cái họa cũng là cái may cho anh ta, sau này không phải đi lính nghĩa vụ. Bạn bè cùng lứa ra trận chết gần hết, anh ta vẫn ở nhà cưới vợ, cứ mà sồn sồn sinh con đẻ cái...

Tuy bà giận quá mà đánh mấy roi tre, vì bà sợ thủy thần hà bá sẽ cướp đi thằng cháu trưởng của bà mà thôi. Tối về bà lại bảo cô nấu chè sen cho tôi ăn để bồi dưỡng.

Có lẽ trên đời này không có người bà nào lại thương yêu quý mến cháu như bà đối với tôi. Có thể vì sinh ra không có sữa mẹ chuyên bú nhờ thiên hạ và nuôi bộ bằng sữa bò nên cơ thể tôi tạo ra hệ thống miễn dịch cao? Tôi tuy béo khỏe nhưng từ nhỏ có bệnh hen. Có lần vừa ngủ dậy tôi đã thủ thỉ kể với bà: Bà ơi! Cháu vừa o lại vừa en... Bà không thể nào hiểu được tôi nói cái gì? May quá lúc đó có cụ Đồ Cốc ở làng Bơ qua chơi mới bảo: Khổ lắm cụ ơi! Cháu cụ nó bảo nó là: "Nó vừa ho lại vừa hen". Bà nghe cũng phải bật cười. Tôi hồi nhỏ khoảng 3 hay 4 tuổi hay nói ngọng. Đã ngọng lú ngọng lô nhưng hay hỏi hết cái này đến cái khác...

Có lần hai bà cháu ra vườn hái na. Tôi thấy trên cây na lại có cây gì mà hoa trắng như tuyết thơm ngào ngạt, mới hỏi bà:

- Bà ơi! Cây hoa gì mà lạ thế hả bà? Cháu thấy nó chẳng giống hoa na chút nào cả?

Bà bảo:

- Hoa này ta gọi là hoa trầm gửi.

- Thế cây trầm gửi nó có bóc lột cây na không hở bà?

Bà bật cười:

- Bố anh lắm mới tí tuổi còn muốn lý luận cả với bà. Cây trầm gửi nào bóc lột cây na. Tự nhiên sinh ra là như vậy Nhân ơi! Cây na cho quả, cây trầm gửi cho hoa là trời sinh như vậy rồi. Hoa na sao thơm bằng hoa trầm gửi, phải biết dựa vào nhau mà sống chứ?

Hồi đó là những năm giảm tô cải cách ruộng đất, những cuộc đấu tố rùng rợn đã vào giai đoạn cuối. Tôi thường nghe người lớn xì xào bàn tán những từ lạ tai như: địa chủ, cường hào, ác bá, bóc lột v.v... Nên mới hỏi bà như vậy về cây na và cây trầm gửi. Sau này lớn lên ngẫm lại mới thấy bà là một triết gia đầu tiên dạy cho tôi nguyên lý tự nhiên của muôn loài thụ tạo. Nguyên lý phân phối của một xã hội dân sự pháp quyền. Như ở các nước dân chủ Tây Âu gọi là: Leben auf Leben nghĩa là cuộc sống dựa theo cuộc sống. Như Cộng Hòa Liên Bang Đức là một nước: Sozial und Rechts Staat. Ở đây không để cho ai phải chết đói cả, một người vô gia cư lang thang nay đây mai đó, nhưng anh đến địa phương nào phải khai báo nghe nói nhận chừng 7 đến 10 € một ngày. Nếu đêm trọ tại

nhà dành riêng cho người vô gia cư thì anh phải trả chừng 3 € một đêm, sáng ra phải dậy và biến đi đâu tùy ý. Vậy còn khoảng chừng 7 € vẫn đủ ăn uống trong một ngày. 1 € dư sức mua được 5 cái bánh mì bằng nắm tay. Nửa con gà quay chừng 2,50 €. Nếu không uống rượu và hút thuốc lá thì vẫn cứ ung dung mà sống béo mập lên mà chả cần làm gì cả. Đó là những người vô gia cư lang thang không bạn bè quê quán và cả những loại sơn đầu, thờ quỷ Satan chuyên ăn ngủ bên cạnh mồ mả nhưng nhà nước tư bản không nỡ để cho họ chết đói. Họ sống như côn trùng cỏ dại hưởng chi là tầng lớp trí thức phi lao động chân tay hay những vị tu hành linh mục. Ta không thể hàm hồ nói như Mao Trạch Đông: "Trí thức không bằng cục phân".

Bà nội tôi đã dạy cho tôi bài học dân chủ nhân quyền đầu tiên về chuyện cây na và cây trầm gửi đơn giản dễ hiểu là như thế đó. Cây na chỉ cho quả ngon nhưng hoa thơm linh giác như hoa trầm gửi thì cây na không có khả năng làm được. Cũng giống như anh nông dân chỉ có khả năng cày cuốc, nhưng làm ra cái máy cày thay sức con trâu thì lại cần những phát minh của giới trí thức.

Phơi Lúa Với Bà

*Khi con tu hú gọi mùa hè
Rạo rức hoa lòng phượng vĩ ơi!
Cháu lại cùng bà phơi lúa mới
Sân vàng óng ánh đầm mồ hôi*

*Bà bảy mươi rồi tóc bạc rơi
Giữa trưa nóng nực quá đi thôi
Rát bàn chân trẻ vừa lên chín
Lẻo đẻo theo bà đập lúa tươi*

*Năm tháng qua đi lại nhớ nhà
Đất trời đâu phải ở quê ta
Ai có hay chăng thường bão lụt
Miền trung du sáng nắng chiều mưa*

*Phiêu diêu hồn lạc đám sương mờ
Cháu gửi tiền xây lại nấm mồ
Bà có nhớ không về cố quốc
Xa quê hương gửi đám mây đưa...*

*Ba mươi năm về lại thăm nhà
Nhìn cái sân phơi cháu nhớ Bà
Chiều nắng xanh lam cơn gió lạnh
Hàng cau thấp thoáng bóng chiều tà...!*

Tôi cả thời gian tuổi thiếu thời lại sống bên bà nội, nên nhớ thương bà như mẹ vậy, chỉ có bài thơ để kính viếng giác linh của bà...

• **Lu Hà**
(tháng 6.2015)

Khi thức dậy, không thấy tôi, mình đừng khóc...

• **Tuệ Minh**
(sưu tầm)



Ông cụ quay sang nhìn người bạn già đi bên cạnh mình, ông mỉm cười:

- Bà này, mỗi buổi sáng, dậy sớm, đi tập thể dục, nghe chim hót, ngắm mặt trời lên, có bà bên cạnh, với tôi cứ như là đã chờ đợi từ lâu lắm rồi.

- Thì ông công tác xa, lại được giữ lại làm cố vấn, tôi ở xa ông cũng quen rồi. Có khi bây giờ ông về, tôi lại chưa quen ấy chứ!

- Cái bà này, tôi kể cả là ở xa, nhưng khi ở bên bà, tôi có thấy lạ gì đâu? Tôi vẫn thấy lòng mình thanh thản lắm.

- Thì giờ già rồi, chỉ mong thanh thản thôi.

Ngày nào họ cũng cùng nhau đi như thế. Dưới con mắt ngưỡng mộ của cả người trẻ và người già. Người trẻ nhìn ông bà mà ước: Ước gì già mình cũng được như thế. Người già thì ghen tị vì có người còn có người bạn đồng hành, có người thì không. Nhưng nhiều khi già rồi, lại trái tính, trái nết, mấy ai mà được tình cảm như hai ông bà. Tình già vẫn còn vương, nhất là cụ ông, cũng xấp xỉ bảy mươi tuổi nhưng vẫn phong độ nhanh nhẹn lắm. Đúng là quân nhân có khác. Được rèn luyện qua gian khổ nên mới được như vậy. Còn cụ bà có vẻ yếu đuối hơn, lưng bà cũng đã không còn thẳng nữa, nhưng khuôn mặt phúc hậu khi nào cũng lấp lánh ánh cười.

Ông kéo ghế cho bà ngồi xuống bên cạnh, còn mình thì ngồi chiếc ghế gỗ nhỏ, ông chăm chú nhìn nồi cháo đang sôi, lát lại lấy mui ngoáy cho cháo đỡ bị dính dưới đáy nồi. Bà bảo để bà làm cho, nhưng ông nhất định không chịu, ông cười:

- Bao nhiêu năm, chỉ toàn bà nấu cháo cho các con tôi, cho bố mẹ tôi, bây giờ, tôi có nấu cho bà ăn tới hết đời cũng chưa thỏa lòng mà!

Bà nhìn ông, đôi mắt nâu đã nhạt màu vì thời gian ngân ngấn nước, mấy sợi tóc bạc trắng của bà phất phơ trước mặt. Bà vén mấy sợi tóc cho gọn rồi nhìn ông:

- Thứ tôi nuối tiếc duy nhất là khi còn trẻ chúng ta không được sống gần nhau. Ông là một người đàn ông dịu dàng. Nhưng bây giờ, ông về rồi. Với tôi thế là đủ!

Ông nhìn bà, ánh mắt lấp lánh niềm vui, và ngập tràn yêu mến. Đúng là khi già, người ta mới cần người làm bầu làm bạn, có người sớm tối bên nhau, câu chuyện câu trò thì cùng nhau ăn bát cháo trắng cũng ấm lòng biết mấy.

Bà nhìn giàn mướp trĩu đầy hoa vàng, những con ong mật từ đâu kéo về bay vo vo trước hiên nhà. Ánh nắng buổi sáng chưa gắt, chút gió mát từ ngoài sông thổi lại khiến không khí thoáng dịu vô cùng. Bà nhắc ông:

- Thằng cả nó bảo hôm nay nó cũng nghỉ phép đưa cả vợ con nó về đây. Ông tính mua cái gì về làm cơm bây giờ?

- Ôi dào, bà kệ chúng nó, nó về khắc biết mua gì mà ăn. Bà chăm nó mấy chục năm, phải để nó chăm lại bà chứ?

- Nhưng mà chúng nó về đây, biết cái gì mà mua.

Ông nhìn bà, ánh mắt cười vẫn không đổi.

- Thì mua được cái gì, ăn cái đó!

Bà cũng cười nhìn ông:

- Vậy thì nghe ông!

Rồi như sức nhớ ra điều gì, bà bảo ông:

- Quên mất, nhà mình có gà đấy, việc gì phải mua cái gì nữa.

- Chuyện đó cứ để đấy, tôi với bà ăn cháo đã.

Ông bưng hai bát cháo để lên chiếc bàn nhỏ ở góc sân, hai ông bà ngồi ăn cháo và nói chuyện gì đó rất vui, khiến bà cứ nhìn ông rồi tủm tỉm cười hoài. Những nếp nhăn trên mặt cứ xô vào rồi lại giãn ra, như dấu bước của thời gian, cứ im lìm, lặng lẽ nhưng không thể xóa nhòa.

Khi còn trẻ, hai ông bà cùng mệnh Kim, nên người ta nói, ở với nhau rất hay và chạm. Bà là người phụ nữ thông minh, lại chịu thương chịu khó, nhưng cũng khá bướng bỉnh, nên khi nào ông cũng là người nhường nhịn bà. Ông cười:

- Thua ai mới sợ, chứ thua vợ là đương nhiên! Này nhé: Tôi làm sao mà đẻ được cho bà được hai đứa con vừa ngoan ngoãn như bà, làm sao mà một lúc chăm cả bốn đứa trẻ (ý ông nói là cả bố mẹ chồng, các cụ xưa chả có câu: Một già một trẻ bằng nhau là gì)... Ngoài ra, bà biết sửa điện, biết tháo lắp các đồ điện trong nhà bị hỏng, bà biết nấu những món ăn ngon mà chỉ về nhà ông mới được ăn...

Nói chung là vì bà vĩ đại như thế, nên ông thua là cái chắc. Có lẽ suốt cuộc đời bà, chưa khi nào phải cãi nhau với ông. Nói ra thì chẳng ai có thể tin. Bà biết vì ông lúc nào cũng thương và trọng bà.

Trong thâm tâm bà cũng vậy, khi còn trẻ, lấy ông vì yêu ông, và cho tới tận bây giờ, tình cảm đó vẫn không thay đổi. Ngày ấy trẻ, những lần ông về buổi tối khi nào hai ông bà cũng nằm tâm sự tới khuya, có lần bà ôm ông nói:

- Sau này chúng mình già, anh không được chết trước em, em không muốn mình sống cô đơn một mình. Em đã sống cô đơn một mình nhiều rồi, nay mai anh về, em không muốn mình lại phải một lần nữa sống như thế. Vì vậy, nhất định anh phải sống lâu hơn em đấy! Em sẽ rất sợ nếu một sáng nào đó em tỉnh dậy và chỉ còn lại một mình. Em sẽ khóc đến hết nước mắt! Em không muốn sống cô đơn không có anh lần hai. Anh nhớ đấy nha!

Từ đó, bà thấy ông ít uống rượu hơn, nghe nói, ông còn bỏ cả thuốc lá mặc dù ông nghiện nặng. Không phải vì ông muốn sống lâu hơn bà, mà vì ông muốn, khi về già, ông phải khỏe mạnh hơn bà để có thể chăm sóc bà, và cũng có thể, để sống bên bà tới cùng thì thôi. Ông cũng sợ phải sống một mình, nhưng ông sợ bà phải sống một mình hơn. Nhưng nỗi niềm ấy, ông không nói cho bà biết. Đàn ông thường là thế. Yêu ai yêu hơn cả tính mạng của mình, nhưng vẫn cứ lặng lẽ mình mình biết, mình mình hay.



Từ ngày có ông về nhà, bà vui vẻ lên nhiều, sức khỏe cũng tốt hơn, bệnh huyết áp thấp của bà cũng đỡ hơn nhiều. Sáng nào ông cũng dậy sớm hơn, đánh thức bà và họ lại nắm tay nhau đi tập thể dục. Vậy mà đột nhiên mấy hôm nay, khi nào bà tỉnh dậy cũng chỉ thấy có một mình trên giường, ông thức từ khi nào? Ông đã đi tập thể dục một mình sao? Bà thầm nghĩ: Cái ông này, làm gì cũng được vài bữa (Thật ra cái vài bữa bà nói ấy cũng đã hơn ba năm rồi).

Bà dậy, mặc thêm cái áo len, trời sang thu nên buổi sáng hơi lạnh. Bà thấy ông từ đằng xa, tay xách túi đồ ăn sáng, khuôn mặt có vẻ đăm chiêu. Nhưng vừa nhìn thấy bà, ông lại mỉm cười ngay được. Bà nhìn ông, người đàn ông cao lớn, đẹp trai ngày nào, rồi cũng thành một ông già, thời gian trôi cứ ngỡ mới là hôm qua, nhưng thời gian cũng thật khắc nghiệt với con người và với cả tình yêu.

Thấy vẻ mặt suy tư của bà, ông cười:

- Bà lại đang nghĩ gì thế?
- Tôi chỉ nghĩ không biết ông đi đâu?

Ông cười:

- Tôi đi mua bánh khúc của bà Dần đấy. Món này bà thích nhất mà. Gớm, bà ấy làm bánh khúc cỡ cũng ba bốn chục năm rồi ấy nhỉ?

- Bánh khúc của bà ấy, thì chẳng ai làm ngon bằng ông ạ. Từ ngày hai đứa con nhà mình mới hai ba tuổi, đã ăn bánh của bà ấy rồi. Mà ăn bánh khúc của bà ấy, thì đi ăn ở đâu cũng không thấy ngon nữa. Nhưng vừa rồi bà ấy bảo, bà ấy bán nốt tuần này thôi. Bà ấy thấy mệt rồi.

Bà thở dài, nhìn ông:

- Thì chúng ta già cả rồi mà. Ông nhìn xem, cây mít này tôi trồng khi thằng Hai mới được mấy tuổi, vậy mà năm nay nó cũng đã cần cổ rồi! Có ra được quả nào nữa đâu!

- Cứ để nó đấy làm kỷ niệm bà ạ!

- Nhưng sao dạo này không thấy ông dậy đánh thức tôi dậy cùng thế?

Ông nhìn xa xa, rồi quay lại nhìn bà, ánh mắt vẫn âu yếm như thế:

- Tôi thấy bà ngủ ngon quá, nên không đánh thức bà dậy làm gì.

- Lần sau, ông cứ đánh thức tôi dậy đi cùng ông!

Ông biết tâm tình của bà. Ông đưa tay nắm lấy tay bà bảo:

- Thôi tôi với bà về ăn bánh khúc thôi!

Nhưng tất cả những buổi sáng sau nữa, ông vẫn không đánh thức bà. Khi nào tỉnh dậy trên giường, bà cũng chỉ thấy có một mình. Lúc đầu bà có chút hốt hoảng, nhưng sau vài buổi sáng, bà biết, ông không đi đâu xa, ông chỉ đang ngồi ở ngoài sân hoặc lại đi lại mua đồ ăn sáng, nên bà vẫn thấy an lòng. Bà chỉ thấy thắc mắc, dạo này nhiều lúc vắng bà, là ông lại trầm ngâm đến lạ. Có lần bà về rồi, nhưng ông không biết, khuôn mặt ông nặng trĩu suy tư. Chợt bà thấy lòng mình có chút bất an.

Ông đang ngồi nấu cháo bên chiếc bếp than nhỏ quen thuộc ở góc sân. Nhưng nồi cháo đã trào cả ra ngoài mà ông không biết. Bà cầm chiếc áo khoác lên người ông rồi mở vung nồi cháo cho đỡ trào. Giọng bà vẫn dịu dàng như mọi khi:

- Buổi sáng cuối thu rồi, trời sắp chuyển lạnh đấy ông ạ. Mà dạo này, tôi thấy ông gầy đi!

Ông đưa mắt nhìn bà, miệng nở một nụ cười:

- Bà yên tâm, tôi ốm sao được!

- Nhưng dạo này, tôi thấy ông cứ suy nghĩ đi đâu ấy!

- Tôi thì nghĩ đi đâu được ngoài bà!

Mấy tháng sau, người ta không còn thấy hình ảnh hai vợ chồng già dắt tay nhau đi dạo nữa. Mà chỉ thấy có một mình bà cụ đi vào mỗi buổi sáng. Khuôn mặt bà không còn rạng rỡ như ngày nào. Đôi mắt dường như mờ đục hơn, như được phủ mờ bởi một lớp sương mỏng. Bà đi quanh một vòng rồi lặng lẽ về nhà, nấu cháo, múc hai bát và đặt trên bàn. Bà ăn cháo và ánh mắt bà lại lấp lánh ánh cười.

(Xem tiếp trang 39)



Mì Quảng

• Trần Bảo Toàn

Má nuôi tôi là người Nam Định, song theo ông bà ngoại vào Quảng Ngãi từ khi vừa tròn một tuổi. Vì vậy, nói bà là người Bắc cũng đúng, mà người Quảng cũng chẳng sai. Người Bắc vì bà thích món măng khô nấu gà mái đầu, người Quảng vì bà cũng hay nấu món Mì Quảng.

Những năm tháng tôi ở với bà, hầu như tuần nào tôi cũng "phải" ăn Mì Quảng. Đây là loại mì quái quái, bún chẳng ra bún, phở không ra phở, hơi giống Cao Lầu của Hội An, lại vàng vàng như Mì Ý, rau ghém ăn kèm hơi giống kiểu ăn kèm với Bún Bò Huế, lại thêm vài cọng húng lủi kiểu Bún Thịt Nướng, lại có thêm chút bánh tráng nướng kiểu Cơm Hến. Thật là món ăn kỳ quái!

Má nuôi tôi nấu sườn heo làm canh, trộn lẫn xấp chứ không trùn lên cái kiểu các món nước khác, bỏ mì có cọng vàng vàng, đổ nước sốt sùng sánh ánh nghệ và cà chua lên trên, rắc chút đậu phộng rang, bày thêm vào con tôm luộc bóc vỏ chẻ đôi và ít cọng hành thái nhỏ và tí rau chuối lên trên, thế là mời khách! Trước khi ăn, ta có thể vắt thêm miếng chanh để trong cái vị bùi, ngậy thơm của tùm lum gia vị, có tí thanh canh chua chua của vị chanh, đỡ ngán!

Tôi thì là tôi không thích món mì này, ngày đó mỗi lần má tôi nấu, tôi cố ăn, má hỏi ngon không, lúc nào tôi cũng bảo: Ngon lắm má à! Con thấy má cố gắng chăm chút đó mà!

Bà lại tưởng tôi cũng thích món mì này như bà, nên lại càng thường xuyên nấu, cha con tôi kêu trời không thấu. Thật ra trong câu "con thấy má cố gắng" ý tôi muốn nói là: Con cố gắng thấy mẹ luôn mới nuốt hết tô mì đó má!

Song đó là chuyện của 10 năm trước. 10 năm nay, tôi lập gia đình, cô vợ người Bắc Sài Gòn nên đâu có cho tôi ăn Mì Quảng. Trưa nay, tôi lang thang khắp phố, kiếm cái gì bỏ bụng, tiêu chuẩn 45 ngàn trở xuống, đi ngang tiệm Mì Xứ Quảng trên đường Nguyễn Văn Thủ. Nổi nhớ má tôi chột dăng lên, sà vào quán, gọi tô Mì Quảng đặc biệt giá 45 ngàn, ngồi thưởng thức từng miếng, nhà hàng nấu không ngon bằng má tôi, hương vị cũng không giống vì đây là Mì Quảng của Đà Nẵng, cọng mì màu trắng, chứ không vàng như của Quảng Ngãi. Nổi nhớ má tôi chột dăng lên trong lòng. Tôi thầm cảm ơn người phụ nữ đã cả đời vất vả, đã góp công rất lớn cho tôi được như hôm nay.

Mười năm, thật chóng, những ngọn sóng thời gian có khi bôi xóa những tháng ngày thơ ấu, trẻ trung; cũng bôi xóa những lời mơn trớn về quá khứ. Song những con sóng ấy không bôi xóa được những món

ăn, hương thơm mà người mẹ đã chắt lọc từ tình thương yêu, nấu cho ta ăn!

Tôi thèm tô Mì của Má tôi !!!

Khi thức dậy, không thấy tôi, mình đừng khóc...

(Tiếp theo trang 38)

Một năm sau, đúng ngày ông mất, bà cũng ra đi. Khi con gái dọn dẹp đồ đạc của cha mẹ mới phát hiện ra lá thư của ông viết cho bà, nét chữ run run nhòe ướn, không biết vì nước mắt của ông khi viết hay của bà mỗi khi đọc, cô chỉ thấy những nếp gấp gần như bị rách ra:

Mình à!

Tôi muốn được sống lâu hơn mình để có thể nấu cháo cho mình ăn mỗi sáng, đánh thức mình dậy mỗi sáng và để mình không phải sống cô đơn một mình những năm tuổi già. Khi trẻ, tôi đã để mình sống cô đơn như vậy. Tôi muốn bù đắp lại cho mình.

Những ngày tháng này, là những tháng ngày hạnh phúc nhất đời tôi. Khi được sống bên mình, được chăm sóc cho mình để bù đắp những tháng ngày tôi không làm tròn trách nhiệm của một người chồng. Nhưng ông trời không chiều lòng người rồi.

Tôi biết, nếu đột ngột một sáng nào đó mình tỉnh dậy và không còn thấy tôi ở bên cạnh nữa, chắc hẳn mình sẽ không chịu nổi đâu. Nên khi tôi biết tôi bị ung thư giai đoạn cuối, tôi biết tôi sẽ chẳng sống được lâu nữa. Tôi đã hết sức lo lắng bởi tôi lại thất hứa với mình rồi. Sáng nào tôi cũng tỉnh giấc trước mình và để mình lại đó. Tôi muốn mình quen cảm giác ấy đi. Để sau này khi tôi đi rồi, mình không quá hụt hẫng. Không biết mình đã quen chưa? Nhưng dù sao, khi thức dậy một sáng nào đó, không có tôi bên cạnh, mình cũng đừng khóc đấy!

Khi không có tôi bên cạnh, mình vẫn phải chăm sóc bản thân và sống vui vẻ. Nếu mình cảm thấy cô đơn quá, thì có thể về ở với thằng cả. Vợ chồng nó sẽ thay tôi chăm sóc mình.

Tôi vẫn chưa nói câu này với mình: Tôi yêu mình!...

Bức thư trên tay cô gái chữ đã nhòe gần như không đọc được nữa. Lau nước mắt, cô gái lặng lẽ đặt bức thư của bố dưới bức ảnh của mẹ trên bàn thờ. Dù không thể cùng đi với ông, nhưng cuối cùng bà cũng đã thỏa nguyện được về gần ông. Cô gái thấy tự hào về bản thân mình, vì cô được sinh ra từ chính tình yêu sâu đậm, đẹp đẽ của cha mẹ mình. Và cô tin, ở một nơi nào đó, chắc hẳn, bố cô lại sáng sáng đánh thức mẹ dậy, hai người cùng nhau thông dong đi tập thể dục mỗi sáng, trong ánh mắt mờ đục vì thời gian của họ, hạnh phúc vẫn cứ hiện lên rạng ngời hơn cả ánh bình minh! ./-

Tình Cha



• Trần Đan Hà

Mùa Vu Lan lại về với người con Phật, mang nhiều ý nghĩa thâm diệu, vừa siêu nhiên của lãnh vực tâm linh, vừa hiện thực với văn hóa nhân gian, là tình cảm con người đời đời. Hay nói khác là cơ hội để cho con cái nhớ đến công đức của đấng sanh thành mà đền đáp. Sự đền đáp công ơn cha mẹ không phải dễ thực hiện cho nên có thể gọi là một việc khó nghĩ bàn. Và lại trong dân gian có nhiều huyền thoại về những đứa con hiếu hạnh. Như trong các truyện nhị thập tứ hiếu chẳng hạn. Vì thế cho nên không ai lại không cảm thấy trong lòng có chút băn khoăn, là liệu mình có thể làm được như người xưa hay không? Đó là chưa nói đến lãnh vực tâm linh vì chúng ta nhìn đời bằng con mắt trần, thì làm sao thấy được cảnh giới vi diệu kia? May thay chúng ta là Phật tử, nên đây cũng là cơ hội để cho những người con học theo hạnh của Ngài Mục Kiền Liên, Người đã từng có truyền thuyết là bậc Đại Hiếu. Là người đã quyết chí tu hành để cứu khổ muôn loài. Mà trước tiên là cứu mẹ ra khỏi khổ nạn của địa ngục u đồ. Bây giờ đã trở thành tấm gương sáng để cho Phật tử noi theo. Chúng con xin nguyện học theo hạnh của Ngài, vì đã từ lâu rồi lòng con cứ canh cánh một niềm, là làm sao để báo đáp công ơn sanh thành dưỡng dục của mẹ cha, cho tròn chữ Hiếu.

Vì lúc còn nhỏ dại, chúng con chưa thấu hiểu được công cha nghĩa mẹ như núi cao, như biển rộng. Mà chỉ nghĩ rằng "bốn phận cha mẹ" là phải nuôi dưỡng cho con cái nên người. Bốn phận của thầy cô là giáo dưỡng cho chúng con trở thành người hiểu biết. Chỉ đơn giản thế thôi, như một sự tự nhiên của đất trời mưa nắng:

*"Mưa là nước từ trên trời rơi xuống
Nắng của trời đất phải chịu hai vai"*

Lúc trước con cứ nghĩ luật tự nhiên là thế, nhưng bây giờ nghĩ lại thì thấy rằng, nắng mưa cũng là quà tặng của đất trời. Vì có nắng có mưa, cây cỏ mới đâm chồi nảy lộc, mới đơm hoa kết trái. Vì thế mà con người cũng vậy, "bốn phận" của cha mẹ cũng chính là quà tặng cho con cái. Chúng con đã thừa hưởng hoa trái của thiên nhiên mà không biết đến tấm lòng của mưa nắng, ân nghĩa của đất trời !.

Sự suy nghĩ cạn kiệt, hời hợt như thế khiến cho con nhiều lần phải ray rứt khổ đau, phải phân vân với

thị phi sai đúng, không biết làm sao để tìm về với an lạc! Vì như trong kinh Pháp Cú đức Phật có dạy rằng:

1. Các pháp do ý dẫn đầu, làm chủ và tác động. Do vậy nếu ai đem ý nghĩ vẫn đục mà miệng nói, thân làm, thì khổ não đi theo người ấy như cái xe lăn theo chân con vật kéo xe.

2). Các pháp do ý dẫn đầu, làm chủ và tác động. Do vậy nếu ai đem ý nghĩ trong sáng mà miệng nói, thân làm, thì sự yên vui đi theo người ấy như bóng theo hình.

Từ khi ra đi tìm lẽ sống, con cảm thấy hình như cuộc đời đang trôi lăn theo với tháng ngày lên đênh giữa chốn vô minh, chưa tìm ra bờ bến, chưa thấy được nguồn an lạc của tâm hồn, sự thanh thoi cho thân xác. Với một tâm thức luôn nghĩ rằng, hiện tại mình đang mang thân phận của một kẻ lưu đày, đang đứng trước cảnh xa lạ và nếp đời chưa quen, nên lòng con đã gặp rất nhiều điều buồn vui lẫn lộn. Buồn vì phải xa cách những người thân, bạn bè và nơi chốn thân yêu đã một thời cho con nhiều kỷ niệm. Nhất là kỷ niệm của tuổi thơ lắm mơ nhiều mộng, những giấc mộng không tên ấy đã ấp ủ và nuôi lớn tinh thần yêu mến quê hương, yêu mến bản thân, gia đình và xã hội. Sự liên quan như một hệ thống chằng chịt giữa nhân tố vừa vô hình vừa hữu hình, đã kết thành và tạo nên một thứ tình cảm thật phong phú. Mỗi lần ngồi nhớ lại chuyện xưa, thật sự lòng con cảm thấy băng khuâng. Nguồn yêu mến ấy là năng lượng cần thiết để nuôi dưỡng thân tâm, là phương tiện chuyên chở và hướng dẫn bước đời đi về tương lai mong đợi. Cũng như đang bảo bọc cho đời sống tha hương với hy vọng được thuận buồm xuôi gió. Không như ngày xưa với những bước chân chập chững, tuy nhiều lần vấp ngã nhưng có sự ỷ lại là mình đã có cha nâng mẹ đỡ, có vòng tay che chở của gia đình. Tinh thần nương tựa vào tha nhân đã khiến cho con mất đi tính tự chủ. Chưa bao giờ con tự làm được một việc gì hữu ích mà không nhờ vào ý kiến của người khác. Cho nên sau này khi gặp phải những cảnh kinh hoàng xảy ra con đều cảm thấy rất sợ. Sự sợ hãi đã đến với con mỗi khi gặp những biến chuyển trong cuộc đời. Mà có lẽ sự biến chuyển lớn nhất là chấp nhận một chuyển ra đi, bỏ lại quê hương xứ sở...!

Từ những ngày lên đênh trên biển cả mênh mông, với tầm mắt bình thường của con người thì không biết đâu là bờ bến. Trải qua những ngày hãi hùng trên sóng nước đại dương, ngỡ như cuộc đời đang rơi chìm vào vô vọng. Cũng như gặp cơn kinh hoàng khi đối diện với ghe hải tặc trong vịnh Thái Lan, với cảnh cướp của giết người rất tàn bạo. Thế mà đành phải thúc thủ vì trên ghe hầu hết là đàn bà và con nít. Họ đang co rúm lại trong tư thế tự vệ một cách mong manh, yếu đuối. Trong cơn thập tử nhất sinh ấy, chợt vang lên lời kinh cầu nguyện, như một thứ thuốc an thần đang làm dịu lại những âu lo và sợ sệt: *"Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quan Thế Âm Bồ Tát"*. Và họ đang cầu nguyện một cách thành khẩn, thiết tha như cầu mong cho chóng qua đi giây phút hãi hùng. Nhờ thế nên thấy trên khuôn mặt mọi người bớt dần sự sợ hãi, chớm nở

những tia hy vọng. Chắc chắn nhờ những tấm lòng đang tìm về với đức tin một cách thiết tha. Vì đức tin là một năng lực cứu giúp cho những người đang gặp cơn hoạn nạn, mà trong lúc bình thường ít ai nghĩ đến. Nói như Vauvenargues: *"Đức tin là niềm an ủi của kẻ khốn khổ và là nỗi sợ hãi của kẻ hạnh phúc"*. Có lẽ đây là lời giải thích cái sức mạnh của đức tin, mà bình thường không ai muốn đề cập đến. Tuy cũng có người cho rằng cầu nguyện là một hình thức mê tín, vì chưa có ai phân tích được sự cảm ứng của tâm linh: *"Cảm ứng đạo giáo nan tư nghị"*. Nhưng nếu lòng mình có tin rằng, mình có khả năng tháo gỡ những khổ đau, bằng cách thực tập sống với chánh niệm, tự mình xóa tan đi màn vô minh để thấy được chân lý. Vì giáo lý của đức Thế Tôn có dạy rằng: *"Hạnh phúc và khổ đau là hai mặt của cuộc đời, nếu mình chỉ nuôi dưỡng một mặt thôi, thì mặt kia sẽ héo tàn"*. Những kinh nghiệm học hỏi ấy đã kết tập trong A lại da thức, nhưng khi hữu sự chúng con tìm không thấy vì tâm tán loạn. Do đó mà chân lý chỉ hiển bày khi tâm không còn vọng niệm. Và đức tin chính là chiếc chìa khóa mở cánh cửa chân tâm, để chúng ta ung dung bước lên bến bờ giải thoát.

Nguồn hy vọng đã đến với mọi người trong buổi chiều ngày hôm ấy, khi nhìn xa xa một chiếc tàu rất lớn đang tiến dần về phía ghe của mình. Cùng lúc bọn hải tặc cắt dây và bỏ chạy, mọi người hân hoan khi nghe văng vẳng bên tai tiếng loa phóng thanh đang trấn an: "Xin đồng bào hãy bình tĩnh. Chúng tôi là con tàu cấp cứu Cap Anamur... xin đồng bào hãy bình tĩnh". Tiếng loa như một hấp lực đang vọng lại đã cuốn hút mọi người nép mình vào sự chở che của ơn trên ban phát. Họ đứng lặng yên để uống trọn nỗi mừng vui như suối nguồn hạnh phúc đang tràn ngập cõi lòng. Cảm giác ấy chỉ có những người hiện diện trên chiếc ghe bị nạn nhận biết mà thôi, chứ không có ai có thể diễn tả lại cái tâm trạng này được. Và sau đó tất cả mọi người đã được cứu vớt và đưa đến một nơi an toàn. Sau nhiều lần trải qua những đổi thay, chờ đợi sự thanh lọc của các quốc gia nhân đạo đến tiếp nhận và cuối cùng cũng có được một nơi chốn để dung thân, một môi trường ổn định bảo đảm cho đời sống. Từ đó mới thấy cuộc đời mang một ý nghĩa là ở đời còn có "luật bù trừ của tạo hóa" và đây là sự bù đắp những gì đã mất mát, đáp ứng được nguyện vọng của những người ra đi. Vì thế cho nên họ đã hân hoan để được đón nhận nơi đây là quê hương thứ hai của mình. Tuy là quê hương thứ hai, với tất cả đều xa lạ nhưng lại cảm thấy ấm áp bởi tình người nâng đỡ, bởi cảm mến tương thân.

Từ ngày đến quê hương thứ hai này, con cũng đã gặp những vòng tay nhân ái đã cứu vớt lúc lâm nguy, đã xẻ chia lúc thiếu thốn, đã an ủi lúc buồn phiền để từ đó tiếp tục nuôi dưỡng cuộc đời, bù đắp những mất mát, thiếu thốn những thứ cần thiết để trang trải cho cuộc hành trình này. Thêm một lần nữa, sự đón nhận những nghĩa tình của các ân nhân, đã xoa dịu những vết thương về tinh thần lẫn thể xác, đang dần dần hồi phục. Có người đã ban cho con của cái vật chất, có người đã hướng dẫn con đường đi nước bước

của buổi ban đầu xa lạ, có người an ủi con về tinh thần, có người san sẻ với con những buồn vui, có người nâng đỡ con trong những lần vấp ngã. Trong tất cả những nhu cầu cần thiết đều được bù đắp, cho nên bây giờ tuy vẫn phải tha hương, nhưng nhìn lại thì con đã được toại nguyện. Nhất là có được sự tự do và bảo đảm cho đời sống, không còn những lo âu buồn khổ nữa.

Tình tự này đã cho con hiểu biết thêm về nhận định của người xưa: *"cha mẹ đã trồng cây thiện cho con, nên bây giờ con mới hái được quả lành"*. Và là một Phật tử nên con luôn tin rằng, nhân quả là một thực thể của triết lý duyên hợp rất khoa học, luôn hợp lẽ thiên nhiên có thể chứng minh bằng công thức, có thể lý giải bằng thuyết luân hồi. Trong đó các loài hữu tình hay vô tình, đều vẫn phải luân lưu theo vòng sinh diệt.

Tục ngữ Việt nam có câu: "Uống nước nhớ nguồn" vì thế con nghĩ rằng, thỉnh thoảng mình cũng nên ôn lại, nên nhớ về..., hay gặp gỡ bạn bè để hoài niệm về một quãng đời đã chuyển tiếp niềm suy tư từ những hiểu biết này đến những cảm xúc khác để làm nền tảng cho nhận thức về đời sống tâm linh. Vì "hoài niệm" là phương tiện để tìm về với dĩ vãng xa gần nếu lúc nào mình muốn. (Nếu con muốn tìm về với tuổi thơ lắm mơ nhiều mộng, con chỉ cần nhắm mắt lại và tưởng tượng rằng mình đang trở về, thì chỉ trong vài giây con sẽ thấy ngay "khung trời hoa mộng" ấy). Nếu muốn tìm về với cảnh gia đình ngày xưa đầm ấm, nơi ấy có nghĩa mẹ tình cha, có anh chị em đang quây quần bên mâm cơm dưới mái tranh chiều thở khói. Cảm nhận được tình gia đình ấm nồng như ngày hạ, và hương quê như còn thoang thoảng hương bưởi hoa cau. Để thưởng thức, để được đắm mình trong tình tự quê hương mà đã từ lâu vắng bóng. Có thể đây là "ảo tưởng", nhưng ảo tưởng mà chữa lành bệnh! Vì thực tế thì rất nhiều người đã thí nghiệm, và đều đồng cảm với tình trạng này. Và xem đây là hương vị của cuộc đời để xoa dịu nỗi buồn đau, nỗi niềm nhớ nhung trong lúc xa cách quê hương!

Chợt nhớ những ngày xưa trong gia đình con, cha thì hiền lành, ít nói và thật thà gần như chậm lụt. Còn mẹ thì lanh lợi bất thiệp, nên nhiều khi mẹ hay "giăng bầy ra để chọc quê" cha con. Có lần nhân trong một bữa ăn, cả gia đình quây quần không biết trước đó cha mẹ đang nói chuyện chi, nhưng khi nghe cha nói: *"Nhân chi sơ tánh bốn thiện"* thì mẹ liền "cãi lại" rằng, đâu phải vậy, đúng ra là: *"Nhân chi sơ là sở vù mẹ"*! Nghe hợp lý với kiến thức và suy nghĩ các con, vì suy tư của các con chỉ cần đến những điều giản dị và thực tế. Nên tất cả đều nhao lên hòa theo mẹ và cho là mẹ đúng mẹ hay, mẹ tuyệt vời! Rồi tất cả chạy lại ôm chầm lấy mẹ, như ôm chầm lấy nguồn hạnh phúc.

Những lúc như vậy con thấy cha rất lẻ loi và tội nghiệp. Nhưng con cũng vẫn vô tâm không biết đến tình cha, không biết đến tâm sự của cha rất kín đáo, không biết cha luôn nuốt trọn vào lòng những oan trái, để rồi chúng con lại đi xem thường cha không bằng mẹ! (Cha không thương con như mẹ, cha không ngọt ngào như mẹ, cha không dịu êm như mẹ). Cảm

giác cha thua mẹ cứ lớn vồn hoài trong tâm con như một chủng tử khổ đau, như một lỗi lầm đã hái. Nhưng con vẫn thản nhiên vì chưa thấu được tấm lòng của cha. Bây giờ, khi lớn khôn thì con thấy cha nhiều thiệt thòi, thấy cha rất lẻ loi, nghĩ lại càng thương cha vô cùng. Và con cũng đang hối hận rằng, lúc ấy tại sao con không nói với cha một lời xin lỗi, một lời thương yêu như con đã nói với mẹ!

Chợt dừng lòng con khởi lên một niệm ghen tị, con ghen tị với mẹ! Rằng, tại sao tình cha cũng ấm áp, tình cha cũng ngọt ngào mà sao cha lại không có một chỗ đứng trong con như mẹ? Rằng, cha cũng đã sung sướng khi thấy con mới sinh ra còn đỏ hỏn, nằm gọn lỏn trong vòng tay của mẹ. Rồi cha cũng cảm thấy hạnh phúc khi thấy con lớn dần biết lật, biết bò rồi biết đi. Rồi dần lớn lên trong sự bao bọc của cả cha lẫn mẹ. Những lúc ấy thì cha cũng sung sướng lắm chứ, cha cũng hạnh phúc lắm chứ. Tuy cha không nói ra là cha đã sung sướng, cha đã hạnh phúc nhưng lòng cha thì lúc nào cũng với vợ yêu thương, cũng băng khuâng cảm động, song luôn giấu kín trong một góc khuất cảm xúc của tâm hồn. Và con được lớn lên cũng một phần nhờ vào những cảm xúc ấy chứ. Vì nhu cầu của con là phải đầy đủ cả tình cha lẫn nghĩa mẹ. Nếu thiếu một trong hai thì con không thể nào trưởng thành cho được, con không bao giờ có hạnh phúc, con không bao giờ khôn lớn được.

Bây giờ nghĩ đến tấm lòng của cha, một tấm lòng của biển rộng sông dài con thấy thương cha vô cùng, người cha suốt một đời khó nhọc chân lấm tay bùn, vất vả cả ngày lo tìm cái ăn cái mặc cho gia đình. Thêm nữa, chúng con được sinh ra tại miền quê khổ khó, nghèo nàn vì thời tiết khắc nghiệt, vì đất đai khô cằn sỏi đá, với cảnh: *"Mùa đông thiếu áo, hè thời thiếu ăn..."*. Người dân quanh năm lam lũ mà không kiếm đủ cái ăn cái mặc. Gia đình chúng con cũng không ngoại lệ, vì trời cứ hành cơn lụt mỗi năm. Bây giờ nhắc lại cảnh tình của quê hương, của gia đình lại thấy thương cha thương mẹ vô vàn!

Đôi khi chúng con có cảm giác như tình cảm chúng con dành cho mẹ thì nhiều, mà cho cha thì chẳng có bao nhiêu. Đến khi chúng con khôn lớn biết đến lời nói hối hận, thì lúc ấy cha đã không còn nữa!

Buồn thật buồn vì tiếc thương, vì hối hận là không biết trân trọng những gì khi chúng con đang có trong tay. Đến khi mất mát mới thấy tiếc nuối thì không bao giờ có thể tìm lại được. Hạnh phúc khi còn cha mà không biết nâng niu gìn giữ, bây giờ đã quá muộn màng!

Nên hôm nay con xin thầm hát lại "Tình Cha" như một lời sám hối, như một lời con muốn nói với cha rằng: Cha ơi, con cũng thương cha lắm, vì trong suốt cả cuộc đời, cha đã quá cô đơn!

"Tình cha ấm áp như vầng thái dương, ngọt ngào như dòng nước trôi đầu nguồn. Suốt đời vì con gian nan, ân tình đậm sâu bao nhiêu, cha hỏi cha già dấu yêu..." (lời nhạc Tình Cha).

Nghĩ đến những gian khổ của cha, tấm lòng của cha đã luôn lo lắng cho con. Luôn mong cầu cho con

mau được lớn khôn, mau thành đạt để trở thành người hữu dụng. Cũng như con phải nhớ gìn giữ một đời sống trong sạch và thánh thiện, nên lòng con luôn biết ơn. Nhớ những ngày tháng thần tiên của tuổi thơ bên cha, nhớ những gian khổ của cha, nên lòng con luôn vẫn hoài mong được đáp đền ân sông nghĩa núi, dưỡng dục cù lao. Niềm thao thức ấy đang nặng trĩu trong lòng con bởi vì hoài vọng thì tràn đầy, nhưng lực người hữu hạn, biết làm sao ôm hết cả rừng công đức ấy vào lòng để làm tròn hiếu hạnh?

Tấm lòng của cha luôn mong muốn cho con nên người, nên mới có những lời dặn dò chí thiết: *"... này con yêu ơi con hãy nhớ, hãy nhớ lời cha sống cho nên người và con ơi chớ bao giờ dối gian. Nghèo thì cho sạch rách sao cho thơm. Nhưng lời của cha năm xưa con nguyện ghi sâu trong tim..."* (lời nhạc đã dẫn).

Hoài bão của cha là thế, ước vọng của cha là thế, tình cảm của cha cũng thế, chỉ thoang thoảng như hương lài hoa lý, chỉ thầm kín như canh khuya yên ắng, chỉ phảng phất như cơn gió mùa hè làm mát dịu cõi lòng mà không cần ai biết, chẳng thiết ai hay. Chỉ luôn mong mỏi cho con sống cuộc đời lương thiện...!

*

Xin thêm vài hàng để giới thiệu về nghĩa mẹ, chỉ vài hàng về mẹ thôi, vì mẹ đã có nhiều người xưng tụng, nhiều người ngợi ca. Ví dụ như một nhà văn Tây phương đã viết: *"Mẹ và quê hương là những kỷ quan đẹp nhất thế giới"*. Chỉ một lời này thôi cũng đủ biết rằng, tình mẹ bao la đến ngần nào, tình mẹ ngọt ngào và đầm thắm biết ngần nào, và tình mẹ đẹp đến dường bao. Mẹ đã để lại trong lòng những người con của mẹ biết bao là tình nghĩa, biết bao là yêu thương nên bây giờ có nói thêm lời nào cũng chỉ toàn là vô nghĩa. Con chỉ lặng lẽ mà cảm nhận ân tình của mẹ như nguồn suối mát, như những hoa trái ngọt ngào yêu thương mà con đã tận hưởng.

"Mẹ tôi tóc xanh nhuộm bạc tháng ngày, mẹ tôi mỉm cười nhìn đám con ngoan...". Vâng, Mẹ tôi là một người rất hạnh phúc, vì mẹ được mang một gốc gác tâm linh của cội nguồn Lạc Việt, thuộc dòng giống Rồng Tiên, nên mẹ có một đàn con rất ngoan. Biết chia xẻ cho nhau những niềm vui và nỗi buồn, biết nâng đỡ cho nhau khi gặp khó khăn, luôn yêu thương nhau vì biết rằng chúng con đều là con của mẹ. Đây cũng là những lời nguyện cầu cho những người con của mẹ nơi quê nhà, hay lưu lạc khắp bốn phương trời được sống trong thanh bình và hạnh phúc. Nhất là phải yêu thương nhau thật nhiều, bởi vì thương yêu là nhân tố duy nhất để hóa giải những khổ đau.

Nên con luôn có được thêm niềm tự hào rằng, con cũng là một người rất giàu có, con là một người rất hạnh phúc vì con đang có đầy đủ cả tình cha lẫn nghĩa mẹ. Con xin cảm ơn cha, con xin cảm ơn mẹ, con xin cảm ơn huyết thống tâm linh đã cho con có được một vườn hoa trái ngọt ngào, một nguồn suối mát tâm linh và một nơi chốn bình an để trở về...

(Reutlingen, tháng 7.2015)

Sau tiếng chuông chùa

• Đỗ Trường

Buổi ra mắt tập Thơ Người Việt Ở Đức do nhà xuất bản Vipen Berlin tổ chức, diễn ra khá dài vào một chiều mùa hè 2014. Có lẽ, đã cảm thấy đói và mệt, nên giữa chừng Nguyễn Đăng Ga rủ vợ chồng nhà thơ Trần Mạnh Hào, Người Buôn Gió, Quốc Cường, nhà điêu khắc Thành Nghĩa-An Giang, nhà văn Võ Thị Hào và tôi về quán của anh ở Alexanderplatz ngồi lai rai. Coi đây là bữa nhậu chia tay, để ngày mai nhà thơ Trần Mạnh Hào sang Paris và trở về Việt Nam. Ăn uống trò chuyện đang rôm rả, tôi đành đứng dậy cáo lỗi vì đã quá nửa đêm và con đường 200 km về nhà còn khá xa...

Xe chạy một đoạn, chẳng hiểu sao Navi chỉ đường lại giở chứng tâm tịt, tôi buộc đi theo trí nhớ. Một lúc, trí nhớ cũng tâm tịt nốt. Lòng vòng khá lâu, xe lạc đúng vào cổng chùa Linh Thứu. Tôi phải dừng lại, để hỏi đường ra Autobahn Leipzig. Đường phố vắng và trong chùa tĩnh lặng. Tôi men theo hè phố, tìm một quán đêm để hỏi. Bất chợt tôi ngoái lại, dường như có bóng một ni cô thấp thoáng đang đi về hướng cổng chùa. Tôi quay lại, rào bước. Đến cổng, thấy ni cô dừng lại, có lẽ chờ tôi. Tôi đang lúng túng, tìm cách xưng hô, chợt thấy ni cô hơi sững người, nhưng giọng lại chùng xuống: Cậu Trường, đội lò mổ Leipzig phải không? Tôi giật thót cả người, nhìn thẳng, nhưng vẫn còn mơ hồ. Một giây im lặng. Đến khi chiếc răng khềnh của ni cô lộ ra, sau nụ cười thoáng buồn, tôi mới chợt vượt ra: Chị Tuyên*! Sao chị lại ở đây?

Tôi quen chị đã gần ba mươi năm trước, trong những lần chị dẫn các anh chị cựu diễn viên, ca sỹ ở cùng đội bóng đến chỗ chúng tôi xin tiết canh lòng lợn. Sau ngày nước Đức thống nhất, người Việt vùng phía Đông ly tán, số còn lại thường sống co cụm vào từng khu. Lúc này, chị trở thành hàng xóm của tôi. Cho đến ngày con trai chị vừa đón từ Việt Nam sang, bị chính những người đồng hương bắn chết ở gần Berlin, chị buồn và lặng lẽ bỏ đi. Có người đoán, chị đã về Việt Nam, kẻ lại nói, chị theo cô, theo cậu đang hầu đồng, hầu bóng ở Dresden...

Vậy là sau mười chín năm, tôi bất ngờ gặp lại chị. Chị đã thay đổi quá nhiều. Sự thay đổi ấy, nằm ngoài sức tưởng tượng của tôi. Nhưng có lẽ, chỉ có tình cảm của chị với tôi không hề đổi thay. Chị vẫn thân mật xưng chị và gọi tôi bằng cậu, như mấy chục năm trước. Chị bảo, làm lễ cho một gia đình hàng xóm ở Dresden hơi bị muộn, nhưng chị vẫn phải đi tàu đêm lên Berlin, để sáng nay kịp đi theo lễ cùng thầy. Cuộc gặp gỡ tuy ngắn ngủi và chị đã thuộc về cõi vô thường, nhưng tôi vẫn cảm thấy còn có một chút gì đó ưu tư trong đôi mắt chị. Khi tôi, bước lên xe, chị còn dặn: Lúc nào rảnh qua Dresden, chị còn nhiều điều muốn nói với cậu.

Cuối tuần vừa rồi, chở mấy cô con gái đi thi đấu bóng bàn ở gần Dresden, tôi tạt vào thăm chị. Những biến cố, thăng trầm cuộc đời chị có chuyện tôi đã biết

và có những chuyện đến nay tôi mới được nghe kể từ chính chị. Quả thật, những nỗi đau ấy của chị chợt làm tôi nhớ đến chị Hà Giang, trong truyện ký Nghi Hề ở Mallorca của nhà văn Phạm Tín An Ninh. Nhưng có lẽ từ những quyết định đầu đời sai lầm, dẫn đến số phận của chị còn đắng cay, nghiệt ngã hơn rất nhiều...

Chị sinh ra và lớn lên ở ngõ chợ Khâm Thiên Hà Nội. Những ngày cuối năm 1972 bom Mỹ đã cướp đi toàn bộ gia đình của chị. Chị còn sống, bởi cái đêm định mệnh ấy, chị đang ở nơi sơ tán. Tháng 4 năm 1973 trên đầu cuốn bốn khăn tang, dù đang là học sinh phổ thông năm cuối, chị vẫn xung phong vào bộ đội. Sau mấy tháng huấn luyện, chị hành quân vào chiến trường Quảng Đà...

Chiến tranh kết thúc, đơn vị chị được lệnh tiếp quản một số kho hàng và doanh trại, khu gia binh của quân đội Việt Nam Cộng Hòa thuộc khu vực Nam Trung Bộ. Thời gian sau, những doanh trại đã bị bom đạn cày nát này, được xây lại gọi là lán trại dành cho tù cải tạo, chủ yếu các sỹ quan cấp úy của quân đội VNCH. Chị vẫn ở lại làm thủ kho, cách đó không xa.

Khu nhà kho này được xây khá kiên cố, lưng tựa vào vách núi. Hai bên là hai dãy nhà mái trần, ngăn thành nhiều phòng. Hình như trước đây là nơi ở và phòng làm việc của một đơn vị quân nhu hay quân tiếp vụ thuộc quân đội VNCH. Trước mặt có khoảnh sân khá rộng, bao quanh bởi những khóm hoa sim, đang thì nở rộ. Và tất cả được ẩn mình dưới những tán lá rừng xanh ngắt, nếu từ xa hoặc trên cao nhìn xuống. Ở đây, chỉ có chị là nữ và mấy cảnh vệ đều ở tuổi hai mươi. Họ cũng là học sinh trước khi vào bộ đội như chị, nên cuộc sống rất hồn nhiên vui vẻ. Và có lẽ, tình yêu và khát vọng đang hồi sinh trong họ chăng? Nên ai cũng chuẩn bị lại sách vở, dành nhiều thời gian cho việc ôn luyện để năm tới xuất ngũ, thi vào đại học.

Lúc này, trại tù cải tạo vẫn còn thuộc sự quản lý của bộ đội, nên chị vẫn thường qua lại đề nghị trưởng trại cử vài, ba người sang giúp sửa lại kho, hoặc bốc dỡ hàng hóa, khi cần. Và chị đã quen Chu Bá Trạc* cải tạo viên, nguyên sỹ quan bộ binh, từng là thầy giáo dạy toán bậc trung học, trong một lần như vậy. Ngay lần đầu gặp, biết các cải tạo viên đều là thầy giáo, bác sỹ trí thức, chị và mấy cảnh vệ đã nghĩ ngay đến việc nhờ họ giảng dạy, hướng dẫn những môn khoa học tự nhiên.

Là khu hoàn toàn biệt lập, do vậy bọn chị rất dễ dàng vẽ ra rất nhiều công việc ma, để đón nhóm của thầy Chu Bá Trạc vào kho, mỗi tuần vài ba lần. Được học trò nể trọng, đưa đón ra vào lán trại, cũng như chăm sóc nghỉ ngơi, ăn uống, nên các thầy rất nhiệt tình chỉ dạy. Từ đó, tình thầy trò ngày càng trở nên gần bó, đồng cảm. Và sau mấy tháng như vậy, dường như tình cảm của chị dành cho Chu Bá Trạc không còn dừng lại ở mức thầy trò, anh em nữa...

Trời chớm sang đông, trên trời đôi và lối mòn dẫn ra con suối trước mặt đã trải vàng một màu hoa

dã quỳ. Mùa này, dòng suối cũng đã cạn dần con nước. Đứng trên bờ đôi khi nhìn thấy những cá con, cá mẹ bị mắc trong hốc đá, cắm đầu vào những cành lá ôi mục mà nước không thể cuốn đi. Tuy mùa đông, nhưng về trưa, nắng ngoài kia vẫn kéo cái nóng dần lên. Sau giờ học, nấu nướng ăn uống xong, trời đã chập bóng, chị và mấy cảnh vệ tay dao, tay súng cùng nhóm tù cải tạo Chu Bá Trạc ra rừng tre nhỏ ở bên kia con suối. Công việc chặt tre, đốn gỗ về làm giàn bầu, giàn bí để "ngụy trang" cho việc dạy và học của họ lại được bắt đầu...

Chị kéo Trạc vòng ra sau, đi lên phía triền đồi. Nơi có sắc vàng của hoa và của nắng như đang tan chảy vào nhau. Một loáng thôi, bóng của họ đã chìm trong cái vàng óng hòa tan ấy của trời đất. Họ lặng đứng bên nhau. Dường như có một khoảng cách rất mong manh trong lòng mỗi người. Gió... và từng cơn gió rít lên, làm chị hơi lạnh, nhưng không phải cái lạnh buốt da, cắt thịt như gió bắc nơi quê nhà. Bất chợt, Trạc xoay người nắm lấy bàn tay chị. Như viên than hồng nhóm lửa, chị hơi co người lại, có luồng khí nóng chạy dọc cơ thể... và cháy bùng lên. Ôm chặt lấy Trạc, chị ngả người, làm cả hai đổ vật xuống...

Ngay sau Tết âm lịch 1976, một nửa trại đột xuất bị chuyển đi, trong đó có Chu Bá Trạc. Chị hỏi trưởng trại, hẳn bảo đi Daklak, nhưng địa chỉ cụ thể thì không rõ. Không biết, đây là câu trả lời thật hay đều của hẳn. Nhưng làm cho chị vô cùng buồn bã và cả mấy cảnh vệ gác kho cũng bỏ học cả tuần. Đã từng đi qua chiến tranh và những ngày tháng khốc liệt, nhưng chưa khi nào chị cảm thấy hụt hẫng, buồn chán như lúc này.

Quân khu đã có văn bản chính thức, đồng ý cho những quân nhân như chị được phép thi đại học. Mọi người phấn khởi làm hồ sơ giấy tờ. Với chị dường như mất cảm giác, chỉ thấy nôn nao, chao đảo trong người. Thuần* cảnh vệ, người Sơn Tây, luôn gần gũi chăm sóc chị từ ngày cùng nhau nhập ngũ, đi lấy hồ sơ về. Thấy chị đang nằm bẹp, hẳn bắt phải lên bệnh xá ngay. Đi được nửa đường, chị bảo hẳn quay xe về, thay thường phục, bắt xe đồ vào thành phố. Hẳn ngỡ ngác, chị bảo, rồi ông khắc biết. Chị đã có một linh cảm chẳng lành.

Thành phố lúc này vắng vẻ, tiêu điều nhưng đã có một số phòng mạch tư nhân mở cửa trở lại. Chị và Thuần đến vào cuối giờ chiều, phòng đợi vắng người. Chị được mời vào khám ngay. Và tinh thần chị bị sụp đổ hoàn toàn, khi bác sỹ cho biết, chị đã có thai và thai nhi đã lớn. Phòng khám không thể nạo bỏ, như theo yêu cầu của chị. Nếu chị muốn, phòng khám chỉ có thể giới thiệu đến bệnh viện. Họ sẽ làm, nhưng có thể nguy hiểm đến tính mạng, hoặc có thể chị sẽ trở thành người vô sinh. Điều quan trọng, chị phải có giấy giới thiệu của cơ quan, đoàn thể và chữ ký đồng ý của chồng.

Rời phòng khám, đầu chị quay cuồng, bước chân dường như vô định. Chị đã biết sợ, chiếc vòng kim cô muôn thuở kia, sẽ xiết chặt cuộc đời chị trong cái lằn quần của sự hủ hóa suy đồi đạo đức, dẫn đến mang thai với một kẻ bên kia chiến tuyến, một cựu sỹ quan,

một cải tạo viên. Gặp kẻ ngồi trên độc mồm, ác miệng gán cho cái tội theo địch, phản động chứ chẳng chơi. Đó là một điều không thể tưởng đối với một Đảng viên trẻ như chị. Tương lai của chị đang bước vào ngõ cụt. Có lẽ, đây là cái án tử hình không chỉ đối với chị mà cho cả cải tạo viên Chu Bá Trạc, tuy không bằng dao, bằng súng.

Thuần lặng lẽ theo chị đến con phố cuối cùng. Trước mặt đã là biển và thành phố đã lên đèn. Biển cạn, ngoài kia xác mấy con tàu đắm chưa kịp cầu đi, trôi lên, sóng vỗ, bọt tung lên trắng xóa. Bãi cát vắng người, dường như chỉ thấy rất một màu áo của lực lượng tuần tra, kiểm soát.

Chị không khóc, nhưng hai con mắt đã đỏ hoe, nhìn về nơi có ngọn hải đăng đang cháy lên. Khi Thuần khoác nhẹ tay lên vai, lúc đó chị mới gục đầu vào vai Thuần bật khóc. Vỗ vỗ vào vai chị, Thuần an ủi:

- Tuyên hãy thật bình tĩnh, rồi chúng ta sẽ tìm ra cách giải quyết thôi.

Im lặng. Không biết nước mắt của chị hay cả nước mắt của mình đã chảy thấm vai áo, nhưng Thuần vẫn để yên như vậy. Trăng lên cao. Gió thổi từng cơn. Lạnh và đói, Thuần đỡ chị đứng dậy đi tìm mua đồ ăn. Giờ này, không còn xe về lại đơn vị, buộc chị và Thuần phải tìm đến nhà khách quân khu.

Hôm sau, trên đường về Thuần đột nhiên bảo, nếu như Tuyên đồng ý, ngay trong tuần này, chúng ta lên trung đoàn trình báo sự quan hệ và xin giấy giới thiệu đăng ký kết hôn làm đám cưới. Đây là cách duy nhất để hợp thức hóa việc này.

Tuy đã biết, từ lâu Thuần đã có tình cảm với mình, nhưng do rụt rè chưa dám nói ra, nhưng với quyết định bao dung này của Thuần làm chị bất ngờ và xúc động. Thật ra, từ ngày cả gia đình bị bom Mỹ, chị chẳng có ai là người thân để chăm sóc, giải bày tâm sự, ngoài Thuần ra. Tuy nhiên, với chị tình cảm dành cho Thuần cho đến nay, chỉ là tình bạn thân thiết đặc biệt, chứ không hoặc chưa thể nói là tình yêu. Nhưng trong hoàn cảnh vô phương cứu chữa này, chị không thể không cảm ơn và làm theo sự sắp đặt của Thuần.

Chị cũng không ngờ đám cưới chạy của mình và Thuần diễn ra từng bừng, nói như ngôn ngữ thời nay, sao nó lại "hoành tráng" đến thế. Hội trường đơn vị chật ních người, đầy đủ ban bệ và các bác tai to mặt nhớn. Bởi, đây là đám cưới đầu tiên sau ngày thống nhất, của hai chiến sỹ trực tiếp chiến đấu nơi chiến trường, trong cùng đơn vị. Nó được nâng lên thành hình ảnh điển hình, mang ý nghĩa chính trị to lớn, không chỉ riêng của một đơn vị...

Không hiểu nguồn tin bị rò rỉ từ đâu, ngay sau đám cưới rất nhiều tiếng thì thầm to nhỏ với những nụ cười ruồi, rồi chỉ chỏ vào cái bụng của chị ngày càng phồng lên. Đã đến tai, nhưng các đồng chí ngồi trên cổ nuốt, vờ như không biết, nên vẫn bình yên lắm. Rất may, mấy tháng sau Thuần đổ vào khoa hóa thực phẩm trường đại học Bách Khoa Hà Nội, chị tuy không đủ điểm, nhưng được gọi vào trường trung cấp tài chính. Khi chị và Thuần lên làm quyết định chuyển

ngành và sinh hoạt Đảng, các đồng chí thủ trưởng và quân lực nhìn với ánh mắt lạ lẫm và giải quyết rất nhanh. Cầm giấy tờ, bước chân ra khỏi phòng, chị vẫn còn nghe thấy tiếng thở phào, nhẹ như vừa cắt bỏ được miếng thịt thừa trên cơ thể của các đồng chí thủ trưởng, quân lực vậy...

"Người ăn ốc kẻ đổ vỏ mà lại đổ vỏ cho thứ nguy quân nguy quyền, thế mới đau chứ!". Cái tin được rỉ tai nhau, truyền đi ở cái làng quê yên bình đậm lễ giáo này, đã làm sóng gió nổi lên đùng đùng trong gia đình, khi chị và Thuần còn chưa về đến nhà. Thế này, có khác gì bôi tro trát trấu vào mặt gia đình, dòng họ. Mẹ Thuần cứ ra vào lăm bắm như vậy.

Gặp chị, mẹ Thuần đã có chút nguôi giận, có lẽ cảm thông hoàn cảnh và chị là người hiền lành lễ nghĩa. Nhưng bà vẫn buộc chị sau khi sinh, cho hoặc gửi ai đó nuôi một thời gian, sự việc ngoài, sẽ đón cháu về, vì Thuần là con trưởng cũng là trưởng họ thay bố đã mất.

Chị bảo, khi con được mấy tháng, phải gửi vợ chồng bác hàng xóm cũ là bác sỹ nuôi, không hẳn vì sức ép của gia đình Thuần. Bởi trong thời gian chị đi bộ đội, căn hộ tập thể của bố mẹ đã bị cơ quan cho một gia đình khác vào ở, khi trở về, chị không thể đòi lại được. Do vậy, chị và Thuần đều phải ở tập thể sinh viên của trường, cuối tuần mọi người về nhà hoặc đi vắng, vợ chồng mới được ở với nhau. Vừa nhập học, chị sinh, nhưng hệ hô hấp có vấn đề, nên cháu hay ốm đau dặt dẹo. Mấy tháng sau chị lại mang thai. Việc phải bỏ học là điều khó tránh khỏi, nếu chị không được sự giúp đỡ của vợ chồng bác hàng xóm. Và nếu như họ không phải là bác sỹ và đưa cháu về phương nam nắng ấm ngay sau đó, thì có lẽ cháu không thể qua nổi những cơn bạo bệnh. Nói là như vậy, nhưng lúc nào chị cũng day dứt và ân hận, nhất là từ ngày cháu bị ung thư ruột. Không biết hậu quả này, có phải từ việc chị uống thuốc tây ngoài chợ giới cho đến thuốc lá của mấy bà dân tộc để cho sẩy thai, hồi chị chữa cháu hay do nhiễm hóa chất từ nơi chiến trường? Mấy năm gần đây, cứ bòn góp đủ tiền là chị lại về Sài Gòn, dù bệnh đã ở giai đoạn cuối, nhưng với nó, chị vẫn chỉ là người xa lạ...

Tôi cắt ngang lời chị, có lẽ, lúc đó chị liên lạc với gia đình Chu Bá Trạc gửi cháu bé cho họ, tốt và hợp đạo lý hơn. Chị bảo, Trạc đã có vợ con từ trước 1975, nên chị không muốn tìm đến. Năm 1987 trước ngày chị sang Đức, vào thăm, nó vẫn nhất định không chịu gặp chị. Dù gia đình bố mẹ nuôi rất khá giả và thương cháu, nhưng chị vẫn tìm đến địa chỉ cũ của gia đình Chu Bá Trạc ở Biên Hòa, để nói cho anh ấy biết, nếu có thể, anh ấy qua lại chăm sóc cháu. Nhưng anh và cả gia đình đã bị đắm tàu chết trên đường vượt biển năm 1980, sau khi ra tù, do người hàng xóm kể lại.

Tôi buột miệng hỏi, ngày đó biết Trạc đã có vợ con và hai người ở trong hoàn cảnh vô vọng như vậy, sao anh chị vẫn...? Chị cười buồn, không thể lý giải ở cái tuổi hai mươi ấy. Chỉ biết rằng, Trạc là người đầu đời của chị. Rồi giọng chị dường như có một chút phần chấn hơn: Đời chị có Trạc để yêu và có Thuần

để trọng, như thế là đủ phải không em? Và bây giờ chị trở về cõi vô thường, tôi đùa như vậy, rồi hỏi chị xuống tóc từ khi nào? Hai chục năm nay rồi, chị tu tại gia, nhưng thường xuyên về chùa và theo các thầy đi làm lễ.

Trưa. Chị nấu cơm chay khá ngon. Trong bữa ăn, hai chị em cứ rù rì trò chuyện. Chị bảo, nghiệp chướng của chị còn nặng lắm, nhưng không biết đó có phải của riêng chị hoặc của Trạc, của Thuần hay của chung tất cả những người lính đã lao vào chém giết trong cuộc chiến vừa qua...

Học xong, chị về làm việc cho xưởng in bộ văn hóa. Thuần về làm việc ở một nhà máy thuộc bộ công nghiệp thực phẩm. Mấy năm sau, bầm lên giáp xuống, vợ chồng chị cùng thằng con nhỏ cũng nhận được căn phòng tập thể hơn chục thước vuông. Cuộc sống thời bao cấp quá khó khăn, chẳng riêng chị mà cái nghèo, cái nhục nó đến với tất cả mọi người.

Không thể chịu được sự cùng quẫn ấy, năm 1987 để con lại cho chồng, người nữ lính chiến năm xưa lại khoác ba lô cùng với các văn nhân, nghệ sỹ, trí thức lên đường làm thuê, cuốc mướn nơi xứ người. Bức tường Berlin sụp đổ, từ trong nước dòng giống con Lạc cháu Hồng lại tìm đường ra đi. Thằng con chị vừa bước sang tuổi mười bảy, bỏ học đòi sang với mẹ. Sang được thời gian, chị bất lực không thể quản lý, bảo ban nó. Và vào đúng mùa hè 1995 nó bị những người cùng chung một dòng máu bắn chết trong một ngôi nhà ở gần Berlin. Nghe nói, nó theo bọn bảo kê đi thu tiền chỗ bán thuốc lá lậu, bị băng đảng khác phục thù bắn chết. Chẳng biết đúng sai thế nào, nhưng hôm đi viếng, thấy trên cổ nó phải khâu rất nhiều mũi. Nhìn nó nằm đó, tôi cảm thấy lòng mình vô cùng trống rỗng. Chị không còn khóc được nữa, người cứng đờ, hai bà hàng xóm phải kè kè hai bên...

Tôi hỏi chị về Thuần. Chị bảo, biết tin con chết, Thuần cũng bị chao đảo mất mấy năm. Muốn giải phóng cho Thuần, nên năm 1998 chị về nước làm đơn ly dị. Lúc đầu Thuần không chịu, nhưng mọi người nói mãi, hẳn miễn cưỡng đồng ý. Mấy năm sau bị áp lực của gia đình, Thuần mới lấy vợ. Nhưng đẻ được hai đứa con, đứa nào cũng bị dị tật cả. Chị nghĩ, nhiều lúc thật có lỗi với Thuần, không giữ được đứa con cho hẳn. Bây giờ Thuần đang là Tổng Giám Đốc một công ty lớn lắm, giàu sang phú quý rồi. Tiền bệnh viện thuốc thang cho con gái chị, mấy năm nay đều do Thuần trả, thông qua chồng cháu đấy. Có lần, chị bảo, đừng làm như vậy nữa, Thuần khổ vì mẹ con chị nhiều rồi. Nhưng hẳn nói, hẳn làm vậy không hẳn chỉ vì chị, mà vì cả Chu Bá Trạc. Nếu không có Trạc dạy dỗ thì hẳn không thể đỗ đại học và không được như bây giờ...

Chiều muộn, câu chuyện của chị đã đi vào đoạn kết. Tôi đứng dậy từ biệt chị cho kịp giờ đón mấy cô con gái nơi thi đấu bóng bàn.

Tiến tôi ra xe, chị nhắc lại câu, hãy tin vào luật nhân quả. Thế hệ chị đã gây ra và lao vào cuộc chiến, nghiệp chướng còn nặng lắm, kiếp này không thể trả hết đâu em ạ...

(Leipzig 29.1.2015)

*Tên nhân vật trong bài đã được thay đổi.



Câu chuyện Những Giấc Mơ

• Người Biết Trước

(tiếp theo VG 206)

Phần 3 : Những Giấc Mơ Xui Xẻo

Lẽ ra theo như lời giới thiệu mở đầu, tôi chỉ định kể lại cho các bạn nghe câu chuyện về Những Giấc Mơ Định Mệnh và Những Giấc Mơ May Mắn mà tôi đã tường thuật xuyên suốt trong hai bài viết vừa qua. Nhưng vì ở đoạn cuối của phần 2, tôi có ghi thêm rằng: "... ngoài những giấc mơ may mắn, tôi còn có những giấc mơ xui xẻo mà mặc dù biết trước vẫn không sao tránh được...". Vậy là có bạn đọc tò mò muốn biết những giấc mơ xui xẻo ấy ứng nghiệm ra sao và họ yêu cầu tôi kể lại. Thế nên hôm nay tôi xin gửi đến các bạn phần 3 của câu chuyện kể về Những Giấc Mơ Xui Xẻo.

Giấc mơ bị tù tội:

Như đã kể sơ qua về cuộc đời tôi: từ khi còn là một đứa trẻ cho đến lúc trưởng thành có gia đình... mà khoảng thời gian ấy gắn liền với vận nước điều linh.

Đầu năm 1979 tôi lấy vợ; cuộc sống dưới chế độ Cộng Sản thật nghèo khó. Tuy nhiên nhờ quen biết nhiều, thỉnh thoảng tôi có giới thiệu những người muốn vượt biên cho các chủ ghe để kiếm được chút hoa hồng. Thấy người ta đi những chuyến trót lọt, tôi cũng mạnh mẽ ý định ra đi, nhưng điều kiện không có và nhất là ở giai đoạn này thì ý định đó dường như biến mất, bởi vì tôi vừa mới cưới vợ. Vợ chồng son nên hương lửa mặn nồng, ấm êm hạnh phúc.

Giữa năm 79, một đêm tôi nằm mơ: "*Tôi mơ thấy mình đi đến một bãi chợ quê ở ven sông. Đã xế trưa nên chợ gần tan, chỉ còn vài người bán hàng ngồi nán lại. Tôi đi qua hàng bán cua còng: các con cua biển xanh được cột xâu lại với nhau nằm trên mặt đất và bên cạnh đó trong một chiếc thùng sắt lớn các con còng gió đang bò lổm ngổm nghe rạo rạo. Rồi tôi đi ra khỏi chợ men theo một con dốc nhỏ dẫn xuống bến sông; ở đó có một đám đông đang tụ họp chung quanh vài người công an mặc sắc phục vàng và bên cạnh đó là chiếc xe đồ chở khách màu đỏ sẫm đậu ngay trên bến*". Lúc ấy tôi giật mình choàng tỉnh.

Sáng ra tôi đem giấc mơ kể lại cho vợ tôi nghe. Nghe xong nàng chỉ bảo:

- Nằm mơ thấy cua còng là coi chừng bị vướng vào pháp luật.

Tôi trả lời:

- Vợ chồng mình làm công, ăn lương ba cọc ba đồng, đâu có làm gì phạm pháp mà vướng vào pháp luật. Anh lại không thích đi chợ cho lắm thì lần mò đến xó chợ quê ven sông để làm gì? Giấc mơ khó hiểu quá!

Vì không ai trong chúng tôi lý giải được giấc mơ ra sao nên tôi cho đó là một giấc mơ vớ vẩn và quên bẵng nó đi.

Giáng Sinh năm ấy chúng tôi đón một người khách đến chơi nhà, đó là ông Ba Tòng. Ba Tòng quê ở Bến Tre, là người chuyên tổ chức các cuộc vượt biên mà tôi đã từng có dịp hợp tác làm ăn với ông trước đây. Ông cho biết có một chuyến vượt biên sẽ khởi hành sau Tết Dương Lịch 1980 sắp tới. Ông cần một người nhanh nhẹn, tháo vát nhưng thật thà để hỗ trợ về mọi mặt trong sự vận chuyển... Và ông đã chọn tôi. Thực lòng tôi không muốn rời xa vợ tôi vào lúc này, nhưng nàng đã khuyên tôi nên hướng đến một tương lai tươi sáng hơn. Nàng tin rằng vợ chồng có duyên nợ với nhau cả đời thì sẽ gặp lại.

Thế là tôi khăn gói ra đi vào một sáng sương lạnh của ngày đầu năm mới. Theo chân người dẫn đường tôi đến điểm hẹn của chuyến vượt biên sẽ được tổ chức vào tối hôm sau.

Đó là một xóm nghèo nằm giữa chặng đường Bà Rịa - Vũng Tàu. Từ hướng Sài Gòn ra Vũng Tàu nó nằm phía bên tay phải, đối diện với bên trái là các giáo xứ Kim Hải - Chu Hải nổi dài.

Tôi được đưa đến ở tạm nhà một cư dân trong xóm. Sáng hôm sau, con trai người chủ nhà dẫn tôi ra uống cà phê ở một quán nhỏ ven sông và chỉ cho tôi xem chiếc ghe sẽ ra khơi đêm nay.

Không mấy chốc mà trời tối dần, các ngôi nhà lụp xụp trong xóm đã lên đèn. Ông Ba Tòng đến gặp tôi và dẫn xuống ghe. Ông giới thiệu tôi với người tài công rồi bảo rằng có việc gì thì sai biểu tôi làm. Bọn họ đang chuyển những vật dụng cần thiết cuối cùng, chuẩn bị rời bãi đậu đến địa điểm qui định đón khách.

Mười giờ đêm ghe tách bến; chạy chừng hơn tiếng họ ghé vào một nơi để nhận khách. Chiếc ghe bây giờ chật ních người, trở nên nặng nề tiếp tục cuộc gian hành, xuôi theo nhánh sông đổ ra biển. Vì nơi xuất phát không cách biển bao xa nên chỉ mấy tiếng sau tài công cho biết ghe đã ra đến Long Sơn: một xã nằm sát ngoài cửa biển.

Tôi đang thầm cầu mong cho chuyến ra khơi trót lọt thì nghe tiếng súng nổ: Đoàn... Đoàn ! Ghe vượt biên đã bị công an chặn bắt. Người tài công vội vàng bẻ lái cho ghe quay mũi vào một bãi đất gần đó, rồi khi vừa chạm đất thì chủ ghe, tài công cùng một số người khác nhảy xuống lội vào bờ. Lúc ấy nước đang ròng sát nên mực nước không cao. Khách trên ghe thấy vậy cũng nhảy xuống và tôi cũng theo chân họ lội từ dưới bùn lên đến gò cao; quay lại nhìn chiếc

ghe công an pha đèn sáng rực đang chặn ngang đuôi chiếc ghe vượt biên ghéch mũi trên bùn.

Trời tối đen, nhưng nhờ ánh đèn của ghe công an hắt lên, chúng tôi lơ mơ thấy đường chạy theo đám người phía trước. Được một quãng ngắn gặp phải con sông chằng ngang; nước đang ròng nên dòng nước trở nên nhỏ hẹp. Những người chạy trước lội bùn xuống giữa dòng, bơi một chút là đã đặt chân qua phía bên kia, leo lên bờ rồi mất hút vào những lùm cây u tối.

Tôi đứng bên này sông nhìn xuống dòng nước đen ngòm. Có một ma lực gì đó giữ tôi lại, khiến tôi không lội theo những người chạy trước mặc dù tôi bơi rất khá. Dường như có ai đang ở dưới sông. Trời tối quá không nhận rõ được. Tôi nghe tiếng kêu nhỏ: "Tùng ơi!". Không có tiếng trả lời, chỉ nghe tiếng ho sặc sụa, tiếng nước ụp ụp... rồi tất cả lại chìm vào bóng tối im lặng rờn rợn của đêm đen. Đứng cạnh tôi lúc ấy có hai cô gái người Hoa, tôi nghe họ nói giọng lơ lớ: "Có người chết đuối dưới sông kia! Đừng lội qua".

Tôi chui vào một lùm cây khá to gần đó. Hai cô gái cũng chui vào. Chúng tôi ngồi chờ sáng!

Trời vừa sáng, bỗng nghe tiếng quát tháo: "Tụi vượt biên đâu, đi ra ngay! Nếu không chúng tôi bắn". Tôi và hai cô gái chui ra khỏi lùm cây. Trước mắt tôi là hai tên công an đang xách súng đi lùng kiếm những người vượt biên. Dưới ánh sáng ban ngày, nhìn rõ cảnh vật xung quanh mới thấy đường về không dễ. Vì ở cửa sông nên chỉ toàn các gò đất nhô cao trên mặt nước với những lùm cây nối tiếp nhau; xen giữa các gò là những con lạch lớn và phương tiện di chuyển nơi đây chỉ thuần bằng những ghe thuyền.

Sau một lúc tìm bắt thêm được vài người, bọn Công an đưa chúng tôi về chỗ chiếc ghe vượt biên đậu đêm qua rồi lừa tất cả xuống chiếc ghe công an đậu bên cạnh. Trên ghe còn hai tên khác đang canh chừng một số đông người bị bắt. Đó là những người không nhảy xuống như chúng tôi.

Nước lớn dần nâng chiếc ghe vượt biên lên khỏi bãi cạn. Bọn công an cho nổ máy và kéo chiếc ghe vượt biên theo. Tôi chẳng biết ghe chạy qua những nơi đâu, vì ai cũng buồn nên ngồi ủ rũ như chết. Khoảng xế trưa thì được cho biết là đã đến nơi.

Tôi đưa mắt nhìn lên bờ, bỗng nhiên lạnh cả người. Nơi ghe sắp cập bến là một mái chợ trên bến sông. Có vài người công an đang đứng chờ chúng tôi. Và trời hỡi! Đậu ngay cạnh đó là chiếc xe đồ màu đỏ. Chiếc xe đồ tôi đã thấy trong mơ! Giấc mơ từ mấy tháng trước ngỡ đã quên đi trong ký ức, nay bỗng dưng trở dậy sống động một cách lạ thường và lời nói của vợ tôi: "*Mơ thấy của còng là vướng vào pháp luật*" giờ đây vang rõ trong đầu.

Khi những người bị bắt bước lên bờ thì khung cảnh hiện thực mới giống hệt trong mơ: Một đám người lơ nhố ở bến sông; công an mặc sắc phục và chiếc xe đồ màu đỏ đang chờ chờ chúng tôi về trại giam. Than ôi! Giấc mơ báo trước diêm tuyền tội. Bây giờ tôi mới hiểu tại sao mình lại đứng chôn chân trên bờ để nghe tiếng kẻ chết đuối mà không lội qua sông.

Bởi nếu tôi chạy thoát, tôi sẽ không nhìn thấy cảnh thực này; vì như có lần tôi đã kể với các bạn: Những gì tôi đã thấy trong mơ bắt tôi phải có mặt khi nó xảy đến ngoài đời. Thế mới biết sự xếp đặt của Tạo Hóa thật vi diệu lắm thay!

Xe chở tù vượt biên về trại giam Biên Hòa. Bọn công an ghi chép tên tuổi, nơi cư trú từng người. Tôi không dám khai địa chỉ thật ở Sài Gòn vì sợ liên lụy đến mẹ và vợ; tôi mượn địa chỉ người quen ở Gò Công để khai nơi mình ở. Sau đó chúng tống bọn tôi vào những phòng giam chung với các tội nhân khác tùy theo nam hay nữ.

Ở Biên Hòa được hơn tháng, tôi bị chuyển đi lao động ở trại cải tạo K.20 - Châu Bình - Bến Tre. Trại này chỉ dành giam giữ những người Bến Tre. Không hiểu sao tôi lại bị đưa về nơi đây? Có lẽ do chủ nhân chiếc ghe vượt biên có gốc gác ở Bến Tre chăng?

Trại tù K.20 được mệnh danh là "địa ngục trần gian" bởi những nỗi cực cực thống khổ mà tù nhân phải gánh chịu. Ấy thế mà tôi đã ở nơi đây gần hai năm trời và chỉ có một niềm an ủi duy nhất, giúp tôi chịu đựng để vượt qua sự đày ải là: tôi còn có người vợ trẻ rất đỗi yêu thương đang mong đợi tôi về. Đêm nằm chợt nhớ câu ca dao:

Cái cò lặn lội bờ sông

Gánh gạo nuôi chồng, tiếng khóc nỉ non.

Nghĩ đến vợ tay xách nách mang, đường xá xa xôi, lặn lội đi thăm nuôi chồng; lòng tôi thương cảm ứa nước mắt.

Như vậy, kể từ một buổi sớm mai sương lạnh khăn gói ra đi, tôi có ngờ đâu đến hai năm sau mới được quay về chốn cũ. Ôi! Giấc mơ báo trước điều xui xẻo, nhưng làm sao tôi hiểu được để mà tránh nó.

Giấc mơ bị lừa gạt:

Nếu giấc mơ bị tù tội không thể lý giải, để đến khi xảy ra chuyện mới hiểu được sự việc; thì giấc mơ tôi sắp kể với các bạn đây là một giấc mơ được biết trước, được giải thích tường tận, được cảnh báo rõ ràng... Ấy vậy mà nó vẫn xảy ra, không né tránh được mới thật lạ kỳ.

Như đã kể về bố tôi đang sống ở Pháp. Sau khi liên lạc lại được, bố tôi ngoài việc lo giấy tờ bảo lãnh mẹ và hai đứa em tôi qua Pháp; ông còn gửi tài chánh về giúp gia đình. Nguồn tài chánh này được thể hiện qua các thùng thuốc tây.

Sau ngày 30.04.75, cộng sản thống trị cả nước nên Việt Nam bị đóng cửa với phương Tây. Lưu lượng thuốc men trong nước như trước đây đã không còn. Bệnh nhân đến các cơ sở y tế Phường - Quận khám bệnh, chỉ được cho mua Xuyên Tâm Liên (một loại thuốc nam mà cộng sản cho là trị bá bệnh) hoặc một vài loại thuốc nam khác. Nguồn dược phẩm từ nước ngoài nhập vào Việt Nam trở nên khan hiếm; vì thế những thùng thuốc Tây do bố tôi gửi về là những

món hàng đắt giá. Mỗi khi chúng tôi nhận giấy báo đi lãnh hàng ở đường Cô Giang - quận Nhất, bọn con buôn theo từ nơi lãnh hàng về đến tận nhà để xin mua thuốc.

Thuốc Tây gửi về, mẹ tôi chỉ giữ lại một vài loại sử dụng thông thường; còn tất cả đều bán hết để có tiền chi tiêu trong gia đình, đồng thời bà cũng dè sẻn dành dụm mua vàng phòng khi hữu sự. Vì đồng tiền Việt Nam luôn luôn mất giá.

Sau khi ở tù về được vài tháng, một đêm tôi nằm mơ: *"Tôi mơ thấy một người đàn bà vào nhà tôi; rồi mẹ tôi mở tủ lấy ra tất cả những hộp thuốc tây bỏ vào một cái bao lớn để đưa cho bà ta. Tôi đứng cạnh mẹ la lên: mẹ đừng đưa thuốc cho người ta. Nhưng mẹ tôi vẫn lẳng lặng làm việc ấy. Khi bao đã đầy, người đàn bà xách đi ra cửa. Tôi chạy theo định giựt chiếc bao lại, thì bị bà ta đẩy tôi té xấp xuống ngay cổng sân nhà".* Tôi giật mình choàng tỉnh.

Sáng ra tôi đem giấc mơ ấy kể lại cho mẹ tôi nghe. Sau khi lý giải, phân tích những sự kiện trong mơ... tôi kết luận: "Mẹ coi chừng bị người ta gạt lấy tiền bạc". Không biết mẹ có tin hay không, nhưng bà cũng ừ !

Vào giai đoạn này mẹ đang mong kết quả của hồ sơ bảo lãnh; hồ sơ đã nộp được mấy năm nhưng vẫn chưa thấy tăm hơi gì? Thêm một điều làm mẹ tôi nóng ruột là thằng em út tôi đến tuổi đi bộ đội. Nó đã bị gọi vào quân ngũ, theo đơn vị đóng ở Củ Chi chờ ngày sang Campuchia. Nhưng vì có hồ sơ bảo lãnh và nhờ người quen trong quân đội đỡ đầu nên nó được tạm cho về. Nếu không đi được, e có điều không ổn sau này.

Bố tôi có người anh họ, chúng tôi gọi bằng bác. Tuy họ xa nhưng từ Bắc di cư vào Nam chỉ có nhà bác là ở gần nhà chúng tôi nên hai gia đình thường qua lại với nhau rất là thân thiết. Bố tôi luôn luôn vắng nhà, vì thế những chuyện quan trọng trong gia đình mẹ đều hỏi ý kiến bác. Việc bảo lãnh xuất ngoại dĩ nhiên có bác tôi góp ý.

Nghe mẹ nói là bác có người quen thân làm ở Phòng Xuất Nhập Cảnh - đường Nguyễn Du - Sài Gòn. Đây là nơi giải quyết hồ sơ xuất ngoại cho những người có thân nhân bảo lãnh. Và bác hứa sẽ nhờ người giúp đỡ cho công việc mau chóng có kết quả.

Một buổi chiều đi làm về, tôi thấy trong nhà có khách. Mẹ với bác tôi đang ngồi nói chuyện với hai người khách lạ: một người đàn ông và một người đàn bà. Người đàn bà mới nhìn qua tôi có cảm giác ngỡ ngơ như đã gặp ở đâu rồi? Cúi đầu chào mọi người, tôi bước vội vào bên trong.

Ngồi sau bức vách, tôi nghe loáng thoáng những người khách đang bàn về việc xuất cảnh. Bất chợt tôi nhớ lại giấc mơ. Thôi chết! Có lẽ kẻ lừa gạt đã đến rồi chăng? Vì vị nữ khách đang nói chuyện với bác tôi có dáng dấp tựa tựa như người đàn bà trong mơ.

Khi khách ra về, bước ra ngoài gặp mẹ, tôi nói ngay:

- Mẹ coi chừng họ là người lừa gạt.

Bác tôi hỏi:

- Sao cháu biết họ lừa gạt ?

Tôi chưa kịp trả lời thì mẹ nói:

- Cháu nó nằm mơ.

Và bà kể sơ qua về giấc mơ cho bác tôi nghe rồi kết luận:

- Nhưng mà nó nằm mơ cũng linh lắm bác ơi !

Bác tôi mỉm miệng cười, giọng ôn tồn:

- Cháu cũng được bố mẹ cho ăn học để hiểu biết với đời, vậy mà bác không hiểu tại sao cháu lại có thể mê tín dị đoan tin vào những giấc mơ hoang tưởng như thế được?

Ngưng một chút, bác quay sang nói với mẹ tôi:

- Còn thím, sao lại tin vào những chuyện mộng mị của bọn trẻ con? Người ta là chỗ làm ăn uy tín mà tôi quen biết từ lâu. Việc lo giấy tờ, thím không muốn thì thôi vậy!

Tôi nín thinh, mẹ cũng im lặng. Tôi biết mình thua cuộc hoàn toàn. Nếu trong giấc mơ, người đàn bà đã đẩy tôi ngã xấp xuống sân nhà, thì ở ngoài đời bà ta đã hạ gục tôi trên bàn hội đàm với bác tôi.

Sau hôm ấy tôi có can ngăn mẹ đôi lần, nhưng không hiểu sao mẹ lại rất tin tưởng vào bác tôi và lại còn mắng tôi là: "Trúng mà đòi khôn hơn rắn".

Bằng đi một thời gian dài sau đó không thấy bác tôi ghé chơi nhà, lại thấy mẹ có vẻ dăm chiêu. Hỏi ra mới biết đó là bọn lừa gạt, nhận tiền rồi trốn mất. Tuy mẹ không nói rõ nhưng tôi biết mẹ mất hết mấy chỉ vàng. Trong mơ, người đàn bà xách ra khỏi nhà bao thuốc lớn, thì ngoài đời số thuốc ấy được đổi thành những chỉ vàng đã bị bà ta gạt lấy.

Cuối năm 1982, giấy tờ bảo lãnh theo thứ tự hoàn tất, mẹ và hai em lên đường sang Pháp đoàn tụ với bố tôi. Tôi cùng những người thân tiễn mẹ ra sân bay. Lòng vui vì mừng cho mẹ được gặp bố và hai em ra nước ngoài sẽ có một tương lai tươi sáng hơn; nhưng cũng buồn vì xa mẹ và nghĩ đến phận mình không biết sẽ ra sao ở một xứ sở đầy những lừa đảo, bất công, áp bức... cho dù đó là quê hương yêu dấu của chính mình.

Tôi vừa kể cho các bạn nghe về những giấc mơ xui xẻo. Và cũng vì nó xui xẻo nên tôi không định kể mà đáng lý ra nó phải được kể trước, vì thời gian những giấc mơ này xảy ra trước những giấc mơ may mắn.

Nhưng sau khi viết lại về nó, tôi càng cảm nhận rõ hơn là: Những gì Tạo Hóa đã an bài thì tất nhiên sẽ xảy đến, không thể nào tránh khỏi. Và như thế tôi lại càng khẳng định tin chắc rằng: Lá Cờ Vàng thân yêu nhất định sẽ tung bay trên quê hương Việt Nam một ngày không xa, bởi vì tôi đã nằm mơ như thế.

Mong sao đất nước có được ngày vui trong Tự Do - Dân Chủ thực sự.

Người Biết Trước

Bằng hữu trong thơ Lê Quốc Quân



• Nguyệt Quỳnh

Đọc những câu thơ của Ls Lê Quốc Quân viết tặng người bạn tù Nguyễn Xuân Nghĩa người ta sẽ cảm nhận một nỗi ấm áp lạ lùng dù khung cảnh của bài thơ là một buổi chiều mưa lạnh, với hai con người tù tội, giữa cái âm u của núi rừng và những hàng rào kẽm gai. Tôi chạnh nhớ đến câu nói của nhà văn Mỹ nổi tiếng Hellen Keller *"cùng bước với một người bạn trong bóng tối, tốt hơn là bước một mình trong ánh sáng"*. Hellen Keller là một phụ nữ khuyết tật từ tấm bé: mù, câm và điếc! Câu trên bà đã nói về Anne Sullivan, một người thầy và cũng là bạn đồng hành trong cái thế giới toàn bóng đêm của bà.

Tình bằng hữu ấy khiến người ta liên tưởng đến Ls Lê Quốc Quân, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và của nhiều người khác nữa... Nhịp chân đó hẳn là nhịp bước gian nan của hai người đồng đội trong cái bóng tối mệnh mông đầy bất trắc của tổ quốc mình.

Chiều mưa...

Lọt giữa núi rừng hiu quạnh

Âm u hàng rào kẽm gai

Tôi ngồi bên người bạn hiền tranh đấu

Bàn về nhân sinh thế thái u hoài

Về con người và sức sống tương lai

Trên ghế nhựa là John Stuart Mill

"On liberty" gió thổi lật từng tờ

Trong tường cao lao mộ

Chúng tôi "bàn về tự do"

(Chiều Mưa Bàn Về Thế Sự)

Hôm xưa đọc trên blog của Ls Lê Quốc Quân thấy anh viết: "Hôm nay 27 tháng 11 ngày xử LS Đài và LS Công Nhân bị đem ra xét xử phúc thẩm. Hôm nay lại có 3 người bạn là LS từ Sài Gòn ra bào chữa nên cố đi xem, một phiên tòa được nói là công khai.

Và rồi bị đánh, bị bóp cổ, bị đập đầu vào thành xe, bị nhốt một ngày trong đồn. Mình bị đánh vì chỉ mong một điều: Được đứng yên lặng trên vỉa hè. Nơi đó đã cách xa tòa án khoảng 200 m. Mình cảm nhận rất rõ bạo lực cách mạng và chuyên chính vô sản được thể hiện đối với đồng bào. Mình thực sự ngạc nhiên về sự thô bạo và "rừng rú" của các công cụ cách mạng. Khi gần ngất đi vì nghẹt thở bởi một bàn

tay thô bạo và chuyên nghiệp bóp cổ, chợt hiểu ra nhiều điều".

Hôm nay đọc một bản tin trên báo Lao Động thấy 4 tàu Trung Quốc rượt đuổi, vây hãm, cướp bóc tang thương một tàu đánh cá Việt Nam; bỗng dưng chợt hiểu ra những điều anh hiểu và thấm thía những câu thơ anh viết từ Hỏa Lò:

Đọc vội ngay trên báo Nhân Dân của Đảng

Đủ làm dậy sóng lòng tôi.

Đêm nay!

Sóng biển đông uất ức vỗ vào ghềnh đá

Tha thiết gọi tên anh, tên tôi.

Đêm nay!

Có đôi tay bắt lực ghì vào song sắt

Da diết gọi Hoàng Sa-Trường Sa

Âm vang mãi của sóng, giọng của người tù

Rơi vào khoảng không vô vọng!

Lũ giặc cướp tung hoành trên biển đông

Chúng lập Tam Sa xây nhà tù trên đảo.

Bắn giết hải quân cầm tù ngư phủ

Chúng cắt thông tin xưa bình minh trên biển

Xô đổ cả hoàng hôn duyên hải

Đem đêm tối kinh hồn cho vợ con xóm nhỏ...

(Hỏa Lò vọng sóng biển đông)

Nước mắt của những người mẹ, người vợ ngư dân lại đổ trên bến Tịnh Kỳ, Sa Kỳ... Chỉ trong vòng chưa đầy 10 ngày trong tháng Sáu, đã có 3 tàu cá của ngư dân tỉnh Quảng Ngãi bị lực lượng hải giám Trung Quốc ngăn cản, tấn công, cướp bóc tài sản khi đang đánh bắt hợp pháp tại ngư trường Hoàng Sa của Việt Nam. Kết quả đưa đến là một ngư dân bị thiệt mạng và một số ngư dân khác bị trọng thương.

Nghĩ đến cảnh những con tàu của ngư dân nghèo Việt Nam hồi hải chạy trốn, cảnh rượt đuổi, bao vây của tàu hải giám Trung Quốc, rồi cảnh những ngư dân bị vùi rỗng xịt văng lên không trung; nỗi đau thương làm người ta nghẹt thở, làm chùng cả không gian!

Hãy nghe lời kể của ngư dân Nguyễn Văn Tiến về hành động ức hiếp của những tên cướp được mệnh danh bằng tình hữu nghị thăm thiết này: *"Họ dồn toàn bộ ngư dân trên tàu cá lên trước mũi tàu, rồi dùng áo trùm đầu tất cả. Được một lúc, họ yêu cầu chúng tôi cởi bỏ áo trùm đầu và mở nắp hầm tàu, đưa cá lên boong rồi chuyển sang chiếc tàu chiến đang cập sát hông. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, họ lấy hết sạch gần 7 tấn tôm, cá... đánh bắt được chứa ở 2/4 hầm; 5 phuy đầu, 2 máy quét, 2 máy dò... và chặt phá hỏng nhiều dụng cụ trên tàu rồi bỏ đi"*.

Trung Quốc đã bắt đầu tấn công các tàu ngư dân Việt Nam từ năm 2005, những ngư dân của hai xã Hoảng Trường và Hòa Lộc là những nạn nhân đầu tiên. Từ ấy đến nay ròng rã suốt 10 năm trường, chưa thấy lãnh đạo CS có biện pháp nào để bảo vệ ngư dân. Những con tàu vẫn tiếp tục ra khơi, tiếp tục làm mồi ngon cho giặc dữ. Lẫn trong tiếng sóng biển là tiếng than khóc của người mẹ, người vợ làng chài, là hình ảnh cam chịu của những ngư dân tay không "bám biển".

Đêm đêm có đôi tay bất lực ghì vào song sắt, và sóng cứ âm vang mãi giọng nói của người tù trên những vần thơ gởi ra từ Hòa Lò: Anh có nghe tiếng tổ quốc tha thiết gọi tên anh, tên tôi? biển đảo ta đây bao đời cha ông gìn giữ! Ai để cho chúng ngang nhiên, cướp con cá biển trong bữa cơm chiều con trẻ Việt? Ai lấy tình môi-răng, căng mình giữ ghề, tham quyền cố vị, mặc cho giặc ngoại xâm vơ vét tài nguyên, bỏ đói cả tương lai dân tộc?

Mà anh ơi, mà chị ơi, đâu chỉ riêng có biển đông!

*Ôi! Tây nguyên, Biên giới, Cà Mau, Thanh Hóa
Vũng Áng, Thái Bình nhan nhản dấu chân Tàu
Hoa quả, gia cầm đồ dùng thức uống
Văn hóa phi trường, tràn ngập tiếng Hoa.
Quê hương tôi đã mất thật rồi ư?*

Không?

*Sóng đã nổi từ trong ngục tối
(Hòa Lò vọng sóng biển đông)*

Và gió và mưa cứ tạt rất mặt người. Bạn hiền ơi! chúng ta tin đường đi là đúng. Bước chân này đã khởi đi từ những ngày lập quốc, biết bao nhiêu thăng trầm sóng gió; từ thuở cùng nhau thích trên cánh tay hai chữ Sát Thát cho đến lúc mắt nhòa lệ khi sát quyết một lời thề ở Lũng Nhai.

*Chúng tôi tin đường đi là đúng
Mà gió mưa cứ rất mặt người
Như hàng hiên bắt đầu thấm nước.
Buốt lòng ai- hai khóe mắt rưng rưng.
(Chiều Mưa Bàn Về Thế Sự)*

Trong cái thế giới xám ngắt, lạnh lẽo của tù ngục ấy; lạ kỳ thay đã nảy sinh những mối ân tình người ta dành cho nhau dù chưa hề quen biết. Điều Cày Nguyễn Văn Hải kể rằng khi hay tin Ts Lê Quốc Quân bị giam chỉ cách anh hai phòng. Vì vội vã chuyển đồ ăn cho người tù "mồ côi" về từ hải ngoại, anh đã cố len vào giữa tường giam và bể nước trong phòng khiến một nửa lưng và vai bị trầy xước rướm máu; đến nỗi quản giáo phải viết biên bản bắt anh ký xác nhận rằng vết thương không phải do họ gây ra. Khi Paulus Lê Sơn bị quản giáo trại giam Nam Hà đánh gãy chân, TNLT Vi Đức Hồi đã phản ứng mạnh mẽ đến nỗi ông bị kỷ luật và bị biệt giam. Khi người bạn tù Nguyễn Văn Hải tuyệt thực, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa đã lợi dụng lúc được thăm nuôi để chuyển tin ra ngoài, dù biết rất nguy hiểm khi phải nói ngay trước mặt quản giáo. Ông bị kỷ luật, bị cắt thăm nuôi và bị biệt giam...

Trong kiếp nhân sinh ngắn ngủi này và đặc biệt trong hoàn cảnh gian nan của đất nước, tình đồng đội đẹp và đáng quý nhất! Nó như một vòng tay ôm làm tim mình ấm áp làm tâm hồn mình mạnh mẽ. Đọc thơ Lê Quốc Quân, tôi tin chúng ta ai cũng cảm nhận được sự cần thiết của một bờ vai đồng đội, nó tựa như cái quàng vai của hai người bạn tù trong những tháng ngày đơn độc nhất.

*Gió vẫn thổi
Nổi dài chiều tháng tám.
Man mát lạnh
Chợt sợ mình*

Thành kính Phấn Ưu

Được tin buồn, Thân phụ của anh Dương Ngọc Hải là:

Cụ Ông DƯƠNG VĂN THÀNH

Sinh năm 1935

Đã tạ thế ngày 01 tháng 5 năm 2015

tại Sài Gòn (Long An)

(nhằm ngày 13 tháng 3 năm Ất Mùi)

Thượng thọ 81 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn với gia đình Anh Chị Dương Ngọc Hải cùng toàn thể tang quyến. Thành tâm nguyện cầu Hồng Ân Tam Bảo thủy từ gia hộ Hương Linh Cụ sớm vắng sanh về Cực Lạc Quốc.

- Gđ. Liêm & Phấn (OHZ)
- Gđ. Định & Phượng (Bassum)
- Gđ. Sơn & Chiến (Norden)
- Gđ. Trung & Hà (Bremen)
- Gđ. Tâm & Bảo Lộc (Bremen)
- Gđ. Kiên & Lan (Bremen)
- Gđ. Nga (Bremen)
- Gđ. Hùng & Hạnh (Bremerhaven)
- Gđ. Tính & Hằng (Bremerhaven)
- Gđ. Việt & Trang (Bremerhaven)

*Một ngày ngội lạnh với non sông
Bồng cùng nhau xích lại
Hơi ấm nào như của tổ tông...*

(Chiều Mưa Bàn Về Thế Sự)

Người tù trẻ tuổi và chí khí Lê Quốc Quân sẽ được trả tự do vào ngày 27/6 này. Tôi chợt nhớ cái dáng anh đứng ngày nào bên lề đường Hoàng Diệu say sưa hát quốc ca và câu nhả anh gởi ra từ Hòa Lò: "Tôi sẵn sàng ngồi tù cho đến chết nếu điều đó là tốt đẹp hơn cho Tổ Quốc và Nhân Dân Việt Nam anh hùng".

Anh Quân ơi! Xin được đón anh về trong vòng tay bè bạn.

Bạn hiền ơi!

*Chúng ta đi cho "Quốc gia khởi nghiệp"
Dầu bao la chiều mưa gió ngược.
Chặng đường dài chông gai trước mắt.
Chúng tôi đi trong mưa.*

...

Và xin được mượn bốn câu thơ cuối để nhíp bước cùng anh:

*"Đôi chân trần hồi hã
Gió vẫn thổi và đêm còn dài
Nhưng không bước, dậm đường sao ngăn lại
Ta đi là ánh sáng ban mai".
(Chiều Mưa Bàn Về Thế Sự)*

***Nguyễn Quỳnh**

Duyên kỳ ngộ nơi miền ngôn ngữ của Goethe

• Dr. Bùi Hạnh Nghi

Kính thưa Ban Tổ chức

Kính thưa các bác, các anh chị

Lời đầu tiên tôi xin kính chào toàn thể quý vị nơi đây và quý khán giả đang xem chương trình này trên các đài truyền hình. Xin cảm ơn Ban Tổ chức đã có nhã ý mời tôi tham dự Lễ Giỗ Đầu của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện (NCT) và tạo cơ hội cho tôi chia sẻ cùng quý vị cơ duyên nào, duyên cớ nào đã thúc đẩy tôi dịch thơ NCT ra Đức ngữ để giới thiệu với quần chúng Đức và vợ chồng tôi đã có liên hệ nào, kỷ niệm nào với nhà thơ.

Tôi đã yêu thơ NCT khi còn chưa biết ông là tác giả của những bài thơ tôi yêu thích. Năm 1987 tôi tình cờ thấy tại nhà một người bạn „Bản Chúc Thư của một người Việt Nam” do Vivo tái bản và phát hành tại Hoa Kỳ năm 1981. Điều làm tôi ngạc nhiên là trên trang bìa không đề tên tác giả. Nhưng vốn yêu thơ và bị kích thích bởi tiêu đề hơi lạ „Bản Chúc Thư của một người Việt Nam” nên tôi mượn bạn mang về nhà đọc ngay. Mở đầu tác phẩm là bài trường thi „Đồng lầy”. Tôi đã đọc một hơi hết bài thơ dài gần 500 câu này và tôi đã bị chấn động mãnh liệt bởi nội dung bi hùng và phẩm chất thi ca. Và tôi đã hứng thú đọc hết tác phẩm. Dầu chưa biết tác giả là ai, tôi vẫn hân hoan vì một sự tình cờ đã dun dùi tôi tự khám phá cho mình một thiên tài vừa là anh hùng chống cộng và là thi nhân tuyệt vời.

Anh hùng chống cộng

Điều đầu tiên gây hứng thú cho tôi là nội dung chống cộng của tập thơ. Càng đọc tôi càng có cảm tưởng đã may mắn gặp một chứng nhân vẽ lên được một cách tường tận, đầy đủ hơn ai hết bức tranh toàn cảnh về tính chất bạo tàn của chế độ mà chính tôi đã chứng kiến và trải nghiệm phần nào trong thời niên thiếu lúc còn sống ở quê tôi Hà Tĩnh là nơi chính quyền cộng sản thống trị từ năm 1945. Tôi đã từng là nạn nhân của sự khủng bố tinh thần, bị ép buộc phải học thuộc lòng để lập lại như vẹt những luận điệu tuyên truyền, đã sống những tháng ngày ngột thở đắm chìm trong sợ hãi âu lo, đã khiếp hãi trước uy quyền của Đảng và của các đảng viên càng ngu dốt càng hống hách luôn sẵn sàng ghép những ai có chút đầu óc vào thành phần phản động. Tôi đã đau lòng trước cảnh bà con bạn bè rình rập theo dõi tố cáo lẫn nhau. Và tôi sẽ không bao giờ quên những màn đấu tố cải cách ruộng đất rùng rợn, những phiên tòa xét xử địa chủ mà con sen, thằng ở là chánh án, con cái là nhân chứng tố cáo cha mẹ và bản án tử hình đã được định sẵn, huyết đã được đào sẵn bên cạnh đấu trường trước khi bắt đầu phiên xử.

Cuộc sống thường nhật trong lao tù đã được NCT ghi lại bằng những hoạt cảnh vừa linh động vừa thương tâm, nói lên sự thật đau lòng là chế độ lao tù tàn bạo bất nhân không những đẩy ai con người vào kiếp ngựa trâu mà còn làm con người mất hết cả

nhân tính. Làm què quặt tâm hồn độc hại gấp trăm lần hành hạ thể xác.

Ngoài những nhà tù chính hiệu, NCT còn phác họa cái nhà tù khổng lồ bao trùm trọn miền Bắc Việt Nam (và như ta biết sau 1975 miền Nam cũng đã trở thành nhà tù bao la rập theo khuôn mẫu miền Bắc). Như người thợ nhiếp ảnh tài tình, NCT đã thu trọn vào ống kính bức tranh ảm đạm của một xã hội ngột thở đắm chìm trong thấp thòm lo sợ. Chính sách bỏ tù cả dân tộc đã được áp dụng một cách triệt để trong hai lãnh vực: Tận diệt quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận và dùng miếng ăn để nô lệ hóa. Mục tiêu của chính quyền Cộng sản vừa nhằm vô hiệu hóa đối lập, tiêu diệt mọi mầm mống chống đối từ lúc chưa phôi thai, vừa để bưng bít tội ác trước dư luận, khoắc lên nền chuyên chế một lớp áo tuyên truyền lừa bịp, đeo cho hỏa ngục chiếc mặt nạ khả ái của thiên đường.

Thi nhân tuyệt vời

Nội dung chống cộng của NCT mà tôi tâm đắc mới chỉ là một khía cạnh. Điều làm tôi thích thú hơn và thán phục tột đỉnh là phẩm chất thi ca và tính chất độc đáo của hình thức diễn đạt mà tôi không, tôi chưa tìm thấy trên văn thơ đấu tranh của một tác giả nào khác (xin quý vị thứ lỗi cho lời khẳng định rất chủ quan này).

Thật vậy, đặc sắc của NCT không chỉ nằm trong địa hạt tố giác tội ác của cộng sản. NCT còn làm cho tôi bái phục hơn vì tài nghệ siêu cường trong địa hạt thi ca. Với tài nghệ đó ông đã cống hiến cho ta một tác phẩm mà văn học sử nước nhà sẽ mãi mãi lưu danh. Và trên trận tuyến chống bạo quyền, thi phẩm tuyệt vời của ông đã trở thành một hệ thống vũ khí vô cùng sắc bén. Thơ NCT không phải là một tác phẩm đấu tranh có tác dụng nhất thời mà mãi mãi sẽ là tiếng nói của con người muôn thuở.

Hủy diệt tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, là đặc điểm của tất cả mọi thứ độc tài kim cổ và xưa nay đã có vô số người tố cáo. Nhưng bút pháp thần tình của NCT làm cho độc giả có cảm giác như sờ mó được cái độc hại, cái nguy hiểm của quái vật độc tài mà nanh vuốt là thủ đoạn "bỏ tù tiếng nói" và dùng miếng ăn như một thứ xích xiềng để nô lệ hóa.

Thoát thai từ một thực tế phũ phàng cay đắng, toàn bộ thơ NCT đã lấy thực tế đó làm đề tài duy nhất, nhưng lời diễn tả thì thiên hình vạn trạng nhờ vào bút pháp phong phú linh động, chuyển biến theo từng cảnh ngộ trong cuộc sống và theo từng nhịp đập của con tim. Thơ NCT khi tả người và sự việc thì vẽ nên những bức tranh đậm nét chấn động não cân người đọc, khi than van thì khơi dậy niềm thương cảm xót xa vô hạn, khi buộc tội lên án thì tạo được niềm căm phẫn sục sôi, khi cổ vũ kêu gọi thì lời văn hùng hồn có một sức thu hút mãnh liệt. Toàn bộ tập thơ tạo thành một bản đại hòa tấu bi hùng tràn đầy máu lệ mà cũng hùng hực chí khí quật cường.

NCT đã có công tạo những danh từ, những hình ảnh để phơi bày bằng nét bút sắc và đậm bộ mặt đa dạng của bạo lực. Ngôn ngữ của NCT đã có tác dụng của những quang tuyến diệu kỳ, của những "chiếu yêu kính" khiến cho hồ ly phải hiện nguyên hình và

những nguy trang lừa bịp không còn hiệu nghiệm. NCT vừa tố cáo tội ác trước công luận một cách hùng hồn vừa làm phong phú kho tàng ngôn ngữ chúng ta.

Lỗi diễn tả thần diệu của ông khi nói về tội trạng của chế độ, khi vẽ lên cảnh tù đầy, đói khổ, bệnh hoạn hoặc niềm khao khát vô vọng của những kẻ "không còn gan nghĩ tới tương lai" đã là một minh chứng cho câu nói bất hủ của thi hào Musset: "Lời ca tuyệt vọng nhất cũng là lời ca tuyệt vời nhất" (Les plus désespérés sont les chants les plus beaux).

Đáp ứng lời kêu gọi của NCT

Tinh thần chống cộng và tuyệt bút thi ca của NCT là hai điều làm tôi say mê nhưng vẫn chưa phải là động cơ chính thôi thúc tôi dịch thơ NCT để giới thiệu với quần chúng Đức. Động cơ chính là tôi muốn đáp ứng một lời kêu gọi, một thông điệp mà NCT đã gửi đến tất cả những người được may mắn đọc ông, đó là: phổ biến thơ ông thật rộng rãi để thế giới bên ngoài biết thêm sự thật về Cộng Sản Việt Nam. Khi trao tác phẩm của ông cho nhà ngoại giao Anh Quốc tại Hà Nội, NCT đã kèm thêm bức thư ngắn trong đó có câu: „Tôi nghĩ rằng, hơn ai hết, chúng tôi – những nạn nhân – có nhiệm vụ phơi bày cho thế giới thấy những khổ nhục không ai tưởng tượng nổi của dân tộc“. Đọc lời tâm huyết này tôi đã nghe vang lên trong tâm tư lời mời gọi nhận lãnh sứ mạng thay ông gánh vác phần nào nhiệm vụ phơi bày cho thế giới thấy những khổ nhục không ai tưởng tượng nổi của dân tộc. Rồi khi đọc đến câu cũng trong thư ấy: „Cuộc đời tàn tạ của tôi chỉ còn lại một niềm ước mơ duy nhất là được thấy thật nhiều người nhận thức rằng Cộng Sản là hiểm họa của nhân loại“ tôi lại muốn góp phần giúp NCT đạt được phần nào ước mơ „duy nhất“ đó.

Qua mấy chục năm giam hãm tù đầy, khi mọi liên lạc với bên ngoài hoàn toàn bị gián đoạn, NCT vẫn hằng ấp ủ trong lòng hoài bão nổi được nhịp cầu với đồng hương bên kia song sắt nhà tù và với tất cả những người yêu chuộng tự do khắp năm châu bốn bể, để những sự thật ông phơi bày, những tâm sự ông thổ lộ và những lời kêu than thống thiết mà ông phải "dùng tuổi thọ" để viết ra vượt mọi ngăn cách không gian, vượt mọi hàng rào ngôn ngữ đến với độc giả càng nhiều càng tốt. NCT chỉ mong thơ ông được "tự do như gió/ bay khắp địa cầu kêu cứu nhân gian/ trừ Cộng Sản".

Phổ biến thơ NCT là một nhiệm vụ thiêng liêng và dịch thơ NCT là để khiêm tốn góp phần vào việc thực hiện hoài bão soi sáng dư luận quốc tế mà ông hằng ôm ấp. Việc này càng trở nên cần thiết đối với tôi vì thời gian sau khi thơ NCT phổ biến tại hải ngoại tôi đọc được một số hồi ký của nhiều nạn nhân của chế độ sau khi rời khỏi nước đã tố cáo chính sách bạo tàn của chế độ khiến tôi lại càng bị thôi thúc phổ biến „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực“ vì thơ NCT chứa đựng một bức tranh toàn cảnh, một bản cáo trạng hùng hồn đánh thép nhất và một hệ thống vũ khí ngôn ngữ sắc bén nhất từ trước đến nay về thảm họa cộng sản Việt Nam.

Dịch đã tốn nhiều thời gian và công sức, xuất bản lại càng khó khăn hơn. Có thể tự xuất bản và tự phát hành nhưng sách sẽ không được phổ biến rộng rãi, nghĩa là chỉ đến tay một số rất ít độc giả. Vì thế chúng tôi quyết định phải tìm cho được một nhà xuất bản Đức để có một hệ thống phát hành đi sâu vào thị trường sách tại Đức. Nhưng hỏi đến chỗ nào cũng chỉ nhận được trả lời: việc chọn tác phẩm để xuất bản thường không căn cứ vào tác phẩm hay hoặc dở mà chỉ căn cứ vào tên tuổi của các tác giả. Còn NCT là một tác giả ngoại quốc chưa ai biết đến tại Đức, xuất bản tác phẩm của ông đâu hay đến mấy cũng là một bấp bênh, một rủi ro thương mại. Sau một thời gian vất vả tìm kiếm tôi đã tìm được nhà xuất bản R.G. Fischer nhận xuất bản với điều kiện tôi phải trả 9.000 DM lệ phí. Một số tiền khá lớn đối với chúng tôi lúc đó, lại còn thêm điều lệ rất khắt khe về tiền trả cho dịch giả từ số sách bán được. Nhưng chúng tôi vẫn bấm bụng chấp nhận. Kết quả là sách đã được phổ biến rộng rãi và đã được báo chí và truyền thông chú ý.

Sự đón nhận dịch phẩm „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực“ tại Đức và Áo

Bây giờ tôi xin được phép kể lại cùng quý vị sự đón nhận dịch phẩm „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực“ tại Đức và tại Áo vì Áo cũng là vùng nói tiếng Đức. Xuất bản song ngữ lần đầu mùa hè 1989: 500 cuốn, 100 cuốn dành tặng truyền thông báo chí và giới thiệu với các tiệm sách. Một số độc giả người Đức trực tiếp mua, một số đồng hương mua để tặng bạn bè Đức. Sau hai năm rưỡi sách bán hết và tái bản năm 1992.

Sau ngày xuất hiện trên thị trường, sách được một số báo chí đưa vào mục điểm sách. Thịnh thoảng vài bài thơ được chọn đăng vào một số tuyển tập thi ca Đức ngữ, gần đây nhất là năm 2011, nghĩa là hơn hai mươi năm sau ngày xuất bản.

Một trong các bài điểm sách đáng kể là bài bình luận của nhà văn Hans Christoph Buch ở Berlin, đăng ngày 1 tháng 9 trên tuần báo Die Zeit (Được biết cựu Thủ tướng Đức Helmut Schmitt từng là đồng chủ nhiệm của tuần báo này). Hans Christoph Buch đã giới thiệu tường tận tiểu sử NCT với mấy chục năm tù đầy và quả quyết rằng cuộc đời đầy đau thương của NCT là biểu tượng cho con đường khổ nhục mà dân tộc ông đang phải trải qua. Hans Christoph Buch chọn đăng ba bài thơ của NCT trong bài bình luận của ông, đặc biệt là bài „Con tàu rêu“ mà ông cho là có âm hưởng bài thơ tuyệt tác „Le Bateau Ivre“ của Rimbaud và gợi lại cảnh nổi trôi trên biển cả của các thuyền nhân Việt Nam. Kết thúc bài bình luận ông viết: „Các sinh viên Trung Quốc đã đặt tượng đài Tự Do tại quảng trường Thiên An Môn. Tượng đài ấy không thể bị nghiền nát bởi xe tăng và sẽ không mãi mãi bị cùm kẹp trong chốn lao tù. Thi ca NCT là bằng chứng sống cho chân lý đó“. Để chúng ta đánh giá đúng mức lời nhận định này nên biết rằng Hans Christoph Buch thuộc thế hệ 1968 tại Đức đã nhiều lần hăm hở xuống đường hò hét chống Mỹ và không ngớt gào thét điệp khúc „Ho Ho Ho Tchi Minh, Ho Ho Ho Tchi Minh“. Một

nhà văn có quá khứ lầm lạc như vậy mà nay viết lên được nhận định sáng suốt kia chứng tỏ mình đã tỉnh ngộ và xoay chuyển lập trường chính trị 180 độ.

Một nhà văn khác đã viết bài bình luận rất đặc sắc về thơ NCT, đó là Erich Wolfgang Skwara, người gốc Áo và hiện đang là giáo sư văn chương Đức tại đại học San Diego. Tôi gặp văn sĩ Skwara trong kỳ Đại Hội Văn Bút Quốc Tế năm 1990 tại Madeira, Bồ Đào Nha. Hình như ông đã đọc đâu đó một vài bài điểm sách „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực” nên trong khi trò chuyện ông đã hỏi tôi cặn kẽ về dịch phẩm. Và tôi đã tặng ông một cuốn theo phép xã giao giữa bạn văn với nhau. Phản ứng của ông ngoài sức tưởng tượng. Ông đã viết một bài dài ca ngợi thi ca NCT mà ông gọi là „đại thi hào” và đồng ý cho tôi in bài này vào dịch phẩm lúc tái bản. Đúng ra phải đọc hết bài của Skwara để quý vị thưởng thức nhưng thời giờ eo hẹp tôi chỉ xin trích dẫn vài câu tiêu biểu. Skwara viết:

- ... Tôi đã đến Madeira để gặp nhà thơ NCT, một đại thi hào Việt Nam... Gặp, có nghĩa là tôi đã được biết ông qua một trong những sứ giả của ông, ông Bùi Hạnh Nghi, người đã dịch thơ ông ra Đức ngữ. Bùi Hạnh Nghi đã đến Madeira và đã tặng tôi tập thơ „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực” sắp được tái bản.

- ... Sau khi đón nhận tập thơ tôi đã ở miết trong phòng đọc một hơi từ đầu chí cuối... Và càng đọc tôi càng nhận rõ rằng tôi đã được biết thêm một nhà thơ mà tôi đặt ngang hàng với các thần tượng thi ca của tôi như Rimbaud và Trakl, như Benn và Hoelderlin, nghĩa là với những nhà thơ tuyệt vời nhất của chúng ta, của tôi, của mọi người.

- ... Lâu nay, mỗi lần nói đến Việt Nam là chúng ta liên tưởng ngay đến Mỹ hoặc Pháp. Từ nay hai chữ Việt Nam chỉ còn nhắc tôi nhớ đến một nền văn chương xán lạn và nhớ đến nhà thơ NCT. Không gì tốt đẹp bằng được dịp tìm hiểu một dân tộc qua một thi hào của dân tộc này. Chuyển đi Madeira của tôi đã trở thành một chuyến du lịch Việt Nam.

- ... Từ ngày „gặp” NCT tôi đã nhiều lần giở tập thơ ra đọc lại. Những dòng thơ đầy tình thương trong thơ NCT đã mang lại cho tôi nhiều thú vị. Tình thương trong thơ NCT đã chọc thủng tường thành tù ngục và đã vượt mọi chướng ngại của đồng lầy để đến với chúng ta ở Đức, ở Cali, ở Madeira hay bất cứ nơi nào khác.

- ... Sau khi đọc NCT, tất nhiên người ta sẽ lên án chủ nghĩa cộng sản và chính sách ngu xuẩn bạo ngược của chúng một cách gắt gao hơn... Chúng là biểu tượng cho những sự trật đường rầy của lịch sử và trí tuệ. Nhưng những lầm lạc ấy làm sao thắng được một đại thi hào, bất quá chúng chỉ có thể bắt nhà thơ chịu giam cầm đầy đọa mà thôi.

Văn Bút Đức và NCT

Trong một kỳ Đại hội Văn Bút Quốc Tế tôi đã tặng nhà văn Heidenreich lúc đó là chủ tịch Văn Bút Đức dịch phẩm „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực”. Ngay ngày hôm sau ông tìm gặp tôi để cho biết cảm tưởng tốt đẹp về cuốn sách và bày tỏ tình liên đới với người đồng nghiệp NCT bị đầy đọa, đồng thời ông mời tôi gia nhập Văn Bút Đức. Từ đó ông luôn hỏi thăm tin tức

NCT và tìm hiểu thêm về sự nghiệp vẻ vang của nhà thơ (nhất là các giải thưởng quốc tế) cho đến một ngày ông cho biết Văn Bút Đức muốn nhận NCT làm hội viên danh dự và nhờ tôi thông báo cho nhà thơ. Thông thường Trung Tâm Văn Bút của các nước không tự động nhận hội viên danh dự mà phải do sự giới thiệu và yêu cầu của hội viên. Trường hợp NCT là một luật trừ vinh dự. Sau ngày NCT ra khỏi tù và xuất ngoại Văn Bút Đức đã nhờ tôi chuyển lời mời ông đến tham dự đại hội thường niên tại Heidelberg. Bên cạnh những cuộc tiếp xúc và phỏng vấn riêng, Văn Bút Đức đã tổ chức hai buổi sinh hoạt đặc biệt để đón tiếp xứng đáng hội viên danh dự của mình ngày càng được nổi danh tại Đức và trên trường quốc tế: Một là buổi phát biểu của NCT trước khoáng đại hội nghị với sự hiện diện của mấy trăm văn sĩ Đức và của truyền thông và hai là buổi đọc thơ vào buổi tối bên lễ các cuộc hội chính thức. Thường chỉ đọc thơ văn tiếng Đức trong giờ sinh hoạt này nhưng hôm ấy ban tổ chức đã ưu ái mời NCT đọc thơ mình bằng tiếng Việt và tôi đọc lên bản dịch tiếng Đức khiến khán thính giả vừa người Đức vừa người Việt rất hoan nghênh. Ngay sau kỳ đại hội này NCT đã được đài phát thanh Cologne phỏng vấn và phát thanh bài phỏng vấn này.

Vài sự việc đáng nhớ

Còn nhiều điều đáng kể về sự đón nhận thơ NCT tại Đức và Áo, nhưng thời giờ không cho phép nên tôi chỉ xin tóm tắt mấy sự việc sau đây:

- Hàng năm Bộ Giáo dục tiểu bang Bayern (Bavaria) xuất bản một thư mục „Sách hay cho học đường” gồm các sách xuất bản trong năm qua mà Hội Đồng Tuyển Chọn của Bộ (gồm 30 giáo sư) cho là đáng đưa vào thư viện các trường trung học tại Bayern. Năm 1990 „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực” được đưa vào thư mục với lời giới thiệu: Tác giả NCT sinh năm 1933. Ông bị chính quyền Cộng Sản Bắc Việt bỏ tù năm 25 tuổi và cho đến nay cuộc đời tù tội đã kéo dài trên 25 năm. Những bài thơ ông sáng tác trong tù được ông lưu giữ trong ký ức và đã được viết ra những thời gian ngắn ông được tạm tha.

- Năm 1995 một nhạc sĩ người Áo, ông Günter Mattisch, đã làm 1 Album gồm 2 CD, 1 trong hai CD này dành riêng cho 14 bài thơ Đức ngữ của NCT do chính ông phổ nhạc và đã cho lưu hành trên thị trường âm nhạc Áo. Trên bao bì của CD này có ghi đầy đủ tiêu đề của cả 14 bài thơ. Khi ông xin phép phổ nhạc thơ NCT tôi vô cùng ngạc nhiên và vui mừng đồng ý ngay. Sau khi phát hành ông có gửi tặng tôi 1 Album và từ đó đến nay tôi không còn nhận được tin tức gì của ông nên cũng không biết quần chúng âm nhạc Áo đã đón nhận CD này ra sao.

- Hằng năm Hiệp Hội các nhà Xuất Bản Đức và Văn Bút Đức tổ chức „Ngày Văn Nghệ Sĩ bị cầm tù” tại Frankfurt với sự yểm trợ của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang Hessen. Trọng tâm của ngày này là buổi sinh hoạt dành cho một số nhà văn đã từng bị khủng bố hoặc tù đầy được mời tới giới thiệu và trình đọc tác phẩm của mình. Có lần tôi cũng đã được mời tới nói chuyện về NCT và trình đọc thơ ông. Đài truyền hình của tiểu

bang Hessen đã làm một thiên phóng sự về buổi đọc thơ này và đã phát hành ngay hôm đó.

- Tại Đại Hội Văn Bút Quốc tế năm 1991 ở Vienna, trong một buổi hội thảo thơ văn mệnh danh là „Hội ngộ, trình đọc và ứng khẩu“, một số văn thi sĩ, trong đó có Joseph Brodsky, người Hoa Kỳ gốc Nga giải Nobel Văn chương 1987, được mời tới trình bày tác phẩm hay dịch phẩm của mình. Hân hạnh cho NCT là tôi cũng được mời tới nói chuyện về con người và thi ca của ông trong buổi sinh hoạt văn chương quốc tế về vang này.

Nhìn chung tôi rất mãn nguyện vì sự đón nhận „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực“ tại Đức và Áo đã quá hơn sự chờ đợi của vợ chồng tôi. Cả hai điều chúng tôi ước mong đã được thực hiện là cho thế giới bên ngoài biết thêm về cộng sản Việt Nam và biết đánh giá đúng mức phẩm chất thi ca của nhà thơ mà Giáo sư Skwara trên đây đã xưng tụng là đại thi hào quốc tế.

Kỷ niệm với NCT

Bây giờ xin trình bày đôi điều về kỷ niệm của vợ chồng tôi với NCT.

- Khi xuất bản và tái bản „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực“ tại Đức nhà thơ còn ở trong tù nên chúng tôi không thể liên lạc được với ông. Phải chờ đến khi NCT ra khỏi tù, tôi mới có dịp gặp gỡ ông trên thư từ qua một người cháu gái của ông tên Phương ở Berlin. Cháu Phương trước đây qua lao động ở Đông Đức, sau ngày nước Đức thống nhất cháu và chồng con xin tỵ nạn để khỏi về Việt Nam nhưng không được chấp thuận. Theo lời khuyên của cậu Thiện cháu Phương gửi thư xin Văn Bút Quốc Tế can thiệp giúp (Sau này mấy lần gặp NCT tôi đã quên hỏi nhờ đâu mà ở trong nước ông đã biết được Văn Bút Quốc Tế để khuyên cháu liên lạc). Văn Bút Quốc Tế chuyển sự việc cho Văn Bút Đức vì biết NCT là hội viên danh dự của Văn Bút Đức và cháu Phương sinh sống tại Berlin. Văn Bút Đức một mặt can thiệp với cơ quan có thẩm quyền tại Berlin để xin cho cháu Phương được tỵ nạn, một mặt nhờ vợ chồng tôi làm trung gian liên lạc với cháu và qua cháu với NCT. Vậy là nhờ cháu Phương mà chúng tôi đã có một đường dây an toàn để gửi thư và tiền về biếu NCT. Không thể tả hết nỗi xúc động của tôi lúc nhận lá thư hồi âm đầu tiên của nhà thơ. Thư viết tay với nét chữ y hệt như chữ trong lá thư gửi nhà ngoại giao Anh Quốc. Cũng qua đường dây của cháu Phương tôi gửi về NCT dịch phẩm song ngữ „Tiếng Vọng Từ Đáy Vực“ vừa tái bản. Trong thư cảm ơn NCT cho biết ông rất xúc động về bài giới thiệu của tôi và nhất là về bài bình luận của nhà văn Skwara. Ông viết: „Tôi thật không ngờ một người sống ở hải ngoại lâu năm như anh mà còn biết tường tận về cộng sản trong nước như vậy. Còn ông Skwara thì đã hiểu tôi hơn cả chính tôi“. NCT còn xin chúng tôi gửi cho ông một cuốn văn học sử Đức bằng tiếng Pháp (Sau này qua mấy lần tiếp xúc tôi mới biết NCT rất giỏi tiếng Pháp và biết rành rọt về văn chương Pháp). Khi gặp nhau ở bên này ông kể đã chôn giấu cuốn sách ấy dưới nền nhà của bà chị ở Hà Nội, trước khi lên đường ra hải ngoại vì không mang theo được.

- Một thời gian sau khi qua Mỹ, NCT đến Frankfurt và được đồng hương tiếp đón vô cùng nồng hậu và ngưỡng mộ như một chính khách triển vọng. Vợ chồng tôi tổ chức liên hoan mừng NCT tại nhà, khách mời độ năm chục người vừa Đức vừa Việt, đặc biệt là ông Said Chủ tịch Văn Bút Đức và bà Setzer Chánh văn phòng thường trực cũng của Văn Bút Đức.

Buổi liên hoan tại nhà được bắt đầu bằng giờ đọc thơ và thảo luận. Khách Việt hân hoan nghe chính tác giả NCT đọc thơ của mình và khách Đức thích thú lắng nghe dịch giả đọc bản Đức ngữ.

Trong số khách mời còn có bà đại diện của nhà xuất bản R.G. Fischer. Có lẽ bà muốn nhân cơ hội này quảng cáo cho hãng mình với những tác giả/dịch giả chưa tìm được nhà xuất bản nên đã trình bày chi tiết về thể lệ xuất bản và phát hành sách, về số tiền phải đóng cũng như tiền chia cho tác giả 20% từ mỗi cuốn sách bán được (bà lấy ngay ví dụ trường hợp sách Tiếng Vọng Từ Đáy Vực: đóng 9.000 Đức mã (DM), sách giá 29,80 DM, 20% là 5,96 DM; chỉ cần làm một bài tính đơn giản cũng biết bán hết cả 400 cuốn sách tôi cũng chưa thu lại được một phần ba số tiền đã bỏ ra).

- Lúc mới ra hải ngoại NCT nhận lời của bất cứ ai tại Đức muốn mời ông nói chuyện với đồng hương hoặc tổ chức cho ông những buổi du thuyết. Vì chưa nắm vững tình hình nhân sự nên ông thiếu dè dặt và đã bị một số người lợi dụng muốn chiếm đoạt ông để làm bình phong quảng cáo cho cá nhân và phe nhóm của mình. Tôi đã lưu ý NCT nhưng ông không mấy lưu tâm mà còn sẵn sàng để bất cứ ai lợi dụng vì xem đó là dịp để ông cống hiến cho đại cuộc.

- Tôi đặt nhiều kỳ vọng ở NCT không chỉ trong lãnh vực thi ca mà cả trong môi trường chính trị. Là vì tôi nghĩ với uy tín càng ngày càng tăng trưởng ông có thể thực hiện được vấn đề kêu gọi đoàn kết các phe nhóm quốc gia đang cực kỳ chia rẽ nhằm tạo thành một khối người Việt lớn mạnh ở hải ngoại khiến quốc tế nể nang (như Do Thái) và có sức yểm trợ đắc lực việc đấu tranh của đồng bào trong nước. Khi tôi bàn với NCT về hoài bão này ông tâm sự với tôi là từng nghĩ tới chuyện đó và một đôi lần đã làm thử nhưng đã thất vọng và ông nói trong tiếng thờ dài: „Cả đến Chúa Phật tái thế cũng không thể làm cho các ông ấy chịu ngồi lại với nhau đâu anh ạ“.

- Ai đã từng quen thân với NCT đều phải công nhận rằng ông rất quý tình bạn và khi bạn bè cần đến ông thì việc vất vả đến mấy ông cũng chẳng từ nan. Chỉ xin đan cử một ví dụ: Lần chúng tôi đến Cali giới thiệu cuốn tiểu thuyết Ngược Giòng Thời Gian của nhà tôi, ông đã vui vẻ đảm nhận vai trò chủ chốt trong việc giới thiệu sách. Sau đó, mặc dầu sức đã yếu, ông đã cùng anh Trần Phong Vũ đi xe Bus từ Los lên San Jose để giới thiệu sách trên đó.

Thay lời kết

Nhìn lại sự xuất hiện và sự đón nhận thơ NCT tại Đức và Áo, tôi thấy đó là một cuộc gặp gỡ, một cuộc trao đổi lạ kỳ. Quả là mỗi duyên kỳ ngộ của NCT nơi miền ngôn ngữ của Goethe, đệ nhất văn hào Đức Quốc ./.



Nhìn lại nền văn hóa Đông Sơn để nhớ lại nguồn gốc của trống đồng

• Phan Hưng Nhơn

LỜI NÓI ĐẦU: Trước đây khi nghiên cứu về Á Đông, các sử gia cũng như những nhà khảo cổ Tây Phương, từng khám phá ra nền văn minh Trung Hoa và Ấn Độ, đều có ý nghĩ rằng chỉ có thể hai nền văn minh của hai nước lớn này đã ảnh hưởng đến văn minh các nước nhỏ ở Đông Nam Á trong đó có Việt Nam. Sở dĩ họ lập luận như vậy là vì từ trước đến nay các cuộc thám sát phần nhiều chỉ được thực hiện tại hai nước lớn độc lập ngày nay, còn tại các nước nhỏ phần nhiều đang bị đô hộ, chính quyền sở tại chỉ lo bòn vét tài nguyên thuộc địa của mình hơn là nghiên cứu tìm hiểu về quá khứ văn minh của các nước nhỏ này.

Nhưng từ sau Đệ nhị thế chiến, các nhà khảo cổ đã có nhiều thuận tiện hơn để khảo cứu tại các nước nhỏ tại Đông Nam Á. Nhiều phát hiện và khám phá tại đây đã tạo cho các nhà khảo cổ cơ sở để tin rằng Đông Nam Á có thể là một trong những nơi mà loài người xuất hiện sớm nhất và tại vùng này cũng là một trong những trung tâm văn hóa lớn nhất thời cổ và dựa theo số lượng cùng niên đại các di chỉ đồng thau phong phú phát hiện được ở lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Việt Nam, văn hóa người Việt Nam thời cổ đã đóng vai trò quan trọng.

Tài liệu khảo cổ cũng cho biết rằng cư dân xưa ở lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Việt Nam đã biết trồng trọt từ sơ kỳ thời đại đá mới và đến khoảng ba ngàn năm trước Tây lịch, thì nông nghiệp ở đây đã trở thành loại hình kinh tế chính và chính người Lạc Việt (người Việt Nam ngày xưa) trong quá khứ đã truyền bá yếu tố văn hóa cơ bản là nghề trồng lúa nước cho các cư dân lân bang ở Đông Nam Á.

Nghề luyện kim thời xưa của dân tộc Lạc Việt không phải là yếu tố ngoại lai. Từ lõi giã gạo bằng chày, lõi cất nhà sàn, lõi mặc áo choàng, ăn trầu cau, sử dụng các dụng cụ bằng đồng, bằng sắt ảnh hưởng của người Việt Nam thời xưa đã lan rộng khắp Đông Nam Á với một nền văn hóa đặc thù: nền VĂN HÓA ĐÔNG SƠN huy hoàng và phong phú.

I - NỀN VĂN HÓA ĐÔNG SƠN

Sau khi trải qua chặng đường dài của thời đại đồ đá, Tổ Tiên người Việt Nam với khối óc sáng tạo của mình đã phát minh ra kỹ thuật luyện kim, trước hết là đồng rồi sau đó là đồng thau. Theo các tài liệu khảo cổ, người Việt Nam xưa đã bước vào thời đại đồ đồng

cách nay khoảng hơn bốn ngàn năm. Tại miền Bắc Việt Nam, các nhà khảo cổ đã liên tiếp phát hiện được những di tích thời đại đồ đồng thau phát triển tại chỗ, nối tiếp nhau ở miền trung du đồng bằng Bắc Việt và bắc Trung Việt, qua các giai đoạn buổi đầu thời đại đồ đồng thau Phùng Nguyên (khoảng 4000 ± 100 năm trước đây), giai đoạn đồng thau Đông Đậu (khoảng 3370 ± 100 năm trước đây), giai đoạn đồng thau phát đạt (khoảng 2400 ± 100 năm trước đây). Sự phân tích các di vật của di chỉ Đông Sơn bằng phương pháp C14 đã cho biết niên đại tuyệt đối là 2390 ± 100 năm (kể từ năm 1990 trở về trước).

Văn hóa Đông Sơn là một nền văn hóa khảo cổ chủ yếu của thời hưng thịnh và mạt kỳ của thời đại đồ đồng thau cũng là sơ kỳ thời đại đồ sắt ở Việt Nam. Trong quá trình văn hóa Đông Sơn đã thu hút nhiều yếu tố văn hóa khác trước hoặc song song với nó và ảnh hưởng của nền văn hóa Đông Sơn đã lan rộng trên một phần lớn các vùng Đông Nam Á. Sở dĩ địa danh Đông Sơn đã được các nhà khảo cổ thế giới sử dụng để đặt tên cho giai đoạn văn hóa này là vì họ đã tìm thấy tại làng Đông Sơn tỉnh Thanh Hóa (Bắc Trung Phần Việt Nam), rất nhiều di vật bao gồm rất nhiều dụng cụ kim loại đủ kiểu và đủ cỡ hơn nhiều địa điểm khác ở Bắc Phần Việt Nam.

Di vật thời văn hóa Đông Sơn rất phong phú, có lẫn hình khắc độc đáo, hình dáng rất đẹp, bao gồm nhiều công cụ, vũ khí, đồ dùng, nhạc khí cũng như đồ trang sức.

Hoa văn nơi đồ gốm có xu hướng đơn giản hóa chủ yếu có văn thừng và văn chải. Phần lớn các dụng cụ đều được trang trí bằng các hình kỷ hà rất đẹp.

Khoảng hơn 50 địa điểm di tích thuộc văn hóa Đông Sơn đã được phát hiện khắp miền Bắc Việt Nam, đều chứng tỏ rằng công nghiệp luyện kim đồng thau phát triển tại chỗ đã đạt đỉnh cao của nó. Hằng loạt nông cụ nghề mộc, dụng cụ âm nhạc, đồ trang sức đã được sản xuất. Các thạp đồng, trống đồng là những di vật thể hiện một cách tập trung nhất, cao độ nhất, trình độ luyện kim đồng cũng như trình độ văn hóa của con người thời Đông Sơn đã từng làm cho các nhà khảo cổ ngoại quốc phải ngạc nhiên. Đồ đồng Đông Sơn lại được trang trí nhiều hình chạm khắc, chẳng những rất đẹp mà còn phơi bày sinh hoạt đương thời được thể hiện bằng phong cách nghệ thuật biến hình và cách điệu cao. Các nhà khảo cổ đã phát hiện rằng vào thời kỳ này đã có sự phát minh, sáng chế và sử dụng đồ sắt được rèn đúc ở trình độ kỹ thuật cao.

Thông qua các di vật khảo cổ thời Đông Sơn cho thấy vào thời kỳ này sự phát triển, sản xuất, các đồ dùng bằng đồng thau. Thực chất của nông nghiệp vào thời kỳ này là trồng lúa nước. Cho đến ngày nay phần đông các nhà khoa học đều cho rằng cây lúa có nguồn gốc ở Việt Nam. Người Việt Nam thời Đông Sơn đã dựng nông nghiệp thành nền kinh tế chủ đạo và tại Việt Nam thời đó đã có hằng trăm giống lúa. Trong nhiều thư tịch Trung Hoa xưa như sách Quảng Chí của Quách Nghĩa Cung thời Tần đều công nhận như vậy.

Thủ công nghiệp trong đó có nghề mộc đều liên đới phát triển. Người Việt Nam thời Đông Sơn đã dựng được những ngôi nhà sàn mái cong như hình đuôi én mà hình ảnh còn thấy khắc trên trống đồng và di tích nhà sàn ngày nay còn tìm được bên bờ sông Mã ở Thanh Hóa. Người Việt Nam thời này đã đóng được thuyền chiến có vọng lâu đằng lái, thuyền đua và những thuyền lớn để đi biển.

Điều làm các nhà khảo cổ lưu ý là nhận thấy nền văn hóa Đông Sơn có nhiều liên hệ mật thiết với các nền văn hóa tại chỗ trước đó. Trên các đồ đồng Đông Sơn vẫn còn thấy dấu ấn một số hoa văn đã có trên các di vật thuộc các nền văn hóa trước như Phùng Nguyên hay Gò Mun chứng tỏ có một sự phát triển liên tục từ thời đại đồng thau sang sơ kỳ thời đại sắt với phong cách lưu truyền không thể lẫn lộn được với bất cứ nền văn hóa ngoại lai nào.

Tính cách liên tục phát triển tại chỗ của các nền văn hóa đồng thau là một trong những yếu tố quan trọng chứng tỏ dân tộc Việt Nam có nguồn gốc bản địa rõ rệt. Tổ tiên người Việt Nam đã cư trú liên tục cả thiên niên kỷ trước công nguyên tại vùng đất Bắc Việt. Dân tộc Việt Nam không chỉ có bốn ngàn năm văn hiến mà còn có cả hơn chục ngàn năm văn hiến nếu chỉ cần kể lên tới các nền văn hóa Bắc Sơn, Hòa Bình của họ mà thôi. Do đó mà hiện nay các nhà khảo cổ đều đồng thanh xem dân tộc Việt Nam ngày nay là một trong những dân tộc trên thế giới có nguồn gốc xa xưa nhất.

Thời đại mới phát hiện văn hóa Đông Sơn, các nhà học giả và khảo cổ Tây phương đều rất ngạc nhiên khi khám phá được một nền văn hóa cổ đại huy hoàng đáng được xếp vào hàng đầu của những nền văn hóa cùng thời trên thế giới, mà xưa nay họ cho rằng chỉ có ở châu Âu mới sáng tạo ra được.

Cho đến nay các nhà nghiên cứu trong nước cũng như ngoại quốc đều xác nhận rằng văn hóa Đông Sơn là một nền văn hóa đồng thau bản địa, ra đời và phát triển tại chỗ tại Bắc Phần Việt Nam, là một nền văn hóa đồng thau rất cổ, do tổ tiên trực tiếp của người Việt Nam sáng tạo ra trong hàng chục thế kỷ trước Tây lịch.

Di tích của văn hóa Đông Sơn đã được phát hiện rất nhiều bao gồm nhiều di chỉ cư trú, những khu mộ táng cực kỳ phong phú và hàng ngàn di vật phát hiện lẻ tẻ trên khắp Bắc Phần Việt Nam. Đó là những địa điểm Pác Tà (Lao Kay), Đào Thịnh, Yên Thủy (Yên Bái), Việt Trì, Thanh Định, Gò Mun, Quang Húc, Vạn Thắng, Nghĩa Lập (Vĩnh Phú), Vinh Quang, Huyền Kỳ, Nam Chính, Hoàng Ngô (Hà Tây), Đông Sơn, Thiệu Dương, Hoàng Lý (Thanh Hóa).

Nhiều loại đồ đồng thau được chế tạo vô cùng tinh xảo đến nỗi những thí nghiệm ngày nay không dễ dàng đạt được những kết quả như thế. Đặc biệt, việc chế tạo các đồ đồng có kích thước lớn như trống đồng, thạp đồng đòi hỏi một trình độ kỹ thuật rất cao với kiến thức tổng hợp của nghề luyện kim được tích lũy lâu đời và với truyền thống cần cù và sáng tạo, chủ nhân của nền văn hóa Đông Sơn đã đạt đến đỉnh

cao của nghề đúc đồng và đã sáng tạo ra một nền văn minh đồ đồng thau độc đáo và rực rỡ.

II - TRỐNG ĐỒNG ĐÔNG SƠN

Nếu nói rằng tất cả trống đồng đều là di vật tiêu biểu của nền văn hóa Đông Sơn, từng phát triển từ thời đại đồng thau sang thời đại sắt thì không được đúng cho lắm vì cũng có nhiều trống đồng có niên đại sớm hơn niên đại trống đồng Đông Sơn. Nhưng đặc điểm của trống đồng Đông Sơn là có hình dáng cân đối hơn và cũng được thể hiện do một trình độ khá cao về kỹ năng và nghệ thuật, đặc biệt những đồ án hoa văn phong phú được khắc họa không chỉ là nghệ thuật trang trí mà còn là những bức tranh miệt tả chân thật con người và sinh hoạt của Tổ tiên người Việt Nam vào thời kỳ dựng nước mà trước đây bị cho là chìm đắm trong mây mù của những huyền thoại quái đản. Ngoài ra các trống đồng thời Đông Sơn là tiêu biểu của trình độ cao về luyện kim và chế tạo kim loại của người Việt Nam thời Đông Sơn.

Là loại nhạc khí thường được sử dụng trong các ngày hội hè, lễ, Tết, trống đồng còn được dùng như hiện vật để trao đổi ở trong và ngoài nước. Nhiều lúc trống đồng đã được sử dụng thay cho tiền tệ. Các sách xưa của Trung Hoa như DĨ LÂN XÍCH NHÃ, TRỊNH CHUNG TIÊU PHẨM đều cho biết vào thời kỳ đó, người Trung Hoa cần phải dùng từ 700 đến 1.000 con bò mới đổi được một trống đồng. Trống đồng cũng được dùng để diễn tấu với các giàn đại nhạc tại các vương triều mãi cho tới đời Lê (thế kỷ 15 – 16) và mãi đến thế kỷ 14, trống đồng vẫn được dùng trong quân đội để thúc đẩy ba quân. Lịch sử từng nhân truyện một danh tướng Nguyên từng thất trận ở sông Bạch Đằng, năm năm sau trở lại làm Sứ thần của Trung Hoa tại Việt Nam, nhân có dịp đi qua trận địa cũ xưa còn hoảng hốt bàng hoàng:

*Kinh qua anh lý, đàn tâm khổ,
Đồng cổ thanh trung, bạch phát sanh.
(Trong bóng giáo mác, tấm lòng đau khổ,
Nghe tiếng trống đồng tóc bạc phơ).*

Người phương Tây đầu tiên được biết về trống đồng vào năm 1862, nhân dịp một giáo sư người Hòa Lan G.F. Rumflus đi Á Đông về gửi biểu Công tước xứ Toscane một trống đồng. Thế rồi từ thế kỷ 12, 13, nhiều trống đồng được đưa về từ Đông Nam Á về trưng bày ở các Bảo tàng viện Âu Châu ở Paris, London, Dresden, Berlin, Vienne...

Khi thực dân Pháp chiếm đóng được Đông Dương, liền cho tìm kiếm trống đồng khắp nơi.

Một chiếc trống đồng do Moulié lấy của một bà góa, vợ một quan lang Mường, ở miền sông Đà (Hòa Bình) được đem về Pháp, được trưng bày ở Hội Chợ quốc tế Paris vào năm 1889, kể bị mất tìm không ra. Sau đó không lâu quân đội Pháp cũng có tổ chức một cuộc triển lãm thì lại thấy cái trống đồng như thế xuất hiện trở lại; nhưng về sau Ban quản trị Bảo tàng viện Guimet ở Paris cũng thương thuyết trao đổi với quân đội Pháp rồi từ đó đem về trưng bày ở Bảo tàng viện này.

Một chiếc trống đồng Khai Hóa lấy của một tù trưởng Miêu tộc ở Bắc Việt Nam cũng được đem dự đấu xảo ở Paris, rồi về sau cũng bị mất. Thời gian không lâu sau đó lại thấy xuất hiện ở Bảo tàng viện thành Vienne nước Áo.

Năm 1893, một trống đồng được thấy ở làng Ngọc Lữ và sau đó được đem về trưng bày tại Viện bảo tàng Hà Nội. Một trống đồng khác tìm được vào năm 1932 gần làng Hoàng Hạ (Hà Đông) được đem về để ở Viện bảo tàng Finot ở Hà Nội. Ông Anderson cũng mua được một trống đồng được tìm gần Hà Nội, sau đó đưa về để ở Viện bảo tàng Stockholm ở Thụy Điển. Nelson một người Pháp cũng có được một trống đồng đem về nước sau đó bán cho Hoa Kỳ.

Tuần tự nhiều trống đồng được tìm thấy tại nhiều nơi như tại huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hóa (24 trống), Hà Đông (9 trống), Bắc Ninh (3 trống), Cao Bằng (3 trống), Hà Nam, Hà Nội, Kiến An, Hòa Bình (mỗi nơi 2 trống), Lao Kay, Sơn Tây, Yên Bái, Hải Hưng, Nam Định, Nghệ An (mỗi nơi 1 trống). Các nhà khảo cổ cũng tìm được ở Vân Nam, Quế Châu, Tứ Xuyên, Quảng Đông trên những lộ trình từ Bắc Việt sang Trung Hoa hoặc rải rác khắp Đông Nam Á lứa thưa mỗi nơi một vài trống đồng nhỏ hơn hoặc đơn sơ hơn nhưng không nơi nào có được nhiều mà lại vừa lớn vừa đẹp như ở Bắc Phần Việt Nam. Các trống đồng ở Việt Nam chẳng những chỉ lớn và đẹp hơn cả mà lại còn được đúc theo một trình độ luyện kim rất cao và bí ẩn. Các nhà khảo cổ đã cố gắng dùng những phương tiện hiện đại để cho đúc thử nhưng đến nay vẫn chưa thành công.

Ngày nay nhiều nhà khảo cổ cùng nhiều nhà kỹ thuật được dịp chiêm ngưỡng một trống đồng thời Đông Sơn, ví dụ trống đồng Ngọc Lữ chẳng hạn đã phải nhìn nhận kỹ thuật luyện kim và chế tác kim loại của những người xưa đúc trống đồng thật là tuyệt vời. Họ đã tự hỏi người Việt Nam thời cổ xưa đã làm thế nào để đúc được những trống đồng vừa lớn vừa đẹp lại có âm vang tốt như thế?

Để đáp ứng câu hỏi này các nhà khảo cổ Tây phương đã cố tìm hiểu nhiều về thời đại đồng thau ở Việt Nam và đến nay họ đã có những chứng cứ chắc chắn để nói rằng nghề luyện kim đã xuất hiện và tồn tại tại đây lâu từ trước ngay cả thời văn hóa Đông Sơn, muộn nhất là vào nửa đầu thiên niên kỷ thứ 2 trước Tây lịch. Một số đồng thau và xỉ đồng đã được tìm thấy tại các di chỉ thuộc giai đoạn Phùng Nguyên. Số lượng di vật đồng thau qua các giai đoạn văn hóa Đông Đậu, Gò Mun đến giai đoạn văn hóa Đông Sơn được phát hiện rất nhiều, đủ nói lên sự phát triển của nghề luyện kim và chế tác kim loại đã có một quá trình tồn tại trước giai đoạn Đông Sơn và đến giai đoạn này thì phát triển rực rỡ. Trống đồng Đông Sơn là những vật phẩm có trang trí đẹp, phức tạp đòi hỏi một hợp kim thích hợp dẻo hơn là cứng và có khả năng điền đầy vào các chi tiết nhỏ nhất trong khuôn đúc. Sáng tạo được một hợp kim đặc biệt như vậy chưa đủ, cần phải có những khuôn đúc đúng kỹ thuật. Người đúc đồng lại phải có nhiều hiểu biết về độ co rút của hợp kim khi nguội để chế tạo khuôn đúc

có dầu ngót và dầu rót để khi rót đồng vào, nước đồng có thể lan tràn đều khắp khuôn để vật đúc toàn vẹn không thiếu. Khuôn phải có đầu mép để giúp ghép hai mảnh khuôn khớp với nhau. Người thợ đúc cũng cần có nhiều hiểu biết về sức ép của nước đồng trong khuôn, nếu không khuôn sẽ bể ra, khuôn phải nung ở nhiệt độ cao. Nước đồng rót vào các khuôn phải thật loãng khoảng 1.200 độ đến 1.250 độ nghĩa là phải xây dựng lò nấu đồng có thể chịu đựng được nhiệt độ khoảng 1400 độ, có thiết bị gió thổi tốt. Những điều kiện như thế đòi hỏi người đúc đồng ngày xưa phải có một trình độ kỹ thuật khoa học cao vì ngày nay một số nhà khảo cổ từng tập trung khả năng và trí tuệ để thử đúc lại chiếc trống đồng Ngọc Lữ nhưng vẫn chưa thành công.

III - NHỮNG TRỐNG ĐỒNG ĐẸP NHẤT

Trống đồng được tìm thấy rất nhiều ở Việt Nam và thưa thớt rải rác ở một vài nước Đông Nam Á hoặc rời rạc vài nơi ở lãnh thổ Trung Hoa gần biên giới Hoa-Việt. Các nhà khảo cổ đều công nhận các trống đồng phát hiện được ở Việt Nam từ hình dáng đến văn hóa trang trí đều đẹp hơn cả. Thêm vào đó mỗi đồ án hoa văn phong phú được khắc họa, miệt tả một cách chân thật sinh hoạt của tổ tiên người Việt Nam ngày xưa. Ngoài vấn đề được chế tác với kỹ thuật cao, các trống đồng sau đây được xem là những trống đồng đẹp nhất:

- Trống đồng Ngọc Lữ
- Trống đồng Hòa Bình
- Trống đồng Hoàng Hạ

Trống đồng Ngọc Lữ là chiếc trống đồng bằng thau to nhất trong số được biết với đường kính mặt trống 0m79, chiều cao 0m63 và đường kính nơi rộng nhất 0m86.

Mặt trống hơi tràn ra ngoài tang một tí, tạo thành đường gò nổi giữa mặt và tang trống. Thân trống gồm 3 phần: Phần chính phình ra phía trên hay tang trống nổi liền với mặt trống. Phần giữa hình trụ tròn thẳng đứng. Phần chân lỏ ra thành hình nón. Bốn quai được trang trí văn bên thừng, chia làm 2 cặp ở hai phía, được gắn vào tang và phần giữa thân trống.

Hoa văn trang trí đúc trên trống đồng Ngọc Lữ bao gồm hình người hóa trang, hình động vật, hình thuyền và hoa văn hình học mà lối sắp xếp khéo léo đủ miêu tả đúng trình độ cao về thẩm mỹ của con người thời Đông Sơn. Nói chung các hình được điêu khắc trên trống đồng Ngọc Lữ tuy đơn sơ nhưng rất linh hoạt chứng tỏ rằng người nghệ sĩ thuộc thời kỳ văn hóa Đông Sơn đã phải nghiên cứu nhiều về mọi vật mới có thể tạc nên những hình khắc tiêu biểu như vậy.

Kỹ thuật đúc liền khuôn làm cho mặt trống dày mỏng khác nhau để tạo ra những âm thanh không giống nhau, phương pháp tạo khắc hoa văn, kỹ thuật pha chế hợp kim, tất cả đều biểu lộ một sự phát triển vượt bậc của kỹ thuật đúc đồng thau của giai đoạn Đông Sơn. Trống đồng Ngọc Lữ là một bảo vật độc

đảo của di sản văn hóa mà tổ tiên người Việt Nam đã lưu lại cho hậu duệ của mình.

IV - NGUỒN GỐC CỦA TRỐNG ĐỒNG.

Sau thời gian dài nghiên cứu về thời đại đồng thau ở Bắc Phần Việt Nam và nhận thấy vào thời xưa ở đây, người Việt Nam đã đạt được một trình độ kỹ thuật luyện kim và chế tác kim loại quá cao để có thể sản xuất được rất nhiều trống đồng cùng sự phát triển từ lòng đất lãnh thổ Việt Nam được quá nhiều và đủ loại trống, các nhà khảo cổ đã nghĩ rằng Bắc Phần Việt Nam phải là quê hương của trống đồng.

Tuy rằng cũng có tìm được một vài trống đồng tại vài nước khác ở Đông Nam Á hoặc vùng Nam Trung Hoa gần giáp giới Việt Nam nhưng số lượng quá thưa thớt, hình dáng kém mỹ thuật, hoa văn khắc không đẹp. Ở vùng Nam Trung Hoa gần biên giới Hoa Việt tuy có phát hiện vài trống đồng và lại những địa điểm phát hiện được trống lại nằm ngay trên những lộ trình từ Việt Nam sang Trung Hoa nên đã làm cho các nhà khảo cổ nghĩ rằng đó có thể là những trống thâu lượm từ Việt Nam đem về.

Trong các sách xưa của người Việt Nam, như sách ĐẠI NAM THỐNG NHẤT CHỈ có đề cập trống đồng khi kể: Sách THANH HÓA CỬU CHẾ chép: *„Trong đền Đồng Cổ, ở núi Khả Lao, huyện Yên Định tỉnh Thanh Hóa, có một trống đồng tương truyền từ đời Hùng Vương đúc rã”*.

Truyền thuyết dân gian xưa có lưu truyền lại rằng: *„Ngày xưa vua Hùng cất quân đi đánh quân Chiêm, có đóng quân nghỉ đêm ở Khả Lao. Đêm nằm ngủ được thần báo mộng: „xin có cái trống và dùi trống giúp nhà vua thắng trận phen này”*. Ngày sau lúc ra quân, lúc quân đội đôi bên vừa xáp trận, thì từ trên không trung vang dội tiếng trống đồng khích động quân của vua Hùng thêm hăng hái để tràn ngập quân Chiêm. Thắng được trận đó vua Hùng bèn phong tước cho thần là Đồng Cổ đại vương và cho dựng đền thờ gọi là Đồng Cổ thần tự.

Nhiều thư tịch Trung Hoa xưa cũng có nói trống đồng có nguồn gốc ở Việt Nam.

Trong sách BÁCH VIỆT NGUYÊN LƯU DƯ VĂN HÓA, Lã Hương Lân có ghi: *„Thời cổ văn hóa Việt rất đáng được lưu ý là sự chế tạo trống đồng và cách sử dụng. Trống đồng Lạc Việt rất nổi tiếng nên thường được gọi là Lạc Việt đồng cổ”*.

Sách HẬU HÁN THƯ quyển 54 thời Hậu Hán có ghi thời Mã Viện: *„Mã Viện thích cỡi ngựa. Lúc sang đánh Giao Chỉ, ra lệnh cho quân đội dưới quyền tịch thu trống đồng để đúc ngựa kiêu”*.

Trong sách CHU PHIÊN CHÍ, Triệu Như Quát có kể chuyện Mã Viện đến Giao Chỉ thấy có nhiều trống đồng liền cho vợ vét để đúc ngựa mầu.

Trong sách LĨNH NGOẠI ĐẠI ĐÁP, Chu Khứ Phi, một học giả đời Tống, có thừa nhận rằng: *„trống đồng không phải thuộc văn hóa Hán”*.

Mở trời



*Càng vùng vẫy lại càng buộc trời
Siết vòng vây lại tới Kim cô
Thập thò cũng muốn vô dọ xét
Thêm một vòng buộc chặt khó xô
Đời là thế xô bồ phức tạp
Nhữ bao người nghĩ tạp, ăn nhơ
Nâng lăm kẻ mặt trơ phốc phát
Kháo cùng nhau kiếm chát tình bơ
Ai khôn, ai dại những ai khờ
Dại dại, khôn khôn đừng nghĩ tới
Khôn mưu sĩ, khôn nhà dại chợ
Dại hiền từ, dại chúng ước mơ
Kiếp con tầm búa kén giăng tơ
Ráng sức dệt phạc phờ mệt nghỉ
Ra công đan tinh mỹ tửu mơ
Thu thúc mình nằm trơ hóa kiếp
Muốn mở chừ mở sao cho kịp
Dưới mộ phần chóng kịp bơ vơ
Thôi rồi mảnh hồn thơ chớm mộng
Mong chi vút thoát cộng đường tơ!*

Ngày 18.5.2015

• **Sông Thu**

Trong các sách QUẢNG CHÂU KÝ, TÂN THƯ TRẦN THỦ, THỦY KINH CHÚ, LINH BIỂU LỤC DI đều có ghi: *Man-Di là chủ nhân của trống đồng Lạc Việt*.

Nhiều nhà khảo cổ ngoại quốc cũng đều công nhận trống đồng quả thật có nguồn gốc ở Việt Nam. Ông J. J. M Degroot quả quyết: *„Trống đồng là sản phẩm của dân bản địa ở Bắc Việt Nam xưa”*. V. Gouloubey, L. Finot, B.Karlger đều nói: *„Việt Nam là quê hương của trống đồng”*. Nhà khảo cứu danh tiếng Helmut W. Loof cũng minh định rằng: *„Trống đồng là biểu tượng của quyền uy chính trị lan tỏa từ nước Văn Lang Âu Lạc ở tam giác sông Hồng ra toàn miền Đông Nam Á”*.

Các trống đồng là những bằng chứng rằng ngay từ thời lập quốc người Việt Nam cổ xưa trước hơn các nước gọi là tiền bộ của thời đó đã biết phát sinh một kỹ thuật đặc thù đúc kim loại để chế tạo những dụng cụ đồng thau tinh xảo được các nhà khảo cổ quốc tế ngày nay đều xác định như vượt tất cả loại đồ đồng cùng thời ở Âu Châu, Cận Đông, trên cả hai lãnh vực mỹ thuật và kỹ thuật và nhờ đó mà nền văn hóa Đông Sơn của người Việt Nam thời cổ cũng đã một thời huy hoàng tỏa rộng ảnh hưởng khắp vùng Đông Nam Á.

• **Phan Hưng Nhơn**

Đảo Rhodes xinh đẹp và Hy Lạp đầy thần thoại

• Lương Nguyên Hiền

Sau hơn 3 tiếng đồng hồ ngồi trên máy bay, chúng tôi đáp xuống phi trường của đảo Rhodes thuộc Hy Lạp vào một trưa hè oi ả. Chúng tôi dự định sẽ ở lại đây một tuần lễ để tận hưởng cái nắng chan hòa ấm áp, cái vị mặn nồng của nước biển và cái mát hiu hiu của gió Địa Trung Hải thổi vào, để đền bù cho những ngày tháng dài lạnh lẽo của mùa đông châu Âu đã qua. Đây là lần đầu tiên tôi tới đảo Rhodes nhưng lại là lần thứ ba tới Hy Lạp. Lần thứ nhất ở đảo Creta, lần thứ hai theo chuyến đi Tour ghé thăm thủ đô Athens để được thấy tận mắt pháo đài Acropolis và sân vận động Olympic. Tại sân vận động này vào đầu những năm 331 trước Công Nguyên (TCN), đã có những cuộc thi đấu thể thao đầu tiên và đã tạo một nền móng cho những cuộc đua tài Thế Vận Hội Olympic được tổ chức 4 năm một lần sau này.

Rhodes là một đảo lớn với chiều dài khoảng 78 km, chiều ngang 38 km và là một trong 6.000 hòn đảo của Hy Lạp nằm trong vùng biển Aegean (Tiểu Á) thuộc Địa Trung Hải. Tuy thuộc Hy Lạp, nhưng Rhodes gần Thổ Nhĩ Kỳ hơn chỉ cách có 18 km. Được thiên nhiên ưu đãi, Rhodes có núi non chập chùng, có biển cả bao quanh, có bãi cát trắng trải dài, có thung lũng xanh mướt, có trên 300 ngày nắng ấm trong năm là một nơi lý tưởng để du khách đến đó nghỉ ngơi. Cộng thêm những di tích lịch sử của thời cổ đại sẽ làm du khách lưu luyến „đi dễ khó về“. Rhodes được biết đến vì tượng Người Khổng Lồ Đảo Rhodes (Colossus of Rhodes) nay đã không còn nữa, được xây năm 292 TCN và là một trong bảy kỳ quan của thế giới cổ đại. Ngoài ra còn khu thành cổ thuộc thành phố Rhodes được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới năm 1988 và pháo đài Acropolis ở làng Lindos tuy không vĩ đại như Acropolis ở Athens nhưng cũng là một địa điểm đáng để tới coi.



Hải cảng Mandraki với tượng hai con hươu bằng đồng (Ảnh: tác giả)

Rhodes còn là quê hương của hoa Hibiscus (bông bụp), loài hươu và Thần Mặt Trời Helios. Rhodes nếu dịch từ chữ Hy Lạp cổ ra có nghĩa là "Đảo của hoa Hibiscus". Nên không lạ khi ở đây, khắp mọi nơi hoa Hibiscus nở rộ với màu đỏ rực rỡ trên những bức tường nhà sơn trắng. Loài hươu là biểu tượng của đảo, đi từ sự tích nuôi hươu đuổi rắn. Ngày xưa ở Rhodes có rất nhiều rắn độc, nên dân chúng tính bỏ đảo ra đi. Một vị thần hiện ra mách bảo nuôi hươu để đuổi rắn và từ đó rắn không còn xuất hiện nữa.



Tượng Người Khổng Lồ Đảo Rhodes (ảnh: internet)

Helios thần Mặt Trời



Thần Zeus (ảnh Internet)

Hy Lạp nổi tiếng có lắm thần, nhiều thánh. Điểm đặc biệt của các vị thần Hy Lạp là họ không phải là đấng toàn năng mà mang hình dáng của con người. Không giống như các thần thánh của các dân tộc khác cùng thời tượng trưng cho uy quyền tối cao và niềm kính trọng vô biên, các vị thần Hy Lạp cũng hỷ nộ ái ố, cũng giận hờn, ghen tuông, đủ cả các thói hư tật xấu lẫn những đức tính cao thượng của loài người. Tính chất rất „người“ đó, đã nói lên được cái triết lý trong thần thoại Hy Lạp: vũ trụ mang hình hài con người và con người là trung tâm của vũ trụ. Đọc chuyện thần thoại Hy Lạp, người đọc có thể cảm nhận đâu đây người Hy Lạp đang nhờ các vị thần kể những câu chuyện về chính họ và nói lên được những khát vọng thầm kín của họ. Bắt đầu từ Zeus, thần sấm sét, là chúa tể của vũ trụ, là vua của 12 vị thần trên đỉnh Olymp. Zeus đã phải cùng các anh em của mình đánh nhau với các thần Titan trong đó có cha mình để giành ngôi báu và sau đó giam họ ở vực Tartare. Ngoài ra còn có Nike nữ thần của chiến thắng và thể thao, Apollo thần của ánh sáng, Athena nữ thần của trí tuệ, Ares thần của chiến tranh và bạo lực, Poseidon thần của biển cả, Hera nữ thần của hôn nhân, xinh đẹp vô cùng và là vợ của thần Zeus. Vì coi

về hôn nhân, nên Hera thích đi đánh ghen giùm các bà vợ khác. Aphrodite, nữ thần tình yêu, mặc dù có chồng nhưng chuyện tình ái cũng rất là nồng nàn sống động. Thần Hy Lạp cũng chia phe chia phái. Trong tác phẩm „Iliad” viết về cuộc chiến thành Troy của đại thi hào Homer, các vị thần cũng bị loài người lôi kéo và phân hóa họ thành hai phe, phe ủng hộ thành Troy có thần Ares, thần Apollo, nữ thần Aphrodite còn về bên Hy Lạp có nữ thần Hera, nữ thần Athena.

Thần Mặt Trời Helios là một vị thần đẹp trai với bảy vầng hào quang từ tia nắng mặt trời trên đầu. Helios thường hay cưỡi một chiếc xe ngựa đi chu du bầu trời để mang ánh sáng đến loài người. Theo truyền thuyết, trong một chuyến vân du, Helios gặp được một cô gái rất đẹp tên là Rhode ở đảo. Helios đem lòng thương và xin với thần Zeus được làm chủ đảo Rhodes. Helios lấy Rhode và có 7 đứa con. Sau này Helios lấy tên của người vợ mình đặt tên cho đảo này là Rhodes. Khoảng thời gian năm 303 TCN, người dân đảo Rhodes đã đánh tan quân của vua Demetrios Polykletes đến từ Thổ Nhĩ Kỳ. Họ tin là nhờ thần Helios giúp sức, nên họ lấy vũ khí của quân thù để lại xây tượng Thần Mặt Trời còn gọi là tượng Người Khổng Lồ Đảo Rhodes. Tượng được xây dựng vào khoảng năm 292 TCN, cao 30 m và bằng đồng. 60 năm sau, tượng bị đổ trong một trận động đất. Một ngàn năm sau, năm 653 sau công nguyên (SCN), đồng đồng vụn của bức tượng đổ đã bị bán và được tái sử dụng vào chuyện khác. Tuy được nhắc nhở nhiều trong sử sách, nhưng người ta không tìm ra dấu vết nào của tượng, nên không ai có thể biết chính xác hình dáng của tượng như thế nào. Hiện nay, ở đảo Rhodes đang có dự án tái tạo lại bức tượng Người Khổng Lồ Đảo Rhodes, nhưng có thể không bằng kim loại vì quá đắt, nên họ dự định dùng bằng ánh sáng.

Khu thành cổ Rhodes



Bức tường bao bọc thành phố Rhodes (Ảnh tác giả)

Thành phố Rhodes là thủ phủ của đảo được thành lập năm 400 TCN. Nơi đây đã trải qua rất nhiều cuộc „dầu biển đổi đời”, hết bị đế chế La Mã chinh phục, rồi lọt vào tay Alexander Đại Đế, kế là đế chế Byzantine hay còn gọi là đế chế Đông La Mã, rồi thời

đại các Hiệp Sĩ, sau đó đế chế Ottoman, bị Ý chiếm đóng năm 1912 đến năm 1947, sau đó mới chính thức được trao trả về lại cho Hy Lạp. Cũng vì vậy nơi đây, các công trình kiến trúc có một nét đặc thù đó là sự đa dạng, bởi do nhiều đế chế khác nhau để lại. Đã đến đảo, thì phải đi coi khu thành cổ thuộc thành phố Rhodes, nằm sát ngay hải cảng Mandraki và được bao bọc bởi một bức tường cổ dài 4 km. Khu thành này đã được xây dựng từ thời trung cổ, thời kỳ đế chế Byzantine chấm dứt và thay thế bởi „Hiệp sĩ Rhodes”. Thời đại các Hiệp Sĩ đã để lại rất nhiều dấu ấn sâu đậm dù họ chỉ ở một thời gian không quá dài (từ năm 1309 đến năm 1523) so với lịch sử mấy ngàn năm của Rhodes. Họ đã bỏ rất nhiều công sức để xây dựng lại thành lũy, làm rộng lớn và chắc chắn hơn. Ngoài những công trình to lớn về văn hóa, nghệ thuật mà họ để lại, còn có rất nhiều các công trình khác như nhà thờ, bệnh viện, lâu đài của họ đến nay vẫn còn tồn tại. Thời đại của các Hiệp Sĩ là thời kỳ hưng thịnh của Rhodes. Để tưởng nhớ đến các Hiệp Sĩ, người dân đảo đã dựng tượng trên cổ thành và đặt tên „Hiệp sĩ” cho một con đường chính ở trung tâm thành phố.



Thành cổ ở Rhodes (Ảnh tác giả)

Khu thành cổ Rhodes đẹp nhờ những hẻm nhỏ với những ngôi nhà mang dáng dấp kiến trúc thời Trung cổ được trang điểm bằng những chùm hoa Hibiscus đỏ chói. Một số nhà thờ ở đây xây cất theo phong cách Gothic và Byzantine trong đó có cả những ngôi đền Hồi giáo cổ kính. Cung điện Thống đốc, một kiến trúc đồ sộ do người Ý để lại, cũng là một nơi để du khách tới chiêm ngưỡng.

Acropolis ở Lindos

Acropolis theo tiếng Hy Lạp có nghĩa là pháo đài, là nơi để phòng ngự chống quân xâm lăng và cũng là nơi để thờ phượng các thần linh. Acropolis ở Lindos cách thành phố Rhodes 50 km, được xây vào khoảng 800 năm TCN để thờ nữ thần Athena Lindia và được tìm thấy vào đầu thế kỷ 20 do một nhóm khảo cổ học Đan Mạch. Công trình kiến trúc của Acropolis ở Lindos cũng giống như Acropolis ở Athens nhưng nhỏ hơn, bị đổ nát theo thời gian chỉ còn lại một số cột đá. Ngoài những cột đá vẫn „trơ gan cùng tuế nguyệt” đó ra,

còn có nhà hát lộ thiên được xây từ thời La Mã, nhà thờ từ thời Byzantine, những bức tường thành bao quanh vững chắc được xây từ thời các Hiệp Sĩ.



Acropolis ở Lindos (Ảnh tác giả)

Có thể nói đây là sự kết hợp những công trình kiến trúc của nhiều thế kỷ khác nhau. Đền nằm trên một ngọn núi đá cao 116 m, khách muốn lên đây chỉ có 2 cách hoặc lội bộ hay cưỡi lừa. Vào những mùa hè nóng gắt, trèo lên đây cũng phải đổ „mồ hôi sôi nước mắt“, nhưng khi lên trên núi rồi nhìn xuống mới thấy hết cái vẻ đẹp ở Lindos. Lindos là một làng nhỏ với 1.000 dân, nổi tiếng vì có những bãi tắm đẹp và thơ mộng.



Bãi biển Lindos (Ảnh tác giả)

Hy Lạp thần thoại

Viết về Rhodes, mà không viết về Hy Lạp là một điều thiếu sót. Bởi vì đất nước này có nhiều thần thoại như hoa Hibiscus nở trên đảo. Từ lâu Hy Lạp vẫn là cái gì đó đã thu hút tôi một cách kỳ lạ. Khi xưa ở Việt Nam, tôi vẫn thích đọc những chuyện thần thoại về Hy Lạp trên tờ nguyệt san Phổ Thông của ông Nguyễn Vỹ. Nhắc đến Hy Lạp, người ta không thể không nhắc tới Alexander Đại Đế, nhà toán học Pythagoras, nhà khoa học Archimedes, nhà toán học Euclid, nhà triết học Aristotle, Socrate, Platon, đại thi hào Homer...

Alexander Đại Đế (356 TCN – 323 TCN) là một vị vua trẻ tuổi xuất sắc và cũng là một vị tướng lừng

danh. Năm 16 tuổi Alexander đã cầm quân đánh giặc, năm 20 tuổi lên ngôi vua, năm 30 tuổi đã xây dựng được một đế chế lớn nhất thế giới thời cổ đại. Alexander đã chinh phục đế chế Ba Tư, đánh chiếm Ấn Độ và Ai Cập, kéo dài biên giới Hy Lạp từ biển Iona cho tới dãy Himalaya. Trận đánh ở địa danh Issus thuộc Ba Tư đã đi vào lịch sử, với một số quân rất ít khoảng 30.000 người, Alexander Đại Đế đã đánh tan đạo quân trên 100.000 người của vua Darius nước Ba Tư và đưa đến sự sụp đổ hoàn toàn của đế chế này.

Về khoa học, nhà toán học Pythagoras sống khoảng 500 năm TCN, được biết đến với tên là „cha đẻ của số “. Ông đã chứng minh được tổng số của ba góc một tam giác bằng 180°.

Rồi nhà khoa học Archimedes (287 TCN- 212 TCN) cũng còn là nhà vật lý học, nhà thiên văn học. Ông có những phát minh nổi tiếng vào thời Hy Lạp cổ đại: định luật đòn bẩy, nguyên lý ròng rọc, định luật lực đẩy của chất lỏng... Ông đã dám quả quyết: „Hãy cho tôi một điểm tựa, tôi sẽ nhấc bổng trái đất lên“. Người ta kể lại Archimedes khi tìm ra được định luật lực đẩy của chất lỏng trong khi đang tắm và ông đã quá đổi vui mừng la lên „Eureka!“, có nghĩa là „Tôi tìm ra rồi!“. Về sau này chữ „Eureka!“ đã đi vào dân gian, khi ai tìm ra cái gì mới đều kêu lên „Eureka!“ và nghĩ đến Archimedes.

Nhà toán học Euclid sống khoảng 300 năm TCN, ông được mệnh danh là „cha đẻ của hình học“. Ông được biết đến với những định đề về hình học đã làm nền tảng cho các chương trình toán học ở các lớp trung học hiện nay. Một trong những định đề đó là: „Qua 2 điểm bất kỳ, luôn luôn vẽ được một đường thẳng“.

Nhà triết học Aristotle khoảng 300 năm TCN, là học trò của triết gia Platon và thầy dạy của Alexander Đại Đế. Ông đã đưa ra một phương pháp lý luận được gọi là „Tam đoạn luận“ (Syllogism) là lối suy luận đi từ hai mệnh đề trước đó để đưa ra một kết luận tất yếu. „Tam đoạn luận“ đã là cơ sở lý luận quan trọng đối với triết học cho đến ngày nay. Ông cùng với Socrate và Platon là ba trụ cột của văn minh Hy Lạp cổ đại.

Trong văn chương, lại không thể không nhắc đến đại thi hào Homer (khoảng 700 năm TCN). Homer là người đã sáng tác hai bản trường ca bất tử „Iliad“ và „Odyssey“. Hai sử thi này được coi như là cột trụ của nền văn minh phương Tây. „Iliad“ là tác phẩm văn học đầu tiên của Hy Lạp, ngoài giá trị về văn chương còn có giá trị về lịch sử, qua đó người ta biết thêm về cuộc sống và con người của thời Hy Lạp cổ đại. Ở tác phẩm đầu tiên, Homer viết về cuộc chiến huyền thoại ở thành Troy, và ở tác phẩm thứ hai về cuộc hành trình trở lại quê hương đầy gian nan và bi thảm của Odyssey. Phải đi xem phim „Troja“, do tài tử Brat Pitt đóng vai Achilles vào năm 2004, mới thấy hết được hình ảnh sống động của người anh hùng Achilles trong trường ca „Iliad“ của Homer. Achilles là con của nữ thần Thetis với vua Hy Lạp Peleus. Cuộc kết hôn giữa thần thánh và trần tục, nên Achilles không bất tử như mẹ. Thetis đem Achilles nhúng nước sông Styx,

để cho Achilles thành mình đồng da sắt. Nhưng chỉ có chỗ gót chân là yếu vì nước sông Styx không chảy tới. Sau này Achilles bị Paris giết, với sự giúp đỡ của thần Apollo, bằng cách bắn cung vào gót chân. Có một thành ngữ „gót chân Achilles” để chỉ không ai là toàn hảo, mọi người đều có nhược điểm, nếu đánh trúng vào đó thì sẽ bị hạ. Chiến tranh bắt nguồn từ một người con gái tuyệt đẹp tên là Helen. Vì nàng, đất nước Hy Lạp đã phải gởi mấy chục vạn quân loại „binh hùng tướng mạnh” vượt biển Aegean tiến đánh thành Troy. Đi theo đoàn quân viễn chinh Hy Lạp có hai người hùng Achilles và Odyssey, ở phía bên thành Troy cũng có dũng tướng Hector đối địch. Cuộc chiến dây dưa kéo dài 10 năm trời bất phân thắng bại. Cuối cùng quân Hy Lạp cũng chiếm được thành Troy là nhờ nữ thần trí tuệ Athena chỉ cho quân Hy Lạp lập mưu giấu quân vào một con ngựa gỗ để chui vào thành Troy. Mặc dù „Iliad” là bản trường ca về chiến tranh, nhưng Homer không cố sù cho bạo lực hay sức mạnh, cho dù những con người như Achilles hay Hector rất dũng cảm trong trận mạc. Như ta thấy thành Troy đã không bị chiếm bằng vũ lực mà bằng mưu trí, bằng trí khôn của con người. Điều đó nói lên người Hy Lạp ở thời kỳ cổ đại đã biết đề cao giá trị của trí tuệ con người như là một điều cần thiết để sống còn trước đe dọa của thiên nhiên.



Ngựa thành Troy (Ảnh Internet)

Bi kịch thành Troy chấm dứt, những con người dũng mãnh như Hector và Achilles đều bị chết trong chiến tranh. Hector bị Achilles giết và rồi như vòng lẩn quẩn của cuộc đời Achilles lại bị chính Paris, em của Hector, bắn vào gót chân chết. Rồi đến phiên Paris sau này cũng lại bị bắn chết do tướng của Hy Lạp là Philoctetes dùng mũi tên tẩm thuốc độc của Heracles (Hercules). Rốt cuộc chỉ còn Odyssey một mình trở về được Hy Lạp. Đây là lúc trường ca mang tên „Odyssey” bắt đầu được thổi lên. Bản hùng ca bi tráng kể lại cuộc hành trình kéo dài 10 năm trời đầy gian truân, khổ nhọc của người anh hùng tài trí Odyssey trên đường trở về lại quê hương đất tổ. Trải qua bao thử thách cam go mà phần đông do thần

biển cả Poseidon giận dữ gây nên. Có lần Odyssey phải bị tai, trói mình vào cột buồm để không bị giọng ca của các nàng tiên cá Siren làm mê hoặc rồi chìm xuống biển sâu. Nhưng cuối cùng phần thắng vẫn dành cho con người thủy chung, Odyssey gặp lại được vợ con sau 20 năm xa cách. So với trường ca „Iliad”, trường ca „Odyssey” đã đi một bước xa về sự hoàn thiện của con người, không dừng ở trí khôn hay mưu lược mà còn bước qua phạm vi đạo đức của con người. Lòng trung thành, sự thủy chung tượng trưng cho đức hạnh con người được Homer tô đậm màu ở bản trường ca thứ hai này. Odyssey được Homer mô tả như là một con người trí dũng song toàn nhưng trung hậu. Nhân vật Odyssey, theo tôi thấy khá giống nhân vật Triệu Tử Long trong bộ truyện dã sử của Trung Hoa „Tam Quốc Diễn Nghĩa” ở điểm trung dũng. Nhưng khác một điều là Homer viết „Odyssey” vào thế kỷ 7 TCN và La Quán Trung viết „Tam Quốc Diễn Nghĩa” vào thế kỷ 14 SCN, tức là cách nhau hơn 2.000 năm.

Phim Hercules, ảnh: Internet



Thần thoại Hy Lạp không thể tách rời khỏi người anh hùng Heracles, bởi vì Heracles là một trong 5 anh hùng của Hy Lạp: Perseus, Theseus, Jason, Achilles, Heracles. Perseus người anh hùng đầu tiên trong thần thoại Hy Lạp đã giết được quái vật tóc rắn Medusa Gorgon, vua Theseus đã xây được lên thành Athens, Jason kiếm được bộ lông cừu vàng để

lấy lại ngai vàng của cha mình, Achilles người anh hùng trong trận đánh thành Troy. Heracles là con của thần Zeus và là người có sức mạnh siêu phàm, khi bé còn nằm trong nôi đã tay không bóp chết một con rắn độc. Heracles cũng như tất cả các nhân vật khác trong thần thoại Hy Lạp chỉ là một sản phẩm của loài người tạo ra cách đây mấy ngàn năm khi thiên nhiên là những bóng đêm bao trùm lên cuộc sống của họ. Họ tưởng tượng ra những con người có đủ sức mạnh, đủ trí khôn để đứng lên chống lại những đe dọa đó. Sức mạnh của lửa, nước, gió hay thú dữ được diễn tả như những con quái vật mà Heracles đã chiến thắng trong 12 chiến công lừng danh như là giết con sư tử Nemea, bắt con chó ba đầu Cerberus,... Người La Mã gọi Heracles là Hercules và họ coi Hercules như là một vị thần nên xây đền để thờ. Tên Hercules có lẽ gần gũi với chúng ta hơn bởi vì hầu hết những cuốn phim chiếu về huyền thoại Heracles đều mang tên Hercules. Riêng năm 2014 có đến hai phim ra mắt về đề tài Hercules, đầu năm phim „the Legend of Hercules” (Huyền thoại Hercules) của Summit Entertainment và giữa năm phim „Hercules” của Paramount Pictures và do tài tử gạo cội Dwayne Johnson đóng.

Đoạn kết

Không thể phủ nhận nền văn minh của Hy Lạp cổ đại bao trùm từ ngôn ngữ, giáo dục, triết học, khoa học, nghệ thuật cho đến kiến trúc đã cống hiến rất nhiều cho Châu Âu nói riêng và cho nhân loại nói chung. Nhiều người cho rằng nếu không có hai nền văn minh cổ đại của Hy Lạp và La Mã thì Châu Âu chưa chắc có nền văn minh như ngày hôm nay và di sản của nhân loại sẽ bị nghèo nàn đi rất nhiều. Ngay như nền văn minh của La Mã thời cổ đại được coi như là cái nôi của Châu Âu, cũng bị ảnh hưởng vào Hy Lạp. Đơn giản như các nhân vật thần thoại La Mã đều có gốc từ Hy Lạp mà ra. Người La Mã gọi thần Zeus là Jupiter, thần biển cả Poseidon là Neptune, nữ thần tình yêu Aphrodite là Venus, thần Heracles là Hercules,... Hay như nền kiến trúc của La Mã cổ đại cũng mang dáng dấp của Hy Lạp với những công trình kiến trúc có tính cách đồ sộ và bề thế, gây ấn tượng về sức mạnh và quyền lực, tạo cảm giác bền vững, thách đố với thời gian như nhà thờ, đền miếu, cung điện, sân thi đấu,... Tôi đã phải lặng người xúc động khi đứng trước sân vận động Olympic, trước pháo đài Acropolis ở Athens và cảm nhận được nơi đây cái lắng đọng mênh mông của thời gian lẫn không gian. Trong trí tôi hiện ra cả một nền văn minh rực rỡ huy hoàng của thời đại xa xưa và những con người Hy Lạp thông minh tài giỏi đã bỏ công bỏ sức đi xây dựng những công trình vĩ đại cách đây mấy ngàn năm để lại cho hậu thế.

Tôi đến Hy Lạp mặc dù đây là lần thứ ba nhưng tôi vẫn còn thấy rất thích thú bởi ngoài phong cảnh hữu tình còn có cả một sự phong phú về lịch sử, văn hóa và về kiến trúc mà ít nơi nào có được như thế. Mỗi lần tới đây tôi có cảm tưởng mình đang làm cuộc hành trình đi vào thời cổ đại xa xưa đây những huyền thoại thật hấp dẫn đang chờ đợi những khám phá mới. Bởi vì những câu chuyện về những vị thần dù lớn dù bé, không phải chỉ thuần là những câu chuyện thần thoại do trí tưởng tượng phong phú, mà người Hy Lạp còn muốn gói gắm lại những triết lý sâu xa, những nhân sinh quan sâu sắc đi từ những kinh nghiệm chinh phục thiên nhiên của họ. Mà chúng ta phải thật chú tâm mới nhận ra được những thông điệp của họ để lại cho hậu thế. Nên tới Hy Lạp, mỗi lần tìm ra điều gì thú vị tôi lại có dịp kêu lên „Eureka!“ („Tôi tìm ra rồi!“). Chính vì thế tôi đã trở lại đây lần thứ ba và chắc không phải lần cuối.

Lương Nguyên Hiên
Mùa hè 2014



Chúng tôi đưa mặt trời lên quê Mẹ



*Từ màn đêm mênh mông này chúng tôi đứng dậy
Đứng dậy trên cái bóng cô đơn của Mẹ Việt Nam
Hà Nội đã xa rồi những mùa cơm nguội vàng
Thương bàn tay em thịt da sừng sẩy
Máu đã đổ vì cây xanh và Hà Nội bật khóc
Thương hàng sáu già gục chết trong mưa
Chúng mình như vừa bừng tỉnh dậy từ giấc mơ
Từ vết máu khô này, những điều oan trái ấy
Nâng nỗi sợ hãi từ đôi vai em, chúng mình đứng dậy
Chỉ có cách này mới đẩy lùi được bóng đêm
Chỉ có cách này ta mới tìm được nhau
Trên mảnh đất, mà bình minh đợi chờ hoài chưa mọc
Khi con cá, lá rau, khi trí óc
và cả trái tim mình cùng nhiễm độc
Tôi thương mẹ, thương em, thương đất nước mình!
Thương vô cùng thân phận những tàu cá lênh đênh
Thương niềm tự hào giờ phai trên áo trận*

*Thức dậy đi giống chim Hồng chim Lạc
Những chàng trai lịch sử gọi anh hùng
Những má hồng kiết liệt huyền Châu Phong
Những con người ngàn năm không khuất phục
Dậy đôi mắt những yếu hèn tủi nhục
Những đắng lòng khi mất Ải Nam Quan
Những muỗi mặt gục đầu
khi giàn khoan giặc nghênh ngang
Khi đất nước chênh vênh bên bờ vực
Dậy nghe tiếng anh em nơi tù ngục
Những Lê Quốc Quân, Trần Huỳnh Duy Thức,
Nguyễn Hoàng Quốc Hùng...
Dậy nghe tiếng đòi của ngàn thuở anh linh
Dậy đứng thẳng làm người trai nước Việt
Chúng xóa sạch niềm tin bằng boxit Tây Nguyên
bằng Vinasin, bằng 40 năm khốn cùng mở mịt
Ta xây lại ước mơ bằng trái tim
bằng những năm tuổi trẻ của chính mình
Ôi! Những Hồ Đức Hòa, Đỗ Minh Hạnh, Việt Khang...
Ôi! Những Nguyễn Chí Tuyền, Gió Lang Thang,
Sơn Tiến...
Máu đã đổ nhiều rồi, máu thay tim để nói
Hàng vạn lời yêu thương!*

*Xin cảm ơn anh em, cảm ơn Hà Nội, cảm ơn những
đoạn đường
Còn in dấu vinh quang và tủi nhục
Từ màn đêm mênh mông này chúng tôi đứng dậy
Như thức dậy từ tiếng xích khua trên đôi chân
tiền nhân
Vất yếu hèn, vất bóng tối lại sau lưng
Chúng tôi đưa mặt trời lên quê mẹ.*

• **Hương Giang**

(Viết tặng Trịnh Anh Tuấn - Admin
Vì Một Hà Nội Xanh)

Ngoại Giao Mỹ dưới thời Tổng Thống OBAMA

• Phan Ngọc



Nền ngoại giao của G.W. Bush trước nhất là một phản ứng đối với vụ khủng bố 11.9.2001, thì có thể nói rằng ngoại giao của Obama là một phản ứng đối với phản ứng nêu trên. Obama nhận định Mỹ đã đi lệch đường và phải lật qua trang can thiệp, nhất là quân sự, đặc tính của ngoại giao Mỹ từ lúc chiến tranh lạnh chấm dứt. Tổng Thống Mỹ cũng muốn đặt ưu tiên cho ngoại giao, và rộng hơn, cho „quyền lực êm dịu“ để tìm lại khả năng thu hút của kiểu mẫu Mỹ. Vì thế, sự đoạn tuyệt với Bush không như mọi người tưởng. Hiện giờ, Mỹ không ngớt can thiệp khắp nơi trên thế giới, nhưng một cách kín đáo hơn. Do đó, người ta nêu lên những câu hỏi về ngoại giao của Mỹ hiện nay: Phải chăng đó là sự rút lui hoặc sự trở về với chủ nghĩa biệt lập, hoặc đơn giản hơn, một bá quyền kín đáo hơn? Mặt khác, Obama dựa vào ngoại giao để tìm cách biến đổi quan hệ của Mỹ với thế giới, từ trục quay sang Á Châu đến sự hòa giải có thể có với Iran.

Phải chăng người ta đã ngã sang một thế giới hậu Mỹ, hậu Đại Tây Dương, thậm chí một thế giới Á Châu? Một câu hỏi quan trọng đáng nêu lên bởi nó dính liền với câu hỏi về cái thế của Mỹ trên đấu trường quốc tế. Nó cũng bao hàm bản chất cuộc đối mặt Mỹ. Trung Quốc, siêu cường tương lai, và nhất là vai trò của Mỹ trên sân khấu quốc tế.

Giải cam kết hay bá quyền kín đáo ?

Bộ Tham Mưu ngoại giao của Obama khẳng định chiến tranh Irak và A Phú Hãn là một sai lầm chiến lược trọng đại, và ưu tiên là chấm dứt chiến tranh càng sớm càng tốt. Sự rút lui khỏi Irak, do chính quyền Bush ấn định thể thức, được hoàn tất mau lẹ, cuối 2011. Tại A Phú Hãn, Obama ấn định lại chiến tranh chống khủng bố thành chiến tranh chống Al-Qaida. Không còn vấn đề biến đổi A Phú Hãn thành một nước dân chủ kiểu Tây Phương, trái lại ngăn cản Al-Qaida thành lập một sào huyệt mới. Nếu người ta lật qua trang Bush, điều dễ thấy nhất là sự giảm thiểu sự có mặt của Mỹ về quân sự trên 2 chiến trường của chiến tranh toàn cầu chống khủng bố. Nhưng chính quyền Bush đã đặt nền tảng cho một chiến tranh

song song dưới sự chỉ huy của lực lượng đặc biệt và những máy bay không người lái vũ trang. Obama xem đó là điều thay thế thuận tiện, có lợi những cuộc hành quân chống khủng bố trong những năm 2000. Điều này tất nhiên đòi hỏi sử dụng sức mạnh có chọn lọc hơn. Mỹ tăng những vụ ám sát những mục tiêu ấn định trước. Đó là chiến thuật cốt yếu chống khủng bố bất cứ nơi nào.

Như thế, có thể nói Obama tước đoạt gia sản Bush với „sắc thái Obama“: sử dụng phi cơ không người lái phải nằm trong khuôn khổ pháp lý, tập trung tại tòa Nhà Trắng danh sách mục tiêu phải triệt hạ trong một tiến trình quy tắc hóa.

Obama cũng thừa hưởng chương trình bí mật CYBER - tấn công chống Iran trước nhất, sau đó chống Trung Quốc. Bộ chỉ huy quân sự mới nhất CYBERCOM năm 2014 thực hiện hơn 200 cuộc Cyber tấn công.

Dấu ấn nhẹ nhàng

Một minh họa khác của ưu tiên kín đáo: Cuộc hành quân tại Lybie, hoàn toàn dưới quyền chỉ huy của Obama. Lần đầu tiên Mỹ tham gia cuộc hành quân đa phương mà không đảm nhận quyền lãnh đạo. Lybie là chiến tranh mà Obama miễn cưỡng tham dự sau khi được Liên Đoàn Ả Rập ủng hộ và Hội Đồng Bảo An xem như chính đáng. Obama lợi dụng chiến tranh này để giới thiệu một kiểu mẫu can thiệp mới, bởi Mỹ rút lui sau 10 ngày tham chiến, để lại cho đồng minh hội viên NATO (Anh Pháp) hoàn tất công việc.

Từ ngữ „lãnh đạo sau hậu trường“ biểu hiện sự cạnh tranh này. Công thức đề nghị một quyền lãnh đạo khác hơn và diễn tả 2 ý tưởng ngầm ngầm: Sức mạnh của Mỹ tương đối suy kém và Mỹ không được „ưa chuộng“ ở nhiều nơi trên thế giới. Một cố vấn vô danh phụ họa: „chúng ta phải kín đáo và khiêm nhường bảo vệ quyền lợi của chúng ta và phải phổ biến lý tưởng của chúng ta“. Công thức này mô tả đúng triết lý tổng quát của Obama về ngoại giao của Mỹ.

Ấm ảnh của Mỹ liên quan đến sự có mặt kín đáo hơn có một lý do quan trọng: Giá cả. Trong khi Mỹ phải đối phó nợ nần không đáy, ý đồ giảm bớt thiếu hụt ngân sách và đặc biệt giá phải trả cho những cuộc can thiệp bên ngoài bắt buộc Hoa Thịnh Đốn phải chọn lựa.

Ấm ảnh thật là rõ rệt về Phi Châu, mỗi lo nghĩ ngày càng tăng của Mỹ và cũng là hiện trường chống khủng bố, sau một thời gian dài vắng mặt trong công cuộc bảo vệ quyền lợi chiến lược của Mỹ. Tại Phi Châu, những mục tiêu chống khủng bố phải có giá rẻ. Nhiệm vụ của AFRICOM, Bộ chỉ huy quân sự Mỹ ra đời năm 2008, đặt ưu tiên cho trò chơi với những thể thức mới: Lực lượng đặc biệt thủ vai then chốt, với sự yểm trợ của đoàn phi cơ không người lái đào tạo quân đội địa phương để cho quân đội ấy đối đầu những nhóm khủng bố đang hồi phát triển. Những thể thức mới ấn định „dấu ấn nhẹ nhàng“ để giảm bớt cái giá phải trả cho mức độ nhìn thấy quân đội Mỹ.

Quan hệ mới với thế giới

Obama ra sức biến đổi quan hệ của Mỹ với thế giới, đặc biệt với Trung Đông, Âu Châu và Á Châu. Vấn đề là làm sao cho tư thế và sự dẫn thân của Mỹ thích hợp với một thế giới đang hồi tạo lại, với sự chuyển tiếp đến điều gọi là „thế giới hậu Mỹ“.

Trục quay sang Á Châu

Đối với Obama, Mỹ „là và vẫn là một cường quốc Thái Bình Dương“ và đã đến lúc Mỹ phải chú tâm đến biến cố trọng đại của 2 thập niên sau cùng: Trọng tâm của thế giới di chuyển về Á Châu – Thái Bình Dương. Do đó từ ngữ „trục quay sang Á Châu – Thái Bình Dương“ diễn tả hướng đi mới của ngoại giao Mỹ. Ngầm ngầm dưới lời này, thách đố chính yếu cho Mỹ hiện nay là làm thế nào để quản lý tốt nhất quyền lợi của Mỹ trước những cường quốc mới thăng lên, hậu quả của cân nặng kinh tế của những cường quốc ấy trên đấu trường quốc tế, bắt đầu là cường quốc thứ nhất giữa những cường quốc nổi lên, Trung Quốc. Nếu đơn giản hóa cực độ, thách đố này đòi hỏi chọn lựa giữa tuyển lựa bổ sung, tranh chấp hoặc ngăn cản.

Trước nhất, Hoa Thịnh Đốn tìm cách làm cho Trung Quốc trở thành một người cùng chơi có trách nhiệm để quản lý thế giới. Nhưng cử chỉ của Mỹ có lợi cho một „G2“ Mỹ-Trung Quốc chết yếu trước thái độ do dự của Trung Quốc. Nhất là năm 2010, thành lĩnh Bắc Kinh có một giọng điệu quốc gia cực đoan và một tư thế hiếu chiến trước Nhật, Phi Luật Tân và Việt Nam. Trục quay (sự tái cân bằng) của Mỹ mang một kích thước quân sự (tài liệu Ngũ Giác Đài 1/2012, và bản chúc thư của Obama 5/2015). Trục quay là đặt để lại những lực lượng Mỹ từ Đại Tây Dương chuyển đến Thái Bình Dương, là ưu tiên của Ngũ Giác Đài nghiên cứu và tạo ra vũ khí, khí cụ hiện đại mới.

Sự tái cân bằng tất nhiên trấn an đồng minh của Mỹ tại Thái Bình Dương, nhưng không kém hữu hiệu trước sách lược của Trung Quốc tái xác nhận sức mạnh quyền lực trên môi trường của mình. Hơn nữa, kế hoạch lớn của Obama tại Á Châu, hiệp ước tự do mậu dịch xuyên Thái Bình Dương chưa tiến tới khả quan trong khi nó là một trong những nền tảng của trục quay. Mặt khác, điều kiện thành công của trục quay, đã đến lúc phải xét lại những nguyên tắc chỉ đạo (đôi lúc có từ nhiều thập niên) của ngoại giao Mỹ trên các vùng khác của thế giới, bắt đầu là Trung Đông.

Mỹ - Trung Đông: Cắt đứt giao ước

Cuối năm 2012, Hoa Thịnh Đốn đánh giá lại ngoại giao Mỹ tại Trung Đông. Dấu hiệu nổi bật nhất là hiệp ước ký kết giữa Iran và 5 hội viên thường trực Hội đồng Bảo an LHQ + Đức về hạt nhân Iran. Sự kiện Mỹ nổi lại cuộc đối thoại với kẻ thù hơn 30 năm có tiềm lực vẽ lại bản đồ chiến lược địa lý của vùng.

Xét lại chiến lược có nghĩa là ấn định lại „chiến lược khiêm nhường hơn“ tại Trung Đông. Cụ thể Mỹ giữ khoảng cách và chấp nhận xem vùng này là một vùng hết sức bấp bênh. Điều mà Obama trình bày tại LHQ khi ông công nhận ảnh hưởng của Mỹ có giới

hạn, bên ngoài không thể giải quyết những diễn biến nội bộ của những quốc gia Trung Đông cũng như căng thẳng giữa phái Sunnite và phái Chiite. Như thế là không còn vấn đề Mỹ dẫn thân về quân sự tại đây như Mỹ đã làm trong 2 thập niên sau cùng. Sự (không) quản lý chiến tranh Syrie là một bằng chứng điển hình nhất. Đó cũng là ý nghĩa ban đầu của ưu tiên hòa hoãn với Iran bởi chính tại Iran mà Mỹ có thể gặp nguy hiểm to lớn vì Mỹ có thể bước vào cuộc can thiệp (với Do Thái) vũ trang tại Trung Đông. Rộng hơn nữa, sự rút lui khỏi Trung Đông đã khép kín một giai đoạn mở rộng năm 1991 với chiến tranh vùng Vịnh I và đánh dấu sự tiếp xúc truyền thống cân bằng giữa khoảng cách, đặc điểm của giai đoạn trước kia. Cũng như phải xem nỗ lực thúc đẩy tiến trình hòa bình như một toan tính sách lược tháo gỡ nỗ lực căng thẳng ngăn cản những liên kết tiềm ẩn nhất là liên kết Do Thái - những nước vùng Vịnh, bắt đầu là Saudi Ả Rập. Một ý đồ khép lại giai đoạn dẫn thân trực tiếp và hàng loạt (tại Irak) và tập trung nỗ lực ở nơi khác - điều kiện cần thiết cho sự tái cân bằng chiến lược tại Á Châu – Thái Bình Dương.

Ấn định lại quan hệ xuyên Đại Tây Dương

Quan hệ xuyên Đại Tây Dương cũng tiến triển dưới Obama. Tổng thống Mỹ không mản đến những cuộc họp thượng đỉnh, đưa ra thể thức chọn lựa tại Lybie: đứng sau hậu trường, đẩy đồng minh Âu Châu ra phía trước sân khấu. Trong nhiệm kỳ I của Obama, Âu Châu phải trả giá cho sự tái cân bằng có lợi cho Á Châu. Nhất là Obama cho Âu Châu hiểu chiến tranh lạnh đã sang trang và từ đây Âu Châu phải đảm nhận an ninh của mình vì Mỹ đã có ưu tiên khác.

Nhưng khủng hoảng Ukraine đặt lại Âu Châu vào trọng tâm lo nghĩ của Mỹ trong khi chiến lược của Ngũ Giác Đài xác nhận Á Châu nằm trong quyền lợi của Mỹ. Nhất là khủng hoảng đặt lại vấn đề quan hệ Nga-Mỹ năm 2009, Obama bắt đầu lại từ con số không, sắp xếp lại quan hệ, mong muốn Nga trở thành người cùng chơi của Mỹ và khánh thành cuộc hợp tác tốt hơn trên nhiều hồ sơ, từ Iran đến A Phú Hãn. Sự thôn tính Crimee nêu lại tầm quan trọng của Âu Châu đối với Mỹ. Trong chúc thư của Obama, Mỹ nêu đích danh Nga là kẻ thù của Mỹ.

Thế giới ngày mai: hậu Mỹ, hậu Đại Tây Dương, Á Châu ?

Những bài toán quốc tế nan giải, những vấn đề kinh tế trong nước không thể che lấp những lá bài chủ của Mỹ, cũng không làm cho người ta quên khả năng của xã hội Mỹ hấp thụ những cơn sốc và phục hồi „sức bền vững“ mà nhiều lần Mỹ chứng tỏ trong lịch sử. Mỹ luôn có những quân bài lớn: trước nhất là sức mạnh kinh tế bởi phần đóng góp của Mỹ cho kinh tế thế giới ít nhiều không đổi, khoảng 20-22% tổng sản lượng nội địa thế giới dù phần đóng góp của Trung Quốc tăng mau. Tiềm lực cạnh tranh của Mỹ luôn ở đây, với một hệ thống cao học hấp dẫn thu hút sinh viên toàn thế giới. Cuộc cách mạng năng lượng đặt Mỹ vào hạng những nước hàng đầu sản xuất dầu

hỏa, hơi đốt. Điều này soi sáng ngoại giao Mỹ tiến hóa tại Trung Đông và Ukraine. Mỹ còn như quân bài chủ khác như tháp tuổi thuận lợi, di dân có phẩm chất, chưa kể đến địa lý đặc biệt với vị trí „hải đảo” giữa Đại Tây Dương và Thái Bình Dương. Sau cùng, phải kể đến sức mạnh quân sự. Chi phí quân sự tăng hơn 80% từ 2001 đến 2008, bằng 4% tổng sản lượng nội địa.

So với chi phí quân sự thế giới,, phần của Mỹ tương đối không đổi: 55% - 60%. Tuy nhiên, cân bằng địa phương được bố trí lại. Trung Quốc nước đứng đầu các nước nổi lên, có ngân sách quốc phòng tăng mau. Từ thập niên 2000, ngân sách quốc phòng Trung Quốc đạt 132 tỷ đô-la (thực sự có thể nhân đôi), ngân sách quốc phòng Mỹ đạt 600 tỷ đô-la. Rộng hơn, ngân sách quốc phòng Á Châu tăng vọt, và lần đầu tiên, vượt qua ngân sách quốc phòng Âu Châu. Một dấu hiệu khác của thời đại.

Sau hết, quốc phòng Mỹ đứng đầu trong cuộc „cách mạng quân sự vụ”, đặc biệt trên lãnh vực tự động hóa chiến tranh, phi cơ không người lái là một ví dụ điển hình: Ngũ Giác Đài hiện có 10.964 chiếc, trong số có 35 Global Hawk, loại siêu đẳng. Ngoài ngân sách và bước đi trước kỹ thuật, sức mạnh quân sự của Mỹ còn hưởng được dấu ấn toàn bộ thể hiện qua những Bộ chỉ huy quân sự địa phương. Trên 1,6 triệu quân, gần 500.000 dàn ra trên 148 quốc gia khác nhau. Mỹ có một mạng lưới 662 căn cứ quân sự tại 38 nước. Tiếng dội của sự có mặt, Mỹ luôn có một mạng lưới liên minh không thể so sánh, kiến trúc xung quanh NATO, với những nước liên hiệp, từ Âu Châu đến Á Châu ngang qua vùng Vịnh. Mỹ có 50 đồng minh, Trung Quốc chỉ có 2 nước bạn: Bắc Hàn và Miến Điện.

Mỹ - Trung Quốc: Một lưỡng cực mới ?



Tất cả yếu tố nêu trên cho thấy loan báo một „lưỡng cực mới” Mỹ - Trung Quốc là quá sớm. Trong lúc này, đối với Mỹ, Trung Quốc là một sức mạnh kinh tế hơn là một sức mạnh quân sự - cân nặng kinh tế của Trung Quốc càng nặng hơn trên kinh tế thế giới; Trung Quốc nắm giữ ¼ nợ nước ngoài của Mỹ. Chính nhờ quyền lực kinh tế mà Trung Quốc không sợ, trái lại còn thách thức Mỹ. Tuy nhiên, giữa 2 nước, còn có sự tranh đua ý thức hệ và cuộc đối đầu trực tiếp còn giới hạn trên lãnh vực Cyber - khoảng trống và tất nhiên không gian.

Hiện tại, Trung Quốc do dự, không nhận trách nhiệm mà Mỹ giao cho, từ việc quản lý các cuộc khủng hoảng tại Á Châu hoặc ở nơi khác đến việc đồng ý về „liên minh thượng đỉnh”. Đây là vấn đề thời gian. Tương cũng nên nhắc lại, Mỹ phải chờ đến 1941 để đảm nhận vai trò quốc tế xứng với sức mạnh kinh tế và thương mại của Mỹ.

Vai trò quốc tế của Mỹ

Những cực quyền lực sinh sôi nảy nở tất nhiên là một thách đố chính yếu cho thế giới hậu hoặc không hậu Mỹ. Diễn viên càng đông bao nhiêu thì sự đồng thuận và khả năng hành động tập thể càng giảm bấy nhiêu. Điều này giải thích tại sao Hội đồng Bảo an LHQ tê liệt trước quan điểm quốc gia tối thượng của Nga, Trung Quốc với sự phụ họa của các cường quốc nổi lên như Ba Tây, Ấn Độ hoặc Nam Phi.

Nhà chính trị học Mỹ, Joseph Nye nêu lên đặc tính có một không hai của thời thể hiện nay và khó khăn xuất phát từ đó. Chính trị quốc tế hiện nay như một cuộc chơi cờ 3 kích thước. Trên đỉnh, kích thước quân sự với sự phân phối đơn cực (ưu thế của Mỹ); ở giữa, quan hệ kinh tế liên quốc gia, đây là một thế giới đa cực, và trường hợp này từ gần 2 thập niên; phía dưới, thế giới của những diễn viên xuyên quốc gia và của những bài toán khó giải, từ thay đổi khí hậu đến buôn lậu đủ loại và khủng bố mà ví dụ tiêu biểu là Quốc Gia Hồi Giáo (IS). Ở đây, quyền lực được phân phối một cách lan tỏa và những diễn viên vô quốc gia thường thống trị.

Trong tương lai, vai trò của Mỹ như thế nào? Câu hỏi thật xác đáng, càng xác đáng hơn bởi chính dân Mỹ tự ra câu hỏi cho mình. Theo hội đồng quốc gia tình báo, quan điểm hoạt động tích cực và quan điểm rút lui là những biến số then chốt của quan hệ quốc tế. Hình như Mỹ chưa dứt khoát về điểm này.

Cảm tưởng Mỹ do dự và quản lý lộn xộn những hồ sơ ngoại giao gần đây cũng là một dấu hiệu của một hiện tượng khác: Thiếu đồng thuận trong bối cảnh khó khăn nội bộ, dân chúng hoài nghi và bày tỏ ý chí rút lui, thái độ chưa từng có từ hơn ½ thế kỷ. Có sự chênh lệch giữa giới thượng lưu chủ trương can thiệp và dân chúng chủ trương biệt lập. Hiện giờ biệt lập thắng thế. Tất nhiên, những Tổng thống Mỹ luôn tìm cách áp đặt đường lối can thiệp và Quốc Hội, về cơ cấu, hầu như chủ trương biệt lập hoặc không dám phiêu lưu mạo hiểm.

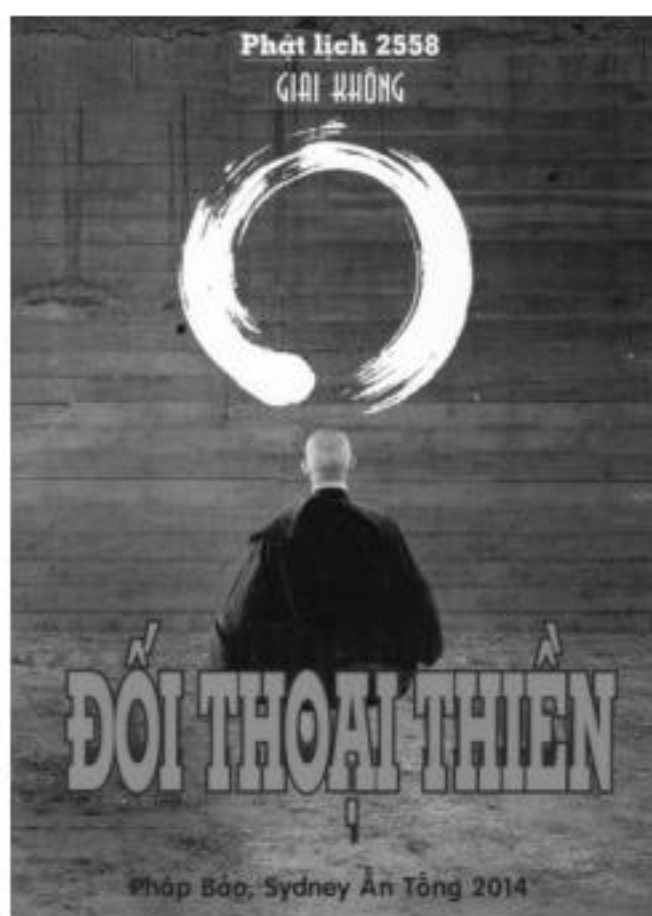
Phải chăng đây là một diễn biến trong chu kỳ ngoại giao với khuynh hướng ngoại xen kẻ với lẫn mình? Hoặc đây là sự cắt đứt đánh dấu một thời kỳ đã chấm dứt, sự từ bỏ một kiểu mẫu bao hàm niềm tin chắc vào 2 nhiệm vụ „cứu thế”, niềm tin chắc của một quốc gia duy nhất luôn đeo đuổi hòa bình thế giới cho quyền lợi của mình nhưng không chỉ như thế? Đúng là câu hỏi cho dân Mỹ. Và dù thế nào đi chăng nữa, câu trả lời sẽ mang đến không biết bao nhiêu hậu quả cho toàn thể thế giới.

Phan Ngọc

Giới Thiệu Sách Báo Mới

• Phù Vân phụ trách

Đôi Thoại Thiền của Giai Không



“... Thiền học ngày nay không còn giới hạn trong phạm vi Phật giáo mà dung hội để trở thành một môn học thực dụng đối với nhiều ngành khoa học khác nhau như: tâm lý trị liệu, tâm thần học, y học thực hành, võ thuật, nhu đạo, trà đạo, bắn cung, nghệ thuật cắm hoa; và vì thế Thiền đã trở thành Thiền đạo. Thiền đạo có 3 phần chính, Thiền sư,

Thiền sinh và pháp Thiền...”

Chính vì thế, qua bao nhiêu năm tháng thai nghén, tác giả Giai Không- một bút hiệu khác của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, viện chủ chùa Pháp Bảo, Sydney, Úc Châu- cùng với quý vị cư sĩ có đạo tâm và có kiến thức Phật học cao thâm đã kiên trì, nhẫn nại từ ban đầu để cùng hoàn thành tác phẩm **„Đôi Thoại Thiền“** của Hòa Thượng do chùa Pháp Bảo xuất bản năm 2014.

Qua 450 trang sách với hơn 30 câu chuyện Thiền thật ngắn thật cao thâm vi diệu, nếu không có quý vị như Quốc Vinh (Victoria), Khiêm Từ (NSW), Duy Học (Sydney), Thanh Luân (NSW)... đã góp ý nhận xét bằng sở học và kiến thức về giáo lý Phật giáo để lý giải những vấn đề do tác giả nêu ra cho mỗi câu chuyện Thiền và từ đó chúng ta thấy được dụng tâm của mỗi chuyện. Và cũng chính nhờ đó chúng ta mới có dịp ôn lại, học thêm những điều mới lạ để quán chiếu lại chính bản thân, thấy được bản lai diện mục của mình, cố gắng tu học hành thiền để củng cố vững mạnh đức tin vào bậc Chánh Đẳng Chánh Giác, tu dưỡng Tâm Từ, diệt bỏ tam độc tham-sân-si để mong tu chứng đạo giải thoát.

Sách ấn tổng, muốn có sách **Đôi Thoại Thiền** xin liên lạc:

Chùa Pháp Bảo
148-154 Edensor Road.
St. John Park, NSW 2176 - Australia
Tel: 02.9610 5452
Email: phapbao@bigpond.net.au



Mùa Thi

Giấc ngủ trưa bỏ quên trong đại nội
Vội chồng cours dày cộm mấy năm rồi
Ai quên hẹn để ai thăm nhớ trộm
Một chiếc răng hơi khểnh lúc ai cười.

Nhớ con đường từ nhà qua Lê Lợi
Hàng cây nghiêng che kín những trưa hè
Ngõ trường Luật thả chân về Tổng Hội
Ly cà phê thơm ngát với bạn bè.

Tà áo nào đã bay ngang Thành Nội
Bạn lòng anh mùa thi cử gần kề
Sẽ có thằng ở lại, thằng đi lính
Và có thằng tình phụ đến hôn mê.

Có những cơn mưa giữa ngày mùa hạ
Lối em về hoa phượng rụng đầy tay
Đừng để lại chút môi hồng nắng nhạt
Rồi phiêu du trong nỗi nhớ vui đây.

Mùa thi chưa qua giảng đường vắng vẻ
Áo nhà binh thấm đẫm giọt mồ hôi
Chàng sinh viên mới năm nào non trẻ
Nay băng rừng, mai lội suối xa xôi.

Rời cuộc chia tay chồng cours trĩu nặng
Mùa thi sang nghe hoang vắng chân người
Dòng Hương xưa vẫn ngàn đời câm lặng
Làm chứng nhân cho bao cuộc đời.

Ngày trở lại cây đa già thắm mệt
Màu vôi phai không giấu được ngậm ngùi
Sân trường cũ thăm tươi tình thầy bạn
Hội ngộ nào không xây lại niềm vui ?

• **Nguyễn Sĩ Long**
1.7.2015



Hội chứng viêm phổi Trung Đông Mers-CoV

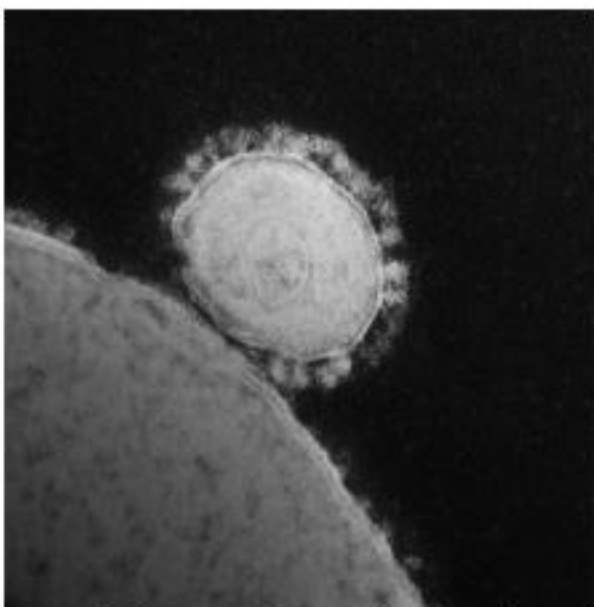
• Nguyễn Thượng Chánh, DVM

Bệnh viêm phổi Mers-CoV lần đầu tiên xuất hiện tại vùng Trung Đông vào năm 2012.

Tháng 5.2015, tại Seoul, một du khách Đại Hàn 68 tuổi đã biểu lộ triệu chứng hô hấp Mers-CoV sau chuyến du lịch Trung Đông. Đây là ca đầu tiên tại Hàn Quốc. Tính đến ngày 22.06.2015 Nam Hàn báo cáo đã có 27 tử vong - Số người bị cách ly để theo dõi bệnh tật lên đến 3.800.

Ngày 18.06.2015 Thái Lan cho biết họ có một ca Mers-CoV đầu tiên do một du khách trở về từ Oman, Trung Đông.

Bệnh Mers-CoV đã vào Việt Nam?



Bệnh MERS đã vào Việt Nam, theo tin của Đài Á Châu Tự Do (RFA) hôm Thứ Ba.

Bản tin RFA viết rằng, "Một nữ du khách người Nga 24 tuổi bị tình nghi nhiễm bệnh suy hô hấp Trung Đông (gọi tắt theo tiếng Anh là MERS) được cơ quan

Y tế tỉnh Lâm Đồng cách ly tại bệnh viện đa khoa ở thành phố Đà Lạt vào hôm nay.

"Theo các giới chức Việt Nam thì nữ du khách này trước khi đến Việt Nam có quá cảnh ở Trung Đông, và cô này đến khám bệnh ở bệnh viện Hoàn Mỹ thành phố Đà Lạt vào sáng hôm nay với những triệu chứng tình nghi là nhiễm bệnh MERS".

Bản tin RFA còn cho biết thêm Việt Nam đang chuẩn bị để phòng bệnh MERS như sau:

"Ngoài ra tin từ Hà Nội cho biết là sân bay quốc tế Nội Bài đã đặt những máy đo thân nhiệt để phát hiện những du khách có khả năng nhiễm bệnh MERS nhập cảnh vào Việt Nam" (vietbao.com 24/6/2015) .

Bệnh Viêm phổi Cấp Tính Và trầm Trọng SARS có khác biệt với bệnh viêm phổi Mers-CoV không?

Tháng 3/2003, bệnh viêm phổi cấp tính và trầm trọng (*Severe acute respiratory syndrome -SARS*) xuất phát từ lục địa Trung Quốc đã làm thiệt mạng gần 800 người trên thế giới, nặng nhất là Trung Quốc có khoảng 350 nạn nhân, kể đến là Hồng Kông, Đài Loan và một số quốc gia vùng Đông Nam Á trong đó có Việt Nam.

Riêng tại Toronto, Canada tính đến tháng 7 năm 2003 cũng đã có 44 tử vong vì bệnh SARS. Tác nhân của bệnh SARS là một loại Corona virus ngẫu biến đặc biệt.



Các nhà khoa học đã đưa ra giả thuyết, có lẽ bệnh có nguồn gốc từ một loại thú rừng nào đó, hình như là từ con **cầy hương** (*civet cat*) mà người Trung Quốc rất hầu xức? Dịch bệnh này đã làm cả thế giới rất lo ngại và nó cũng đã gây thiệt hại một cách đáng kể cho kỹ nghệ du lịch của rất nhiều quốc gia.



Cầy hương –civet cat (bệnh SARS)

Năm 2012, các nhà khoa học tuyên bố bệnh SARS tái xuất hiện trở lại ở Trung Đông và Âu Châu. Họ nghĩ rằng bệnh do một chủng Corona virus mới có tên là **Middle East respiratory syndrome Coronavirus** (MERS-CoV). Có 317 người chết tính đến tháng 10/2014.



Dơi mang virus bệnh Mers-CoV
(photo ci.columbia.edu)



Lạc đà mang virus Mers-CoV trong mũi

Đại Hàn là quốc gia ngoài Trung Đông có nhiều ca bệnh Mers-CoV nhất- Tính đến 23.06.2015 đã có 174 người bệnh và 27 tử vong tại Nam Hàn.

Bệnh do một **loài dơi** gây nên. **Lạc đà** cho thấy cũng có mang virus Mers trong mũi (qua phản ứng *Polymerase chain reaction*).

Cả hai bệnh SARS và Mers-CoV đều gây ra triệu chứng viêm phổi- Triệu chứng hô hấp xuất hiện nhanh hơn ở bệnh Mers-CoV và đặc biệt là ở người già...



Triệu chứng bệnh Mers-Cov

- Sốt, nên đo nhiệt độ 2 lần trong ngày
- Ho
- Thở dốc hay thở ngắn (*shortness of breath*)
- Nên để ý đến các dấu hiệu ban đầu như: lạnh, đau nhức mình mẩy, đau cổ, nhức đầu, tiêu chảy, ói mửa, chảy nước mũi... (CDC).

Bạn phải làm gì để phòng ngừa?

- Ho hen, thở khó, bác sĩ khám nếu thân nhiệt trên 38 độ C, nói cho bác sĩ biết bạn đã đi du lịch tại đâu.
- Nếu bạn đã bị bệnh, tránh tiếp xúc thân mật, ôm ấp người khác.
- Giữ vệ sinh cá nhân, rửa tay thường xuyên với xà phòng.
- Che miệng và mũi lại khi bạn ho hen hay ách xì.

MERS-CoV



Consult a health worker if you have fever (38 °C or higher), cough or difficulty breathing. Inform them of your recent travel history



Avoid close contact with people if you are sick



Wash your hands regularly with soap and water and maintain good personal hygiene



Cover your mouth and nose with a tissue or your sleeve when coughing or sneezing

World Health Organization

Kết luận

Bệnh từ thú lây sang cho người (*Zoonoses*) càng ngày càng gây nhiều lo sợ cho cộng đồng nhân loại. Phương pháp chăn nuôi công nghiệp, rất thâm canh với quá nhiều súc vật trên những diện tích nhỏ hẹp đã tạo nên điều kiện cho bệnh tật dễ phát triển ra. Sự khai phá rừng một cách quy mô và bừa bãi đã làm cho thú vật mất môi trường sống, bắt buộc chúng phải lân la về những nơi đông dân cư để tìm thức ăn và đồng thời cũng truyền lây bệnh cho con người. Ngoài ra, ngày nay sự phát triển và bành trướng quá nhanh của ngành giao thông vận tải đã giúp việc chuyển vận người và vật được dễ dàng hơn và nhờ đó mà mầm bệnh có thể theo du khách và hàng hóa đi chu du khắp thế giới một cách nhanh chóng và dễ dàng...

Phải chăng việc toàn cầu hóa mậu dịch (*trade and globalisation*) cũng đồng nghĩa với toàn cầu hóa bệnh tật.

Người ta tự hỏi có phải sự bộc phát của *zoonoses* là cái giá mà con người phải trả cho các tiến bộ khoa học mà chúng ta đang thụ hưởng hay không?

Tham khảo

- Một Số Bệnh Của Thú Vật Lây Sang Cho Người
<http://vietbao.com/a220183/mot-so-benh-cua-thu-va-lay-sang-cho-nguoi>
- NN -WHO calls MERS outbreak a 'wakeup call' (june 18/2015)
<http://www.cnn.com/2015/06/15/asia/south-korea-mers-outbreak/>
- Boston Public Health Commission Fact sheet –Mers (tiếng Việt)
<http://www.bphc.org/whatwedo/infectious-diseases/Infectious-Diseases-A-to-Z/Documents/Fact%20Sheet%20Languages/MERS-CoV/Vietnamese.pdf>
- Severe acute respiratory syndrome vs. the Middle East respiratory syndrome.
<http://www.ncbi.nlm.nih.gov/pubmed/24626235>
- Experts Scramble to Trace the Emergence of MERS
http://www.nytimes.com/2013/07/02/health/experts-scramble-to-trace-the-emergence-of-mers.html?hp&_r=2&
- CDC-Coronavirus
<http://www.cdc.gov/coronavirus/mers/>
- CDC Health advisory
<http://emergency.cdc.gov/han/han00380.asp>



In Phật Sự

* Nữ Tổng thống Brazil Dilma Vana Rousseff ban hành ngày Phật Đản là Quốc lễ:

Hôm Chủ nhật, ngày 17.05.2015, đã diễn ra Lễ Phật Đản PL.2559 tại Quốc Tế Phật Quang Như Lai Tự, gần 5.000 người tham dự. Buổi Đại lễ đặc biệt có sự hiện diện của Dân biểu William Wu, Bà Dilma Vana Rousseff, Tổng Thống Cộng Hòa Liên Bang Brazil và ban hành Nghị Định ngày lễ Phật Đản là Quốc lễ, Pháp sư Diệu Diễn tiếp nhận Pháp lệnh, công nhận trong các Lễ hội Phật giáo địa phương.



Nữ Tổng thống Brazil là Dilma Rousseff đã ban Pháp lệnh số 12.623/2015 cho văn bản ký vào ngày 09.05.2012. Theo đó, vào tháng 05 Tây lịch hàng năm, trọn trong tháng này, chọn ngày Chủ nhật để cử hành Đại lễ Phật Đản, theo Nghị định là Quốc lễ.

Được biết, ngày 15 tháng 12 năm 1999, theo đề nghị của 34 nước, để tôn vinh giá trị đạo đức, văn hóa, tư tưởng hòa bình, đoàn kết hữu nghị của đức Phật, Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc tại phiên họp thứ 54, mục 174 của chương trình nghị sự đã chính thức công nhận Đại lễ Vesak là một lễ hội văn hóa, tôn giáo quốc tế của Liên Hợp Quốc, những hoạt động kỷ niệm sẽ được diễn ra hàng năm tại trụ sở và các trung tâm của Liên Hợp Quốc trên thế giới từ năm 2000 trở đi.

Sự chọn lựa này được sự đồng thuận của đại diện các quốc gia trên thế giới, kể cả các quốc gia có quốc giáo không phải là Phật giáo; sự kiện lựa chọn cũng không căn cứ vào khối lượng tín đồ của bất kỳ tôn giáo nào trên toàn thế giới.

Vesak là ngày lễ trọng đại được tổ chức hằng năm bởi cả hai truyền thống Nam tông và Bắc tông. Lễ Vesak hay còn gọi là lễ Tam hiệp gồm 3 kỷ niệm là Phật đản sinh, Phật thành đạo và Phật nhập Niết bàn. *Vesak* là tiếng Sinhala của Tích Lan có thể được đọc trại ra từ *Vaishākha* trong tiếng Pali.

(Theo Wikipedia)

* Gần hai trăm nghìn người dự lễ Phật Đản tại Đài Loan:

Gần 200.000 người không phân biệt Tôn giáo, Quốc tịch, Chính đảng, ngày 10.05.2015 tại Đài Bắc Quốc Tế Phật Quang Hội tổ chức thiên Tăng, vạn Chúng khánh chúc Phật Đản, nhất tâm Thập nguyện báo Mẫu ân, các hoạt động hài hòa, chia sẻ niềm hoan hỷ trong bầu không khí trang nghiêm trọng thể.

Đến chứng minh và tham dự có sự Chứng minh đạo sư của Đại lão Hòa thượng Tinh Vân: Khai sơn Quốc tế Phật Quang Sơn, Hòa thượng Tâm Bảo: Trụ trì Phật Quang Sơn - Đài Loan, Hòa thượng Tâm Định, Trụ trì Phật Quang Thái Hoa Tự, Hòa thượng Thối Cư, Hòa thượng Tâm Bồi, Phó Trụ trì Phật Quang Sơn, Pháp sư Minh Quang: Phó hội Trưởng Phật giáo Trung Quốc, Pháp sư Tịnh Diệu: Ủy viên Quốc tế Hội Phật giáo Trung Quốc cùng chư tôn đức Tăng ni các Tự viện trong và ngoài nước đến tham dự lễ.



Đại Lễ Phật đản năm nay có sự hiện diện của Cư sĩ Mã Anh Cửu: Tổng thống Đài Loan, Cư sĩ Ngô Đôn Nghĩa: Phó Tổng thống Đài Loan, Cư sĩ Ngô Bá Hùng: Nguyên Chủ tịch Quốc Dân Đảng (2007-2009), Tổng hội trưởng vinh dự Quốc Tế Phật Quang Hội, Nữ Cư sĩ Dư Khôn Từ: Bộ Trưởng Ngoại Giao Đài Loan, Nữ Cư sĩ Thái Anh Văn: Chủ tịch Đảng Dân chủ Tiến bộ, Đài Loan (DPP), Cư sĩ Kha Văn Triết, Thị trưởng Đài Bắc, Cư sĩ Chu Lập Luân, Chủ tịch Quốc Dân đảng, Đài Loan, Cư sĩ Úc Mộ Minh, Chủ tịch Tân Đảng, Đài Loan... và rất nhiều đại diện các quốc gia và các giáo phái khác đến tham dự.

Thích Vân Phong

(Theo Nhân gian xã - Ký giả: Trần Đức Khải, Đài Bắc)

* Lễ Phật Đản tại chùa Bảo Quang, Hamburg



Hơn 2.500 năm trước tại thành Ca Tỳ La Vệ của vương quốc Ấn Độ cổ đại, Đức Phật sinh ra đời trong vườn Lâm Tỳ Ni có hoa ưu đàm nở và chư thiên dâng hoa lễ nhạc đón mừng.

Chung với niềm hân hoan vui mừng đó, ngày 24.05.2015 chùa Bảo Quang đã long trọng tổ chức kỷ niệm ngày lễ đản sanh của Đức Từ Phụ.

Khoảng 500 Phật tử từ các tiểu bang ngoài Hamburg và từ các quốc gia lân cận đã trang nghiêm chào đón Chư Tôn Đức chứng minh buổi lễ: Sư Bà Viên chủ chùa Bảo Quang; Đại Đức Thích Hạnh Giới, trụ trì chùa Viên Giác Hannover; Ni Sư Minh Hiếu, trụ trì chùa Bảo Thành Koblenz; Sư Cô Tuệ Đàm Vân, trụ trì Tịnh Thất Bảo Liên Đan Mạch; Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm, trụ trì chùa Bảo Quang Hamburg và các Sư Cô tại chùa Bảo Quang.

Sau lễ dâng hoa cúng Phật của GDPT Pháp Quang là thời kinh chính của buổi lễ Phật Đản. Cuối cùng là nghi thức về lễ Tắm Phật do Sư Bà và ĐĐ Hạnh Giới chủ trì.



ĐĐ.Hạnh Giới giảng giải về ý nghĩa về lễ Tắm Phật là để Phật tử có dịp tịnh hóa thân, khẩu, ý, tam nghiệp của mỗi cá nhân đều được thanh tịnh. Khi tay chúng ta cầm nước sạch thơm tắm gội trên thân Thái tử Tất Đạt Đa, trong tâm cần phải thành khẩn cầu nguyện: nguyện diệt trừ tham dục, sân hận và ngu si, khiến cho từng ý nghĩ, từng lời nói, từng hành động của chính mình được bảo trì trong sự thanh tịnh, hy vọng xã hội được an ninh, không có những sự việc như bạo lực, giả trá, tà ác... Nương nhờ công đức tắm Phật, cũng như gội rửa những bụi bặm nhơ uế phiền não của chính mình, xa hơn nữa sẽ làm tốt đất nước xã hội của chúng ta, chuyển năm trước ác thế trở thành cõi thanh tịnh, chuyển tà niệm trong lòng mỗi người trở thành cõi Phật thiện lương. Đây chính là ý nghĩa chân chánh của "Tắm Phật".

(PT. Diệu Thiện Phương Quỳnh)

*** Đại lễ Phật Đản 2559 Chùa Viên Giác Hannover (29 – 31.5.2015):**



Lễ Phật Đản là ngày vui của Phật tử trên toàn thế giới. Mọi người đón mừng ngày Phật Đản để tưởng niệm đến đấng Cha Lành. Với lòng từ bi vô hạn, Ngài đã hành đạo nhiều vô số kiếp hầu tìm ra con đường giải thoát cho Ngài và cho chúng sanh. Năm nay Chùa Viên Giác Hannover, đón mừng Đại lễ Phật Đản 2559 chương trình được tổ chức như sau:

Thứ sáu, ngày 29.5.2015 17:00 Ban Tổ Chức tập trung tại chùa. Thứ bảy, ngày 30 tháng 5 năm 2015 05:30 Thức chúng 05:45 Tọa Thiền và trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm. 10:00 Tụng Kinh Cầu An Sư Bà Thích Như Như Tuấn Và Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước hướng dẫn 11:00 Lễ Quy Y Tam Bảo thọ trì ngũ giới. 12:00 Lễ cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại chùa. 14:00 Hòa Thượng Phương Trượng Thuyết pháp. 15:30 Phiên họp thường niên BCH Hội PTVN Ty Nạn, BCH các Chi Hội, các Ban Liên Lạc và BHD GDPT Đức Quốc. 19:00 Đêm Văn nghệ với sự cộng tác của các Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức và đặc biệt ca sĩ Ngọc Huyền đến từ Mỹ 24:00 chấm dứt chương trình văn nghệ.



Chủ nhật, ngày 31 tháng 5 năm 2015. 05:30 Thức chúng 05:45 Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. 10:00 Đại lễ Khánh Đản dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác. Các em đoàn sinh GDPT dâng hoa cúng dường, tiếp đến tụng kinh Khánh Đản. Và sau Hòa Thượng Phương Trượng

ban đạo từ nói ý nghĩa của ngày Phật Đản. 11:00 Cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa. 12:00 Chư Tăng Ni khất thực trong sân chùa. Lễ cúng dường trai tăng, dâng tứ vật dụng lên chư Tăng, Ni. 17:00 Cúng Thí thực cô hồn và hoàn mãn.

Trong ba ngày lễ có khoản 3 ngàn người về chùa tham dự mọi người ai ai cũng đều hoan hỷ và an lạc.

Xin mời quý vị theo dõi hình ảnh trên:

www.viengiac.de; www.hoavouu.com;
www.quangduc.com. Facebook: Vantam Nguyen.

(PT. Nguyễn trí NVT)

*** Đại Lễ Phật Đản Và An Vị Phật Tại Chùa Bảo Thành Koblenz (06 - 07.06.2015):**

Mỗi năm hoa Vô Ưu lại nở một lần, những người con Phật sống trên trái đất nói chung và ở nước Đức nói riêng, như muôn triệu con tim cùng hòa chung một nhịp đập, hân hoan kỷ niệm ngày Đản sinh của đức Từ Phụ. Hình ảnh của đức Thế Tôn là một bài ca bất tuyệt.

Năm nay 2015 tại Grafen Str. 2 - Koblenz Chùa Bảo Thành do Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu trụ trì, phát tâm kiến lập ngôi Tam Bảo mặc dù chưa được hoàn tất nhưng Ni Sư cũng tranh thủ tổ chức đón mừng Đại

Lễ Phật Đản, và An Vị Phật tại chùa. Trong 2 ngày đại lễ 06.06.2015 đến 07.06.2015 có Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác - Đức Quốc chứng minh, có Thượng Tọa Thích Tâm Huệ, trụ trì chùa Trúc Lâm - Thụy Điển và Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Ni Trưởng chùa Bảo Quang cùng Ni chúng chùa Bảo Quang Hamburg. Có Thượng Tọa Thích Giác Trí, các Sư Cô chùa Viên Giác, trên năm trăm (500) Phật tử tại địa phương và vùng phụ cận tham dự.



Trước khi vào đại lễ tối thứ 6 Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu cùng Phật tử phát nguyện tụng bộ kinh Thủy Sám, sáng thứ 7 tụng kinh Lăng Nghiêm đúng 10 giờ chính lễ Phật Đản và An Vị Phật. Hòa Thượng Phương Trưởng chùa Viên Giác chủ lễ, sau buổi lễ Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu, trình bày trước đại chúng công việc thành tựu ngôi chùa Bảo Thành tại Koblenz là nhờ công đức của Chư Tôn Đức Tăng Ni cũng như toàn thể quý Phật tử khắp nơi phát tâm ủng hộ, nhất là Hòa Thượng Phương Trưởng chùa Viên Giác đã quan tâm chiều cố ủng hộ mọi mặt về tinh thần lẫn tài. Đúng 12 giờ cúng dường Trai Tăng, chiều Hòa Thượng Phương Trưởng giảng pháp với đề tài Ý Nghĩa ngày Phật Đản Sanh, và bài Sám đánh lễ Thích Tôn. Tối thứ bảy Văn Nghệ cúng dường do các Phật Tử địa phương vùng phụ cận phát tâm diễn xuất.

Sáng ngày Chủ Nhật sau thời kinh Lăng Nghiêm, đúng 8 giờ 30 Thượng Tọa Thích Tâm Huệ giảng pháp nói về ý nghĩa lợi ích của sự Phóng Sanh, và 10 giờ là lễ Phóng Sanh thả cá tại sông kề bên chùa, Thượng Tọa Thích Tâm Huệ chủ lễ, có Đại Đức Thích Hạnh Hòa, Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm cùng Ni Chúng và trên 100 Phật Tử tham dự. Chiều lễ cúng thí thực.

Trong hai ngày đại lễ Phật Đản và An Vị Phật tại chùa Bảo Thành Koblenz được viên mãn mọi người ai ai cũng hoan hỷ và an lạc.

Nam Mô công đức lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

(Nguyễn Trí NVT)

*** Lễ Phật đản năm của Chi Hội Phật Tử VNTN Aschaffenburg:**

Theo thông lệ hằng năm, Chi Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại Aschaffenburg và VPC tổ chức buổi lễ Phật, Thọ Bát Quan Trai, Cầu An, Cầu Siêu vào 2 ngày 28-29/03/2015 tại LAURENZI-CENTER Ludwigstr.23 - 63801 Kleinostheim.

Vào ngày thứ bảy 28.03.2015 lúc 10 giờ 30 sáng dưới sự chứng minh và chủ lễ đặc biệt của Hòa Thượng THÍCH MINH TUYỀN viện chủ Chùa Việt Nam đến từ xứ Hoa Anh Đào, cùng với ĐĐ THÍCH HẠNH BỒN đến từ Chùa Viên Giác/Hannover và Sư Cô TUỆ ĐÀM CHÂU đến từ Chùa Bảo Quang/Hamburg. Vào giờ phút này có 88 Giới tử đã ghi danh Thọ giới. Quý Chư tôn Đức đã khai kinh lễ Phật, truyền Bát Quan Trai Giới trong bầu không khí vô cùng trang nghiêm và thanh tịnh.

- 12 giờ 00: Nghi thức Quá đường, Kinh hành nhiều Phật.

- 14 giờ 00: ĐĐ THÍCH HẠNH BỒN cùng Sư Cô TUỆ ĐÀM CHÂU hướng dẫn các giới tử tụng kinh A DI ĐÀ và huân tu Niệm Phật.

- 15 giờ 30: HT THÍCH MINH TUYỀN đăng đàn thuyết giảng về đề tài NIỀM TIN. Phật tử đã quy y, đã là con của Phật phải có niềm: Tin NHÂN QUẢ, Tin VÔ THƯỜNG, phải luôn luôn nhất tâm tin PHẬT, là Phật tử phải có lòng Từ bi, phải luôn ghi nhớ lời Phật dạy v.v... Con người ai cũng phải có niềm tin, ai cũng phải tìm cho chính mình một nơi nương tựa, để được an tâm. Người Phật tử phải có niềm tin vào Phật, hãy luôn ghi nhớ và không bao giờ lơ là trong câu niệm Phật, bất cứ nơi đâu vào giờ phút nào, trong chúng ta luôn hiện hữu hình ảnh của đấng Từ Phụ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Buổi chiều cùng ngày mặc dù đang bận công tác Phật sự ĐĐ Hạnh Hòa cũng đã đến nhập chúng.

19 giờ 00 ĐĐ HẠNH HÒA thuyết giảng về đề tài: Tu và Hành. Người Phật tử đã tu về Giáo lý Phật Đà, phải dốc lòng tu học cho tinh tấn. Nếu tu mà không học thì là tu mù! Sau khi đã học mà thâm nhập và hiểu rõ những điều mình đã học, cần phải đem ra thực hành, để rửa sạch những cấu uế về Thân, Khẩu và Ý đã từ lâu vì thói quen mà bị ô nhiễm.

Ngày chủ nhật 29.03.2015 - 06 giờ 00: Công phu khuya, Tụng Thủ Lăng Nghiêm Thần Chú. 09 giờ 00 Giải đáp Phật Pháp, xả Bát Quan Trai giới, BTC đã tác bạch Tạ pháp, với những lời tác bạch mộc mạc BTC luôn tâm niệm Chư Tôn Đức mãi là ánh sáng soi đường, dẫn dắt hàng Phật tử chúng con trên đường tìm về cõi Tịnh; sau đó cảm ơn các Chi Hội bạn và toàn thể đại chúng hiện diện và kính chúc tất cả luôn tinh tấn, thân tâm thường lạc.

11 giờ 00 buổi Lễ Phật cầu an, cầu siêu định kỳ tại địa phương chánh thức khai mạc, có hơn 100 ĐH Phật tử, đồng hương hiện diện vào giờ phút này, chương trình được tiếp tục phát quà cho Thanh thiếu niên. Sau cùng là buổi lễ cầu siêu cho gia đình có người vừa mới quá vãng.

13 giờ 00 Chư Tôn Đức cùng tất cả mọi người dùng cơm trưa thân mật. Buổi lễ Phật, TBQT tại Chi hội Phật tử VNTN tại Aschaffenburg đến đây hoàn mãn, mọi người hoan hỉ trở về, hẹn gặp lại nhau trong những buổi lễ Phật, TBQT sắp đến.

Chia ly nhớ buổi hôm nay

Trùng phùng xin hẹn ngày này năm sau !

(Thiện Lâm Phạm Văn Mộc, lược ghi)

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
CHI BỘ ĐỨC QUỐC**

TÂM THƯ

v/v Thành lập xây dựng chùa Bảo Đức tại thành phố Oberhausen

Kính Bạch chư Tôn Thiền Đức,
Kính thưa quý Phật tử, Thiện hữu tri thức, Đồng hương xa gần,

Thời gian cách đây vài năm, chúng con đã được tiếp xúc, lắng nghe, chia sẻ qua một số thiện nam tín nữ tại thành phố Oberhausen và các vùng lân cận niềm khao khát học Phật và tinh thần tinh tấn tu tập của chư Phật tử. Hội đủ duyên lành chúng con quyết định thành lập ngôi chùa lấy tên "**Bảo Đức**" để đáp ứng nhu cầu tu học và hoằng pháp vô cùng cần thiết tại địa phương, cũng như nơi thờ cúng Tổ tiên Ông Bà quá vãng.

Chùa Bảo Đức tọa lạc tại Sterkraderstraße 105-Oberhausen, với một ngôi nhà tương đối tiện nghi, giá 230.000 Euro để làm nơi thờ tự, tu tập và sinh hoạt. Sự thành lập và xây dựng một ngôi chùa bước khởi đầu vô vàn khó khăn nhưng nếu không kiên trì vượt qua được thì nhân duyên hoằng pháp dài lâu sẽ không có cơ hội thực hiện, nên chúng con không ngại gian lao, chẳng từ khó nhọc, chỉ nguyện mong sao đón nhận được sự đồng cảm, chia sẻ và ủng hộ của chư Tôn Đức, các vị Thiện hữu tri thức và chư Phật tử, đồng hương xa gần. Vì một ngôi chùa được dựng lên là bớt đi một nhà tù hoặc bớt đi một bệnh viện và một cánh cửa khổ đau luân hồi được khép lại. Chùa cũng là nơi nương tựa dưỡng nuôi huyết mạch truyền thống Việt không chỉ với chúng con mà còn thế hệ con cháu tiếp nối. Nguyện mong sao sớm có ngôi chùa để:

*"Tiếng mõ sớm phá tan miền tục lụy
Hồi chuông chiều cảnh tỉnh kiếp nhân sinh"*

Ngưỡng nguyện Tam Bảo gia hộ cho tâm nguyện chúng con! Kính nguyện Chư Tôn thiền đức chứng minh! Kính mong quý Phật tử, Thiện hữu tri thức, Đồng hương xa gần cùng yểm trợ!

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát
Hamburg ngày 17.06.2015
Kính ngỏ,

TKN TN Tuệ Đàm Châu

Xin Liên lạc về :
Sc Tuệ Đàm Châu Tel: 015217014164
Sc Tuệ Đàm Nghiêm Tel: 017681142750

**Thông Báo
về hài cốt của một quân nhân VNCH**

Chúng tôi có tìm thấy một hài cốt của một người lính chết trận tại Nha Trang thuộc tỉnh Khánh Hòa có thẻ bài ghi rõ họ tên: Nguyễn Vĩnh Lâm, số quân: 681137969, loại máu O+. Nếu ai là thân nhân nói trên

CẢM TẠ & TRI ÂN

Gia đình chúng tôi thành kính, chân thành cảm tạ và tri ân:

- Quý thân tộc trong gia đình gồm: Cô Bác, Cậu Mợ hai bên nội ngoại tại Việt Nam và ở Mỹ, Canada, Pháp cùng quý Thông gia ở Việt Nam đã liên tục điện thoại chia buồn.
- Quý Thông gia ở Hamburg và các anh chị quen biết đã đến tưng niệm cầu siêu.
- Các bạn hữu và những láng giềng cùng các bạn học của con, cháu ở Đức đã gửi thư tay, Email, điện thoại thăm hỏi và lời chia buồn.

Đặc biệt ngày 20.04.2015 có các thân hữu ở Frankfurt/M, Pulheim-Sinthern, Braunschweig, Hamburg đã dành thì giờ quý báu đến cùng gia đình chúng tôi tại Niendorf-Hafen-Ost-See tiễn đưa ra khơi biển đông thủy táng:

Vợ tôi là bà: LÝ, THỊ KIM NGỌC

Sinh ngày 11.7.1936

Tạ thế ngày 21.3.2015 lúc 23 giờ 25

nhằm ngày 2 tháng 2 năm Ất Mùi tại Uelzen.

Hưởng thọ 79 tuổi

Trong lúc tang gia hữu sự không sao tránh khỏi những điều sơ sót. Kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ và tri ân

Chồng Lê Đình Tân cùng gia đình con cháu.

CẢM TẠ

Chúng con, chúng tôi thành tâm cảm niệm công đức Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác, Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Nghiêm Trụ trì Chùa Bảo Quang Hamburg và Ban Hộ Niệm Chi Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Aschaffenburg và VPC. đã đến phát tang, hộ niệm, tụng kinh cầu siêu cũng như làm lễ tiễn linh, di linh và an linh. Đồng thời chúng tôi cũng không quên thành thật cảm ơn Quý Thân Bằng Quuyến Thuộc, Quý Đồng Hương đã đến phân ưu cũng như tiễn đưa hương linh Mẹ, Bà chúng con, chúng tôi là

Cụ Bà LAY BỘI LAN

Pháp Danh Pháp Ân

Sanh ngày 23-03-1926

Mất ngày 29-07-2015

Nhằm ngày 14-06 Âm lịch năm Ất Mùi

Thượng Thọ 89 tuổi

đến nơi an nghỉ cuối cùng. Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều chi sơ xuất kính mong Quý Chư Tôn Đức, Quý Đạo Hữu, Quý Đồng Hương niệm tình hoan hỉ cho.

Thay mặt Đại Gia đình Họ LAY
LAY DIU KINH

xin vui lòng liên lạc số điện thoại: 0935.898.347 gặp Ni Sư Thông Mẫn.

Nhờ quý vị chuyển tiếp email này đến những người mình quen biết may ra chúng ta có thể tìm được thân nhân của người quá cố được đoàn tụ với gia đình. Đây là việc làm nhân đạo, xin quý vị làm ơn thông báo rộng rãi.

Xin cảm ơn.

(Khánh Thành Trang Trại)

In sinh hoạt cộng đồng

TIN HỘI CỨU TRỢ TPB.QLVNCH. ĐỨC QUỐC

Thế theo lời kêu gọi của Hội Cứu Trợ TPB.VNCH Đức Quốc, đồng hương hải ngoại vẫn hưởng ứng chương trình cứu trợ TPB không những chỉ gửi tịnh tài, mà còn kèm theo những lời Tri Ân TPB rất chân thành. Như thư của bà Đặng Thị Lang ở Pforzheim sau đây: *"Nam Mô A Di Đà Phật- Con Giác Nhã kính gửi Thầy Hạnh Giới để tặng TPB.VNCH 100€." "Xin cảm ơn các anh đã hy sinh một phần thân thể, để bảo vệ đất nước và đồng bào Việt Nam. Mong rằng những ngày cuối đời của các anh được ấm no hạnh phúc. Và thành kính tri ân các anh đã nằm xuống vì cuộc chiến. Xin cầu nguyện hồn thiêng của các anh được về đất Phật... Con, Giác Nhã kính".*

Danh sách những Ân nhân đóng tiền cứu trợ TPB gửi qua Anh Phát: Ô Thị Hai, Meppen: 55€. Phan Thị Xuân, Laatzen: 30€. Hà Phước Nhuận, Hannover: 10€. Nguyễn Thị Thọ+Nguyễn Bích Lan, Lünen: 30€. Trần Huệ Nữ, Lippstadt: 50€. Đặng Thị Lang, Pforzheim: 100€. Ngô Ngọc Long, Australia: 50€. Trần Jean-Claude, Pháp: 300€. Tạ Nguyệt Trinh, Heilbronn: 10€. Diệp Thị Sơn, Aalen: 10€. Tổng cộng: **645€**. Gửi qua Anh Long: Hội CSVSQ Đức-Bỉ-Hòa Lan: 100€. Gia đình Ân danh ở Hanau: 150€. Ân danh: 40€. Thị Bích Quyên (6+7): 60€. Tổng cộng: **350€**. Cùng với những tấm lòng trong lúc về thăm quê hương đã xin hồ sơ và giúp cho TPB như sau: Chị NH báo VG đã giúp cho **25** người ở Quảng Ngãi mỗi người 50€. Chị HN báo Viên Giác. Đã giúp cho **10** người ở Sài Gòn.

Tồn quỹ cuối năm 2014: 2.292.47 €. Quý tháng 6 vừa qua gửi về giúp TPB 30 hồ sơ: 1.650€ = còn lại 1.637,47€ Nhận thêm đến tháng 6/15: 645+350= Tồn quỹ **1637,47€**

Ngoài ra người Đại diện cho Hội Cứu Trợ TPB tại miền Nam nước Đức đã tổ chức buổi Văn nghệ mang tên: **"Một Ngày Cho Thương Phế Binh VNCH"** sau đây:

Thứ Bảy Ngày 02.05.2015, Hội Cứu Trợ TPB.QLVNCH-Đức Quốc cùng sự tham gia của Hội Người Việt Reutlingen, Cộng Đoàn Công Giáo Reutlingen và Stuttgart, Chi Hội Phật Tử Reutlingen, Ban Nhạc Cỏ Xanh và Caraoke Reutlingen, Ban Vũ Thiếu Nhi Reutlingen, Nhóm Khiêu Vũ Hướng Dương Stuttgart, Anh Em Cựu Quân Nhân VNCH Reutlingen, đã tổ chức **"Một Ngày Cho TPB VNCH"** nhằm quyên góp để **"Yểm Trợ Chương Tri Ân TPB.VNCH của Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn"** (chương trình khám bệnh, phát quà, xe lăn và các buổi họp mặt giao lưu của anh em TPB) như sau:

Phương danh ủng hộ: Nguyễn Tấn Thúc 20€, Quách Mộng Hoa 20€, Đỗ Văn Nho 20€, Gđ Hàn Cường 50€, Gđ Vũ Nam 50€, Huỳnh văn Hiệp 40€, Gđ Lê Thọ Hạng 20€, Anh chị Tuấn Nguyệt 50€, Hàn Vĩnh Quang 30€, Từ Thái Nguyên 20€, Ân danh 20€, Nguyễn Thị Sự 20€, Anh Yến (Stutt.) 50€, Ân danh 30€, Trần Kim Thủy 20€, Hoàng Công Tấn 5€, Lê Mai Anh 20€, Nguyễn Nhị Bình 20€, Bùi Văn Mai 20€, Anh chị Tấn Liên 100€, Nguyễn Thái Hiệt 60€, Nguyễn Thái Hùng 50€, Ân danh 50€, Ân danh 20€, Văn Hoa 10€, Chú Huỳnh Giai 20€, Trần Kim Long 50€, thùng quyên góp 205€, Ông bà Nguyễn Nhị Bình 50€, Nhóm khiêu vũ Hướng Dương (Stutt) 400€, Gđ Đoàn Mậu Can 600€, Anh Trần Đình (Sindelfingen) 50€, Jonas Laukemper 40€, Ông bà Nhẻ (Sigmaringen) 100€, Ông bà Quý và Phước 100€, Chi Liêm 20€, Lê Văn Hùng 20€, Gđ Anh chị Lũ 200€, Nguyễn Thanh Phong 40€, Anh Chị Hóa (Tiền bán cà phê) 03€, Anh Chị Hòa, Lê, Chị Hoa (Filderstadt), chị Mai Hương, chị Liên 502€ (tiền bán bánh cam, dầu chá quẩy, bánh tiêu, bánh bông lan, chè đậu trắng), Anh Chị Nhi Cúc 100€ (tiền bán đậu khuôn), Anh Chị Trường 300€ (tiền bán cháo lòng), Anh chị Công Lê 230€ (tiền bán bánh da lợn), Cô Trang, Chị Hóa 150€ (tiền bán chè bánh lọt và xôi bắp), Cô Vân (Viễn), Cô Đoàn, Cô Tả, cô Phương Hùng 730€ (tiền bán bánh bèo, bánh cuốn, gói cuốn, chè bánh lọt, xôi bắp), Chị Sửu 220€ (tiền bán bánh bao), Anh chị Bạch Hương 74€ (tiền bán bánh quy), Anh chị Dương Tường 300€ (tiền bán bánh mì), Anh Trần Đình Đức 450€ (Tiền bán nước uống). Anh Lê văn Hùng (anh Bảy) ủng hộ 200 cái tô muỗng nhựa, gđ Trần Văn Huyền mua chả rau giá, và ủng hộ ly, hộp đựng chè, muỗng cà phê, đĩa giấy nhỏ để gói cuốn...

Tổng số tiền thu được là: 5.769 €. Tổng số chi là: 426€. Tổng số tiền còn lại cho TPB: **5.343€**. (LM. Bùi Thượng Lưu ủng hộ thêm 157€ và đã gửi về: **5.500€**

(Phần Chi gồm: Tiền mướn Halle 190€, Spenden cho nhà thờ 20€, mua quà biếu nhân viên làm việc nhà thờ 20€, mua 10 khúc bánh mì cho các em thiếu nhi múa 25€, mua bảo hiểm cho Halle 171€).

Hội đã kính nhờ LM. Bùi Thượng Lưu chuyển số tiền giúp đỡ cho vị Linh Mục phụ trách về chương trình cứu giúp các TPB của Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, cũng như đã **thiết lập 183 Hồ sơ TPB thuộc đơn vị Sài Gòn** nhờ giúp đỡ, sau đây là thư hồi báo của Nhị vị Linh Mục:

LM. Bui Thuong Luu <info@danchua.de> schrieb am 10:28 Donnerstag, 11.Juni 2015: Kính quý vị Hội Cứu Trợ TPB. Kính thăm và kính chúc quý vị cùng thân bằng quyến thuộc luôn khang an. Tôi xin được chuyển lại điện thư xác nhận và biên nhận (image.jpg) của linh mục Đình Hữu Thoại, Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, đặc trách về chương trình cứu giúp các TPBVN. Xin quý vị kính báo lại cho các ân nhân trong Hội Cứu Trợ biết. Chân thành ghi ơn.

Lm. Stephano LUU

Betreff:Re: VÊ: Thư xác nhận và Cảm ơn

Datum:Fri, 5 Jun 2015 08:58:24 +0700

Von: Thoai Dinh Huu <dinhhuuthoai@gmail.com>

An: LM. Bui Thuong Luu <info@danchua.de>
Hình như email trước máy không đính kèm theo Biên nhận. Nay con xin bổ sung. Cảm ơn cha rất nhiều. DHT
On Thursday, June 4, 2015, Thoai Dinh Huu <dinhhuuthoai@gmail.com> wrote:

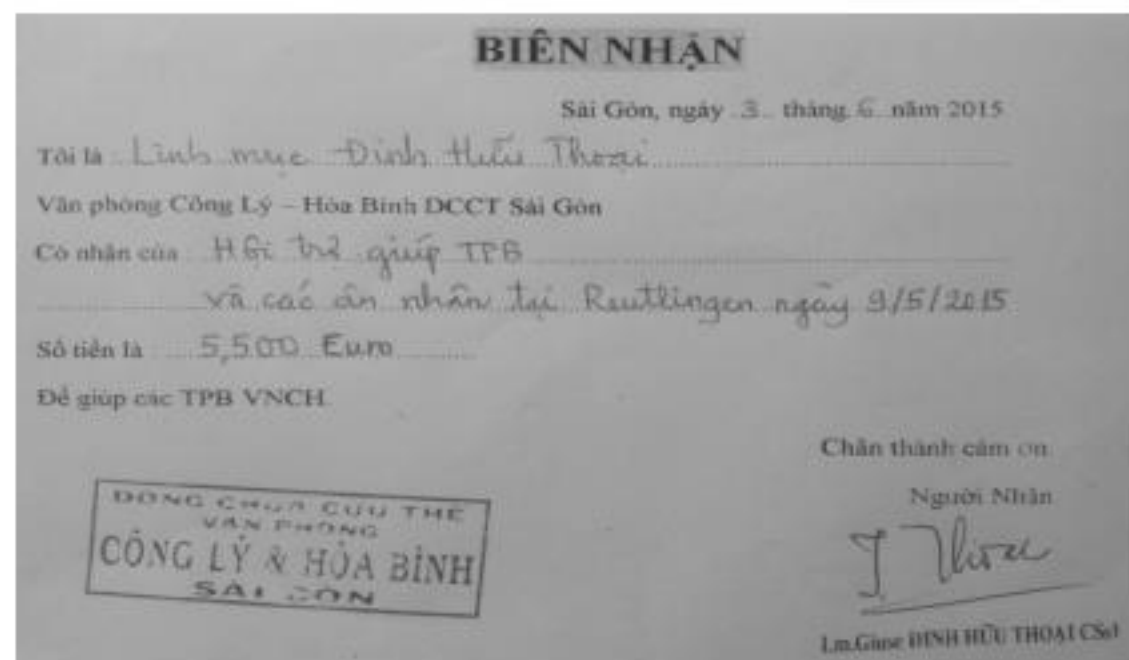
Thưa Ban tổ chức hội trợ giúp TPB VNCH và quý ân nhân. Tuy tôi đang ở Huế nhưng may mắn có người ra Huế nên tôi mới có thể gửi đến quý vị Biên nhận này.

Qua Linh mục Bùi Thượng Lưu, quý vị đã chia sẻ với quỹ Tri ân TPB VNCH số tiền là 5.500 Euro.

Thay mặt cho quý TPB VNCH, xin chân thành cảm ơn quý vị đã quảng đại chia sẻ với quý TPB VNCH.

Chúng tôi sẽ chuyển đến họ món quà của quý vị.

Kính chúc quý vị an mạnh. DHT.



Kính chúc quý Ân Nhân luôn sức khỏe an vui và không quên những TPB đang sống lầm than ở quê nhà !

Trân trọng: Thư ký Trần Văn Huyền.

*** Hai buổi điều trần của Liên Hội về vấn đề vi phạm nhân quyền của Cộng Sản Việt Nam tại Quốc Hội Canada tháng 5 năm 2015.**

Phái đoàn Liên Hội Người Việt Canada với sự hỗ trợ của Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Việt Nam đã đến Quốc Hội Canada ở Ottaawa để làm hai buổi điều trần tố cáo sự vi phạm nhân quyền của Chính Phủ Cộng Sản Việt Nam vào hai ngày 12 và 14 tháng 5 năm 2015.

1. Buổi Điều Trần ngày 12 tháng 5 năm 2015:

Chủ tọa buổi điều trần là Chủ tịch Ủy Ban: ông Scott Reid, cùng sự hiện diện của Phó chủ tịch Wayne Marston, Thư ký Micheal Macpheson, các thành viên của UB đại diện cho 4 đảng: Tyrone Benskin, David Sweet, Nina Grewal, Jim Hillyer, đại diện giới truyền thông: Erin Shaw, MP Rob Anders, đại diện Bộ trưởng Jason Kenney, MP Judy A.Sgro, Thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải và các nhân viên của Ủy Ban, Bộ Di Trú, Bộ Quốc Phòng... Về phía Liên Hội có anh Hoàng đình Trí (Chủ Tịch) chị Huỳnh Dấu-Thị (Thủ Quỹ) anh Phan Khánh Phương (Phó ngoại vụ Ủy ban tự do tôn giáo VN)

Nhân chứng là ông Phạm Mạnh Hùng (Blogger & Human rights Activist) đã đến trước Tiểu ban Nhân

Quyền Quốc Tế (Subcommittee on International Human Rights) tố cáo những vi phạm về nhân quyền của chính quyền cộng sản Việt Nam trong năm qua. Trong suốt hơn một giờ Ủy Ban đã nghe ông Hùng đã trình bày và trả lời các câu hỏi của các thành viên và báo chí, chi tiết buổi điều trần được thu hình trong đoạn video đính kèm sau đây: <http://www.cpac.ca/>



Huỳnh Dấu-Thị, Phạm Mạnh Hùng, Hoàng Đình Trí, Phan Khánh Phương, MP. Nina Grewal, MP. Rob Anders, TNS. Ngô Thanh Hải

Sau buổi điều trần, các thành viên của Ủy Ban đã trò chuyện thân mật và chụp hình lưu niệm cùng phái đoàn. Thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải đã có nhã ý mời phái đoàn tham dự buổi họp của Thượng Viện Canada và giới thiệu phái đoàn với Thượng Viện. Trân trọng cảm ơn TNS Ngô Thanh Hải, cô phụ tá Phạm Julie và các cháu nhân viên văn phòng TNS Ngô Thanh Hải đã tham dự và hỗ trợ đặc lực trong buổi điều trần.

2.- Buổi Điều Trần ngày 14 tháng 5 năm 2015:

Chủ tọa là Phó chủ tịch UB: Wayne Marston, Thư ký: Michael Macpheson, Research and Library of Parliament: Justin Mohammed, các thành viên của UB đại diện cho 4 đảng: Tyrone Benskin, David Sweet, Nina Grewal, Jim Hillyer, đại diện giới truyền thông: Erin Shaw, các đại diện của MP Rob Anders, MP Jason Kenney, cô Julie Phạm (đại diện TNS Ngô Thanh Hải). Phía Liên Hội gồm có: Chị Huỳnh Dấu-Thị, BS. Trương Hữu Độ, BS. Trương Lâm Liễu Kim, anh Phan Khánh Phương (UBTDTGVN), cùng các nhóm trẻ làm việc, thực tập sinh mùa hè trong các Bộ, Ủy ban, của chính phủ: Phủ Thủ tướng, Di trú, Ngoại giao, Quốc phòng, Nhân quyền... các văn phòng Thượng nghị sĩ, dân biểu liên bang, cùng đến tham dự.

Các nhân chứng là Luật Sư Nguyễn Văn Đài (Hội Anh Em Dân Chủ Việt Nam), LS Nguyễn Bắc Truyền (Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị, tôn giáo Việt Nam), Cô Đỗ Thị Minh Hạnh (Lao Động Việt và Công Đoàn Độc lập VN). Thời gian một giờ không đủ cho 3 nhân chứng qua hội thảo truyền hình nên các nhân chứng đã đọc bằng Anh ngữ, còn Ủy Ban và tham dự viên dùng các bản đã dịch sẵn bằng Anh, Pháp ngữ, vì có sự trục trặc về kỹ thuật bên trong nước nên buổi điều

trần đã phải trễ mất 10 phút và chi tiết được ghi lại qua đoạn phim đính kèm:
<http://parlvudl.edgesuite.net/2015/2015-05/00043bac.wmv>



Anh Phan Khánh Phương, BS. Trương Lâm Liễu Kim, chị Huỳnh Dật-Thị

Ủy ban sẽ có lời khai chi tiết về các nhân chứng điều trần trong 2 tuần tới về vi phạm nhân quyền của Cộng Sản Việt Nam và cơ quan hành pháp sẽ thi hành theo các tiêu chuẩn yêu cầu của Quốc Hội cho chính sách ngoại giao đối với Việt Nam, chúng ta nên theo dõi chặt chẽ về những báo cáo này và yêu cầu đều được làm điều trần hằng năm trong lãnh vực này với Ủy Ban mới sau cuộc bầu cử liên bang tháng 10 năm 2015.

THƯ MỜI

40 Năm: Tri Ân - Hội Ngộ - Dẫn Thân
Thứ Bảy 10.10.2015



Địa điểm tổ chức:
Marcel Marceau culturel
Rue de Ribeauvillé 67100
Strasbourg
từ 17 giờ - 24 giờ

- **Tri Ân** Quý quốc gia Âu Châu, Quý Ân Nhân đã mở rộng bàn tay cứu vớt và giúp đỡ cho chúng ta hội nhập vào quê hương mới.

- **Hội Ngộ** để hàn huyên tâm sự những vui buồn của đời tỵ nạn, trao đổi kinh nghiệm sống và cùng nhau hân hoan vui mừng những thành quả và hội nhập tốt đẹp của con cháu.

- **Dẫn Thân** cho một quê hương Việt Nam Tự Do – Dân Chủ – Nhân Quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

* Chương trình văn nghệ do Quý Ca Sĩ, ban vũ dân tộc, võ thuật VOVINAM... đến từ các quốc gia Âu Châu

* Ẩm thực với các món ăn thuần túy hương vị quê hương

* Tombola với những lô trúng giá trị...

Mười công đức của Mẹ



*Ơn Cha Mẹ sâu dày không kể xiết
 Suốt cuộc đời gian khổ cũng vì con
 Bao đắng cay sức lực dẫu hao mòn
 Đức hy sinh vẫn chẳng hề nao núng*

*Trong kinh Phật đã dạy hàng sanh chúng
 Mười trọng ân Phụ Mẫu phải liễu tri (*)
 Công ơn ấy to lớn bất tư nghì
 Lo đền đáp mới đúng là con hiếu*

*Cưu mang khó chín tháng trời không thiếu (1)
 Đau đớn thay khi sinh nở hãi kinh (2)
 Nuôi con thơ phải cam chịu cực hình (3)
 Nuốt đắng cay mớm con đồ ngon ngọt (4)*

*Nhận phần ướm nhường con phần khô tốt (5)
 Nhai nghiền cơm thành nước súp cho con (6)
 Giặt đồ dơ vẫn phơi phơi tâm hồn (7)
 Con xa nhà phải lắm phần thương nhớ (8)*

*Đành tạo tội thấy con nghèo không nỡ (9)
 Nhường phần cơm nhịn đói để con no (10)
 Dù tấm thân gầy yếu cũng chẳng lo
 Cho con được trưởng thành là hạnh phúc*

*Cùng suy gẫm rất là nhiều cảm xúc
 Ơn Mẹ Cha biết kể mấy cho vừa
 Tạo phước đức siêng tu tập sớm trưa
 Nguyễn hồi hướng cho song thân an lạc*

An Lạc thất, Adelaide
Thích Viên Thành

(*) Trong kinh Đại Báo Phụ Mẫu Trọng Ân, Đức Phật kể đến mười công đức của mẹ đối với con.

1. - Chín tháng cưu mang khó nhọc
2. - Sợ hãi, đau đớn khi sinh
3. - Nuôi con cam đành cực khổ
4. - Nuốt cay, mớm ngọt cho con
5. - Chịu ướm, nhường ráo cho con
6. - Súp nước, nhai cơm cho con
7. - Vui giặt đồ dơ cho con
8. - Thương nhớ khi con xa nhà
9. - Có thể tạo tội vì con
10. - Nhịn đói cho con được no

Tin nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

*** Kết quả khảo sát: Gabriel thua điểm Merkel xa!**



Lãnh đạo đảng SPD, Sigmar Gabriel đã bị "mất đất hơn nữa" so với nữ Thủ Tướng Đức Angela Merkel (CDU), theo một cuộc khảo sát liên quan đến vai trò Thủ Tướng. Nếu Đức có thể được chọn vị Thủ Tướng trực tiếp, ông Gabriel hiện nay chỉ còn đạt ở mức 14%, dựa theo kết quả khảo sát của viện nghiên cứu Forsa vừa được công bố bởi tạp chí "Stern" và đài truyền hình RTL. Điều này có nghĩa là Gabriel bị giảm đi 2 điểm phần trăm so với tuần trước. Ngược lại, Merkel thì tăng thêm hai điểm lên đến 57% và như vậy, hơn xa Gabriel tới 43 điểm phần trăm.

Ngay cả trong số những người ủng hộ SPD thì Merkel cũng chỉ thua Gabriel suýt soát! Theo khảo sát có 40% bỏ phiếu cho Gabriel và 38 phần trăm bỏ phiếu cho bà Merkel. Xếp viện nghiên cứu Forsa, Manfred Gullner giải thích: "sau khi quan sát, thăm dò dư luận mọi thành phần xã hội thì ngoài nhóm người ủng hộ SPD và Tả Khuynh (die Linke) ra, rõ ràng đa số cử tri Đức ủng hộ bà Merkel. Vì vậy, chỉ có 13% công nhân, 15% giới nhân viên, 10% những người về hưu và chín phần trăm những người thất nghiệp đã bỏ phiếu cho Gabriel (chủ tịch đảng SPD).

Trong sự ưu đãi về chính trị - theo chương trình Câu Hỏi Chủ Nhật (Sonntagsfrage)- thì liên đảng CDU/CSU đã có thể chiếm thêm một điểm tăng lên đến 42%. Cùng với đảng FDP (Đảng Tự Do Dân Chủ Đức), hiện vẫn không thay đổi nằm ở mức 5%, sẽ hội đủ cho một đa số tuyệt đối (*ghi chú thêm: trên lý thuyết!*).

Đảng Xã hội Đức (SPD) chiếm được 23%, Xanh (Grüne) và Tả Khuynh (die Linke) mỗi đảng được 10% vị chi cả ba tổng cộng mới có 43% và thua CDU+CSU+FDP được 47%! Đảng AfD hiện nay chỉ còn 4% theo kết quả khảo sát sẽ không lọt được vào Quốc Hội Đức, NẾU cuộc bầu cử quốc hội sẽ xảy ra vào ngày Chủ nhật tới!.

Cho cuộc khảo sát tiêu biểu kể trên, viện nghiên cứu Forsa đã phỏng vấn 2.505 cử tri.

Dựa vào kết quả khảo sát ở trên, người viết mạo muội đưa ra vài nhận xét riêng như sau:

** Uy tín có được do khả năng và việc làm chứng minh. Bà Merkel hiện nay đối với dân chúng Đức vẫn còn là một chính trị gia sáng giá, trong khi đó đảng SPD (là đảng đối lập mạnh nhất của CDU) vẫn chưa có người đủ "tài, đức" để có thể gọi là đối thủ của Merkel. Từ đây đến 2017 nếu SPD không đưa ra được một nhân vật nào khác "nổi bật hơn" thì SPD khó lòng đánh bại CDU và dĩ nhiên khó mà giật lấy chức Thủ Tướng Đức từ tay bà Merkel.*

** SPD chỉ có thể loại CDU/CSU ra khỏi chính quyền NẾU liên minh Đỏ + Đỏ + Xanh (SPD + Linke + Grüne) chiếm đa số phiếu vì qua đó họ sẽ hất văng CDU + Merkel, SPD nắm chức Thủ Tướng và điều này chỉ có thể xảy ra trong trường hợp FDP trên bình diện liên bang không đạt mức tối thiểu 5% để được tham chính, như đã xảy ra ở tiểu bang Thüringen (DDR cũ) vì muốn loại CDU ra khỏi chính quyền nên dù muốn dù không SPD đã liên minh với Linke và Xanh, mặc dù SPD cũng chỉ đóng vai trò phụ bởi chức Thống Đốc lọt vào tay Tả Khuynh".*

*** Chính trị gia FDP Hilbert, Tân thị trưởng Dresden**



AFP - Chủ nhật, 05.7.2015: Chính trị gia của đảng FDP, Dirk Hilbert là Tân Thị trưởng của thành phố Dresden!. Đương kim Thị Trưởng đã giành được chiến thắng với 54,2 phần trăm số phiếu ủng hộ trong lần bầu cử thứ hai. Ông ra tranh cử với tư cách là một ứng cử viên độc lập cho hiệp hội "công dân độc lập của Dresden". Trong vòng bỏ phiếu đầu tiên vào ngày 07.6.2015 vừa qua không có ứng cử viên đã đạt được đa số tuyệt đối.

Trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, đảng CDU phải nhận lãnh một thất bại cay đắng. Bộ trưởng Bộ Nội vụ của Sachsen, Markus Ulbig, ứng cử viên cho đảng Dân Chủ Thiên Chúa Giáo, bị thua thê thảm chỉ chiếm hạng ba. Qua đó, CDU mất luôn thành phố lớn cuối cùng của CDU tại Đức. Nữ ứng cử viên của phong trào chống Hồi giáo Pegida, Tatjana Festerling, bốn tuần trước đây đã chiếm được gần 10% số phiếu bầu, rút lui không tham gia trong vòng hai nữa.

Tổng cộng có hơn 430.000 cử tri hợp lệ đã được kêu gọi đi bỏ phiếu.

Cựu Thị trưởng Dresden Helma Orosz (CDU) đã từ chức vào tháng 02.2015 vì lý do sức khỏe. Kể từ đó ông Hilbert đảm nhận trách vụ quyền Thị Trưởng. Trong vòng bầu cử lần hai, ông ta giành chiến thắng trước đối thủ chính là bà Bộ trưởng Khoa học Eva-Maria Stange, như một ứng cử viên chung của đảng SPD, Tả Khuynh, Xanh và Hải Tặc (cướp biển).

*** Tỷ lệ thất nghiệp đạt mức cao kỷ lục mới trong tháng Sáu. Số lượng thất nghiệp dài hạn tăng mạnh đến 182 phần trăm.**

(01.7.2015 - Die Presse.com): Số lượng người tìm việc vẫn tiếp tục tăng trong tháng Sáu. 381.898 người (bao gồm cả đào tạo) đang tìm kiếm một công việc, tăng lên 7,7% tính theo năm so với năm. Thê thảm đáng kể là tình trạng thất nghiệp dài hạn, 32.720 người đã hơn một năm không có việc làm, tăng 182%. Tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 0,9 lên đến 8,3%.

Tình trạng xấu vẫn còn tiếp tục đối với người nước ngoài - ở đây số lượng người tìm việc tăng thêm 26% lên đến 87.613 vụ. Xếp AMS, Johannes Kopf trong quá khứ đã nhiều lần chỉ ra rằng người nước ngoài sống ở Áo, sự nhập cư của người ít học một phần phải nhường chỗ cho người được đào tạo tốt. Cũng không phải "màu hồng" là tình hình cho người già và người khuyết tật.

Với những người trên 50 tuổi, tỷ lệ thất nghiệp cũng tăng 16% lên đến 85.648 người, với những người khuyết tật cũng vậy tăng thêm 16% lên 11.548. Tính theo từng lĩnh vực, một lần nữa đặc biệt làm việc tạm thời và xây dựng kém (cộng thêm 13 hay 14 %).

*** Đức, Số người nhập tịch giảm**

(dpa – 30.6.2015): Tại Đức trong năm 2014 có ít người nước ngoài đã nhập quốc tịch so với các năm trước. Văn phòng thống kê Liên bang đã tính là có 10.8420 người nhập tịch trong năm vừa qua.

Điều này cho thấy thấp hơn 3,5% so với năm trước và trung bình thấp hơn 2,0% trong thập niên qua, như Văn phòng tại Wiesbaden báo cáo.

Số lượng các công dân mới từ các nước EU đã tăng: cộng thêm 12,3%. Sự gia tăng lớn nhất trong số này là những người đến từ Croatia; năm 2014 số người nhập quốc tịch nhiều hơn hai lần so với năm 2013 (tăng 126,6%).

Nhưng số người Thổ Nhĩ Kỳ nhập tịch Đức thì tiếp tục giảm. Từ năm 2013 đến năm 2014, số lượng giảm đi 19,7%, tính ra là 5.500 người. Danh sách các quốc gia nhập tịch thường xuyên nhất vẫn được tiếp tục dẫn đầu bởi Thổ Nhĩ Kỳ: 22.500 người Đức mới đến từ đất nước này. Kế đến là số người nhập tịch Đức đến từ Ba Lan (5.900) và Croatia (3.900).

Giữa 3.000 và 3.500 người nhập tịch có Kosovo, Ý, Iraq, Ukraine và Afghanistan. Giữa năm 2.500 và 3.000 người, theo chiếc tính của sở Thống kê là Hy Lạp, Nga, Morocco, Romania và Iran. Sự sụt giảm lớn nhất theo báo cáo là Ukraine (trừ đi 30,8%). Hy Lạp cũng có ít hơn 20% người đã nhập tịch.

Nói chung, sự mong muốn nhận hộ chiếu Đức vẫn còn thấp. Chỉ có 2,2% của tất cả những người nước

ngoài hội đủ các điều kiện ấn định, thực sự đã nhập tịch vào năm 2014. Cái gọi là "tiềm năng được khai thác sự nhập tịch" trong nhiều năm qua nằm giữa hai và 3%, như theo một loạt chương trình chuyên môn cho thấy.

Tại các tiểu bang, sự phát triển không đồng đều: ví dụ, Tiểu bang Baden-Württemberg, trong năm 2014 đã có hơn 4,6% người nhập tịch. Tại Nordrhein-Westfalen và Hessen ngược lại có ít hơn 6.4% cư dân mới được tính.

*** Nghiên cứu: Trong năm 2020, Đức thiếu 1,8 triệu công nhân**

(dpa – 21.5.2015): Trong năm năm tới, nước Đức có thể thiếu khoảng 1,8 triệu công nhân viên! - trong đó có khoảng nửa triệu người tốt nghiệp đại học, như nhật báo "Frankfurter Allgemeine Zeitung" trích dẫn một nghiên cứu mới cho biết.

Nếu không có biện pháp đối phó thích hợp, sau đó sự thiếu hụt sẽ tăng lên đến 3.900.000 vào năm 2040, tờ báo trích dẫn từ một nghiên cứu của Prognos AG cho Hiệp hội doanh nghiệp Bavaria (VBW).

Trong một nghiên cứu trước đó ba năm, nhu cầu đối với sinh viên tốt nghiệp Đại học đã được ước tính cao hơn, công nhân thì đánh giá thấp. Giám đốc điều hành VBW, Bertram Brossardt nói: "Vì vậy, thay vào đó có một sự thay đổi trong khoảng cách các chuyên gia, đối với các ngành đòi hỏi sự học nghề hoặc đào tạo kỹ thuật". Đây cũng là kết quả của việc mở rộng giáo dục, trong đó số lượng sinh viên tốt nghiệp đại học tăng lên.

Brossardt đòi hỏi các biện pháp đối phó, chẳng hạn như sự nới rộng thời gian làm việc hàng tuần, cải thiện trình độ giáo dục và cơ hội việc làm và đặc biệt là sự cân bằng công việc giữa gia đình - nghề nghiệp tốt hơn cho phụ nữ.

*** Thăm dò ý kiến: AfD bị lật nhào sau khi cuộc tranh chấp của cấp lãnh đạo Liên đảng và SPD tăng theo Emnid**

(AFP – 12.07.2015): Sau vụ tranh chấp trong lãnh đạo đảng, đảng AfD (Alternative für Deutschland) đã bị sụp đổ trong khi CDU và SPD được sự ủng hộ của các cử tri nhiều hơn. Theo kết quả cuộc khảo sát do Viện Emnid thực hiện cho tờ báo "Bild am Sonntag", thì AfD hiện nay chỉ đạt đến 3% số phiếu bầu, vị chi bị mất hai phần trăm so với một tuần trước đây. Cũng theo nghiên cứu này, đây cũng là giá trị tồi tệ nhất kể từ tháng 9 năm 2013, lúc đó AfD cũng được 3%.

Hưởng lợi theo khảo sát là Liên đảng (CDU+CSU) và SPD. Mỗi đảng đạt được hai điểm phần trăm, CDU lên 42% và SPD lên 26%. Đảng Tả Khuynh không thay đổi nằm ở mức 10%, đảng Xanh mất một điểm, xuống còn 10%.

FDP theo khảo sát vẫn không thay đổi với 4%, cũng giống như AfD dưới mức ấn định để được tham chính là năm phần trăm.

Emnid đã phỏng vấn 1.842 người dân giữa 02.7 và ngày 08.7.2015.



Petry, Tân chủ tịch đảng AfD

Trong kỳ đại hội đảng AfD một tuần trước đây cựu Chủ tịch Bernd Lucke bị lật đổ. Ông đã bị đánh bại trong một cuộc bỏ phiếu quan trọng đối với đối thủ của mình vào chức chủ tịch đảng là bà Petry, người đại diện cho cánh "quốc gia bảo thủ" của đảng.

Lucke, người đứng đầu cánh chỉ trích Euro và kinh doanh tự do, đã cho biết hiện nay rút khỏi đảng AfD (ghi chú thêm: do chính ông sáng lập!).

Vài thay đổi từ 01.7.2015 tại Đức

- **Tăng lương hưu:** Lương hưu nhà nước theo luật định sẽ tăng 2,1% từ 01.7.2015 tại Tây Đức và ở các tiểu bang mới (phía Đông, DDR cũ) là 2,5%. Giá trị lương hưu - tức lương hưu hàng tháng cho một năm làm việc với thu nhập trung bình - tăng tới 29,21 (West) hoặc 27,05 EUR (Đông).

- **Tiền cha mẹ (Elterngeld):** Cho đến nay cha mẹ đã nhận được ít nhất hai đến tối đa là mười hai tháng, tiền cho cha mẹ. Nếu "người cùng sống chung (Partner)" cũng có ít nhất hai tháng ở nhà cho các con, thì hai vợ chồng có thể nhận được tiền hỗ trợ nói trên tổng cộng là 14 tháng. Bây giờ cũng còn có thêm trợ cấp "Cộng cho cha mẹ". Người cha và người mẹ có thể tăng gấp đôi thời gian thực hiện, nếu họ tham gia vào bất kỳ thời gian làm việc bán thời. Ngoài ra, trợ cấp cho cha mẹ còn được trả lâu hơn bốn tháng nếu cả cha và mẹ đều làm việc giữa 25 đến 30 giờ một tuần trong thời gian này.

- **Nạn nhân chiến tranh và phục vụ trong quân đội:** Được hưởng quyền lợi chiến tranh như nạn nhân chiến tranh và những người phục vụ quân sự, nhưng ngay cả những ai bị nạn do tiêm chủng, cũng như nạn nhân của bạo lực sẽ nhận được thù lao cao hơn. Cộng thêm 2,1%.

- **Bảo hiểm tiền gửi:** Luật bảo hiểm tiền gửi mới sẽ có hiệu lực từ ngày 03.7.2015. Các khoản tiết kiệm của khách hàng qua đó được bảo vệ tốt hơn, chống lại sự thất bại, phá sản của ngân hàng. Như trước đây, vẫn còn có sự bảo đảm hợp pháp theo luật định lên tới 100 ngàn Euro cho mỗi khách hàng và mỗi ngân hàng. Đây là cấp độ bảo vệ tối thiểu áp dụng từ ngày 03 tháng 7 trong tất cả 28 quốc gia EU.

Tiền gửi lên đến năm trăm ngàn Euro (500.000€) cũng được bảo vệ bởi pháp luật. Chẳng hạn như là khoản tiền gửi từ việc bán tài sản hoặc số tiền bồi thường nghề nghiệp của hãng. Nhưng sự bảo vệ cao

hơn này chỉ có giá trị trong sáu tháng. Trong trường hợp một ngân hàng khánh tận, các khoản tiền gửi được bảo đảm sẽ được thanh toán trong vòng 7 ngày cho người tiết kiệm trong tương lai. Cho đến bây giờ với khoảng thời gian là 20 ngày.

- **Giới hạn miễn tịch thu tài sản:** Từ 01.7.2015 phụ cấp thu giữ miễn phí cao hơn đối với thu nhập được áp dụng. Điều này là để đảm bảo rằng khách hàng vay nợ ngay cả với sự tịch thu tiền lương kiếm được của họ cũng nằm trên mức sinh hoạt tối thiểu và có thể hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ trả tiền nuôi dưỡng theo luật định của họ. Đồng thời tránh khỏi chuyện người nợ qua các biện pháp tịch thu bị lệ thuộc vào những trợ cấp xã hội và do đó cuối cùng phải gánh chịu các khoản nợ công và tư nhân.

Từ 01.7.2015, số tiền cơ bản không bị tịch thu hàng tháng là 1.073,88€. Số tiền này sẽ tăng lên 404,16€ mỗi tháng một khi nghĩa vụ nuôi dưỡng (Unterhaltspflichten) con cái hay cha, mẹ do luật pháp ấn định phải được thực hiện cho người đầu tiên và mỗi tháng thêm 225,17€ cho người thứ hai đến người thứ năm.

- **Thu phí Xe tải (LKW-MAUT):** Sẽ được mở rộng thêm tới 1.100 km đường cao tốc giống như xa lộ giao thông quốc gia. Trong tương lai tất cả các xe vận tải có trọng lượng ít nhất mười hai tấn kể cả rơ moóc (Anhänger), phải nộp lệ phí (Maut) trên các xa lộ này. Họ không cần phải thay đổi gì cả!. Công ty điều hành Toll Collect đã cập nhật dữ liệu phần mềm mới và đã được truyền qua hầu hết các "thiết bị tính tiền Maut" cài đặt cho việc thanh toán chính xác. Chính phủ Liên bang hy vọng rằng qua đó sẽ làm tăng sự doanh thu bổ sung khoảng 80 triệu Euro mỗi năm. Kể từ Ngày 01.10.2015, xe tải nhẹ từ 7,5 tấn cũng có bốn phạm phải đóng Maut. Trong vài năm tới lệ phí Maut, mà ban đầu chỉ áp dụng trên xa lộ sẽ được mở rộng bao gồm tất cả các con đường quốc lộ Liên bang (Bundesstrassen).

- **Hình phạt dành cho người đi lậu xe:** Đây là lần đầu tiên kể từ mười hai năm qua tiền phạt được nâng từ 40 lên 60€. Số tiền này phải được thanh toán, nếu người nào bị bắt trong xe buýt hoặc xe lửa mà không có vé hoặc vé của mình đã không đóng dấu đúng. Hiệp hội các công ty vận tải Đức (VDV) và Sở Giao thông Vận tải mong đợi từ đó sự răn đe sẽ mạnh mẽ hơn. Nhưng nhiều công ty vận tải không thay đổi kịp thời sự bố trí lại.

Trong giao thông đường dài của Hỏa xa Đức (Deutsche Bahn) tại Hamburg, München và Verkehrsverbund Rhein-Ruhr, những thay đổi này sẽ chỉ áp dụng kể từ 8.2015. Trái lại Berlin thiết lập lại kể từ 1 tháng Bảy. Theo VDV, trốn vé đi lậu xe gây thiệt hại cho công ty chi phí mỗi năm khoảng 350 triệu Euro (dpa).

LNC (Munich, Tháng 06+07.2015)

Sưu tầm & biên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ FAZ, Handelsblatt, die Welt, Focus, N-TV, AFP, DPA ..



• Quảng Trục phụ trách

* Nam Hàn công bố ca tử vong thứ 36 vì MERS

Ngày 10/7, Nam Hàn công bố ca tử vong thứ 36 vì MERS-CoV (Middle East Respiratory Syndrom Coronavirus - Hội chứng suy hô hấp Trung Đông), mặc dù nước này không phát hiện ca nhiễm mới nào trong 5 ngày qua. Bệnh nhân mới tử vong vì MERS đồng thời bị ung thư phổi và chết trong khi được điều trị ở một bệnh viện ở Hán Thành. Được biết, Nam Hàn đã xác nhận 186 ca lây nhiễm MERS trong số 560 người bị cách ly kiểm dịch. MERS đã bùng phát ở Nam Hàn từ ngày 20/5/2015 vừa qua với trường hợp một nam bệnh nhân 68 tuổi bị nhiễm virus sau chuyến đi Ả Rập Saudi. Chính phủ Nam Hàn từng bị chỉ trích là thất bại không chặn đứng được dịch MERS lan rộng trong thời gian vừa qua. Được biết bệnh MERS là một căn bệnh hô hấp có tiềm năng lan rộng hơn và làm xảy ra nhiều trường hợp hơn trên toàn cầu. Đến nay, MERS-CoV đã xuất hiện ở 26 quốc gia trên thế giới với 1.154 trường hợp nhiễm và 434 trường hợp tử vong. Những người bị nhiễm MERS-CoV phát triển thành căn bệnh về hô hấp cấp tính có các triệu chứng như sốt, ho và thở dốc. Các trường hợp này có thể nghiêm trọng, với khoảng 30% trong tất cả các trường hợp bị MERS được xác nhận đã dẫn đến tử vong. Một số trường hợp đã được báo cáo là nhẹ. MERS-CoV đã được cho thấy là lan truyền giữa những người tiếp xúc gần gũi. Những người này gồm bất cứ ai chăm sóc cho người bệnh (nhân viên y tế hay thành viên trong gia đình) và bất cứ ai ở cùng chỗ với người đang bị bệnh (thí dụ, sống chung, đến thăm). Vẫn chưa biết chắc MERS-CoV phát nguồn từ đâu, nhưng rất có thể là từ thú vật. MERS-CoV đã được phát hiện nơi lạc đà và một con dơi ở bán đảo Ả Rập. Hiện nay chưa có thuốc chủng ngừa cho MERS.

* Chứng khoán Trung Quốc lại rớt mạnh

Ngày 15/7, ngay sau khi cơ quan thống kê Trung Quốc công bố GDP quý 2 của nước này tăng 7%, chỉ số Shanghai Composite (SCI) đã sụt giảm mạnh, có lúc giảm tới gần 5%. Cụ thể, GDP quý 2/2015 của TQ tăng trưởng 7%, cao hơn mức dự báo 6,9%, sản lượng công nghiệp của quý 2 tăng 6,8% và doanh thu bán lẻ tăng 10,2% so với cùng kỳ năm ngoái, tuy vượt dự báo của giới phân tích đưa ra trước đó, nhưng vẫn là mức thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây. Thông tin trên đã đẩy các chỉ số chính trên sàn

thị trường chứng khoán TQ (TTCKTQ) sụt giảm. Phiên sụt giảm mạnh này đã chấm dứt quãng thời gian gia tăng ngắn ngủi trong 4 phiên gần đây trên TTCKTQ, sau những biện pháp "giải cứu" của Chính phủ nước này như: cấm các cổ đông lớn, lãnh đạo doanh nghiệp bán ra cổ phiếu trong vòng 6 tháng. Bên cạnh đó là việc nới quy định mua cổ phiếu đối với công ty bảo hiểm, hỗ trợ vốn cam kết đầu tư ít nhất 120 tỷ Nhân dân tệ (tương đương 19 tỷ USD) cho 21 công ty chứng khoán. Việc các nhà đầu tư Trung Quốc vay tiền từ các công ty môi giới đã khiến bong bóng chứng khoán TQ phình to hơn và vỡ nhanh hơn. Lượng tiền vay ký quỹ tăng gấp 5 lần đã góp phần đẩy chỉ số SCI tăng 150% trong 12 tháng tính đến ngày 12/6. Nhưng khi thị trường giảm điểm, các nhà đầu tư mua cổ phiếu bằng tiền đi vay ồ ạt bán ra để có tiền trả nợ, khiến tốc độ lao dốc của thị trường càng bị đẩy nhanh. Giới chức TQ đã công bố hàng loạt biện pháp hỗ trợ thị trường suốt 2 tuần qua, nhằm vực dậy thị trường tài chính đã bốc hơi 3.900 tỷ USD vốn hóa chỉ trong gần một tháng. Được biết, ngày 8/7/15 được coi là Ngày thứ Tư đen tối của TTCKTQ. Đầu phiên, Shanghai Composite Index mất tới 8,2% - mạnh nhất từ năm 2007. Hơn 1.300 công ty đã phải ngừng giao dịch để ngăn giá cổ phiếu có thể giảm mạnh hơn. Những can thiệp bất thường từ Chính phủ làm dấy lên nghi ngờ về tính bền vững của nền kinh tế TQ. Đánh giá về sự sụp đổ của TTCK trong tháng qua, bộ phận phân tích cho rằng do ba nguyên nhân chính: đó là sự tăng trưởng của TTCKTQ không thực chất, chất lượng nhà đầu tư thấp và cuối cùng là tỷ lệ đòn bẩy quá cao. Thứ nhất, kinh tế Trung Quốc đang nằm trong chu kỳ suy giảm kéo dài. Tăng trưởng kinh tế chậm lại với tốc độ tăng trưởng giảm dần từ 2010. Thứ hai, số lượng tài khoản chứng khoán tăng nhanh tuy nhiên các nhà đầu tư đa số đều là nhà đầu tư cá nhân và trình độ học vấn ở mức thấp. Theo khảo sát, hơn 2/3 (68%) số nhà đầu tư (NĐT) mới chưa học hết phổ thông, 25% học tiểu học và gần 6% mù chữ; tỷ lệ đại học, cao đẳng chỉ chiếm 12%. Trong khi đó, các NĐT nước ngoài đã rút dần ra khỏi thị trường TQ trong quá trình tăng điểm, để lại lớp NĐT cá nhân nhỏ lẻ với trình độ hiểu biết hạn chế, chạy đua theo xu hướng đầu tư phong trào. Cuối cùng, tỷ lệ đòn bẩy được ước tính bằng tiền vốn trên giá trị số cổ phiếu của thị trường TQ đạt gần 9%, cao gấp 5 lần so với mức trung bình ở hầu hết các thị trường phát triển. Điều này đồng nghĩa với khi tâm lý đảo chiều, giá cổ phiếu sẽ sụt giảm rất nhanh do áp lực giải chấp đòn bẩy rất lớn của thị trường. TQ không phải là quốc gia đầu tiên cứu TTCK. Trong lịch sử, Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED), Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB), Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) cũng đã từng mua lại cổ phiếu, cắt giảm lãi suất để xốc lại tinh thần giới đầu tư và vực dậy thị trường. Tuy nhiên những động thái can thiệp của chính quyền trong 10 ngày gần đây khiến nước này trở nên dị biệt. Đó cũng là điều mà giới quan sát lo lắng. Nếu những can thiệp của chính phủ TQ chỉ dừng lại ở việc cắt giảm lãi suất thì đây là một biện pháp hỗ

trợ hợp lý, khi mà lạm phát nước này đang ở mức thấp. Thay vì vậy, Bắc Kinh lại áp dụng hàng loạt những biện pháp rất mạnh từ hoãn IPO, cho tới tung gói hỗ trợ thanh khoản nhằm mua lại các cổ phiếu blue-chip. Nhiều giả thiết đã được đưa ra nhằm giải thích cho hành động can thiệp mạnh tay của chính phủ. Lý do mà nhiều người đồng ý đó là Bắc Kinh có thể đã nhìn trước được nguy cơ sụp đổ của nền kinh tế nước này và đang cố gắng giữ "vết thương" khỏi lan rộng. Thực tế việc NĐT mất niềm tin cũng làm suy yếu đồng nhân dân tệ. Điều này đồng nghĩa với việc niềm tin của các NĐT nước ngoài đối với đồng tiền này đang giảm. Việc tỷ giá đồng USD so với các loại tiền tệ khác ở mức cao nhất trong 5 tuần qua thể hiện giới tài chính đang tìm kiếm một kênh an toàn hơn để dự trữ tài sản.

*** Trung Quốc bắt giữ hàng trăm tấn thịt từ 40 năm trước.**

Hàng trăm tấn thịt đông lạnh, trong đó có sản phẩm "tuổi đời" tới 40 năm, bị tịch thu tại tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc. Nhà chức trách ở thành phố Trường Sa, tỉnh Hồ Nam, hôm 1/6 triệt phá nhóm buôn lậu thịt đông lạnh và bắt 20 người. Ước tính 800 tấn thịt bò, chân gà và cổ vịt đông lạnh bị tịch thu trị giá 1,6 triệu USD. Giới chức địa phương cho hay đây là một trong những vụ buôn lậu thịt lớn nhất từ trước đến nay ở tỉnh này. Bọn buôn lậu dự định phân phối số thịt trên tới nhiều nơi như tỉnh Quảng Đông, Tứ Xuyên và thành phố Trùng Khánh trước khi vào nhà hàng, siêu thị hoặc bán trên mạng. Tổng cục Hải quan Trung Quốc tin số thịt lậu được trung chuyển qua Hong Kong và có nguồn gốc chủ yếu từ nhiều quốc gia trong danh sách bị cấm của nước này. Một số loại được chế biến từ gia súc, gia cầm ốm, trong khi số khác có dấu tem đề thời điểm từ những năm 1970. Thịt đông lạnh bắt đầu thối rữa khi chúng được vận chuyển tới Trường Sa. Nhóm buôn lậu trữ thịt trong những xe tải. "Mùi bốc lên thật kinh khủng. Tôi gần nôn khi mở cửa xe để kiểm tra", SCMP dẫn lời một nhân viên tham gia bắt giữ thịt lậu cho biết. Cơ quan hải quan sợ rằng thịt có thể gây ra nhiều vấn đề về sức khỏe vì không được bảo quản, kiểm tra hoặc vận chuyển đúng cách. Khách không thể phân biệt được thịt tươi hay thối cho đến khi sản phẩm đã đông. Theo ông Leung Ka-sing, phó giáo sư Đại Học Bách Khoa ở Hong Kong, thịt đông lạnh có thể chứa lượng lớn hóa chất bảo quản gây ung thư nhằm giữ cho sản phẩm tươi lâu hơn hoặc vi khuẩn gây ngộ độc thực phẩm. Ông Leung cho rằng các chất bảo quản không mùi vị nên khó phát hiện và có thể gây ung thư nếu dùng một lượng lớn. "Mê lưới" ở Trường Sa là một phần trong cuộc truy quét 14 tỉnh của hải quan Trung Quốc trong tháng này. Giới chức hải quan phát hiện tổng cộng hơn 100.000 tấn thịt gà, thịt bò, thịt lợn cùng nhiều loại thịt đông lạnh khác trị giá hơn 483 triệu USD được nhập lậu vào Trung Quốc. 21 nhóm buôn lậu bị bắt giữ. Quốc gia này hiện thắt chặt quy định tại các cửa khẩu vùng biên nhằm ngăn chặn sản phẩm kém chất lượng. Năm 2014, 295.000 tấn thịt

bò, 562.000 tấn thịt lợn và 440.000 tấn thịt gà đông lạnh được nhập khẩu vào Trung Quốc, theo số liệu của hải quan nước này. Hải quan ở cửa khẩu Hoàng Cương, thành phố Thẩm Quyển, hồi tháng Một cũng phát hiện vụ buôn lậu hải sản và thịt đông lạnh tại cảng Phúc Điền trong một cuộc truy quét.

*** Thủ lĩnh số hai của IS ở Afghanistan bị tiêu diệt.**

Gul Zaman, Thủ lĩnh thứ hai của Nhà nước Hồi giáo ở Afghanistan, cùng 6 phiến quân khác đã bị tiêu diệt trong một đợt không kích bằng máy bay không người lái do Mỹ thực hiện. "Dựa trên thông tin từ Tổng cục An ninh Quốc gia (NDS), Thủ lĩnh số hai kiêm 'chỉ huy chiến tranh của Daesh (tên tiếng Arab của Nhà nước Hồi giáo tự xưng - IS) ở tỉnh Khorasan' tên Gul Zaman cùng cấp phó Jahanyar và 5 phiến quân đã bị tiêu diệt trong một đợt không kích ở quận Achin, phía đông tỉnh Nangarhar. NDS đã thiết lập một đội tác chiến đặc biệt để đối phó với các phiến quân nhánh IS. "Những Thủ lĩnh IS bị tiêu diệt gần đây là đòn giáng mạnh vào IS ở Afghanistan. Quân nhân NDS sẽ không bao giờ cho phép những tên khủng bố quốc tế, trong đó có Daesh, có nơi trú ẩn an toàn ở Afghanistan", thông báo cho biết thêm. IS, chủ yếu hoạt động ở Iraq và Syria, hồi đầu năm tuyên bố thiết lập 'tỉnh Khorasan'. Khorasan là tên cổ của vùng bao gồm Afghanistan, Pakistan và một số phần lãnh thổ thuộc các quốc gia khác trong khu vực.

*** Hoàng tử Alwaleed quyên góp toàn bộ tài sản 32 tỷ USD làm từ thiện.**



Vốn nổi tiếng với cuộc sống vương giả, xa hoa thế nhưng mới đây, Hoàng tử Alwaleed bin Talal của Ả Rập Saudi đã quyết định sẽ quyên góp toàn bộ 32 tỷ USD của mình làm từ thiện. Tỷ phú Alwaleed cho biết "cam kết thiện nguyện này sẽ giúp xây dựng các cầu nối nhằm thúc đẩy sự hiểu biết về văn hóa, phát triển cộng đồng, trao quyền cho phụ nữ, hỗ trợ năng lực thanh niên, cung cấp viện trợ thiên tai quan trọng và tạo ra một thế giới bao dung hơn". Ông Alwaleed nói rằng số tiền trên sẽ được phân bổ theo một kế hoạch được thiết kế kỹ lưỡng trong những năm tới, nhưng nhấn mạnh rằng thời gian sử dụng số tiền sẽ không bị giới hạn. Ông Alwaleed sẽ đứng đầu một hội đồng quản trị phụ trách việc chi tiêu số tiền, và nói thêm rằng cam kết của ông sẽ được áp dụng cho các dự án và sáng kiến nhân đạo sau khi ông qua đời. Tỷ phú 60 tuổi thuộc hoàng tộc Arab Saudi và là cháu của Quốc vương Abdullah, người qua đời hồi tháng 1/2015. Tuy nhiên, Alwaleed không nắm giữ vị trí nào trong chính quyền. Tại một cuộc họp báo, ông

cho biết việc quyên tài sản cho mục đích thiện nguyện là dựa theo hình mẫu Quỹ Bill và Melinda của vợ chồng tỷ phú Bill Gates và các quỹ từ thiện khác ở Mỹ. "Điều này hoàn toàn tách biệt với quyền sở hữu của tôi ở công ty Kingdom Holding", Alwaleed nói tại trụ sở 66 tầng của công ty mà ông giữ chức Chủ tịch. Ngoài lĩnh vực truyền thông, Kingdom Holding còn đầu tư từ công viên Euro Disney đến các khách sạn Four Seasons và tập đoàn tài chính ngân hàng Citigroup.

*** Khủng bố tại ba châu lục làm sống dậy nỗi ám ảnh IS**

Các cuộc khủng bố 26/6/2015 xảy ra trên cả ba châu lục gần như đồng thời, chỉ một ngày sau khi Nhà nước Hồi giáo tự xưng IS xúi giục tấn công trong tháng lễ Ramadan, là dấu hiệu cho thấy nhóm cực đoan này ngày càng có sức ảnh hưởng mạnh mẽ. Tại Tunisia, một tay súng tấn công khách sạn Riu Imperial Marhaba thuộc khu nghỉ mát Sousse khiến ít nhất 39 người thiệt mạng, trong đó có nhiều người nước ngoài. Tên khủng bố bị tiêu diệt trong cuộc đấu súng với cảnh sát. Ở Pháp, những kẻ tấn công xông vào nhà máy hóa chất công nghiệp của Mỹ gần Lyon, chặt đầu một người và âm mưu làm nổ nhà máy. Tại Kuwait, kẻ khủng bố đánh bom tự sát một nhà thờ Hồi giáo làm 27 người chết và hơn 200 người bị thương. Nhà nước Hồi giáo (IS) đã nhận trách nhiệm cho vụ tấn công ở Kuwait và Tunisia. Theo giới chuyên gia, hiện không có dấu hiệu cho thấy các vụ khủng bố này được phối hợp thực hiện nhưng chúng một lần nữa gióng lên hồi chuông cảnh báo về sức ảnh hưởng của IS, cũng như những mối đe dọa về an ninh mà nhóm này có thể mang lại từ những cuộc tấn công đơn lẻ. "Chúng tôi vẫn thực hiện tốt việc giám sát mạng lưới khủng bố, nhưng để chặn đứng các cuộc tấn công đơn độc thì khó khăn gấp nhiều lần", *Wall Street Journal* dẫn lời một quan chức quốc phòng cấp cao của Mỹ cho biết. Nhiều quốc gia châu Âu đã triển khai các biện pháp đối phó sau chuỗi sự kiện hôm qua. Tây Ban Nha nâng cảnh báo khủng bố lên mức cao. Anh lập tức triệu tập một ủy ban phản ứng khẩn cấp của chính phủ nhằm mở rộng phối hợp với các nước khác trong công tác đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố. TT Pháp Francois Hollande trao đổi với TT Tunisia Beji Caid Essebsi và cùng tuyên bố sẽ đẩy mạnh hợp tác. Bộ trưởng Nội vụ Đức Thomas de Maizière cho hay nhà chức trách đang làm hết sức để tránh sự việc tương tự tái diễn ở quốc gia này nhưng cảnh báo mối đe dọa vẫn rất lớn. "Những gì diễn ra ở Tunisia và Pháp có thể xảy ra ở bất kỳ đâu", Thủ tướng Anh David Cameron nói. "Chúng ta, hơn bao giờ hết, cần tìm cách để đối phó với thứ chất độc đang làm tha hóa tâm trí nhiều người trẻ này, và chúng ta phải chiến đấu với chúng bằng tất cả những gì có trong tay". Nói thêm, việc thủ phạm tấn công nhà máy hóa chất gần Lyon, Pháp, chặt đầu một người tại đây rồi treo trên hàng rào, đồng thời âm mưu làm nổ tung nơi này bằng cách lao xe vào các thùng chứa khí đốt mang nhiều điểm đặc trưng cho

sự ngông cuồng và dã man của IS. Pháp từ tháng 1/2015 đã nâng cảnh báo khủng bố lên mức cao sau vụ thảm sát tại tòa soạn tạp chí Charlie Hebdo, nhưng vẫn không thể ngăn vụ việc xảy ra. Điều này phản ánh mức độ khó khăn trong việc đẩy lùi các cuộc tấn công quy mô nhỏ và được thực hiện đơn lẻ, theo *WSJ*. Ba vụ khủng bố còn làm bật lên sự nguy hiểm trong quá trình mở rộng ảnh hưởng của IS. "Hiểm họa IS đang lan rộng, vượt qua cả biên giới Iraq và Syria", Ed Royce, thành viên đảng Cộng Hòa, Chủ tịch Ủy ban Ngoại giao Hạ viện, nhận xét. "Khi chúng vẫn còn nơi trú ẩn an toàn thì các cuộc tấn công kiểu này sẽ tái diễn". Bruce Hoffman, giáo sư về chủ nghĩa khủng bố tại Đại học Georgetown, cho rằng chuỗi các vụ khủng bố xảy ra hôm qua mang đến nhiều dấu hiệu xấu, bất chấp việc chúng có mối liên hệ với nhau hay không. "Nếu IS chịu trách nhiệm cho cả ba vụ thì lúc này chúng ta không chỉ phải đối phó với mối đe dọa mang tính địa phương mà là cả một tổ chức khủng bố phân tán rộng về mặt địa lý", ông Hoffman bình luận. "Nếu chúng không phải do một tay IS thực hiện, điều này thậm chí còn tồi tệ hơn. Đó có thể do chi nhánh của chúng hay tổ chức cảm tình với IS, hoặc al-Qaeda chủ mưu". "Hiểm họa đến từ cả hai phía: những phần tử cực đoan đơn độc và các tổ chức lớn có năng lực chỉ huy và điều hành", ông nhấn mạnh. Theo Francois Heisbourg, Chủ tịch Viện nghiên cứu Chiến lược Quốc tế, trụ sở ở London, những vụ tấn công này còn góp phần làm gia tăng sự phân cực chính trị ở châu Âu, nơi mà những nhóm chống Hồi giáo đang dần tăng cường sức ảnh hưởng và nhận được sự ủng hộ lớn hơn. Theo *Guardian*, việc các vụ tấn công xảy ra tại ba nơi khác nhau và gần như đồng thời mang đến cảm giác những kẻ khủng bố có khả năng gieo rắc tai họa ở bất kỳ đâu, vào bất cứ lúc nào. "Tất cả xảy ra chỉ trong một ngày. Điều này thật sự làm người ta phải khiếp sợ", ông Heisbourg nói.

*** Trung Quốc thông qua luật an ninh quốc gia mới**

Ngày 1/7, Trung Quốc thông qua một luật an ninh quốc gia trải rộng trên nhiều lĩnh vực, quy định sử dụng quyền dùng sức mạnh để bảo vệ các lợi ích cốt lõi. Động thái có thể làm gia tăng các hành động hiếu chiến và ngang ngược của Bắc Kinh ở Biển Đông. "Tình hình an ninh quốc gia của Trung Quốc đang trở nên ngày càng quan trọng", *AFP* dẫn lời bà Zheng Shuna, quan chức cấp cao Đại Hội nhân dân toàn quốc Trung Quốc (Quốc hội, NPC), nói. Theo bà Zheng, Trung Quốc đang chịu áp lực giữ vững chủ quyền quốc gia, đồng thời giải quyết "an ninh chính trị, xã hội và nội bộ". Trung Quốc sẽ "không nhượng chỗ cho tranh cãi, thỏa hiệp hay can thiệp" khi bảo vệ những lợi ích cốt lõi và "sẽ không từ bỏ quyền lợi chính đáng của mình và chắc chắn không hy sinh lợi ích cốt lõi của đất nước". Luật mới được ủy ban thường trực NPC thông qua hôm 1/7 và có hiệu lực cùng ngày khi Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình ký ban hành, *Xinhua* đưa tin. Trang tin *IBTimes* hôm qua nhận định việc quốc hội Trung Quốc thông qua luật

mới này là động thái có thể làm tăng tham vọng của Bắc Kinh tại Biển Đông. Từ *South China Morning Post* hôm qua cho biết quân đội Trung Quốc dự kiến tăng cường hiện diện ngoài khơi để bảo vệ "những lợi ích ở nước ngoài", có thể sử dụng hành động quân sự nếu cần thiết. "Trung Quốc sẽ trích dẫn luật này, cùng với nhiều luật nội địa khác để biện minh cho những hành động" ở Biển Đông, Bonnie Glaser, cố vấn cấp cao về Châu Á tại Trung Tâm Nghiên Cứu Chiến Lược và Quốc Tế (CSIS), Washington, nói. Luật an ninh quốc gia Trung Quốc cho phép nước này sự linh hoạt hơn trong việc "phòng vệ" trước các mối đe dọa, bởi nó khá rộng và mơ hồ. "Trung Quốc không chỉ nói chủ quyền của họ, mà nói đến cả lợi ích an ninh quốc gia của họ, và như vậy họ đã tạo ra cơ sở pháp lý để tiến hành các hoạt động nhằm bảo vệ an ninh quốc gia", bà Glaser phân tích.

* Hy Lạp đạt thỏa thuận cứu nguy với Châu Âu



Ngày 16/7/2015, Hy Lạp và các đối tác Châu Âu trong khu vực đồng Euro đã đạt được một thỏa thuận cứu nguy tài chính lần thứ ba sau phiên họp thượng đỉnh kéo dài. Chủ Tịch Liên Minh Châu Âu Donald Tusk hôm thứ Hai 13/7 ở Brussels cho biết rằng đã đạt được sự đồng thuận sau 17 giờ đàm phán. Hy Lạp đã chấp nhận một loạt những cải cách khó khăn để nhận được khoản vay đề xuất gần 100 tỷ đôla mà họ đang hết sức cần. Trước đó, hãng tin AFP của Pháp trích lời một nguồn tin giấu tên nói rằng một thỏa thuận "thỏa hiệp" đã được Thủ Tướng Hy Lạp Alexis Tsipras bàn bạc kỹ lưỡng với Thủ Tướng Đức Angela Merkel, Tổng thống Pháp François Hollande và ông Tusk. Tin tức trước đó cho biết trước khi chính thức đạt được một thỏa thuận phải có sự nhất trí về việc Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế trong tương lai sẽ tham gia vào chương trình cứu nguy tài chính của Hy Lạp, và một đề nghị rằng Hy Lạp phải dành riêng những tài sản trị giá 56 tỷ đôla để tư nhân hóa dần dần. Theo thỏa thuận này, Hy Lạp đã ngưng chống lại một vai trò đầy đủ của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế trong đề xuất cứu nguy tài chính mà trị giá nhiều tỷ đôla này. Thủ Tướng Tsipras hiện đang phải thuyết phục Quốc hội Hy Lạp phê chuẩn thỏa thuận trước ngày thứ Tư 15/7, bao gồm những cải cách về thuế và hưu bổng mà sẽ ảnh hưởng sâu sắc tới xã hội Hy Lạp. Sau khi Quốc hội phê chuẩn thỏa thuận, ông Tsipras phải thuyết phục 18 nước đối tác Châu Âu giải ngân quỹ bắc cầu tạm

PHÂN ƯU



Thật bàng hoàng khi được tin

Anh TRẦN NGỌC THẠCH
Pháp danh Pháp Thiện

Sinh ngày 21.07.1938
tại Bình Dương, Việt Nam
Mất ngày 16.07.2015,
nhằm ngày mồng Một tháng Sáu
năm Ất Mùi,
tại Bệnh viện Wandsbek, Hamburg, Đức
Hưởng thọ: 77 tuổi

Chúng tôi chân thành phân ưu cùng chị Thạch cùng đại gia đình tang quyến ở Hamburg, Đức Quốc và ở Việt Nam; đồng thời thành kính cầu nguyện cho hương linh Pháp Thiện Trần Ngọc Thạch sớm được siêu thăng về cõi Phật A Di Đà.

Giờ anh đã thành thoi nơi cõi Phật
Chúng tôi còn vương vấn nợ hồng trần
Từ đây anh chẳng còn lo gì được-mất
Bởi đã vuông tròn nghĩa sắc-không.

Thành Kính Phân Ưu

* Gđ. Nguyễn Hòa, Đào Hữu Chí, Lưu Minh Thành, Huỳnh Khương Ninh, Phạm Văn Thế, Huỳnh Thoảng, Cao Đức Tài, Nguyễn Việt Biểu, Nguyễn Hữu Huân, Nguyễn Tích Phụng, Trần Hữu Trát, Trần Thị Meo, Tôn-Thất Hứa, Nguyễn Xuân Nghiêm, Huỳnh Thị Thúy Lan, Như Lộc, Trần Kiệt.

thời để ngăn đất nước khỏi bị phá sản. Ông Donald Tusk hôm 13/7 nói rằng thỏa thuận mới có "những điều kiện nghiêm ngặt," nhưng cũng đưa Hy Lạp "trở lại đúng đường với các đối tác Châu Âu của mình". Ông cho biết thỏa thuận mới "mang niềm tin trở lại giữa các đối tác Châu Âu". Bà Thủ Tướng Merkel nói "những điều kiện khó khăn đã được áp đặt" với thỏa thuận này, nhưng "có nhiều lợi hơn là bất lợi". Nhà lãnh đạo của Đức cho biết cũng cần phải "xây dựng năng lực" cho chính phủ Hy Lạp. Bà nói thêm rằng "điều quan trọng là củng cố chính phủ (Hy Lạp) thông qua việc hiện đại hóa chính quyền của họ".

Quảng Trực (tháng 6-7.2015)

* Kết quả chuyến đi Mỹ của Nguyễn Phú Trọng: Không ngoài "dây rốn" Trung Hoa?



Nhận lời mời của Chính phủ Hoa Kỳ, đêm 5/7, TBT ĐCSVN Nguyễn Phú Trọng cùng đoàn đại biểu cấp cao VN đã rời Hà Nội đi thăm chính thức Hoa Kỳ (từ 6-10/7/15). Ông Nguyễn Phú Trọng là TBT đầu tiên của Đảng CSVN - người đứng đầu đảng cầm quyền nhưng không có chức vụ trong chính phủ- thăm Hoa Kỳ và Nhà Trắng. Thông cáo của chính phủ Mỹ nói thêm rằng "Tổng thống HK hoan nghênh cơ hội thảo luận các chủ đề khác, như Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP), nhân quyền và hợp tác quốc phòng song phương" với ông Trọng. Trong những ngày này, báo chí VN không ngớt "bốc thơm" vị chúa Đảng, xem đây là vinh dự đặc biệt, là "điểm son lịch sử" của đảng. Vẫn quen thói lừa bịp, báo đài VN lại giấu chuyện Nguyễn Phú Trọng chỉ được đón tiếp tại một phi trường quân sự, khi rời máy bay, chẳng những không có thảm đỏ được trải dọc theo lối vào khu VIP, và người đại diện của chính phủ Mỹ Scot Marciel ra đón chỉ là Trợ Lý Phụ tá Ngoại trưởng đặc trách Đông Á và Thái Bình Dương. TTXVN rõ ràng đã photoshop thêm thảm đỏ dài thêm từ chân cầu thang máy bay dọc theo lối ra để "rửa mặt" cho NP Trọng. Sáng thứ Ba ngày 7/7, bên ngoài Nhà Trắng, hơn 500 người Việt từ khắp Hoa Kỳ và Gia Nã Đại đã biểu tình trước Nhà Trắng để phản đối chuyến thăm viếng của NP Trọng. Nhân quyền, tự do tôn giáo, phóng thích tù nhân lương tâm đang bị giam giữ, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và lãnh hải, là nội dung cuộc biểu tình của các cộng đồng người Việt tại Mỹ và Canada. Dựa trên những xu hướng căn bản của chính trị VN, TS Vũ Tường, Phó Giáo sư, Đại học Oregon (HK) đã tiên đoán ba điều sau đây: Thứ nhất, Hiệp định TPP sẽ được thông qua, nhưng kinh tế Việt Nam ngày càng lệ thuộc Trung Quốc nhiều hơn; Thứ hai, chiến tranh Việt-Trung sẽ không xảy ra dù Trung Quốc ngày càng lấn lướt; Và thứ ba, lệnh cấm vận vũ khí sát thương của Mỹ sẽ được gỡ bỏ phần lớn, nhưng quan hệ đồng

minh thực sự giữa VN và Mỹ vẫn xa vời". Nhà văn Võ Thị Hào tại Hà Nội đã nhận định: "Mặc dù Mỹ đã tạm thời bỏ qua tất cả những khác biệt về thể chế, những vi phạm nhân quyền... để chìa cánh tay cho VN, nhưng một VN giáo hoạt vẫn lặp lại những bài nói đã cũ mòn, nghe thì đầy những hình dung từ kêu như chuông nhưng cuối cùng vẫn chỉ bộc lộ bản chất bên trong: hăng hái gia nhập TPP, mong Mỹ công nhận là nền kinh tế thị trường. Tiền đầu tư thì nhận, nhưng điều cốt tử của nhà cầm quyền là giữ thể chế cộng sản độc tài, còn hợp tác chỉ ở mức hời hợt... Những lời hoa mỹ về hứa hẹn hợp tác tăng cường nhân quyền được nhắc đến nhiều lần. Nhưng cơ sở để tin là VN sẽ thực hiện thì gần như bằng không, vì từ năm 2013, sau khi CTN CSVN Trương Tấn Sang ký với Mỹ một văn bản hợp tác toàn diện, nhà nước CSVN đã tăng mức độ đàn áp người bất đồng chính kiến, dân oan, bạo lực xã hội và tham nhũng cũng tăng vọt. 2015 là năm của những vụ tàn sát cả gia đình vô cùng tàn bạo. Số lượng công an, an ninh xã thôn xóm... là khổng lồ, tiêu phí rất nhiều tiền thuế của dân nhưng chủ yếu để đàn áp những tiếng nói bất đồng chính kiến hoặc để phục vụ cho việc bảo kê lợi ích của các quan chức chính quyền...". Truyền thông TQ tỏ thái độ ngược lại, qua Hoàn Cầu Thời Báo cũng có thể thấy sự đặc ý của TQ trong bài xã luận (ngày 8/7) về chuyến thăm Mỹ của ông NP Trọng: "... Một số nhà quan sát và trí thức cho rằng, Mỹ muốn đưa VN vào ảnh hưởng để chống lại TQ. Mục tiêu này dường như luôn hiển hiện, nhưng mãi mãi không làm được... TQ không cần làm âm thầm trong khi VN và Mỹ phát triển quan hệ bình thường. Cho đến nay, không nước nào có lợi khi mời Mỹ vào can thiệp tranh chấp với TQ. Thực tế, chuyện này sẽ chỉ thất bại". Tại Hoa Kỳ, sau cuộc gặp gỡ, TT Obama đã gặp phải sự chỉ trích từ cả hai đảng Cộng hòa và Dân chủ về cuộc gặp với NP Trọng vì thành tích nhân quyền tệ hại và hệ thống độc đảng 'độc tài' của Việt Nam. Bà Hào kết luận: "Qua chuyến đi của NP Trọng tới Mỹ, có thể thấy rằng một khi còn thể chế chính trị cộng sản độc tài, sự lệ thuộc của họ vào TQ gần như tuyệt đối. Dù nhà cầm quyền cộng sản VN đi đâu, làm gì, dù họ có đặt chân tới vương quốc tự do nào, thì „con rắn Trung Hoa" trong tay áo họ vẫn nhả nọc độc ngấm vào tim họ, sai khiến họ theo những tiêu chí quyền lợi của TQ. Rất tiếc là quyền lợi này luôn đi ngược quyền lợi của đất nước VN".

* Trung Cộng tuyên bố sắp xây xong đảo nhân tạo trên biển Đông

Ngày 16/6, Bộ Ngoại giao TC cho biết nước này sẽ "sớm hoàn tất dự án xây dựng tại một số đảo và bãi đá" thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam trong thời gian tới. Thật ngang ngược khi Bắc Kinh mô tả hành vi bất hợp pháp này là "hợp pháp, hợp tình, hợp lý". Bộ Ngoại giao TC cũng khẳng định sau khi các dự án lấn biển, xây đảo nhân tạo hoàn tất, nước này sẽ tiếp tục xây dựng các cơ sở - không rõ là dân sự hay quân sự- trên các đảo này. Được biết, Mỹ hôm 29/5 xác nhận TC đã chuyển pháo đến một đảo nhân tạo

mà Bắc Kinh xây dựng ở Biển Đông và lên án đây là "bước phát triển leo thang và đáng lo ngại". Hồi tháng 5/2015, tại Đối thoại Shangri-La ở Tân Gia Ba, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Ashton Carter cho biết chỉ trong 18 tháng qua, TC đã lấn biển, xây đảo nhân tạo trái phép trên diện tích 809 ha. Các nước Mỹ, Úc, Nhật, Phi và các nước G7 đều lên tiếng phản đối TC, coi đây là hành vi đơn phương, gây hấn, làm leo thang căng thẳng trên biển Đông. Bộ trưởng Carter đã yêu cầu TC dừng ngay việc xây đảo nhân tạo. Các chuyên gia quốc tế cảnh báo TC có thể triển khai vũ khí trên các đảo nhân tạo với ý đồ độc chiếm biển Đông. Quân đội Mỹ đã điều máy bay tuần tra P-8 Poseidon đến khu vực này. Chính quyền Úc và Nhật cũng tuyên bố sẽ triển khai tàu chiến và máy bay tới khu vực 12 hải lý quanh các đảo nhân tạo TC xây trái phép để khẳng định chúng không có giá trị pháp lý và chủ quyền. Ngược lại với cộng đồng quốc tế chống lại hành động đơn phương vi phạm luật quốc tế của TC, chính quyền CSVN vẫn tỏ thái độ "không liên kết" và dè dặt một cách khác thường, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh nhấn mạnh: "Càng căng thẳng thì càng phải độc lập tự chủ. Càng căng thẳng thì càng không bao giờ để kéo vào những liên minh với nước này để chống nước khác". Sự dè dặt một cách hèn nhát này càng lộ rõ, khi đến nay chính quyền CSVN cũng không dám kiện TC ra tòa án quốc tế như Phi Luật Tân trong vụ kiện các tuyên bố chủ quyền vô lý của Trung Cộng trên biển Đông.

Nguồn: tuoitre.vn

*** Tàu Trung Quốc liên tục cướp phá và tấn công ngư dân Việt**



Đưa tàu đi quấy rối thường xuyên và tấn công ngư dân Việt Nam bằng cả vòi rồng, TQ đang thể hiện dã tâm bành trướng biển Đông. Mấy ngày nay, sự bức xúc bao trùm các làng chài ven biển xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Chỉ trong vòng 6 ngày (từ ngày 9 đến 14/6), 3 tàu cá của ngư dân xã Bình Châu đã bị tàu TQ tấn công khi đang đánh bắt ở vùng biển Hoàng Sa của VN. Trong trạm đài Icom được đặt ở xã Bình Châu luôn túc trực những người vợ, người mẹ ngóng chờ thông tin từ khơi xa. Sáng 14/6, khi tàu QNg 90205 TS của ngư dân Nguyễn Văn Quang đang đánh bắt ở Hoàng Sa thì bị tàu TQ tấn công. Lực lượng trên tàu TQ đã lấy đi khoảng 5 tấn hải sản cùng máy Icom, định vị và phá hỏng nhiều

ngư lưới cụ trên tàu, tổng thiệt hại khoảng 500 triệu đồng. Chưa hết, trong một vụ khác, phía TQ còn tấn công tàu cá QNg 95193 TS của ông Nguyễn Trung Kiên khiến 2 ngư dân Bùi Tấn Đoàn và Cao Xuân Lý trên tàu bị thương nặng. Anh Đoàn kể vào sáng 7/6, khi tàu đang neo đậu ở Hoàng Sa thì bất ngờ tàu TQ xuất hiện. Các ngư dân chưa kịp phản ứng thì bị tàu TQ xịt vòi rồng xối xả. Cỗ hết sức, các ngư dân điều khiển tàu né tránh nhưng vẫn bị tàu TQ đuổi theo tiếp tục xịt vòi rồng. "Cabin tàu cá bị hỏng. Lúc đó, anh em ngư dân chạy ra hướng mũi tàu ra hiệu đề nghị phía TQ đừng xịt nước nữa. Ngay lập tức, lực lượng trên tàu TQ hướng vòi rồng xịt thẳng vào anh em chúng tôi khiến ai nấy đều té ngã. Tôi may mắn chụp được sợi dây neo nên không bị rút xuống biển" - anh Đoàn nhớ lại. Vụ tấn công dã man của tàu TQ khiến anh Bùi Tấn Đoàn bị gãy chân, còn ngư dân Cao Xuân Lý bị thương nặng ở vùng đầu. Ngoài 2 tàu nêu trên, sáng 13/6, tàu cá QNg 90657 TS của ngư dân Nguyễn Văn Phú đã cập cảng Sa Kỳ trong tình trạng tơi tả sau khi bị TQ tấn công ở Hoàng Sa. Toàn bộ ngư lưới cụ, hải sản mà tàu đánh bắt được đều bị phía Trung Quốc cướp, phá sạch sẽ. Tổng thiệt hại của tàu khoảng 600 triệu đồng. Nói về sự thô bạo của tàu Trung Quốc, ngư dân Nguyễn Ngọc Khánh - chủ tàu cá QNg 96017 TS ở xã An Vĩnh, huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi - vẫn chưa hết căm phẫn. Ông Khánh cho biết gần 20 năm bám biển Hoàng Sa, chưa bao giờ ông thấy Trung Quốc hung hăng như hiện nay. "Cuối tháng 5 vừa qua, khi tàu của tôi đang khai thác tại khu vực đảo Bom Bay (Hoàng Sa) thì tàu hải cảnh của Trung Quốc xuất hiện dùng vòi rồng tấn công. Dù đã chủ động đề phòng nhưng những đợt vòi rồng cường độ mạnh từ tàu Trung Quốc đã hất tung mọi thứ trên cabin và boong tàu của tôi, thiệt hại gần 140 triệu đồng, may là không ngư dân nào bị thương" - ông Khánh kể. Chưa hết, tối 9/7, tàu cá QNg 90559 của ông Trương Văn Đức (Quảng Ngãi) có 11 ngư dân bị tàu Trung Quốc tông chìm trên vùng biển Hoàng Sa. Tối đó một số tàu cá Quảng Ngãi đang khai thác hải sản tại vùng biển Hoàng Sa thì bị hai tàu Trung Quốc xua đuổi, không cho khai thác bằng cách chiếu đèn công suất lớn và phát loa yêu cầu các tàu Việt Nam rút về. Trong quá trình xua đuổi phi pháp, tàu QNg 90559 của ông Đức bị tàu Trung Quốc đâm chìm lúc 23g cùng ngày, 11 thuyền viên phải bám vào thúng và các phao trên tàu. Sau khi tông chìm tàu, phía Trung Quốc đã không cứu người mà bỏ đi. Rất may, một tàu cá của ngư dân Quảng Ngãi đến kịp thời cứu 11 thuyền viên lên tàu an toàn lúc 7g sáng 10/7. Việc tấn công, đánh đập, gây thương tích, cướp tài sản, phá hoại ngư cụ và tàu cá đã diễn ra nhiều năm trời, và như thường lệ (cao nhất về cấp chính quyền) chỉ Hội Nghề cá Việt Nam đã có công văn phản đối Trung Quốc. Ngược lại, từ cảnh sát biển, hải quân, phát ngôn Bộ Ngoại giao, Quốc hội, Thủ Tướng đến Chủ tịch nước không có một hành động hay lên tiếng phản đối mạnh mẽ nào, cùng lắm là lời nói mị dân "ngư dân bám biển để bảo vệ chủ quyền". Do đó

trong dân gian có câu: "Ngư dân bám biển, hải quân bám bờ, còn lãnh đạo bám ghế".

Nguồn:nld.com.vn

*** HD-981 xuất hiện ở Vịnh Bắc Bộ và cam kết Thành Đô 1990**

Ngày 25/06/2015, Cục an toàn Hàng hải của Trung Cộng thông báo: giàn khoan Haiyang Shiyu 981 (HD-981) sẽ quay trở lại biển Đông và tiến hành các hoạt động thăm dò dầu khí tại vùng biển có tọa độ 17 độ 3, 75 phút kinh Đông; 109 độ 59,05 phút vĩ Bắc và thăm dò dầu khí từ ngày 25.6 đến ngày 20.8. Cần lưu ý, vị trí của giàn khoan HD-981 hiện nay ở gần đất liền VN hơn rất nhiều so với vị trí hạ đặt hồi giữa năm 2014. Thông báo trên cũng nêu rõ: Tàu bè và các phương tiện đường thủy cấm không được tiếp cận giàn khoan này ở cự ly 2.000 m trở lên, để đảm bảo an toàn cho hoạt động thăm dò dầu khí của giàn khoan. Vị trí này thuộc vùng biển phía nam cửa vịnh Bắc Bộ và phía tây tây bắc quần đảo Hoàng Sa. Đây là lần thứ hai giàn khoan HD-981 đi vào hoạt động trái phép trên vùng biển Việt Nam, sau lần đầu hồi tháng 5/2014. Động thái này của Bắc Kinh cho thấy họ đang thực hiện đúng tiến trình "hợp tác" và "phát triển" với đảng CSVN sau chuyến thăm Trung Quốc từ ngày 7-10/4/2015 vừa qua của TBT Nguyễn Phú Trọng. Vì trong Thông Cáo chung VN-TQ làm tại Bắc Kinh ngày 08/4/2015 đã viết rất rõ: "Hai bên nhất trí thúc đẩy hoạt động của Nhóm bàn bạc về hợp tác cùng phát triển trên biển, tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực ít nhạy cảm, vững bước thúc đẩy đàm phán phân định khu vực ngoài cửa vịnh Bắc Bộ, tích cực thúc đẩy hợp tác cùng phát triển tại vùng biển này, sớm khởi động khảo sát chung tại vùng biển ngoài cửa vịnh Bắc Bộ trong năm nay". Trước đó, cũng chính ông Nguyễn Phú Trọng đã ký văn kiện "Thỏa thuận những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Trung Hoa" vào ngày 11/10/2011 tại Bắc Kinh.

Nhìn lại các diễn biến từ 2011 đến nay người ta có thể thấy Tàu Cộng tính toán việc xây dựng, củng cố chủ quyền tại các đảo xâm lấn thuộc hai quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa rất bài bản. Cam kết tại hội nghị Thành Đô 1990 đang được hiện thực hóa trong sự im lặng đồng thuận của đảng và nhà cầm quyền CSVN.

Nguồn:danlambaovn.blogspot.com.fr

*** Dân oan biểu tình bị xe ủi đất cán trọng thương**

Dân oan bị thu hồi đất biểu tình chống thi công ở Cẩm Điền, Hải Dương đã bị xe ủi đất cán trọng thương. Vụ việc xảy ra sáng ngày 10/7, nạn nhân là bà Lê Thị Trâm 55 tuổi bị thương nặng gãy bả vai đang được điều trị ở bệnh viện tỉnh Hải Dương. Một đoạn video trên mạng Youtube ghi cảnh tượng hải hùng khi xe ủi đất bất chấp đám đông phản đối đã cán lên người bà Trâm giữa tiếng la ó kinh hoàng.

Hình ảnh cho thấy nạn nhân bị cuốn mất hút dưới bánh xích của xe ủi đất.

Được biết những người dân mất đất phản đối vì bị thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp Cẩm Giàng Hải Dương mà sự đền bù không thỏa đáng (theo báo chí 65.000 đồng/m²). 70% các vụ tố cáo khiếu nại ở Việt Nam liên quan đến đất đai. Tại Việt Nam chính quyền CS không công nhận quyền tư hữu đất đai, người dân chỉ có quyền sử dụng đất và vì thế dễ dàng bị thu hồi và đền bù rẻ mạt, trong khi những doanh nghiệp được làm dự án trên đất thu hồi kiếm lời gấp hàng trăm lần so với giá đền bù cho nông dân. Rất nhiều người dân đã trở thành dân oan với nhiều năm khiếu kiện ròn rã ở Hà Nội nhưng hoàn toàn không được giải quyết gì cả. Có nhiều nạn nhân của các vụ cưỡng chế đất đã phải chống trả bằng vũ khí tự chế điển hình như vụ đâm tôm của Đoàn Văn Vươn, ở Tiên Lãng, Hải Phòng, hay mới đây nhất (4/2015) là vụ của ông Nguyễn Trung Can, bà Mai Thị Hương cho nổ bình gas để giữ đất tại Long An.

Nguồn:rfa.org/vietnamese/

*** Nhiều doanh nghiệp Nhà nước mắc kẹt vì đầu tư bất động sản**

Dự án được các tổng công ty bỏ vốn đầu tư từ năm 2006 đến nay vẫn chưa hoàn thành, thậm chí chưa triển khai, gây lãng phí lớn, theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước (KTNN). Báo cáo kiểm toán năm 2014 vừa được hoàn tất của Kiểm toán Nhà nước một lần nữa chỉ ra những yếu kém của các tập đoàn, tổng công ty trong sử dụng tài sản, quản lý vốn và đầu tư. Theo đó, trong giai đoạn 2011-2013, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng, kinh doanh những dự án bất động sản chậm tiến độ, làm giảm hiệu quả đồng vốn. Một số dự án mà các doanh nghiệp nhà nước tham gia, thậm chí đang bị tạm dừng triển khai nên theo đánh giá của KTNN, việc này "gây lãng phí vốn đầu tư". Bên cạnh đó, KTNN cũng cho biết, nhiều tập đoàn, tổng công ty quản lý nợ chưa chặt chẽ, dẫn đến nợ phải thu quá hạn, nợ khó đòi lớn. Như Tổng công ty Thép Việt Nam, nợ khó đòi gần 595 tỷ đồng, chiếm 93% nợ phải thu. Tổng Công ty Thực phẩm Đồng Nai cũng có 126 tỷ đồng nợ khó đòi (chiếm 22%). Một số tổng công ty, theo KTNN, đầu tư tài sản sử dụng không hiệu quả gây lãng phí vốn, thua lỗ. Do vốn chủ sở hữu thấp nên nhiều đơn vị hoạt động kinh doanh chủ yếu dựa vào vốn vay của các tổ chức tín dụng, vốn chiếm dụng, dẫn đến hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu cao tới hơn 30 lần. Như Công ty Đầu tư phát triển xây dựng số 1 là 31,33 lần; Công ty Nguyên liệu Giấy miền Nam 36,2 lần.

Nguồn:vnexpress.net

*** Những công trình tiền tỷ mong manh**

Chỉ trong vòng 3 tháng vừa qua, báo chí trong nước đã lên tiếng phản ánh 4 công trình xây dựng bị hư hại ngay sau khi vừa khánh thành. Trong đó có cả công trình chỉ mới xong và bàn giao 50% tiến độ thì đã có tình trạng xuống cấp. Tất cả những công trình có giá trị tiền tỷ đó đều được thực hiện ở các tỉnh

thành và địa phương. Trang báo điện tử thuộc Bộ Xây dựng có phản ánh về con đường nối từ quốc lộ 1A đến xã Quỳnh Đôi và nối đường du lịch sinh thái biển Quỳnh Bàng có chiều dài 9,5 km. Công trình này có trị giá gần trăm tỷ và mới chỉ hoàn thành 50%, mặc dù thời gian thi công tính đến nay là 8 năm.

Một ví dụ khác đó là công trình thoát nước kênh Ba Bò ở Bình Dương, có vốn đầu tư là 345 tỷ đồng vừa khánh thành xong, sau một cơn mưa lớn thì đã có hiện tượng lún, nứt ở khắp nơi. Hoặc ngôi trường phổ thông Nguyễn Bình Khiêm ở thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam được đầu tư với kinh phí hơn 120 tỷ đồng hư hỏng sau một học kỳ sử dụng. TS Phạm Sĩ Liêm, nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng, cho rằng có nhiều nguyên nhân dẫn đến những tình trạng tiêu cực trên: "Một là họ dùng cái câu 'Tân quan tân chính sách'. Công trình đó có khi là của ông quan cũ, xây dựng chưa xong chưa hoàn chỉnh thì ông quan mới đến thay. Cái thứ hai là hấp tấp trong các dự án như thế này". Hấp tấp theo hàm ý của ông Liêm còn có nghĩa là bằng mọi cách để dự án đó ra đời: "Một dự án như thế thì có thể một số quan chức có thể kiểm soát trong dự án đó. Thế cho nên họ làm thế nào cho dự án đó ra đời. Trong quá trình xây thì họ đòi hỏi các khoảng của các nhà thầu các nhà cung ứng thiết bị, chứ không phải họ quan tâm đến ích lợi của bản thân công trình ấy lắm". Các nguyên nhân khác mà theo ông Liêm là do từ sự quản lý yếu kém, sai sót trong phân cấp ban ngành, thiếu giám sát, tham nhũng... Chính vì chứng kiến quá nhiều công trình kém chất lượng nên đã gây cho người dân cảm giác bất an, ngay cả những công trình hợp tác với nước ngoài. (Nguồn: rfa.or/vietnamese/)

*** Chỉ có 4 phần triệu cán bộ kê khai tài sản không trung thực!**

Ông Phạm Trọng Đạt - Cục trưởng Cục Chống tham nhũng (Thanh tra Chính phủ - TTCP) - khẳng định không có cơ sở để nghi ngờ việc chỉ có 4 cán bộ không trung thực trong tổng số gần 1 triệu người kê khai tài sản, thu nhập. Ông Đạt cho biết Cục Chống tham nhũng chỉ là cơ quan được giao làm đầu mối tổng hợp việc kê khai tài sản, thu nhập từ các Bộ, ngành, địa phương gửi về. "Không có cơ sở nào để nghi ngờ, thậm chí lại tất cả báo cáo của người ta (ý nói các Bộ, ngành, địa phương) được. Chỉ khi nào có khiếu nại về việc kê khai tài sản của cán bộ nào đó thì chúng tôi mới có cơ sở yêu cầu báo cáo, kiểm tra lại"- ông Đạt nói. Trước đó TTCP cho biết tính đến ngày 31/5/2015 có 93 cơ quan, đơn vị gửi báo cáo kết quả minh bạch tài sản thu nhập về TTCP; kết quả có 995.383/999.416 (đạt 99,6%) người đã kê khai; Với con số 4 phần triệu người kê khai không trung thực (4 người trong 995.383 người kê khai) TTCP có thể kiện Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) về việc bôi nhọ hay "nói xấu" nhà nước CHXHCN Việt Nam khi họ xếp VN vào hạng thấp trong bảng xếp hạng tham nhũng trên thế giới: Năm 2014: VN hạng 119/175 trên thế giới, và hạng 18/28 tại vùng Châu Á - Thái Bình Dương!

(Nguồn: dantri.com.vn)



Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

*** THƯ TÍN**

- **Đức:** HT Thích Như Điển, Hoa Lan, Phù Vân, Lương Nguyên Hiền, Nguyên Đạo Văn Công Tuấn, Nguyên Hạnh HTD, Lu Hà, Thi Thi Hồng Ngọc, Lê Ngọc Châu, Trần Đan Hà, Dr. Bùi Hạnh Nghi, Phan Hưng Nhơn, Đỗ Trường, Thiện Căn Phạm Hồng Sáu.

- **Pháp:** Hoang Phong, Mai Lý Cang

- **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng.

- **Na-Uy:** Người Biết Trước.

- **Nga:** Lan Hương Tân Diệu Hương.

- **Hoa Kỳ:** Liễu Pháp, Ngọc Thiên Hoa, Như Thương, Trần Bình Nam, Tuệ Minh, Hà Nhân Văn, Mai Mai.

- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh, Dr. Thái Công Tụng, Trần Gia Phụng.

- **Úc Đại Lợi:** Nguyệt Quỳnh, TT. Thích Nguyên Tạng, Quảng Trục Trần Viết Dung, Sông Thu, Thích Viên Thành.

*** KINH SÁCH & BÁO CHÍ**

- **Đức:** Development and Cooperation Nr.5. Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.5. Buddhistische Monatsblätter Nr.2.

- **Pháp:** Bản Tin Khánh Anh số 103 tháng 4/2015. Nhịp Cầu số 211.

- **Hòa Lan:** Niềm Tin số 85.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 337 & 338.

- **Hoa Kỳ:** „Những Đệ tử lớn của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni" sách của Pt Huyền Châu. Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân số 163 – 164 tháng 6-7. 2015.

- **Úc Đại Lợi:** Đôi Thoại Thiền (Sách) Giai Không.

- **Tân Tây Lan:** Đặc San Hiện Thực số 35.

- **Tích Lan:** Dharma Reflections – Bhikkhu Bodhi.





Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 30.06.2015)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

-TAM BẢO

ĐH. Nguyễn Văn Hùng 10€. Bành Tâm Sơn 10€. Dương Thị Ngọc Liên 21€. Deutsche Buddhistische Ordensgemeinschaft. (DBO e.V) 1.000€. Nguyễn Ngọc Trâm 140€. Từ Sánh 60€. Hồ Trà Mi 100€ cầu an Fam. Ho & Rossi. Gđ. Họ Lê 100€. Krämer Mai Hương 20€. Cô Nhuận Lành 100€. Phái đoàn Việt Nam 283€. Gđ. Liên Hạnh, Diệu Hòa, Đồng Liên & Diệu Nghiêm 40€. Trần Thủy Dương 30€. Thu Hà 20€. Lê Thị Đàm 10€. Nguyễn Thị Trai 20€. Diệu Duyên Nguyễn Thị Ngân 20€. Lục Bích 10€. HHHH Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 40€. Trần Duyệt Hiền & Trần Ngọc Hồng 60€. Ngô Thị Yên & Ngô Thị Lữ 80€. Yen Reinholz 10€. Thanh Ngọc 50€. Sáng & Chiêu 50€. Oanh Sanger 10€. Trần Thị Bé 20€. Nguyễn Minh Thúy 10€. Gđ. Nguyễn Khắc Đạt & Nguyễn Thị Phi Nga 30€. Đồng Huệ Nguyễn Mai Phương 20€. Đức Hòa Nguyễn Thị Khanh 20€. Đồng Hoa 10€. Lý-Huỳnh Ái Khanh 20€. Trần Thị Hoa 10€. Vương 10€. Cẩn & Hằng, Tùng 25€. Nguyễn Ngọc Thông 60€. Đức Hà 10€. Hoàng Gia Phú 20€. Lee Luc Nhan Khanh 20€. HHHH Huỳnh Thị Tình 60€. Phan Thị Thành 10€. Hoàng My Phạm Thị 20€. HHHH Hoàng Công Hiếu Pd Nguyễn Hạnh 50€. HHHH Diệu Lộc Phan Thị Lợi & Liên Hoa Nguyễn Thị Liễu 40€. Đồng Tu & Đồng Giới 30€. Tạ Mạnh Toàn 100€. Lang Thu Toàn 30€. Nguyễn Thanh Huyền 30€. Mi San Thị 10€. Phan Thị Thúy 20€. Lê Minh Khanh 20€. Diệu Hạnh 20€ HH công đức cho cha Trịnh Nhơn Kiên. Bao Ngọc, Mai Loan, Robert Court, Minh Thu 10€. Tạ Thu Hiền 20€. Gđ. Chánh Dũng & Carina Gakich 50€. Amuvan 20€. Gđ. Trần Thanh Huệ 10€. Đào Ngọc Sơn 60€. Gđ. Đặng Đình Thoa & Đường Thúy Hằng 20€. Lưu Thị Nhật 30€. Phạm Thị Bích Châu 20€. Hồ Đình Hứa 5€. Đỗ Thị Anh Huệ 10€. Đào Thị Thu Thủy 5€. Nguyễn Thanh Quý 10€. Nguyễn Lương Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Lê Thị Thanh Lan 20€. Nguyễn Minh Hồng 20€. Fam. Đặng 50€. A-Thị Thu Thủy 20€. Dương 20€. Gđ. Trần Mỹ Huệ 10€. Trịnh Thị Thu Dương 20€. Nguyễn Thị Ngọc Thiêm 10€. Phạm-Nguyễn Thị Kim Ánh 110€. Fam Schmidt, Edgar, Anna-Maria, Laura, Olga, Vera, Andreas, Vera (gel.Miller), Samuel, Valerian, Daniel & Alexander 20€. Wi-Việt 10€. Vũ Thị Thu Hằng 20€. Trần Ngọc Huệ 10€. Gđ. Trần Yến Huệ 20€. Bùi Thị Kim Oanh 10€. Lâm Thuận Hí 20€. Đinh Văn Hiền 20€. Hồ Meier Phương & Hag Heide 25€. Đỗ Tiến Anh 20€. Nguyễn Thế Anh 20€. Nguyễn Thanh Liên 5€. Nguyễn Thanh Thúy 10€. Nguyễn Thị Huyền 20€. Đỗ Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 10€. Nguyễn Thị Mỹ Hương 50€. Trần Thị Thanh Hương 10€. Diệu Nhân Trần Thị Thơm 20€. Vũ Tuấn Anh 30€. Võ Thị Kim 20€. Nguyễn Thị Minh Tu 30€. Trần Thị Minh 5€. Gđ. Trần Ngọc Quân, Gđ. Nguyễn Thị Ngọc Thúy và Nguyễn Thị Hà 60€. Trần Bội Châu 10€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 20€. Fam. Goh Peng Hook 100€. Nguyễn Thị Mai Phương 10€. Hing Tai Lo, Michelle Kou & Alice Kou 50€. Gđ. Lê Châu Anh & Vũ Thị Thu Hiền và Lê Tyson Gia Minh, Lê Amber Gia Anh 100€. Lang Kiến Minh 20€. Hà Diệu Cơ 10€. Fam. Trần Chí Hùng 10€. Kha Bảo Như 50€. Nguyễn Thế Anh & Trần Trâm Anh 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Đoàn Lam Phúc 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm 30€. Gđ. Nguyễn Đức Hải 20€. Fam. Trần Thị Thu Vân 10€. Nguyễn Thị Mộng Anh 10€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. Bùi Thị Hoa 5€. Nguyễn Ngọc Bích 20€. Võ-Ngô Mỹ Dung 10€. Nguyễn Thị Ngọc Mai 20€. Gđ. La Tú Liên 30€. Lâm Chấn Căn 20€. Trịnh Thị Hoa 30€. Châu Thị Khanh 50€. Đỗ Công Minh 20€. Phạm Nhật 5€. Nguyễn Quý Hạnh 30€. Đồng Hạnh Phạm Thị Tâm 30€. Lê Quang Thịnh và gia quyến 10€. Đinh Thị Hồng Nhung 5€. Đồng Châu Phùng Thị Kim Oanh 20€. Gđ. Đặng Gia Thanh 20€. Tạ-Võ Thị Thu Cúc 10€. Trần Cam, Trần Phú Sam, Trần Phú Thanh & Đặng-Trần Lê Khanh 10€. Nguyễn

Hoàng Dũng 20€. Lữ Thúy Ngọc 10€. Vũ Thị Thanh Huyền 40€. Trần Lâm Hiền 20€. Fam. Schäfer, Alexandra, Andreas, Anna, Anastasia, Alena, Maria, Uranowa Nina & Saganow Gena 10€. Nguyễn Triều Tiên 30€. Lâm Thúy Hồng 10€. Lâm Chấn Căn 20€. Nguyễn Minh Trí 20€. Khổng Hiền Phương 10€. Nguyễn Ngọc Trinh 5€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Phan Thị Thanh Thủy 10€. Huệ Thông Mau Noelke Kunde 5€. Huỳnh Phước Bình 20€. Khuất Bằng Pd Đồng Phước 20€. Võ-Trần Ngọc Hà 20€. Diệu Yên Nguyễn Drebelow Thị Bình 10€. Nguyễn Famiches 5€. Lê Thị Quí 10€. Trương Bích Châu 20€. Trần Thị Kim Chung 10€. Bùi Tuấn Anh 20€. Jenny Nguyen 20€. Lôi Hồng Châu 5€. Huỳnh Thị Khuyến 20€. Phan Thị Thu Nguyệt 20€. Trần Văn Hùng 20€. Nguyễn Bích Liên 20€. Lê Thị Lanh 20€. Trương Thanh Tùng 40€. Trần Kinh Hùng 30€. Mai Thị Long 20€. Nguyễn Thị Xuân Minh 20€. HL Lê Vinh Thiện 20€. Đồng Mai, Đồng Trí, Đồng Pháp & Đồng Thảo 20€. Gđ. Nguyễn Anh Tú 50€. Nguyễn Thị Sinh 20€. Nguyễn Thị Duyên 50€. Tuệ Minh Nguyễn Ngọc Thông 10€. Thiện Ngọc & Đức Hỷ 20€. Nguyễn Danh Trịnh 20€. Nguyễn Hang Dung 10€. Trần Thị Dung 20€. Diệu Đạo Hoàng Thị Hôi 30€. Thiện Trúc & Từ Phát 50€. Nguyễn Thị Thảo 10€. Ngô Xuân Duyên 20€. Gđ. Thiện Bảo & Từ Lạc 50€. Đỗ Thị Mai Hạnh 30€. Nguyễn Thị Dương 50€. HL. Nguyễn Mai Oanh & Nguyễn Thị Ái Pd Đồng Nhân 20€. Lê Văn Pha 20€. Đinh Thị Vân 10€. Nguyễn Ngọc Đình 30€. Nguyễn Chính Hai 10€. Lê Thị Kim Oanh 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. Lâm Kim Thanh 10€. Mạch Thục Quyên 25€. Nguyễn Thanh Tùng 20€. Hồ Văn Long 10€. Văn 50€. Kha Hiếu Hàn 40€. Thiện Chiêu 10€. Nguyễn Thị Trung 10€. Hoàng Thị Thu Thanh 10€. Lê Thị Thanh 30€. Lê Thị Ngọc 10€. Lê Hồng Thúy 10€. Thanh Tuyết Trần 5€. Gđ. Trần Vũ Thị Mai 10€. HHHH cha Nguyễn Ngọc Giáp, cha Trần Văn Thành & mẹ Trần Thị Quý 5€. Đặng Thị Hà 10€. Van Claudia & Tang Thị Tao 5€. Cao Lệ Sương 10€. Nguyễn Mạnh Cường 20€. Phạm Văn Một & Phạm Thị Thịnh 20€. Lương Châu Hiếu 20€. Thủy Tiên Pd Diệu Phước 5€. Võ Thị 10€. Lê Thị Hai 20€. Gđ. Lê Hoàng Tùng & Trương Thu Trang và Nguyễn Thị Lý 10€. Nguyễn Thị Thanh Phương 20€. Diệu Tuyết Nguyễn Ngọc Diễm Trinh 10€. Đồng Lực Nguyễn Minh Dũng 20€. Đồng Như Trần Mai 20€. Vũ Văn Tiên 10€. Nguyễn Thị Hoàng Anh 10€. Fam. Nguyễn Đăng 10€. Vũ Thanh Xuân 20€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 50€. Gđ. Lâm & Tân 20€. Huy Ma Thu 20€. Thọ Tâm Nguyễn Thị Minh Thanh 50€. Nguyễn Thị Kim Thanh 20€. Gđ. Ngũ Nghành Lâm Chánh Văn 10€. Trần Thị Mai Trinh 20€. Đỗ Ngọc Trọng 50€. Trần Thị Tám 20€. Đặng Nhật Linh, Đặng Nguyễn Nga Man & Đặng Nhật Văn 10€. Gđ. Chử Thị Thành 20€. Nguyễn Thị Nga 20€. Thẩm 10€. Bùi Thị Dung 10€. Nguyễn Văn Tịnh 20€. Nguyễn Thị Thúy 10€. Gđ. Trần Minh Hân 10€. Nguyễn Thanh Vân 20€. Nguyễn Văn Tịch 20€. Nguyễn Thị Minh Thu 50€. Trần Thị Tuyết 10€. Vũ Thị Thanh Hương 20€. Bùi Thị Huyền 40€. Trần Nhan Hoa 10€. Hoàng Thị Hiền 10€. Trịnh Thuận Kỳ 50€. Gđ. Bùi Đình Châu & Nguyễn Thu Hương 20€. Nguyễn Thị Vuốt 20€. Đinh Văn Hồng 10€. Diệu Châu Phan Thị Ngọc Thanh 50€. Đỗ Thị Minh Thu 20€. Nguyễn Cindy 5€. Đặng Thanh Hương 20€. Nguyễn Xuân Tường & Lê Kim Liên 5€. Đỗ Thị Lê Minh 5€. Gđ. Phạm Vũ Kiên & Đinh Thị Hồng Trang 40€. Lê Thanh Tùng 10€. Trần Hương Lan 10€. Gđ. Vũ Trọng Cảnh 50€. Trần Hán Vinh 5€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 10€. Sơn Thúy Nga 20€. Đồng Nhã Tiểu Mỹ Lan 20€. Đồng Hòa Trần Thị Hoa Thương, Đồng Huệ Nguyễn Diệu My & Đồng Dũng Nguyễn Tiên Mạnh 20€. Gđ. Sài Thị Hương Hoa, Đinh Văn Khánh 10€. Dương Thị Hà 10€. Fam. Tran 20€. Lâm Trần 5€. Tạ Thu Kiều 50€. Trần Thị Hằng 20€. Kim Thị Thúy Huệ 20€. Nguyễn Ngọc Vu 5€. Hứa Kim Minh 20€. Nguyễn Trường Sơn 10€. Trịnh Minh Thắng 10€. Nguyễn Xuân Trung 10€. Gđ. Chong A Quay 20€. Trần Quế Anh 50€. Lê Hồng Sơn 20€. Lê Hồng Anh 2€. Đỗ Kim Liên 20€. Ngô Đăng Hùng 20€. Vương Thiệu Hạp 50€. Nguyễn Thị Liên 10€. Đặng-Trần Lê Khanh 10€. Trần Hồng Hạnh 10€. Trần Mỹ Loan 20€. Trần Bội Châu 10€. Huỳnh Thu Hà & Huỳnh Thu Hồng 10€. Nguyễn Tiến Đức 10€. Hoàng Thị Hai 10€. Đào Thanh Tùng 10€. Lê Thị Thủy Dương 20€. Đặng Thị Kiều Oanh & Sonja Nennstiel 10€. Ngô Thị Nho 10€. Vũ Thị Thủy Ngân 40€. Thâm Cẩm Phùng 20€. Gđ. Quế Nhi GPN & T.T. Hương 20€. Kha Bảo Như 50€. Lê Thu Hà 10€. Gđ. Diệu Nguyệt 100€ cầu an mẹ Nguyễn Thị Phấn Pd Triệu An. Nguyễn Thị Huyền 10€. Nguyễn Ngọc Tiên 30€. Nguyễn Hoàng Vũ 10€. Lê Trọng Thoi & Cao Phương Thảo 10€. Hứa Phước Thành 10€. Trịnh Thị Mai 15€. Trần Thị Lan 50€. Ngo Johnny Duy Anh & Ngo Tommy Hoang 20€. Đinh Thị Mùi 40€. Nguyễn Việt Ban 20€. Nguyễn Thanh Hải 20€. Nguyễn Thị Chín 30€. Dương Văn Quang 20€. Nguyễn Thị Ngọc Diễm 10€. Đào Thị Ngoan 5€. Trần Thị Oanh 10€. Đào Đình Thiêng 10€. Võ Kiều Oanh 20€. Trần Anh Dũng 40€. Đào Thị Huệ 10€. Nguyễn Ngọc Linh 50€. Ngọc 10€. Thị Phon Huỳnh 20€ HHHH Chung Nường & Đặng Thị Thanh và Giáp Văn Lai. Thị Thu Hà 20€. Trần Thị Nam 10€. Ngu Van Sang & Kwanta-Meskel 50€. Nguyễn Hồng Phong 20€. Văn Thị Bảy 20€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Huỳnh Vũ Bảo 20€. Tính Nữ Lâm Phương 20€. Nguyễn Thị Trâm 10€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Nguyễn Hoài & Nguyễn Thị Bé (Trang) 105€. Hà Như Hổ 20€. Vũ Trọng Thử & Lê Thị Thuộc 30€. Đồng Hạnh Lê Thị Kim Dung 20€. Đồng Vũ Nguyễn Thị Thúy Oanh 10€. Đặng Thị Kim Hải 5€. Tạ Khau Ty 10€. Lý Tuyết Liên 10€. Diệu Hiền Ngô Thị Đức 10€. Hồ Hồng Hương 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 30€. Lưu Thị Thúy Hằng 50€. Vũ Đức Tùng 15€. Diệu Lý Đỗ Thị Lan 40€. Vũ Thị Luận 20€. Đặng Kiều Oanh 10€. Nguyễn Văn Đức 50€. Trang Muoi 20€. Usi Tran 20€. Trần Lý Ái Phương 20€. Quách Thu Hà 20€. Klaus Gneiting 50€. Jan Jacobus & Trần Thị Thu Trang 180€. Ngô Kim Liên 50€. Lý Thị Oanh 15€. Vũ Thị Hải Yến 10€. Nguyễn Thị Thanh Hai-Reich 20€. Nguyễn Thị Đáy 20€. Nguyễn Văn Lâm 20€. Nguyễn Thủy Tiên 50€. Nguyễn Thị Xuân 20€. Nguyễn Thị Thương 5€. Vi Steffen & Anh Dũng Steffen 10€. Nguyễn Hoài Phương 10€. Hoàng Thị Thân 20€. Griepenski Thanh Hiền 20€. Đinh Thị Hạnh 10€. Ngọc Oanh 10€. Vương Thị Thu Thủy 50€. Bích Liên Kadagies 10€. Triệu Thị Nhân 10€. Nguyễn Ngọc Hiếu 10€. Cao Thị Tuyết 10€. Lê Bá Xảo 90€. Lê Thu Trang 50€. Nguyễn Thị Thúy Ngân 50€. Đỗ Thị Kim Loan 10€. Trần Thị Oanh 20€. Nguyễn Thị Hồng Tinh 50€. Vũ Mạnh Trụ 20€. Nguyễn Quang Hưng 30€. Nguyễn Thu Trang 20€. Nguyễn Ánh Hồng & Phạm Hồng Hương 20€. Vũ Thị Nuôi (Thảo My) 20€. Gđ. Họ Hoàng & Nguyễn 10€. Đặng Văn Hùng 10€. Lê Thị Thanh Thoa & Pöllmann Frank 50€. Lê Thị Xuân 40€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. Lê Thị Thu Uyên 20€. Nguyễn Thế Minh 20€. Nguyễn Trọng Vinh 20€. Trần Thị Lệ Thủy 20€. Nguyễn Thị Thúy 10€. Nguyễn Quang Vinh 10€. Trần Văn Khoa 20€. Trần Nguyệt Linh 20€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Phạm Thị Thảo 2€. Ngô Thị Trinh 10€. Nguyễn Quý Khôi 10€. Nguyễn Tiên Hải 20€. Trần Thị Lý 10€. Gđ. Phan Lê Trung Quốc & Bá Thị Kim Loan và Phan Michelle Bảo Hân 15€. Cao Phan Dũng 10€. Ngô Hồng Diệp 10€. Đỗ Thị Triệu Hồng 50€. Thạch Hồng Vân 50€. Nguyễn Thanh Bình 20€. Hoàng Thị Cẩm Duyên 10€. Đào Văn Thanh 20€. Nguyễn Duy Hải 10€. Vũ Thị Thu Thảo 10€. Nguyễn Thị Hiền 50€. Trần Thu Hà 30€. Fam. Ta 10€. Waranya Rang Phueny & Waranya Ranc 10€. Đặng Văn Hùng 20€. Tống Thị Hoài Thương, Tống Văn Thi, Nguyễn Thị Thanh Vân, Tống Đức Thiện 50€. Bùi Thanh Hòa 10€. Đào Thị Liên 10€. Nguyễn Văn Lý 50€. Phạm Thị Kiều Nhung 5€. Mai Xuân Hoa (Thuận) 10€. Nguyễn Xuân Xá 20€. Gđ. Hoàng Thị Kim Xuân 50€. Hoàng Thị Kim Thu 30€. Nguyen & Coebaue 20€. Tuyết Trinh Pd Đồng Kim 5€. Đồng Quang Phùng Thành Đạt 5€. Mai Anh Pd Quảng Hoa 5€. Nguyễn Thị Hương 5€. Hoàng Thị Hỷ 50€. Gđ. Giác Độ Dương Thành Nghiệp 30€. Phạm Thị Ánh Tuyết 50€. Trần Văn Diệc 10€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Phạm Quốc Công 10€. Vũ Thị Văn Anh 10€. Nguyễn Đức Kính 130€. Bùi Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Văn Đồng 20€. Nguyễn Huyền Anh Vicky 5€. Vũ Thị Tuyết Vân 50€. Đào Thị Kim Thúy 30€. Phan Thị Kim Ngân 20€. Phạm Thị Tiếp 10€. Trần Thị Sơn & Nguyễn Đình Biên và Nguyễn Đình Việt Anh 40€. Lê Thị Anh Đào 20€. Đinh Sơn Hùng 20€. Phan Thị Thu Hà 20€. Trần Thanh Tâm 10€. Nguyễn Văn Bình 20€. Đoàn Thị Hương Giang 20€. Ngô Thị Chinh 10€. Nguyễn Trọng Hiếu 10€. Nguyễn Thị Lê 20€. Nguyễn Thị Hường 5€. Giáp Thị Nguyệt 20€. Lôi Vinh Hoa 20€. Hage Nails 50€. Lê Bích Hà 10€. Phạm Thanh Bình 20€. Trần Thị Dung 50€. Nguyễn Mạnh Can 50€. Lý Cẩm Trúc 50€. Chu Thị Đoàn Trang 40€. Hoàng Thị Mơ 10€. Lê Bá Khôi 25€. Hoàng Thị Vinh 20€. Vũ Gia Chiến 20€. Huệ Thiện Kha Ngọc Nga 100€. Hoàng Thị Hưng 50€. Nguyễn Mạnh Tường 50€.

Phạm Vũ Thị Đức 20€. Nguyễn Thị Hồng Tích 15€. Nguyễn Ngọc Hiếu 5€. Nguyễn Kim Dung 20€. Nguyễn Thị Hồng Anh 100€. Trần Thị Thu Hương 40€. Julia Nguyễn 10€. Trần Lâm Vũ Jimmy 5€. Triệu Thanh 20€. Phạm Xuân Tú 10€. Đinh Thị Thu Hương 20€. Nguyễn Đình Khuê & Dương Thị Luyện 20€. Đức Viên 30€. Hoàng Xa Kohler 20€. Phùng Thị Kim Dung 30€. Đồng Hoa 20€. Trần Thị Minh Tâm 10€. Mai Ngọc Trai & Phùng Thị Hoan và Mai Hồng Nhung 40€. Trần Thị Mai 10€. Nguyễn Thanh Thủy 20€. Nguyễn Minh Tâm 20€. Đặng Thị Bích Ngọc 20€. Chu Thị Hoa 10€. Vũ Thị Thanh Ngà 10€. Nguyễn Thị Linh Giang 50€. Lê Thị Hằng 20€. Fam. Nguyễn 20€. Nguyễn Thị Luân 10€. Cao Bích Ngân 20€. Quảng Diệu Châu 10€. Nguyễn Đình Lương 10€. Vũ Thị Huệ & Mạc Văn Trường 20€. Bùi Thị Thảo 10€. Lê Hòa Tô 20€. Lê Thị Cảnh 10€. Lê Văn Anh 5€. Nguyễn Thúy Nga 20€. Hoàng Thị Thủy 20€. Nguyễn Thị Lưu 20€. Trần Tý 30€. Đồng Thuận Lê Thị Hải Yến 10€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Thiện Hỷ 30€. Dương Minh Tâm 50€. Vũ Thị Hoàng 20€. Trịnh Thị Thu Dương 20€. Gđ. Phan Văn Minh 20€. Vũ Thị Sáo & Phan Đình Thích 20€. Diệu Nữ 100€. Hà My Phạm 50€. Thiện Hiếu 30€. Phạm Thị Ngọc Sương 30€. Minh Lạc 50€. Ngô Quốc Tấn 10€. Trí Lan Phạm Thị Hương 30€. Phạm Quốc Hùng 30€. Nguyễn Thị Kim Anh 30€. Huệ Thanh Hồng Chương Kim 20€. Nguyễn Thị Nhài 20€. Nguyễn Văn Lợi 100€. Dương Thị Đen 50€. Đặng Thị Quyên 10€. Cô Nga 20€. Chi Majewski 10€. Nguyễn Thị Minh Ngà 20€. Hoàng Thị Ngọc Chi 10€. Nguyễn Đức Trụ 50€. Huỳnh Thanh Thủy 50€. Liên Vy 60€. Âu Thị Thanh 50€. Dương Thị Hà 10€. Diệu Đức Nguyễn Thị Minh Phương 19€. Phạm Thị Cúc 10€. Phạm Hoàng Hải 10€. Phước Duyên Trần Ngọc Hiệp 10€. Đồng Thuận 100€. Tôn Trinh Huỳnh Khiết Ngọc 10€. Nguyễn Thị Quỳnh 50€. Nguyễn Thị Trang 20€. Thiện Đa Trần Chơ 50€. Võ Thị Kim Ngân 20€. Gđ. Đồng Pháp 100€. Trịnh Thị Yến 10€. Viên An Đặng Thị Mai Sinh 20€. Đồng Đức & Đồng Ngộ 10€. Diệu Tài Phạm Phương Dung 10€. Diệu Minh Nguyễn Thị Ánh 20€. Nguyễn Nhật Nguyễn Văn Tăng 10€. Thiện Chiêu 5€. Tạ Quang Bình 10€. Trần Quân 10€. Mai Cường 10€. Đồng Tín 50€. Đồng Hà 50€. Đồng Huệ Nguyễn Mai Phương 50€. Nguyễn Tuấn Đức 50€. Viên Như 50€. Đỗ Thị Lan 20€. Đào Thị Huệ 30€. Phạm Thị Mai 10€. Vũ Như Tâm 10€. Đồng Thanh Lê Thị Tô Hoài 50€. Trần Quít Xan, Huệ Nhã Trần Mỹ Lan, Tâm Minh Lý Giang Đệ, Lý Leslie & Lý Mandy 50€. Đặng Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 10€. Huỳnh Kim Phương 20€. Hồng Nhật Quang 10€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Nguyễn Thành Tài 30€. Phạm Quang Thái 20€. Anh Mười 20€. Nguyễn Phúc Thu Yên 50€. Lưu Thế Lợi 50€. Andy Bui & Anna Bui 10€. Nguyễn Trí 100€. Thiện Như Kim Thị Hiền 50€. Phạm Thanh Phong 10€. Linh- Uyên- Thuận 30€. Trần Thị Kim Phúc 10€. Hoàng Hải 50€. Diệu Mỹ 20€. Đặng Ngọc Thủy 20€. Hiền & Nhật Huy 50€. Nguyễn Thị Nhung 10€. Trịnh Quang Sơn 10€. Đồng Hạnh 5€. Nguyễn Thanh Hằng 20€. Đào Hồng Cẩm 10€. Nguyễn Việt Phương 10€. Phạm Thị Mai Sao 10€. Nguyễn Văn Hùng 20€. Hà Thị Thu Hiền 10€. Vu Chi Lanh 20€. Nguyễn Thị Hà 10€. Ân danh 260€. Nguyễn Thị Lê & Hoàng Văn Vui 20€. Nguyễn Xuân Sả 20€. Nguyễn Ngọc Thủy 20€. Nguyễn Hoàng Lâm An & Nguyễn Hoàng Thiện Chi 10€. Nguyễn Hữu Cương & Hoàng Thị Dung 10€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà 100€. Lê Thị Hiền 20€. Đồng Văn Nguyễn Thủy Nga 20€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyên 20€. Đặng Văn Hùng 20€. Lê Thành Phú 10€. Trọng Tiến Đức 20€. Lê Thành Trâm 6€. Bodhi Chay 20€. Dương Văn 20€. Gđ. Trương Ngọc Thanh 50€. Đào Thị Thanh Vân & Nguyễn Anh Quân 50€. Bành Tâm Sơn 5€. Vũ Thu Hương 30€. Trần Thị Thu Thảo 150€. Trần Thị 30€. Nguyễn Thanh Liêm & Nguyễn Thị Gái 20€. Hien Quang Han 20€. Phan Hồng Chúc 30€. Lê Thanh Đạt-Benjamin 64€. N.H.HO EO 100€ HH Quảng Đức Vũ Ngọc Nghi. Trần Thị Xê Pd Thiện Thọ 100€. Lâm Thị Lan Thảo 70€. NguyễnThị Kim Anh 20€. Bùi Thị Trí 30€. Lê Thị Thu 300€ HHHL Cha Lê Văn Cừ & Mẹ Lương Thị Nữ. T. Quang 20€. Pt. người Korea 20€. Vũ Phương Nội 10€. Đỗ Thị Bích Liên 10€. Ngô Long Du 20€. Phan Van Giai, Quan Đức, Trần Thị Kim 20€. Lee Luc Nhan Khanh 10€. Kim Hên Pd Diệu Lộc 50€. Gđ. Đồng Phước 50€. Dương Thị Tuyết Nhung 40€. Pt. Đức Niệm 5,6€. Mai Thanh Hà 10€. Đồng Văn 50€. Gđ. Liên An (Đồng Hoa & Đồng Tâm) 20€. Trần Thị Thanh Mỹ 15€. Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 20€. Nguyễn Hoài Phương 20€. Nguyễn Ngọc Phan 10€. Pt. Đồng Hoa 20€. Can Anh Nguyễn, Max Ahnert & Martina Penher 30€. Nguyễn Thị Phương Thảo 10€. Guan & Manh 20€. Gđ. Quảng Niệm Lê Gia Tuyền 350€ HHHL Hoàng Công Hiếu Pd Nguyễn Hạnh. Hồ Tinh Hiệp 32€. Quảng Thiện 50€. Thích Hạnh Thức 10€. Vũ Văn Đan 30€. Lê Sơn Tinh 50€. Đức Viên 50€. Vũ Khắc Diệp 40€. Gđ. Sơn & Thị 30€. Nguyễn Sỹ Phương 30€. Nguyễn Anh Tuấn 30€. Mai Văn Nghi 20€. Ngô Ngọc Cẩm 20€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 20€. Loi Vinh Hoa 20€. Tran 20€. Nguyễn T. Trưng 10€. Jaratsri Ottensmeiler 5€. Diệu Quang Thái Thu Nguyệt 50€. Quý Phật Tử từ VN 92€. Chùa Linh Quang, Tu Viện Đức Mẹ Hiền & chùa Phật Bảo 636€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 70€. Phái đoàn Phật Tử Vương quốc Bỉ 170€. Lê Thị Là (Aschaffenburg) 100€ HHHL Thiện Tịnh Nguyễn -Trần Văn Thanh, (Mannheim): Chi Hội Mannheim & VPC 200€ An Cư Kiết Hạ. Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. (Holland): Phương Lâm Lưu 50€. Hải, Hồng & Len 50€. Hàn Thị Hải Văn 20€. Nguyễn Thái Huy Hoàng 20€. Hải & Hồng 50€. (Oberhausen): Lư-Vương Tuyết-Anh 10€. Ting Do Linh 30€. Tăng Thị Thủy Trang 20€. Robert Weber Thị Thủy Phương (Frechen) 20€. Diệu Như, Phúc Hải, Thiện Hải, Diệu Bảo, Diệu Bạch, Tubeck Diệu Âm, Nguyễn Văn Ngọc, Dr. Korn và PT Chemnitz & Leipzig 100€. (Pforzheim): Nguyễn Thị Liễu 30€. Huỳnh Thị Kim Loan 20€. (Hannover): Bergmann Partner 100€. Gđ. Quảng Ngộ & Diệu Hiền 400€. Trần Hoàng Việt 300€ cúng tuần HL Nguyễn Thị Phi Veronesi. Trần Bích Thuận 20€. Phạm Thị Thu 10€. Fam. Trần 50€. Phạm Minh Hiệp 20€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Giác Thành 20€. Fam. N. Gusler & Nguyen 10€. Tô Quang Vinh 10€. Nguyễn Đức Thắng 10€. Đồng Nhẫn Phan Thanh Thương 10€. Trần Thị Thuận 5€. Gđ. Châu Thị Cúc 10€. Trần Lưu Hương 50€. Phạm Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Minh Hoa 50€. Trần Bích Thuận 10€. Diệu Lạc Đinh Thị Lộc-Hartmann 30€. Lê Thị Lan 10€. Nguyễn Thị Bảy 10€. Đoàn Thị Diễm Hương 10€. Nguyễn Thị Thúy Hồng 10€. Đinh Thị Thanh Thủy & Vũ Bình Minh 50€. Hùng & Linh Quách 20€. Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Thị Minh Hoa 20€. Nguyễn Kim Phương & Nguyễn Thanh Tuấn 10€. Phạm Minh Hiệp 20€. Lê Thị Kim Sa 20€. Nguyễn Thị Minh Hoa 10€. Trần Hoàng Việt 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương 5€. Đào Tiến Nam Anh 20€. Fam. Doan 50€. Kiều Thanh Tú 10€. Gđ. Thu & Tứ 20€. Đồng Hoa Nguyễn Lan Hương 30€. Đồng Nguyệt Phan Thị Vy 40€. Nguyễn Thị Bích Liên 20€. Thu Hahne 10€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Minh 10€. Thiện Dũng 50€. Thiện Thảo 50€. Mã Lệ Tuyết 50€. Trần Bích Thuận 20€. Quyên & Lan 20€. Lê Thị Xuyến 150€ HHHL Trần Thị Việt. Gđ. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy 50€. Phạm Minh Hiệp 20€. Nguyễn Quang Trung 10€. Thiện Ý Lê Thị Tỷ 90€. Thiện Ý Lê Thị Tỷ 20€ HH pháp giới chúng sanh. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 30€. (Krefeld): HL. Minh Phát Lý Tấn Vạng 400€. HL. Minh Phát Lý Tấn Vạng 400€ an cư kiết hạ. Van Loc & Thị Be Nguyen 10€. Asia Bistro Bảo Anh 10€. Tăng Phụng 10€. Thái Song Liễu 25€. Triệu Nhã Phương & Triệu Huy 50€ Hồi hướng bà ngoại. Chỉ Ma 20€. Thái Bích Thủy 20€. (Düsseldorf): Đình Hoa 50€. Lê Thị Như Mai 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 10€. Nguyễn Thị Kim Yến 50€. Ngô Mỹ Linh & Nguyễn Thị Thúy Hải 50€. Ngô Đức Huy & Ngô Minh Tâm 50€. Đoàn Hồng Hạnh 20€. Nguyễn Thị Hồng (Donaueschingen) 20€. (Karlsruhe): Nguyễn Minh Diệu 10€. Chi Hội PTVNTN tại Karlsruhe 140€. Thiện Mỹ Lưu Hạnh Dung 100€. Lý Khánh Ngọc & Nguyễn Ngọc Linh 50€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng 10€. (Neumünster): Trần Ngọc Nga 70€ HHHL chi Trần Ngọc Anh. (Ulm): Đặng Thị Hải Vân 6€. Thủy Tâm & Tâm Tịnh Phố 20€. (Braunschweig): Liễu Thị Thà 5€. Manh Lan 20€. Đào Quỳnh Hoa 10€. Fam. Lâm Hữu Trí 15€. Vũ Thị Hiền 5€. Gđ. Nguyễn Duy Tiến & Phạm Thị Huệ 30€. Lê Thị Vân 20€. Thị Hòa Gülecke 20€. Hồ Thị Luông 10€. Hải, Hồng, Phương Anh & Huy 20€. Lý Tấn Cường 20€. Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 20€. Diệu Ngọc Vũ Minh Thoa 10€. Mai Thị Kim Chi 20€. (Esens): Trần Thị Nhuan 50€ cúng giỗ Phu quân Hoàng Văn Lịch. Diệu An Trần Thị Nhuan 20€ cầu an. Thiện Mỹ Trương Thị Bích Nga (Waltershausen) 30€. (France): Phạm Thị Mỹ 10€. Kim Hoa Pd Diệu Tiên 200€. Phan Hoàng Dinh 46,45€. Võ-Trần Kim Lý Pd Diệu Không 20€. Đình Chí Hương Pd Tâm Thiện Ý 30€. Chùa Phổ Hiền 1.000€. Minh Hòa & Tắc Duyên

50€. Nguyễn Marie Rose 7,5€. Đặng Kim Hoa & Quyên Văn Phú 300€. (Việt Nam): Nguyễn Thị Châm & Trần Huy Chương 10€. Trần Hoàng Vũ 10€. Diệu Tịnh & Thường Tâm 92€. Thịnh & Ngọc (CH. Séc / Praha) 200€. (Bielefeld): Gđ. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 200€. Dương Thương Nhi 20€. Trần Văn Sáng & Trần Wiriya 50€. Nguyễn Thị Kim Tuyền 10€. Thu Hiền Wittkowsky 30€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Nguyễn Trần 20€. Cao Thị Tổ Hoa 20€. Phạm Đức Dũng 20€. Đồng Nhã Nguyễn Thị Huyền Trang 30€. (München): Trần Thị Lan Phương 10€. Sơn & Vân 20€. Đào Thị Thúy Hiền 10€. Văn Huệ Trần 20€. Trần Lưu Hương (Bothfeld/ Hannover) 50€. (Essen): Huyền Chiêu Vũ Thị Huệ 40€. Huệ, Hessmann 100€. Gđ. Nguyễn Văn Đức 20€. Trinh Tô Mạnh 20€. Long Đe & Từ Đức Cường 10€. Lê Thành Châu 30€. Đỗ Việt Hùng 20€. Hoàng Thị Dương Anh 20€. Thạch Thị Sang 10€. Trịnh Kim Thủy 20€. Phạm Thị Kim Tiên 100€. Nguyễn Thị Minh Châu 50€. Đỗ Việt Hùng & Phùng Quốc Việt 20€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiện Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 50€. (Mainz): Đồng Huệ 100€. Vũ Đức Hiền 20€. (Laatzten): Viên Tuyết Trần Thị Hiền 150€. Tăng Quốc Lương 20€. Đồng Liên 20€. Nguyễn Thị Luân 10€. Fam. Van Nguyen 15€. Tăng Quốc Cơ 50€. (Bremen): Thiện Lực Nguyễn Thế Hùng 15€. Minh 20€. Bùi Tiến Lộc & Phạm Thị Nụ 20€. Hoàng Trung Thành & Bùi Thị Thủy và Hoàng Trung Hải & Hoàng Hải Lâm 20€. Bùi Văn Song & Trần Thị Thủy và Bùi Leo Đức Khánh 50€. Kha Hiếu Hán 20€. Dương Bưu Lik 20€. Đồng Liên Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Nguyễn Thị Mai Thủy 10€. Fam. Krämer 5€. Gđ. Thuật & Giang 10€. Giới Giác Lý Thị Lanh 50€. Andreas Larws 10€. Đào Thị Ngoan 20€. Phạm Hoàng Mai 50€. Nguyễn Phương Nam 20€. Trường & Thủy 50€. Suc Thanh Lợi 40€. (Norden): Huỳnh Văn Châu 20€. Fam. Lam 20€. (Mönchengladbach): Đặng-Nguyễn Thị Hiền Pd Bảo Liên 4€. Lê Thị Ngọc Tuyền 20€. Hứa Phú Kiều 50€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thanh 10€. Gđ. Phạm Thị Thanh (Thanh & Lư) 500€. Gđ. Phạm Thị Thanh 500€. (Göttingen): Fam. Trịnh Minh 10€. Tonnre My Loc Pd Đồng Liên 10€. Mai Quang Tuyền 20€. Đồng Ngân Tôn Nữ Ngọc Hà 5€. Đào Văn Tân 20€. Lê Việt Hai 20€. Gđ. Hồ Văn Diệu 20€. Gđ. Vũ Thanh Hằng & Trần Minh Châu 20€. Đồng An 30€. Phan Thị Hồng Lan 50€. Ngô Minh Nguyệt 50€. Thiện Giáo & Thiện Sanh 20€. Suli Xu 50€. Nguy Chơn Tâm 50€. Dương Trung Tính 50€. Nguyễn Thị Giang 50€. Dr. Nguyễn Xuân Trang 130€. (Hamburg): Gđ. Trương Tuyết Thu & Cheanh Fook Seng 50€. Fam. Nguyễn Thành Chương, Nhung & Nhi 20€. Nguyễn Thị Anh Thư & Đặng Ngọc Chiến 10€. Võ Đình Quang 20€. Huỳnh Hồng Nhung 20€. Gđ. Tư Quốc Minh 20€. Quảng Châu Dương Thị Bích Ngọc 20€. Andrezej Kolasa-Phạm 40€. John Diệp 25€. Quách Anh Trí 10€. Quách Xuân Hương 20€. Jenny Ngale 10€. Nguyễn Mỹ Phụng 10€. Đặng Thị Phương 20€. Trần Tuấn Sơn 10€. Nguyễn Trà My 10€. Trần Thúy Diễm 10€. Phạm Ngọc Dương, Trần Thị Thủy, Trần Thị Thanh, Trần Ngọc Thảo, Phạm Anh Tuấn và Phạm Anna 50€. Gđ. Tiến & Thanh 30€. Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Dương Thị Mùi 20€. Phan Viên Chánh 20€. Trịnh Lê Tuyết 50€. Tanja Trieu 100€. Trần Tiến Siêu 50€. Gđ. Pt. Quang Nghĩa 20€. Như Lộc Biện Thị Mai 309€. Cao Bích Thủy 20€. Trần Thị Thanh Tâm & Nguyễn Xuân Phương 20€. Gđ. Kiên Mạn 20€. Ngô Văn Thạch Pd Chánh Đức Định 10€. (Emden): Tram Lai 10€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương 40€. Nguyễn Hồng An & Nguyễn Kim Yến 20€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Thị Hậu 20€. Ngô Thị Hải 50€. Nguyễn Văn Hòa & Nguyễn Anh Thư 20€. (Leverkusen): Bùi Ngọc Phước 30€. Diên Văn An 20€. (Cloppenburg): Gđ. Ngô Trọng Luân 5€. Trương Thanh & Trương Tuyết Nguyệt 10€. Gđ. Ngô Tổ Hà 10€. Doãn Khánh Toàn & Trần Thủy Hương 20€. Nguyễn Văn Cường 20€. Diệu Quỳnh 50€. Diệu Nguyệt 50€. Gđ. Ngô Thoại Bình (London) 5€. (Garbsen): Gđ. Việt & Mai 10€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Dũng & Phụng 10€. Đào Thị Tú Uyên 30€. (Halle/S): Diệu Hạnh Quân Thị Kiêm 20€. Quyen Thi Hương 10€. Phùng Thị Diệu Liên 10€. Trịnh Thị Hải Yến 10€. Hà Thị Thắng 20€. Dương Ngọc Thiện (Bilihausen) 50€. (Meppen): Lê Thị Tuyết Lua 20€. Nguyễn Thị Minh, Khổng Thanh Hoàng & Khổng Hải Ly 10€. Fam. Tăng Lý Hoa 30€. Chu Thị Kim Anh 20€. (Magdeburg): Nguyễn Tiến Đức 10€. Gđ. Lê Đức Đoàn 20€. Chu Thanh Hương 20€. Hà Thị Thu 20€. Nguyễn Thị Thủy Nguyễn 20€. Vũ Thị Tuyết Mai 20€. Nguyễn Minh Nguyệt 20€. Huỳnh Thị Tuyết 20€. Nguyễn Công Trí & Dương Thị Kim Bích 100€. Nguyễn Thị Phương 20€. Nguyễn Thị Chuyên 20€. (Osnabrück): Trần Anh Dũng 20€. Trần Thị Mến 10€. Phạm Văn Lượng & Phạm Thị Yên 30€. Nguyễn Quang Huy 10€. Gđ. Võ Việt Khương 20€. Nguyễn Xuân Phong 70€. Nguyễn Đình Chương 40€. (Coesfeld): Trần Vĩnh Cam, Trần Xuân Lan & Trần Thế Huệ 40€. Gđ. Trần Thắng Huệ & Phạm Ngọc Lê 20€. (Unna): Đức 10€. Phạm Văn Lâm 10€. Nguyễn Thị Dau Tú Hoa 80€. Tam Hiệp (Ahlten) 20€. (Potsdam): Nguyễn Thị Lan & Vũ Văn Thiệt 10€. Trần Xuân Thành 20€. (Ronnenberg): Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Dương Kim Oanh 20€. (Nürnberg): Phạm Văn Trường 10€. Bùi Thanh Hùng 20€. Nguyễn Tăng Lộc 30€. Gđ. Tuấn Văn Pd Tâm Mẫn 30€. Phúc Phái & Diệu Sầu 50€. (Buchholz): Vũ Kim Chi 10€. Trần Thị Chương 20€. Huỳnh Văn Khương 20€. Yen Seydel 20€. Nguyễn Hồng Thủy 10€. Lý Mỹ Linh (Lingen/Ems) 20€. Phi Văn Khanh (Bonn) 20€. (Minden): Fam. Quách Huệ Linh 10€. Nguyễn Ngọc Đan 15€. Gđ. Cao Hoàng Phú (Frankfurt/M) 50€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Ánh (Vlotho) 90€. (Lüneburg): Pt. Hương Tiên 50€ HH cha Phan Văn Giới & mẹ Chúc Giáo Nguyễn Thị Thọ. Fam. Lý Bình 20€. Vũ Thị Kiên 30€. Fam. Ngô Đức Đại (Peine) 30€. Phan Quang (Hagen) 20€. (Jesterburg): Nguyễn Thị Bích Hào 10€. Dung Oesterle 10€. Fam. Lưu (Gitzum) 20€. Lâm Đồng Khánh (Gütersloh) 30€. (Oldenburg): Nguyễn Thị Bích Vân 20€. Nguyễn Thị Thúy 20€. Trang Bé & Thị Liên 50€. Trịnh Thị Nga 5€. Trang Huân 20€. Phạm Quang Song 20€. Nguyễn Thị Liễu 20€. (Hameln): Fam. Vu & Nguyen 20€. Phạm Thị Thanh Mai 10€. Hoàng & Bergmann 20€. Nguyễn Xuân Thảo 20€. (Thale): Phạm Trọng Nghĩa 10€. Gđ. Phạm Văn Bái 20€. Nguyễn Đắc Nghiệp & Nguyễn Thị Bình 10€. Nguyễn Thị Liên 5€. (Rheine): Gđ. Duyên & Ngọc 20€. Võ Thị Thảo 20€. Nguyễn Văn Thịnh (MD) 20€. Phạm Phương Dung (Halberstadt) 10€. (WHV): Phạm Thị Thanh Hải 20€. Trung Châu & Trung Diệu 15€. Trương Thụ Trang 20€. Gđ. Đồng Định 10€. Trần Quan 20€. (Goslar): Gđ. Hoàn & Di 20€. Hồng Diệu 10€. Nguyễn Mỹ Hoa 20€. (Hildesheim): Nguyễn Thị Kim Nhung 50€. Lê Thọ 10€. Nguyễn Văn Hùng 5€. Hồng Minh Kiệt 10€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Lan & Ly 20€. Thập & Trinh 10€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 20€. Thiện Anh & Thiện Vân (Bad Kreuznach) 50€. Fam. H. (Koblenz) 15€. (Helmstedt): Thanh Hào 20€. Gđ. Quách Tuấn 50€. Cấn Ngọc Trương Thị Lệ 1.020€ HHHL Dương Sang Pd Đồng Tâm. Fam. Manfred Schulz (Knesebech Wittingen) 5€. Lê Lam Giang (Salzbergen) 30€. (Vechta): Fam. Ly-Antony 20€. Fam. Alan Ly-Au 20€. Gđ. Nguyễn David 30€. Nguyễn Đình Ngà 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Vũ Văn Kênh & Trần Thị Giang 10€. Gđ. Võ Thị Tuyết Mai 70€. Nhung Ao 20€. Diệu Viên 30€. Phạm Thị Cúc, Nguyễn Đình Lập & Lê Ánh Hồng 20€. Lý Trung Phu 10€. Lê Quang Định 20€. (Wiesbaden): Đồng Nguyễn 40€. Gđ. Phạm Thị Lượm 20€. Ngô Thành Cát 32€. (Münster): Lý Kim Phương 30€. Âu Kim Phụng 20€. (Bad Iburg): Lý Hương 50€. Helmut Michael Huynh 20€. Trần Tuyết Hoa 20€. Gđ. Dũng & Liên (Fürth) 50€. Mai Thi Danh 20€. Quảng Tiến & Diệu Âm (Erfurt) 30€. (Lippstadt): Bảo Ngọc & Xuân Thy 10€. Trần Huệ Nữ 50€. Fam. Nguyễn Văn Báu (Neumarkt) 10€. (Gifhorn): Lý Thị Oanh 10€. Lý Thị Tuyết Sáu 60€. Trần Hữu Tổ (Recklinghausen) 20€. Lưu Thị Khuyên (Faßberg) 20€. (Lehrte): Fam. Phan Thanh Hải 10€. Nguyễn Đình Thắng 10€. Nguyễn Thị Loan 10€. Fam. Nguyễn Thị Thịnh 20€. Fam. Đoàn & Mai 5€. Nguyễn Thị Thu 20€. Phạm Văn Sơn 10€. Nguyễn Thị Loan 10€. Michael Phan (Aachen) 10€. (Wolfsburg): Nguyễn Thị Thanh 20€. Bùi Thị Thanh Tâm 20€. Đỗ Huy Quý & Trần Thị Thu Hằng 20€. Niem Ruschenbusch 20€. Fam. Lan Phương & Wolfgang Delarber 20€. Lê Thu Lệ 90€. Phạm Thị Thu Cúc 10€. Fam. Võ & Ngô 10€. Nguyễn Thị Hồng (Diepholz) 10€. Ayler Eichhorn (Reinbek) 20€. Diệu Mai Tô Thị Thu Hà (Gera) 20€. Nguyễn Thị Thanh & Nguyễn Thị Bích Thủy (Bergen) 10€. Hồ Mỹ Linh (Achim) 40€. (Berlin): Nguyễn Thị Hồng Vân & Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Gđ. Lê Minh Phú 10€. Ngô Thị Hồng Nga 5€. Phạm Thu Mỹ Marie 50€. Dương Công Bình 10€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích 20€. Hồng Tảo Đặng Tú Dũng 50€. Diệu Bạch Nguyễn Liên Hương 200€ cầu an bố chồng

Nguyễn Minh Bình Pd Phúc Hải. Chùa Linh Thúu 1.000€. Quý Phật Tử chùa Linh Thúu 100€. Đh. Tâm Bích 200€. Diệu Bình 100€. Từ Lương & Diệu Lý 40€. Thiện Huỳnh & Quảng Đạt 200€. Hoàng Văn Hải & Nguyễn Thị Loan (Uchte) 10€. (Herne): Trần Thị Huệ Trinh & Nguyễn Minh Quang 40€. Trần Thị Hải & Nguyễn Trường Giang 10€. Đặng Thị Kim Nhan 20€. Hồ Bá Linh 20€. (Seevetal): Nguyễn Trọng Công 20€. Đồng Pháp Nguyễn Văn Tài 20€. (Suhl): Hoàng Văn Vững 10€. Hoàng Văn Chiến 100€. (Fulda): Diệp Võ 50€. Kha Ngọc Hoa 50€. Kha Hiếu Thanh 20€. Huỳnh Kim Lang (Syke-Gessele) 20€. Lương Ha Nu, Lương Miêu, Lương Bá Nhơn (Paderborn) 10€. (Dortmund): Lê Thị Tuyết 30€. Nguyễn Văn Quyển & Trương Thị Hương 20€. Jenny Tran 5€. Nguyễn Thị Bích 20€. Lê Thu Hà 30€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Burgwedel) 10€. (Salzgitter): Nguyễn Thị Tâm 10€. Đào Thị Thu Huyền 20€. Fam. Jäger 15€. Bùi Thị Trang 30€. Đồng Bạch 20€. Nguyễn Thanh Huyền (Burg) 10€. Fam. Wong (Delmenhorst) 50€. (Halle): Gđ. Nguyễn Thị Phương & Gđ. Nguyễn Thanh Hồng 30€. Lê Thị Chung 30€. Hoàng Thị Huệ 50€. Nguyễn Thị Kim Tiên 50€. Rich Wien 30€. Trần Thị Ánh Tuyết, Lê Thanh Ngọc, Lê Tina, Trần Thị Tuyết Loan (Herten) 40€. Phạm Minh Trang (Einbeck) 20€. Trần Thúy Hằng & Hường (Stuhr-Brinkum) 100€. Cao Văn Châu (Haren) 30€. (Nordhorn): Nguyễn Kiều Oanh & La Quốc Cường 20€. Trần Thanh Sơn & Lê Huyền Thư 20€. La Tý 20€. Lưu Giới 10€. Trương Mỹ Tiên 20€. Fam. Trần Phụng (Breitenbach) 20€. (Bochum): Trần Thị Hoa 20€. Phạm Quang Hậu 10€. Phạm Việt Hưng & Nghiễm Thị Thu Hương 100€. Trần Thị Thủy 10€. Phạm Thị Kim Đồng 50€. (Flensburg): Ngô Ái Hoa 20€. Lê Thị Bích Hạnh 50€. Nguyễn Thị Mười 20€. Phạm Anh Tuấn & Bùi Thị Mai Thoan 305€. Hà Thị Hồng (Lüchow) 50€. Võ Thanh Hùng (Hanau) 10€. (Schönebeck): Hà Thị Liên 60€. Phạm Thị Kim Hường (Lohne) 20€. Đinh Thu Hường (Stuhr) 50€. (Papenburg): Nguyễn Thị Minh Tâm 10€. Phan Thị Trang 20€. Đào Thị Huệ 50€. Du Mỹ Huyền (Lörrach) 50€. Quách Kim Trinh (Konstanz) 20€. Nguyễn Thị Huệ (Walsrode) 10€. Hoàng Thị Nhung (Aurich) 10€. Phạm Thị Thanh Hiền (Löhne) 20€. Trương Minh Dũng (Detmold) 20€. Đỗ Hồng Cẩn, Trần Thị Oanh, Đỗ Việt Đức & Hồ Thu Hường (Rinteln) 20€. Diệu Toàn Vũ Thị Hồng (Erfurth) 10€. Lê Công Viên (Wernigerode) 50€. (Verden): Phạm Thị Hà 10€. Lê Thị Liệu 10€. Hứa A Trí (Schortens) 20€. Vũ Thị Kim Phượng (Dörpen) 10€. Lê Ngọc Chuyền (Ganderkesee) 20€. Huỳnh Kim Lang (Gessele) 30€. (Alfeld): Nguyễn Hoàng Lân 40€. (Duisburg): Huỳnh Lê Văn 10€. Nguyễn Thị Tư 10€. Nhi Dương Ly 20€. Quách Trang Quang (Wedel) 120€. (Celle): Huỳnh Thị Tư 10€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 50€. Nguyễn Hồng Diệp 10€. Fam. Lâm Sáng 15€. Fam. Dương 20€. Dương Tu Đạt & Hứa 35€. Giang Tong (Tống Giang) 20€. Lương Thanh Hồng 30€. Tào Thanh Minh 20€. (Gardelegen): Đặng Đình Nam 40€. Đinh Thị Hồng 20€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 20€. (Wuppertal): Trần Thị Ngọc Trinh 20€. Dương Thị Bình 20€. Diệp Văn Sơn 50€. (Kassel): Lê Thị Hoàng Nga 50€. Nguyễn Thanh Triều & Vũ Thị Tím 10€. Vũ Xuân Lennard Phúc Hưng 10€. Thị Hồng Liên & Adolph 20€. Nguyễn Lan Phương 50€. Nguyễn An 20€. Từ Ngọc Bích (Hilter) 10€. (Uelzen): Trần Anh Tuấn 10€. Gđ. Hoa Kiên 10€. Nguyễn Minh Tường (Schlüchtern) 20€. (Edewecht): Hoàng Đan Lu & Xi Lu 20€. Trang Cao, Trang Sen, Trang Johnny & Trang Henry 20€. Nguyễn Thị Thủy (Sickt-Hötzum) 70€. Tô Thị Du (CLP) 20€. An Phước Vũ Xuân Tiên (Bad Berka) 50€. Vũ Như Tâm (Sangerhausen) 20€. Vũ Như Tuyền (Münsingen) 10€. Bùi Hoài Nam & Nguyễn Thị Phương (Hannopver) 20€. Bùi Hữu Thóa (Stadthagen) 10€. Dương Ngọc Tỷ (Syke) 20€. Dr. Volkhard Wasner (Bad Pyrmont) 50€. Thị Mùi Grund (Asendorf) 10€. Lê Văn Muoi (Tuttlingen) 10€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến (Northeim) 20€. (Nienburg): Gđ. Lục Tô Hà 10€. Hoàng & Hằng 20€. Mai Bohlmann (Barsinghausen) 10€. Đoàn Thị Phương Thu (Bad Rothenfelde) 25€. (Seelze): Nguyễn Văn Đồng 10€. Thiện Hữu 30€. Thiện Hằng (Benthe) 20€. (Dreieich): Dương Ánh Tuệ, Đỗ Thị Hồng Thúy, Nguyễn Văn Cường & Đỗ Thị Thu Hường 100€. Diệu Trí & Nguyễn Duy Toàn 50€. (Frankfurt): Tâm Khương Nguyễn Muôn 20€. Nguyễn Đức Phương 30€. Dương Cảnh Mỹ 10€. Dương Cảnh Nhung 10€. Lê Thị Thu Nga (Nordeich) 20€. (Leipzig): Phan Thị Ngao 50€. Vũ Kim Chi 20€. Vũ Phương Dung 10€. Bùi Thanh Nga (Bremerhaven) 50€. Fam. Trần & Nguyễn Thị Anh (Elmshorn) 10€. Hồ Thị Kim Thanh (Wildeshausen) 20€. Thiện Giới (Rotenburg) 10€. Đồng Hoa Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 50€. Diệu Nga (Hattstedt) 20€ HHL Mẹ & Chồng. (Köln): Fam. Trương 50€. Điền Văn Nghĩa 20€. Điền Kim Đình 20€. Thân Thị Hồng Thắm (Bremerheven) 50€. (Stuttgart): Gđ. Lao Hồng Hạnh, Lao Giang, Lao Quốc Vi Michael & Lao Quốc Vinh 20€. Nguyễn Minh Phương & Nguyễn Thị Ngan 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 10€. Đoàn Sơn (Winterbach/Stuttgart) 100€. Gđ. Chín & Tâm (Zirndorf) 50€ xây tượng đài Quan Âm. (Lüdenscheid): Nguyễn Đình Văn 20€. Gđ. Mai Văn Tâm 50€. Phạm Văn Mộc (Langen) 20€. Nguyễn Thị Riệp (Kleinstheim) 20€. Bùi Kim Huệ (Hamelm) 30€. Điền Văn Nhân (Langenfeld) 30€. Nguyễn Thị Hà (Brauschweig) 20€. Trịnh Thu Hà (Husum) 30€. Nguyễn Thị Thoa (Bad Springen) 25€. Nguyễn Phương Thủy (Erfurth) 25€. Nguyễn Kinh Sơn (Ludwigsburg) 30€. Cao Thị Hoàn (Forst) 100€. Thiện Thủy Nguyễn Huỳnh Hải Triều (Bergkamen) 30€. Nguyễn Đại Trần Thị Tàu (Bad Honney) 50€. Khuất Bằng (Nienstadt) 20€. Phạm Thị Lan (Bad Harnef) 50€. (Königsutter): Gđ. Huyền Neumann 50€. Đồng Vũ Đình Thị Hải 30€. Đồng Thành Dương Minh Chí & Mẹ Đồng Diệp Diệp Thị Muối (Adelebsen) 50€. (Geldern): Vương Hồng Anh 20€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 20€. Khánh Đức Trần Quỳ 10€. Khánh Kiều Ngô Su Kiều 10€. Diệu Nguyễn Nguyễn Thị Biếu (Hà Nội /VN) 20€. Mai Tiến Dũng (Steinhude) 10€. Diệu Yên Nguyen Drebelow Thị Bình (Bendesdorf) 20€. Nguyễn Thị Hồng (Mülheim) 20€. Hường Tiến (Lünenburg) 50€. Nguyễn Thị Hậu (Hermsdorf) 100€. Hồng Phát Mùi (Loningen) 50€. Phạm Phước Thảo (Stolzenau) 50€. Sumpson Bardusch (Hönigsen) 10€. Nguyễn Thị Thanh (Uslar) 50€. Nguyễn Thị Thủy (Nordheim) 20€. (Schweinfurt): Diệu Bào Nguyễn Thị Nga 20€. Minh Nhựt Trần Quế Anh 10€. Phùng Thị Kim Dung (Cuxhaven) 5€. Thiện Nhựt Phạm Thị Hằng Nga (Phidershausen) 50€. (USA): Nguyễn Thị Anh Ngọc 219,24€. Thanh Hiền & Thiện Đạt 458€. Sư Cô Thích Nữ Trí Hòa 91€. Diệu Thành 275€. Lưu Phương & 3 vị Pt. 450€. Trần Thị Kim Thoa 90€. Nguyễn Thị Thái Bình 180€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€. Thiện Khánh Phạm Thị Ngưng (Bitburg) 50€. Ấn danh (Irland) 36,45€. Võ An (Augsburg) 50€. Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 50€ HHL Bà Võ Kim Hoa. Nguyễn Văn Tân (Gießen) 20€. Quảng Nguyễn Vũ Thị Thanh Hằng (Hải Phòng/Việt Nam) 85€. Nguyễn Văn Hảo (Gronnau) 20€. Phùng Quốc Việt (Philadelphia/USA) 20€. (Norderney): Dương Anh Tuấn 20€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Nguyễn Chí Cường & Lê Thanh Bình và Hoàng Minh & Minh Hoàng (Elsfleth) 10€. Trịnh Thanh Thúy & Nguyễn Thái Bình (Hà Nội/ Việt Nam) 20€. Hoa Triêu (Chicago/USA) 10€. Lưu Văn Niêm (Wardenburg) 25€. Vũ Văn Định (Haßloch) 20€. Lê Văn Nhì (Wallerstein) 20€. Nguyễn Hồng Quyển (Pfingstall-Schölingen) 70€. Trương Nam Long (Düren) 10€. Lê Thị Thu Trang (Offenbach) 50€. Diệu Âm Nguyễn Thị Huệ (Egeln) 10€. (Việt Nam / Hà Nội): Nguyễn Thị Bích Hồng 10€. Lê Đức Trung 5€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Phạm Thị Nụ (Winsen) 20€. Trần Kim Vui & Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 20€. Văn Thị Hồng Sen (Künzelsau) 10€. (Ingelfingen): Vũ Thanh Tùng 30€. Phương Minh Trương Ngọc Phương 300€. (Finland): Đồng Thiện & Đồng Văn 50€. Đồng Thành 50€. Phúc Thuận 50€. Mai Tuyết (Sweden) 107€. (Danmark): Hạnh Nguyễn 100€. Đồng Hối 67€. Hạnh Thanh 67€. Thiện Trí 67€. Nguyễn Hào 67€. Quảng Phước 67€. Chùa Vạn Hạnh 1.000€. Quý Phật Tử 179,87€. Diệu Phước 50€. Hạnh Thanh 45,87€. Diệu Niệm, Triệu Bình, Diệu Liên, Thiện Cao, Đồng Kê, Cao Hữu Triều Giang (Freiburg) 170€. Thiện Đức (Sigmaringen) 200€. Cô Lan (Warthausen) 50€. (Oklahoma): Minh Lý & Diệu Châu 180€. Ấn danh 270€. Tánh Định & Diệu Tuyết & Đồng Đức 90€. Hiền Thảo 540€. Phương Thảo 180€. Thiền Viện Chánh Pháp 1351€. Phương Tâm 45€. Ấn danh 90€. Phương Trần 180€. Chúc Phổ 90€. (Canada): Trịnh Huỳnh 370€. Trang Thị Hạnh 370€. Thiện Sanh & Thiện Liên 99€. Thị Nguyễn Huỳnh Ngọc Trọng 370€. Thắng Tín (Las Vegas) 90€. Thiện Kim (Đức) 200€. (Schweiz): Pt. Minh 200€. Mai Thị Phúc 180€. (Na Uy): Phan Thị Thanh Phượng 90€. Pt. Phong 180€. Bùi Thị Nam 90€. Chúc Huy & Nguyễn Hường (Nhật Bản)

75€. (Jacksonville): Trần Thị Kim Loan 18€. Nguyễn Thọ & Liên Hoa 45€. Nguyễn Hùng & Nguyễn Ấn 450€. Nguyễn Hữu 180€. Diệu Bình 180€. Nguyễn Chính 27€. Ấn danh 45€. Quảng Hoa & Diệu Ngọc 90€. Đồng Tâm 45€. Nguyễn Thị Xuyên 22€. Thiện Niệm & Thiện Vũ 450€. HL Trịnh Thị Kim Anh 72€. Tâm Tuệ Hỷ & Nguyễn Hiệp 36€. Nghiễm Ngọc 90€. Tịnh Bạch (Minoseta) 45€. (Wichita): Quảng Ngộ 360€. Trí Hải 45€. Thiện Thủy (Houston) 45€. (Tulsa): Gđ. Tâm Đại Xả 180€. Gđ. Bắc sĩ ấn danh 90€. (New Jersey): Quảng Vương và gia đình 90€. Alexandra Trần 45€. Quý Phật Tử TV Đức Mẹ Hiền 180€. Từ Dung & Diệu Phương 90€. (Philadelphia): Tịnh Hằng 18€. Diệu Huệ 18€. Gđ. Chơn Minh, Diệu Phúc và Minh Trí 450€. (Montréal/Canada): Thích Nữ Hỷ Lạc 74€. Thích Nữ Phước Bình 37€. Sư Cô Nhứt Nguyễn 74€. (Tomoto/Canada): Tuệ Quảng 74€. Minh Trí Tư Đồ Minh 74€. Trí Thiện Pd Ngọc Cảnh & Gđ. Châu Nguyễn Nga 148€. Thiện Tài Lê Văn Hai 148€. Chùa Kim Quang 1480€. Minh Đức 74€. Quý Phật Tử ấn danh 740€. Cô Hạnh Duyên 740€. Chùa Linh Sơn (France) 700€ HH cổ Giác Linh HT Thích Tịnh Hạnh tuần chung thất. Thiện Từ (Metingen) 150€. Nguyễn Khương (Göttingen) 50€. Thiện Kim (Erlangen) 100€. Xuân Hiệp, Hải Vân, Công Diễm Quỳnh & Jenni Phạm (Hannover) 500€. HL Minh Phát Lý Tấn Vạng (Krefeld) 200€. Quách Thị Thanh 200€. Diệu Như Phan Thị Lý (Chemnitz) 100€. Chùa Bảo Thành (Koblenz) 400€. Thiện Đa (,) 100€. Viễn Phương (,) 50€. Quan & Nga (USA) 90€. ĐĐ. Thích Hạnh Lý (Hannover) 200€ HHL Phúc Thơm Vũ Văn Mùi. Giang Hà Dương Thị Tuấn (Hamburg) 100€. Nhuận Hiền 50€. (Holland): Chùa Vạn Hạnh 1.000€. Phan Thị Loan 50€. Nguyễn Thị Thanh Loan 150€. Tiêu Dương Thu 100€. Quảng Sinh & Diệu Đạo 50€. Cát Tường 100€. Hoàng Anh 100€. Lý Hồng Diễm (Krefeld) 50€ HHL Minh Phát Lý Tấn Vạng tuần chung thất. Cô Thông Chấn (Hannover) 92€. (Erlangen): Minh Uyên 500€. Diệu Lộc 100€. Thiện Kim 200€. Thiện Thảo 50€. Quang 50€. (Nürnberg) NPT Viên Âm 100€. Thu 20€. Đức Hường & Diệu Tinh (Fürth) 20€. Thiện Sắc & Thiện Giác (Sindelfingen) 200€ HHL Đh Thiện Học Nguyễn Thị Tư. Thiện Nguyễn (Pforzheim) 10€. (Reutlingen): NPĐ Tam Bảo 300€. Minh Quang & Diệu Hòa 50€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 20€. Thanh Huy 20€. Lê Thị Thu Hà & Lê Thị Anh Nguyệt (Stuttgart) 50€ HHL Nguyễn Thoát Thái Thị Liễu. Đồng Phước Phạm Thị Lan (Bielefeld) 100€. Gđ. Quảng Ngộ & Diệu Hiền (Hannover) 2.000€. Thiện Tân (Reutlingen) 60€. Chong Chong và gia đình (Mönchengladbach) 100€. Thiện Giới (München) 100€. (Hannover): Sư Cô Hạnh Ân, Hạnh Bình & Hạnh Ngộ 200€. Thị Chơn & Thiện Liên 50€. Đồng Hạnh 100€. Chư Tăng & Ni chùa Viên Giác 500€. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ (Wilhelmshaven) 100€. Sư Cô Hạnh Thân (Danmark) 100€. Đồng Nhã & Đồng Hiếu (Bielefeld) 100€. Liên Hạnh, Diệu Hòa, Đồng Liên & Diệu Nghiễm 50€. Trần Thị Xuân (Hannover) 300€. Nguyễn Công Thành 50€. Thầy Hạnh Hòa, Sư Cô Hạnh Bình, Thiện Huy, Thiện Hậu, Thiện Đức, Thiện Xuân & Thiện Mỹ (Frankfurt) 200€. Phổ Chiên Võ Văn Trung (Hamburg) 200€. Diệu Thiện & Nguyễn Trí (Hamburg) 100€. Quý Phật Tử chùa Bảo Quang (Hamburg) 310€. Volk Thị Viễn Phương (Andernach) 150€. Cô Tuệ Đàm Giác (Hamburg) 50€. Chùa Linh Thúu (Berlin) 500€. Minh Thạnh (,) 50€. Diệu Minh (,) 100€. Nhuận Giới (Hamburg) 100€. Thiện Điện & Thiện Ánh (Reutlingen) 100€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 3.793,50€.

- Cúng dường thực phẩm & bánh

Trần Tiến Dũng (Lörrach) 2 bao gạo. Du Tấn Tùng (Lörrach) 2 bao gạo. Đồng Chi Mai 200 bánh xanh. Cô Trúc Pd Đồng Đạo (Bremen) 500 bánh xanh. Gđ. Nguyễn Thị Huệ Pd Đồng Liên (Bremen) 740 bánh bò và 540 bánh nếp.

* Báo Viên Giác

Nguyễn Văn Hùng 10€. Nguyễn Văn Det 20€. Dr. Lê Vĩnh Hiệp 30€. Trương Văn Tu & Vo Thị Tong 20€. Lý Tùng Phương 20€. Nguyễn Ngọc Diệp & Nguyễn Thị Tuyết 30€. Nguyễn Kinh Tan 20€. Huỳnh Thị 20€. Vương Diên Châu 30€. Tôn Nữ Văn Hà 30€. Phạm Trung Hà 20€. Nguyễn Văn Lâm 30€. Nguyễn Huỳnh Hải Triều 20€. Phạm Văn Đức 25€. Hồ Long 20€. Cao Toàn Kim 20€. Trịnh Minh 20€. Phạm Thị Kim Tiên 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Ngọc Hường 20€. Lê Thị Kim Liên 20€. Hồ Thị Loan Phương 20€. Trần Văn Các 20€. Phạm Thị Bích Vân 40€. Đào Duy Hùng 20€. Mai Thị Tâm 20€. Trần Văn Dương 40€. Ngô Minh Sang 20€. Trương Thị Kim Anh 30€. Nguyễn Muôn 20€. Phạm Văn Lâm 20€. Phạm Quang Thắng 20€. Kim Lệ 20€. Bảo Phương Strauß 20€. Phạm Thị Tuyết Hạnh 20€. Trịnh Bảy 20€. Huyền Vinh Sương 30€. Trần Thị Giáng Tiên 20€. Trương Tôn Châu 20€. Trần Tý 20€. Vũ Thị Sáo & Phan Đình Thích 20€. Huệ Thanh Hồng Chương Kim 30€. Nguyễn Thị Trang 40€. Thiện Đa Trần Chơi 50€. Thiện Hào Nguyễn Thị Phương Dung 20€. Trần Văn Ut 20€. Trần Như Kiều Diễm 20€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bào Khuyển 20€. Nguyễn Ngọc Diệp 20€. Huỳnh Ngọc Loan 20€. Nguyễn Văn Hoa & Nguyễn Thị Quỳnh Duyên 50€. Vũ Thu Hường 20€. Nguyễn Thị Bạch Tuyết 30€. Hien Quang Han 20€. TL Trần-Phạm 30€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ 20€. Nguyễn Văn Sang 20€. Trịnh Văn Hi 20€. Nguyễn Thị Trường Nghi 30€. Lâm Thị Lan Thảo 30€. Vũ Thị Bích Xuân 20€. Lý Giang Châu 25€. Dai Dang Lam 30€. Nguyễn Toàn Phong 42€. Khuu Mỹ Tiên Pd Đồng Nữ (Stuttgart) 20€. Phạm Lạc (Koblenz) 20€. (USA): Trần Hoàng Nga 30,10€. Võ Thị Buon (SC Tri Hoa) 263,08€. Margret Hoàng 44€. (Holland): Nguyễn Văn Diệt 20€. Phương Lâm Lưu 50€. Nguyễn Thanh Nguyệt 150€. Nguyễn Thị Kim Phương (Heimsheim) 20€. Phạm Thị Quốc Sách & Phạm Văn Đăng (Darmstadt) 30€. (Oberhausen): Lư-Vương Tuyết-Anh 20€. Ting A Pat 20€. Lê Văn Tam (Bad Soden) 20€. HL. Minh Phát Lý Tấn Vạng (Krefeld) 30€. (München): Lai Khánh Văn 30€. Đỗ Thị Nhung 20€. Trần Ngọc Tú (Filderstadt) 20€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 30€. Phạm Thanh Châu (Wetter) 20€. (Braunschweig): Liễu Thị Thà 20€. Huỳnh Thị Phon 20€. Mai Thị Oanh 20€. Âu Hà Thị Hồng (Lahr) 30€. Trần Thị Yến Trang (Wülfrath) 20€. (France): Phạm Thị Mỹ 40€. Nguyễn Kim Phụng 40€. Thích Nữ Linh Bích 50€. Delaprune Thị Mạnh 30€. Phan Hoàng Dinh 40€. Đặng Tiến Tuấn 16,45€. Nguyễn Công Sao 16,45€. Đinh Chí Hường Pd Tâm Thiện Ý 30€. (Berlin): Trần Thị Thanh Thủy 20€. Đặng Thị Bạch Tuyết 20€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích 20€. Hồng Tào Đặng Tú Dũng 20€. Đỗ Thị Thủy & Bùi Quốc Vương 30€. Huỳnh Quang Đảng 20€. Cindy Khanh Nguyen 20€. Nguyễn Thị Dung (Kiel) 20€. Nguyễn Văn Xiểu (Barnttrup) 20€. Nguyễn Thị Thanh (Göppingen) 20€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thanh 15€. Lý Thành Phước 40€. (Wuppertal): Hölzer Thị Kim Trang 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Xuân Hồi (Dortmund) 20€. Phạm Thị Hiền (Minden) 20€. (Schweiz): Lý Vi Dân 45,66€. Casanova Thailan 31€. Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 20€. (Wiesbaden): Ngô Thành Cát 20€. Đinh Nguyễn Thị Thanh 30€. (Hamburg): Bàn Minh Thành 20€. Huỳnh Hồng Nhung 20€. Như Lộc Biện Thị Mai 20€. Huỳnh Thị Thúy Lan 20€. Le Lang Leona 60€. Hồ Thị Ngọc Hát 20€. Lâm Chấn Cẩn 20€. Quách Anh Trí 20€. (Hannover): Trần Như Sơn 40€. Ngô Đức Trường 20€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 20€. Trần Thị Hải & Nguyễn Trường Giang (Herne) 10€. (Nordhorn): Phạm Hồng Khanh 20€. Lê Thị Hiệp 20€. La Tý 20€. (Springe): Nguyễn Thành Đề & Diệu Nữ 20€. Nguyễn Văn Năm 20€. Nguyễn Hoàng Lân (Alfeld) 20€. Nguyen-Ung (Bremerhaven) 50€. (Nürnberg): Hồ Đình Tuấn 20€. Nguyễn Tăng Lộc 20€. Thiện Hạnh Võ Thị Mỹ 20€. Lương Văn Xinh (Pforzheim) 20€. Nguyễn Mạnh Thường (Norderstadt) 50€. Diệu Hoàng Lương Thị Kim Phụng (Bielefeld) 25€. Bùi Kim Huệ (Hamelm) 30€. (Bremen): Trần Xuân Dân 20€. Sục Thanh Lợi 60€. (Leverkusen): Nguyễn Văn Minh 20€. Điền Văn An 20€. (Düsseldorf): Đỗ Văn Lợi 20€. Nguyễn Thị Thân 20€. Thiện Đạo Nguyễn Thị Trường 20€. Nguyễn Ngọc Yên 20€. Phạm Thị Thu Trinh 20€. Tuệ Thọ Nguyễn Thị Văn 20€. Phạm Bình 20€. Nguyễn Thị Phú Hà 50€. (Braunschweig): Cao Ngọc Lang 10€. Nguyễn Thị Hà 20€. Thanh Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. (Neuss): Trần Quang Tuệ 20€. Trần Toàn Mỹ 20€. Fam. Nguyen (Burg) 20€. Trần Anh Dũng (Osnabrück) 20€. Nguyễn Hữu Khánh (Norderstedt) 20€. Lý Mỹ Linh (Lingen/Ems) 20€. Đỗ

Thị Yến (Dietenhofen) 20€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 20€. (Bad Iburg): Trần Tuyết Hoa 20€. Huỳnh Thị Lý 20€. Cao Hữu Đức (Haren) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Nguyễn Thanh Tâm (Trier) 20€. Maggie Chim (Bad Wildbad) 30€. Dr. Nguyễn T.T. Duyên (Lübeck) 50€. Đoàn Văn Hoàn & Lại Minh Huyền (Lichtenau) 20€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€. Vương Tai Hưng (Weil am Rhein) 20€. Phạm Ngọc Huyền (Bopfingen) 60€. Nguyễn Thị Dau Tú Hoa (Unna) 20€. Nguyễn Văn Tân (Gießen) 30€. Phạm Thị Kim Hường (Lohne) 20€. Lý Ngọc Sơn (Bremervörde) 50€. Hồ Châu (Laatzen) 20€. Vũ Văn Định (Haßloch) 20€. Lê Văn Nhì (Wallerstein) 30€. Trần Thị Mầu Đơn (Danmark) 30€. Viên Liễu Nguyễn Thị Liên Anh (Ahrensburg) 30€. Trương Nam Long (Düren) 20€. Nguyễn Thị Hiền (Canada) 20,80€. Phạm Thị Trang (Villingen-Schwenningen) 30€. (Göttingen): Võ Thị Thu Mai 20€. Dr. Nguyễn Xuân Trang 20€. Tô Khánh Nguyễn (Waiblingen) 20€. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 30€ HHHL Hoàng Nguyễn Hải Pd Thiên Nam. Cam Văn Lung (Reutlingen) 20€. Quách Thị Bích & Đinh Trọng Nghĩa (Freiburg) 20€. Diệp Võ (Fulda) 50€. Vũ Thành Tín (Essen) 20€. Trương Chánh (Friesoythe) 20€. Diên Kim Đỉnh (Köln) 20€. Nguyễn Thế Phong (Mönchengladbach) 30€. Nguyễn Đức Trụ (Bottrop) 20€. Nguyễn Văn Đồng (Seelze) 20€. (Oklahoma): Minh Lý & Diệu Châu 180€. Thiên Danh Lê Thị Hồng (Sacramento) 45€. Nguyễn Lê Đức (Jacksonville) 270€. Thiên Tài Lê Văn Hai (Tornoto/Canada) 74€.

*** ĂN TỔNG:** George Võ Toàn Trung 80€. Lý Tùng Phương 30€ HHHL Lý Huỳnh Dang. Ăn danh 100€. Gđ. Trương Ngọc Thanh 20€. Nguyễn Văn Tường (Bergheim) 20€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€. Diệp Văn Sơn 50€. Minh Nhựt Trần Quế Anh (Schweinfurt) 10€. Bửu Phước Trần Minh Tuấn (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 20€. Phúc Phái & Diệu Sầu (Nürnberg) 50€. Thiên Hiền Cấp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg Langenheiten) 10€. Thiên Thảo Phùng Ngọc Thúy (Nürnberg) 50€.

- Kinh Địa Tạng : Bùi Duy Nguyễn 20€. Lê Thị Tuyết Lua 20€ HHHL Tăng Lệ Tiên. Hứa Kỳ Năng (Wilhelmshaven) 50€. Trương Thị Thảo (Meppen) 20€ HHHL Trương Thị Diệp Pd Diệu Thọ. Lâm Chấn Căn (Hamburg) 20€.

- Kinh Vô Lượng Thọ: HH cho gia tiên và gia tộc họ Bùi 50€.

- Kinh Dược Sư: Đồng Quang Nguyễn Ngọc Huy 50€. Phạm Diệu Hoa Pd Diệu Liên 100€.

- Kinh Diệu Pháp Liên Hoa: Tính Trúc Dương Thị Bình (Wuppertal) 50€. Tính Nghiêu Hồng Gia Nghi 350€ HHHL Hứa Diệu & Hồng Quốc Khánh Pd Bốn Thanh.

- Kinh Lương Hoàng Sám: Phương Anh Trần Ngọc Kim Chi & Christian Hübner (Arnsberg) 50€. Nguyễn Oanh 100€. Nguyễn Trường Sơn & Hà Thị Nhân 30€. Nguyễn Quý Hạnh 10€. Lâm Stefan Pd Quảng Pháp 10€. Ngọc Hằng Lê Thị Nga 10€. Chúc Nguyễn Hoàng Quân Lê Thị Do 10€. Diệu Hải 20€. Phạm Kim Nga 50€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyển 30€. Diệu Phẩm Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Liên Tú Văn, Liên Nguyệt Lý & Liên Chiêu Cương 20€. Thiên Hỷ 20€. Dương Văn 10€. Phan Thị Mỹ Hương & Văn Đức 100€. Mille Phùng Ngô 400€. Trần Văn Nam 50€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ 100€. Gđ. Thiên Phương Nguyễn Thái Nam & Gđ. Minh Thường Nguyễn Huỳnh Nam Hải 60€. Trung Ngọc Trương Thị Mạnh 20€. Trần Nam Kiên 10€. Nguyễn Danh 20€. Mme Vannaxay Hồng & Diệu Tịnh Nguyễn Thị Bạch Tuyết 20€. Gđ. Trần Thị Mỹ Châu 20€. (Stuttgart): Khuu Mỹ Tiên Pd Đồng Nữ 50€. Thiên Vỹ & Thiên Tuệ 50€. Đồng Nguyễn Huỳnh Vĩnh Phát 100€. Thiên Văn Lê Thị Tuyết 50€. Đào Thị Ngọc & Nguyễn Đức Lượng 20€. Ân Trọng Trần Thị Nghĩa (Thuy Linh Lai) (Offenbach) 40€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Aalen) 20€. Nguyễn Thị Lua & Nguyễn Phúc Minh (Ulm) 10€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstfeldbruck) 20€. Tâm Hương Trịnh Bích Lan (Warthausen) 50€. Nguyễn Trọng Nghĩa & Trần Thị Quý (Worms) 40€. (Köln): Diệu Huệ Đàm Thị Hoàng Lan 10€. Nguyễn Quốc Thông 50€. Diệu Châu Nguyễn Thị Hoàng Liên 10€. Diên Kim Đỉnh 20€. (Ingolstadt): Thiên Học Trần Kim Phương 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Vũ Thị Đức 10€. Diệu Như, Phúc Hải, Thiên Hải, Diệu Bảo, Diệu Bạch, Tubeck Diệu Âm, Nguyễn Văn Ngọc, Dr. Korn và PT Chemnitz & Leipzig (Chemnitz & Leipzig) 40€. Dr. Bao Thanh Thy Châu (Oberasbach) 20€. (Pforzheim): Đặng Văn Chiến 10€. Diệu Văn Lương Thị Ngọc Việt 20€. Stephan Li 50€. Đặng Thị Lang & Đặng Tuấn Hùng 20€. (Mönchengladbach): Hà Ngọc Quý 30€. Đặng Nguyễn Thị Hiền Pd Bảo Liên 20€. Lâm Kim Khánh 100€. (Krefeld): HL. Minh Phát Lý Tấn Vạng 60€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 10€. Liên Tú Nguyệt 10€. Liên Tuyết Hoa & Liên Tuyết Hồng 10€. Nguyễn Thị Minh Hương (Wesseling) 50€. (Trier): Thiên Bạch Đào Thị Chúc 20€. Trần Mỹ Duyên 10€. Minh Cường Trương Xương Hùng (Weißbach) 20€. (Haßloch): Trường Xuân Lê Thanh Thủy 50€. Claudia & Vu & Johny Vu 40€. Vũ Văn Định 20€. Nguyễn Thái Đức Việt (Weilburg) 20€. Thiên Mỹ Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 10€. Minh Dũng Nguyễn Văn Hùng & Minh Đức Nguyễn Trọng Hiếu (Kleinostheim) 100€. Gđ. Thiên Thịnh Ngũ Thơ Cường (Fürth) 70€. (Essen): Quảng Văn Trịnh Văn Thịnh 30€. Thiên Phước Trịnh Khắc Hy 50€. Thiên Hiếu Trịnh Quang Hiền 10€. Thiên Thọ Trịnh Văn Hậu 10€. Thiên Lộc Trịnh Minh Hoàng 30€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Đỗ Việt Hùng 20€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiên Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 50€. (Bremen): Gđ. Kim Huỳnh & Hải Huỳnh 30€. Trần Ngọc Thủy 10€. Andreas Larws 10€. Thiên Liên Võ Kim Hoa (Winzenheim) 50€. (Meppen): Diệu Hiếu Trương Thị Thảo 30€ HH: Diệu Thọ Trương Thị Diệp, Trương Văn Hùng và Lê Văn Hoanh. Lý Hoa 20€ HHHL Tăng Cảnh Thái. Diệu Nhân Lý Trinh Châu 20€. Ngọc Bình Ô Thị Hai 30€. (Bad Iburg): Pháp Thiên Nguyễn Phi Hùng 10€. Lý Hương Pd Diệu Thiên 100€. Gđ. Huỳnh Hải, Diệu Hào Huỳnh Kim Lan, Trương Nam Quan và Trương Tổ Anh (Syke) 40€. Nguyễn Thanh Nguyễn Kinh Sơn - Restaurant "Miss Tân Đơ" (Ludwigsburg) 50€. (Hamburg): Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 80€ HH công đức cho Gđ. Lê Long Hải, Gđ. Trần Thị Tý & Gđ. Vương Thành Chí. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Nguyễn Trà My 10€. Trần Thị Hiền 20€. Nguyễn Quý Phạm Quang Vũ 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 10€. Thiên Tiên Jennifer N. Phương Sharon 20€. Ngô Văn Thạch Pd Chánh Đức Định 20€. Phạm Văn Tuấn (Hildesheim) 30€. (Hannover): Đồng Hoa Nguyễn Lan Hương 10€. Quảng Ngô & Diệu Hiền 100€ HHHL: Từ Phi, Quảng Tân, Nguyễn Bình & Nguyễn Văn. Trần Duệ Triết 10€. Lương Tô Tử & Trần Thị Minh Tâm 20€. Nguyễn Đại Trần Thị Tàu (Bad Honney) 20€. Phạm Thị Lan (Bad Harnef) 10€. Đồng Vũ Đình Thị Hải (Königslutter) 50€. (Berlin): Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích 10€. Trần Thị Thanh Thúy 20€. Huỳnh Kim Thủy 60€. Quảng Trường Triệu Chí Khang 20€. (Konstanz): Diệu Thơm Lê Thị Thu Hương 30€. Diệu Đức Nguyễn Thị Minh Phương & Minh Quảng Nguyễn Văn Thúy 20€. Đồng Thành Dương Minh Chí & Mẹ Đồng Diệp Diệu Thị Muối (Adelebsen) 60€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 30€. (Geldern): Vương Hồng Anh 10€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 20€. Vương Anthony Anh Vũ 10€. Vương Amy Anh Thư 10€. Khánh Đức Trần Quỳ 10€. Khánh Kiều Ngô Su Kiều 10€. (Lünen): Hồng Thảo Multhaupt 10€. Michael Multhaupt 10€. Lea Violet Multhaupt 10€. Zoe Multhaupt 10€. (Oberhausen): Giác Ứng Trần Xu Linh 10€. Lâm Minh Tài 10€. Peter Lâm 10€. Đồng Bảo Lê Thị Quý (Koblenz) 30€. Thiên Hữu (Seelze) 50€. Đồng Anh Trần Cindy & Đồng Tú Trần Andy (USA) 30€. (Tübingen): Thiên Lộ Trần Kiều Diễm 20€. Thiên Vinh Trần Ngọc Anh 20€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Ebendingen) 30€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 30€. Đức Huệ Nguyễn Hồng Ân (Aurich) 50€. Đồng Văn Nguyễn Thúy Nga (Barsinghausen) 10€. Phùng Thị Kim Dung (Cuxhaven) 20€. Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 30€. Diệu Nguyệt (Cloppenburg) 100€. Minh Quang Kan Vilaysane (Pulheim) 10€. Thiên Nhựt Phạm Thị Hằng Nga (Phidershausen) 50€. Thiên Kim Nguyễn Thị Thanh Vân (Möhrendorf) 30€. Diệu Âm Vũ Thị Nga (Erfurt) 30€. (France): Diệu Tịnh Trương Thanh Thủy 30€. Nguyễn Công Sao 20€. Nhựt Hòa Võ Văn Thắng 50€. Vu-Huỳnh Thị Tổ Nga (Geilenkirchen) 30€. Hồ Thị Thu Hà

Vilaysane (Pulheim) 10€. Thiên Nhựt Phạm Thị Hằng Nga (Phidershausen) 50€. Thiên Kim Nguyễn Thị Thanh Vân (Möhrendorf) 30€. Diệu Âm Vũ Thị Nga (Erfurt) 50€. Phạm Thanh Huyền (Weissach im Tal) 50€. (France): Diệu Tịnh Trương Thanh Thủy 30€. Nguyễn Công Sao 30€. Nhựt Hòa Võ Văn Thắng 50€. Vu-Huỳnh Thị Tổ Nga (Geilenkirchen) 40€. Diệu Hậu Nguyễn Thị Hiền & Quảng Tuấn Phạm Sĩ Tú (Leipzig) 70€. (Nürnberg): Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 10€. Thiên Hạnh Võ Thị Mỹ 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 100€. Đoàn Văn Hoàn & Lại Minh Huyền (Lichtenau) 40€. Đồng Thảo Quách Lê Thị Kim Thu (Reutlingen) 100€. Trần Mẫn Pd Thiên Minh (Metzingen) 50€. Thiên Bảo Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20€. Thiên Khánh Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 40€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karlsbach) 50€. Vạn Hương Nghiêm Thị Minh Huệ (Regensburg) 30€. Lưu Văn Hùng & Nguyễn Thị Sinh (Betzdorf) 22€. Mac Sau Can (Speyer) 30€. (Westerstede): Ngọc Tâm Tạ Thị Hường 40€. Ngọc Cẩm Huỳnh Lê Văn 40€. Lý Huỳnh Bá (Gladbeck) 50€. (Minden): Nguyễn Thị Huyền Linh & Trương Ngọc Thanh 100€. Bình Skiba 50€. Tính Trúc Dương Thị Bình & Tính Nghiêu Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 100€ HHHL Hứa Diệu & Hồng Quốc Khánh Pd Bốn Thanh. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 15€. Đồng Huệ Phan Thị Kim Lan (Laatzen) 20€. (Belgique): Lâm Ngọc Lành 40€. Chung Jannine 10€. Hoa Lan Pd Thiên Đăng (Crailsheim) 10€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân (Chùa Viên Giác) 40€. Sư Cô Thích Nữ Thông Chân & Gđ họ Võ (Chùa VG & Hamburg) 20€. Hoa Thiên Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 10€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà (Eisenach) 50€. Huệ Trí Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 40€. (Hattstedt): Bùi Ngọc Phước 20€. Diệu Sơn Tina Tuyết Nguyễn 20€. Đồng Thọ Nguyễn Bà Lộc (Brohl-Lutzing) 50€. Nguyễn Thị Lưu (Việt Nam) 10€. (Wiesbaden): Nguyễn Văn Cưu & Lê Thị Cậy 50€. Đồng Nguyễn Nguyễn Thị Út 20€. Đồng Kiến Nguyễn Thị Thu Thủy (Ebersberg) 30€. Viên Liễu Nguyễn Thị Liên Anh (Ahrensburg) 10€. Giác Tông Trần Huy Lam (Beckingen) 10€. Như Hương Tôn Mỹ Lệ & Như Mỹ Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 30€. Thiên Ngọc Nguyễn Ngọc Trâm & Danh Đỗ Pd Đức Hỷ (Münkeboe) 20€. Cấn Ngọc Trương Thị Lệ (Helmstedt) 30€ HHHL Dương Sang Pd Đồng Tâm. Dương Việt Hùng (Stollberg) 80€. Trần Anh Thư (Bremervörde) 10€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Mã Kim Quý Pd Trí Ngọc (Nettetal) 30€. Diệu Trinh Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen-Schwenningen) 50€. (Göppingen): Đồng Thuận Lê Thị Kim Thu 30€. Vũ Quỳnh Hoa 10€. Nghiêm Thị Thủy 10€. Trí Pháp Đặng Đức Thái (Esslingen) 200€. Huệ Bửu Hồ Thị Lô (Deggingen) 20€. Huỳnh Thúc Nghi & Vi Hồng (Darmstadt) 50€. (Stadthagen): Bùi Hữu Thòa 50€. Tạ Thu Hiền 50€. Trần Kim Vui & Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 50€. Đồng Phước Trần Thị Hồng (Seevetal) 20€. Naeng Kim Liễu (Schweden/Göteborg) 20€. Võ Thị Thu Mai (Göttingen) 10€. Phương Minh Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 20€. Hiếu Đức Lê Văn Dung (Bonn) 50€.

- Thiên Môn Nhựt Tụng: Phương Anh Trần Ngọc Kim Chi & Christian Hübner (Arnsberg) 60€. (Stuttgart): Khuu Mỹ Tiên Pd Đồng Nữ 50€. Thiên Văn Lê Thị Tuyết 50€. Đào Thị Ngọc & Nguyễn Đức Lượng 20€. Ân Trọng Trần Thị Nghĩa (Thuy Linh Lai) (Offenbach) 60€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Aalen) 20€. (Ulm): Nguyễn Thị Lua & Nguyễn Phúc Minh 20€. Đặng Thị Hải Văn 10€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstfeldbruck) 20€. Tâm Hương Trịnh Bích Lan (Warthausen) 10€. Nguyễn Trọng Nghĩa & Trần Thị Quý (Worms) 40€. (Köln): Diệu Huệ Đàm Thị Hoàng Lan 10€. Nguyễn Quốc Thông 50€. Diên Kim Đỉnh 20€. Diên Kim Thoa 20€. (Ingolstadt): Thiên Học Trần Kim Phương 10€. Diệu Hạnh Nguyễn Vũ Thị Đức 10€. Diệu Như, Phúc Hải, Thiên Hải, Diệu Bảo, Diệu Bạch, Tubeck Diệu Âm, Nguyễn Văn Ngọc, Dr. Korn và PT Chemnitz & Leipzig (Chemnitz & Leipzig) 1080€. Huỳnh Thủy Linh (Neuss) 15€. Dr. Bao Thanh Thy Châu (Oberasbach) 20€. (Krefeld): HL. Minh Phát Lý Tấn Văn 100€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 20€. Liên Tú Nguyệt 20€. Liên Tuyết Hoa & Liên Tuyết Hồng 10€. Nguyễn Thị Minh Hương (Wesseling) 50€. Thiên Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 20€. (Haßloch): Trường Xuân Lê Thanh Thủy 50€. Claudia & Vu & Johny Vu 40€. Vũ Văn Định 20€. (Việt Nam): Nguyễn Thị Chăm & Trần Huy Chương 10€. Trần Huy Chương 10€. Nguyễn Thị Lưu 10€. Thiên Đức Nguyễn Anh Chung 200€. Lâm Kevin 10€. Diệu Minh Thâm Chu Hải Thanh 20€. Ngọc Hằng Lê Thị Nga 10€. Minh Quang 30€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí 10€. Kim Lệ 10€. Nguyễn Thị Xuân 20€. Hồng Nhật Quang 5€. Đồng Thanh Nguyễn Thị Thu Nguyệt 50€. Phạm Kim Nga 50€. Nguyễn Thị Hà 20€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyển 30€. Diệu Phẩm Nguyễn Thị Thu Thủy 15€. Liên Tú Văn, Liên Nguyệt Lý & Liên Chiêu Cương 20€. Thiên Hỷ 50€. Dương Văn 10€. Phan Thị Mỹ Hương & Văn Đức 100€. Mille Phùng Ngô 400€. Phan Hồng Chức 120€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ 100€. Đào Công Căn 100€. Gđ. Thiên Phương Nguyễn Thái Nam & Gđ. Minh Thường Nguyễn Huỳnh Nam Hải 60€. Trung Ngọc Trương Thị Mạnh 20€. Trần Nam Kiên 10€. Nguyễn Danh 10€. Mme Vannaxay Hồng & Diệu Tịnh Nguyễn Thị Bạch Tuyết 10€. Gđ. Trần Thị Mỹ Châu 20€. Đồng Viên Tạ Mạnh Toàn & Đồng Nhã Nguyễn Hoài Phương (Oldenburg) 50€. Nguyễn Thái Đức Việt (Weilburg) 20€. (Mönchengladbach): Đặng-Nguyễn Thị Hiền Pd Bảo Liên 10€. Lâm Kim Khánh 120€. Ngô Hào Huệ (Bad Harzburg) 50€. (Pforzheim): Diệu Văn Lương Thị Ngọc Việt 30€. Li, Trần Thúy Phương 50€. Đặng Thị Lang & Đặng Tuấn Hùng 40€. (Nürnberg): Nguyễn Đức Tú, Đình Kim Ngân, Nguyễn Mai Hương & Nguyễn Tuấn Đức 30€. Gđ. Tuấn Văn Pd Tâm Mẫn 100€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 10€. Thiên Hạnh Võ Thị Mỹ 20€. Thị Thanh Trần Thị Nga 90€. (Essen): Quảng Văn Trịnh Văn 50€. Thiên Phước Trịnh Khắc Hy 50€. Thiên Hiếu Trịnh Quang Hiền 10€. Thiên Thọ Trịnh Văn Hậu 10€. Thiên Lộc Trịnh Minh Hoàng 30€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiên Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 30€. (Meppen): Diệu Hiếu Trương Thị Thảo 30€ HH: Diệu Thọ Trương Thị Diệp, Trương Văn Hùng và Lê Văn Hoanh. Ngọc Bình Ô Thị Hai 30€. (Bad Iburg): Pháp Thiên Nguyễn Phi Hùng 10€. Lý Hương Pd Diệu Thiên 110€. (Oberhausen): Đồng Lạc Dương Cảnh Hà 20€. Giác Ứng Trần Xu Linh 10€. Lâm Minh Tài 10€. Nguyễn Thanh Nguyễn Kinh Sơn - Restaurant "Miss Tân Đơ" (Ludwigsburg) 50€. (Hamburg): Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 10€ HH công đức cho Gđ. Lê Long Hải, Gđ. Trần Thị Tý & Gđ. Vương Thành Chí. Trần Thị Tuyết Nhung 50€. Diệu Hiền Huỳnh Thị Khiêm 50€. Nguyễn Trà Mi 28€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Nguyễn Trà My 10€. Trần Thị Hiền 20€. Nguyễn Quý Phạm Quang Vũ 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 10€. (Berlin): Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích 10€. Diệu Bạch Nguyễn Liên Hương 100€ cầu an bố chồng Nguyễn Minh Bình Pd Phúc Hải. (Konstanz): Diệu Thơm Lê Thị Thu Hương 20€. Diệu Đức Nguyễn Thị Minh Phương & Minh Quảng Nguyễn Văn Thúy 30€. Đồng Thành Dương Minh Chí & Mẹ Đồng Diệp Diệu Thị Muối (Adelebsen) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thủy (Flensburg) 50€. (Bremen): Trần Ngọc Thủy 10€. Andreas Larws 10€. (Bochum): Diệu Hoàng 10€. Lôi Vĩnh Thắng 110€. Phạm Đình Biên (Esterwergen) 10€. Đồng Ngọc Trương Bích Châu (Koblenz) 20€. Diệu Yên Nguyen Drebelow Thị Bình (Bendesdorf) 20€. (Hannover): Künneke Thùy Linh & Alexandra 10€. Lê Thị Bích Lan 35€. Quảng Ngô & Diệu Hiền 50€ HHHL: Từ Phi, Quảng Tân, Nguyễn Bình & Nguyễn Văn. Thiên Ý Lê Thị Tý 20€ HH pháp giới chúng sanh. Trần Duệ Triết 10€. Lương Tô Tử & Trần Thị Minh Tâm 20€. (Osnabrück): Đồng Nguyễn Nguyễn Thị Thu Thanh 20€. Đồng Nghiêm Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Đồng Anh Trần Cindy & Đồng Tú Trần Andy (USA) 30€. (Tübingen): Thiên Lộ Trần Kiều Diễm 20€. Thiên Vinh Trần Ngọc Anh 10€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Ebendingen) 30€. (Wilhelmshaven): Thiên Hồng 50€. Ngo Johnny Duy Anh & Ngo Tommy Hoàng 20€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 30€. Diệu Bảo Nguyễn Thị Nga (Schweinfurt) 100€. Đồng Văn Nguyễn Thúy Nga (Barsinghausen) 10€. Phùng Thị Kim Dung (Cuxhaven) 20€. Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 30€. Diệu Nguyệt (Cloppenburg) 100€. Minh Quang Kan Vilaysane (Pulheim) 10€. Thiên Nhựt Phạm Thị Hằng Nga (Phidershausen) 50€. Thiên Kim Nguyễn Thị Thanh Vân (Möhrendorf) 30€. Diệu Âm Vũ Thị Nga (Erfurt) 30€. (France): Diệu Tịnh Trương Thanh Thủy 30€. Nguyễn Công Sao 20€. Nhựt Hòa Võ Văn Thắng 50€. Vu-Huỳnh Thị Tổ Nga (Geilenkirchen) 30€. Hồ Thị Thu Hà

(Münster) 100€. Bùi Thị Thiệt (Jaderberg) 20€. (Reutlingen): Đồng Thảo Quách Lê Thị Kim Thu 100€. Đồng Thủy Ngô Thị Thanh Hương 100€. Thiện Bảo Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20€. Thiện Khánh Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 10€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karlsbach) 50€. Cao Kim Dung (Bodenheim) 20€. Vạn Hương Nghiễm Thị Minh Huệ (Regensburg) 20€. Mac Sau Can (Speyer) 30€. (Marl): Trương Thị Hồng Thi 50€. Lê Tuấn & Lê Nam 40€. Lê Dũng 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Trương Thị Thủy Mai (Recklinghausen) 20€. Nguyễn Văn Dũng (Gelsenkirchen) 20€. (Westerstede) : Ngọc Tâm Tạ Thị Hường 20€. Ngọc Cẩm Huỳnh Lê Văn 20€. Lý Huỳnh Bá (Gladbeck) 100€. Tỉnh Trúc Dương Thị Bình & Tỉnh Nghiêu Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 100€ HHL Hứa Diêu & Hồng Quốc Khánh Pd Bốn Thanh. Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 30€ HHL Bà Võ Kim Hoa. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 15€. Đồng Huệ Phan Thị Kim Lan (Laatzen) 20€. (Belgique): Lâm Ngọc Lành 40€. Chung Jannine 20€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân (Chùa Viên Giác) 40€. Sư Cô Thích Nữ Thông Chân & Gđ họ Võ (Chùa VG & Hamburg) 20€. Hoa Thiện Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 10€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà (Eisenach) 50€. Ân Huỳnh Nguyễn Thị Phượng (Wissen) 50€. (Mannheim): Huyền Ánh Diệp Khị Khả 50€. Diệu Nghiễm Lê Thanh Sương 50€. Huệ Ngọc Lê Thanh Hoa 60€. Huệ Trí Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 30€. Hoàng Việt Khuất (Meckenheim) 20€. Đồng Thọ Nguyễn Bá Lộc (Brohl-Lutzing) 50€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 20€. Giác Tông Trần Huy Lam (Beckingen) 10€. Thiện Ngọc Nguyễn Ngọc Trâm & Danh Đồ Pd Đức Hỷ (Münkeboe) 20€. Khuu Mỹ Yến (Ludwigshafen) 20€. Cấn Ngọc Trương Thị Lẹ (Helmstedt) 30€ HHL Dương Sang Pd Đồng Tâm. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Mã Kim Quý Pd Trí Ngọc (Nettetal) 30€. Giác Lý Nguyễn Minh Hải & Diệu Phúc Nguyễn Thị Phượng (Delmenhorst) 100€. Diệu Trinh Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen-Schwenningen) 30€. (Göppingen): Đồng Thuận Lê Thị Kim Thu 40€. Vũ Quỳnh Hoa 10€. Nghiễm Thị Thủy 10€. Trí Hiếu Đặng Đức Đạt (Esslingen) 200€. Huệ Bửu Hồ Thị Lô (Deggingen) 20€. Huỳnh Thúc Nghi & Vi Hồng (Darmstadt) 50€. Thiện Vũ Phan Kim Oanh (Sugenheim) 20€. Trần Kim Vui & Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 50€. Đồng Phước Trần Thị Hồng (Seevetal) 20€. Naeng Kim Liễu (Schweden/Göteborg) 10€. Phương Minh Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€. Diên Văn An (Leverkusen) 20€. (Dormagen): Phạm Thị Thảo 10€ HHL Hoàng Nguyễn Hải Pd Thiện Nam. Hoàng Ngọc Phương 10€. Hiếu Đức Lê Văn Dung (Bonn) 50€.

- Kinh Ngũ Bách Danh: Phương Anh Trần Ngọc Kim Chi & Christian Hübner (Arnsberg) 24€. (Stuttgart): Khuu Mỹ Tiên Pd Đồng Nữ 40€. Thiện Vỹ & Thiện Tuệ 50€. Đồng Nguyễn Huỳnh Vĩnh Phát 80€. Thiện Văn Lê Thị Tuyết 50€. Đào Thị Ngọc & Nguyễn Đức Lương 8€. Ân Trọng Trần Thị Nghĩa (Thuy Linh Lai) (Offenbach) 24€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Aalen) 8€. (Ulm): Nguyễn Thị Lụa & Nguyễn Phúc Minh 20€. Huệ Di Lê Phan Phần, Nguyễn Văn Dũng, Huệ Anh Nguyễn Anh Thư 200€. Đặng Thị Hải Văn 4€. Tâm Hương Trịnh Bích Lan (Warthausen) 80€. Nguyễn Trọng Nghĩa & Trần Thị Quý (Worms) 20€. Hồ Vinh & Khai Tâm 50€. Ngọc Hằng Lê Thị Nga 5€. Vương Miêu 10€. Nguyễn Trí 20€. Phạm Kim Nga 50€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyển 20€. Diệu Phẩm Nguyễn Thị Thu Thủy 15€. Liên Tú Văn, Liên Nguyệt Lý & Liên Chiêu Cương 20€. Dương Văn 4€. Nguyễn Trọng Kha 50€. Phạm Ngọc Sơn 8€. Mlle Phùng Ngô 100€. Nguyễn Hoàng Dung 20€. Dương Anh Tuấn & Đình Thị Hồng Đoàn 40€. Triều Học Can & Mã Yến Huệ 40€. Gđ. Thiện Phương Nguyễn Thái Nam & Gđ. Minh Thường Nguyễn Huỳnh Nam Hải 40€. Trung Ngọc Trương Thị Mạnh 20€. Trần Nam Kiên 4€. Ấn danh 200€ HH công đức cho mẹ là Kim Hiền Pd Diệu Lộc. Mme Vannaxay Hồng & Diệu Tịnh Nguyễn Thị Bạch Tuyết 12€. Gđ. Trần Thị Mỹ Châu 20€. (Ingolstadt): Thiện Học Trần Kim Phương 8€. Diệu Hạnh Nguyễn Vũ Thị Đức 24€. Cao Hữu Toàn (Norway) 20€. Diệu Như, Phúc Hải, Thiện Hải, Diệu Bảo, Diệu Bạch, Tubeck Diệu Âm, Nguyễn Văn Ngọc, Dr. Korn và PT Chemnitz & Leipzig (Chemnitz & Leipzig) 40€. Dr. Bao Thanh Thy Châu (Oberasbach) 20€. (Krefeld): HL. Minh Phát Lý Tấn Vang 120€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 16€. Liên Tú Nguyệt 20€. Liên Tuyết Hoa & Liên Tuyết Hồng 20€. Phạm Xuân Thiệp & Diệu Kim 20€. Nguyễn Thị Minh Hương (Wesseling) 50€. (Köln): Nguyễn Quốc Thông 40€. Nguyễn Thành Nam 20€. Diên Kim Đinh 8€. Thiện Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 80€. Minh Cường Trương Xương Hùng (Weißbach) 12€. (Haßloch): Trường Xuân Lê Thanh Thủy 40€. Claudia & Vu & Johny Vu 20€. Vũ Văn Đình 20€. Diệu Phương Huỳnh Ngọc Châu (Winnenden) 200€. Thiện Mỹ Trương Thị Bích Nga (Waltershausen) 20€. Nguyễn Thái Đức Việt (Weilburg) 8€. (Mönchengladbach): Đặng-Nguyễn Thị Hiền Pd Bảo Liên 16€. Lâm Kim Khánh 80€. (Göttingen): Đồng An 10€. Võ Thị Thu Mai 10€. (Pforzheim): Diệu Văn Lương Thị Ngọc Việt 20€. Mike Li 36€. Đặng Thị Lang & Đặng Tuấn Hùng 20€. (Nürnberg): Nguyễn Đức Tú, Đình Kim Ngân, Nguyễn Mai Hương & Nguyễn Tuấn Đức 20€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 8€. Thiện Hạnh Võ Thị Mỹ 20€. Thị Thanh Trần Thị Nga 5€. Gđ. Thiện Thịnh Ngũ Thơ Cường (Fürth) 40€. (Essen): Quảng Văn Trịnh Văn Thịnh 20€. Nguyễn Thị Hoa 12€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiện Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 20€. (Bremen): Gđ. Kim Huỳnh & Hải Huỳnh 30€. Trần Ngọc Thủy 4€. Andreas Larws 4€. (Meppen): Diệu Hiếu Trương Thị Thảo 20€ HH: Diệu Thọ Trương Thị Diệp, Trương Văn Hùng & Lê Văn Hoanh. Lý Hoa 20€ HHL Tăng Cảnh Thái. Diệu Nhân Lý Trinh Châu 20€. Ngọc Bình Ô Thị Hai 40€. (Bad Iburg): Pháp Thiện Nguyễn Phi Hùng 12€. Lý Hương Pd Diệu Thiện 40€. Gđ. Huỳnh Hải, Diệu Hào Huỳnh Kim Lan, Trương Nam Quan và Trương Tổ Anh (Syke) 20€. Nguyễn Thanh Nguyễn Kinh Sơn - Restaurant "Miss Tân Đồ" (Ludwigsburg) 40€. (Hamburg): Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 40€ HH công đức cho Gđ. Lê Long Hải, Gđ. Trần Thị Tý & Gđ. Vương Thành Chí. Trần Thị Tuyết Nhung 50€. Diệu Hiền Huỳnh Thị Khiêm 50€. Nguyễn Thị Thanh Hương 4€. Nguyễn Trà My 4€. Trần Thị Hiền 12€. Lữ Thực Anh Pd Quảng Hùng 10€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 5€. Thiện Tiên Jennifer N. Phương Staron 12€. Lê Văn Hớn 20€. Lý Quốc Đồng 50€. Diệu Thiện Nguyễn Thị Hiền 10€. (Laatzen): Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy 20€. Đồng Huệ Phan Thị Kim Lan 8€. (Düsseldorf): Thiện Đạo Nguyễn Thị Trường 20€. Tuệ Thọ Nguyễn Thị Văn 8€. Nguyễn Thị Na 40€. Nguyễn Thị Thân 20€. Nguyễn Thị Trường 20€. Nguyễn Thị Thanh Loan 20€. (Seevetal): Đồng Tuệ Nguyễn Tiến Đạt & Huệ Tiên, Tiến Chung Alese 20€. Đồng Phước Trần Thị Hồng 8€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích (Berlin) 10€. Đồng Thành Dương Minh Chí & Mẹ Đồng Diệp Diệp Thị Muối (Adelebsen) 40€. (Geldern): Vương Hồng Anh 8€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 8€. Vương Anthony Anh Vũ 4€. Vương Amy Anh Thư 4€. Diệu Yên Nguyen Drebelow Thị Bình (Bendesdorf) 8€. Thiện Hữu (Seelze) 20€. Đồng Liên Nguyễn Thị Thanh Thủy (Marklohe) 4.000€. Đồng Anh Trần Cindy & Đồng Tú Trần Andy (USA) 20€. Thiện Lộ Trần Kiều Diễm (Tübingen) 10€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Ebendingen) 20€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 40€. Diệu Bảo Nguyễn Thị Nga (Schweinfurt) 40€. Đức Huệ Nguyễn Hồng Ân (Aurich) 50€. Đồng Văn Nguyễn Thúy Nga (Barsinghausen) 10€. Phùng Thị Kim Dung (Cuxhaven) 10€. Thiện Mạnh Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 20€. Minh Quang Kan Vilaysane (Pulheim) 4€. Thiện Nhựt Phạm Thị Hằng Nga (Phidershausen) 40€. Thiện Kim Nguyễn Thị Thanh Vân (Möhrendorf) 20€. Diệu Âm Vũ Thị Nga (Erfurt) 20€. (France): Diệu Tịnh Trương Thanh Thủy 20€. Nguyễn Công Sao 33€. Đinh Chí Hương Pd Tâm Thiện Ý 20€. Đặng Thị Liên 10€. Nhựt Hòa Võ Văn Thắng 24€. Vũ-Huỳnh Thị Tổ Nga (Geilenkirchen) 20€. Diệu Hậu Nguyễn Thị Hiền & Quảng Tuấn Phạm Sĩ Tú (Leipzig) 40€. Trịnh Văn Hi (Idar Oberstein) 60€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 40€. Đoàn Văn Hoàn & Lại Minh Huyền (Lichtenau) 25€. Bùi Thị Thiệt (Jaderberg) 8€. Quang Phan (Hagen) 20€. Đồng Thảo Quách Lê Thị Kim Thu (Reutlingen) 60€. Thiện Bảo Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20€. Thiện Khánh Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 10€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karlsbach) 32€. (Schwenningen): Nguyễn Ngọc Thanh 100€. Nguyễn Kim Lê & Nguyễn Thanh Khoa 156€. Phạm (Tủ) Kim Anh 4€. Cao Kim Dung (Bodenheim) 20€. Mac Sau Can (Speyer) 20€. (Westerstede): Ngọc Tâm Tạ Thị Hường 20€. Ngọc Cẩm Huỳnh Lê

Vân 32€. Lý Huỳnh Bá (Gladbeck) 100€. Tỉnh Trúc Dương Thị Bình & Tỉnh Nghiêu Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 400€ HHL Hứa Diêu & Hồng Quốc Khánh Pd Bốn Thanh. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 10€. (Belgique): Lâm Ngọc Lành 16€. Chung Jannine 4€. Hoa Lan Pd Thiện Đăng (Crailsheim) 10€. (Ludwigshafen): Bánh Vinh Hoa & Bánh Tuyết Lệ 16€. Khuu Mỹ Yến 20€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân (Chùa Viên Giác) 20€. Sư Cô Thích Nữ Thông Chân & Gđ họ Võ (Chùa VG & Hamburg) 20€. Hoa Thiện Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà (Eisenach) 20€. (Mannheim): Diệu Nghiễm Lê Thanh Sương 40€. Huệ Ngọc Lê Thanh Hoa 40€. Huệ Trí Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 20€. Vũ Đức Khánh (Zingst) 50€. (Hattstedt): Bùi Ngọc Phước 12€. Diệu Sơn Tina Tuyết Nguyễn 12€. Diệu Mai Susane Nguyễn 16€. Hoàng Việt Khuất (Meckenheim) 8€. Đồng Thọ Nguyễn Bá Lộc (Brohl-Lutzing) 20€. Nguyễn Thị Lưu (Việt Nam) 10€. Tâm Viên Nguyễn Nguyễn Thị Thị Kim Chi (Markt-Schwaben) 20€. Đồng Kiến Nguyễn Thị Thu Thủy (Ebersberg) 20€. Casanova Thailan (Schweiz) 200€. Phạm Ngọc Đảnh (Brüchköbel) 16€. (Karlsruhe): Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng 8€. Thiện Thọ Trần Thị Xê 40€. Từ Mẫn Huệ Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 24€. Diệu Trí Lê Thị Bích Loan (Dreieich) 100€. Giác Tông Trần Huy Lam (Beckingen) 10€. Như Hương Tôn Mỹ Lệ & Như Mỹ Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 20€. Quan Hội Bùi Mạnh Hùng (Oberhausen) 10€. Đỗ Thị Lan (Neustadt-Hambach) 12€. Cấn Ngọc Trương Thị Lẹ (Helmstedt) 40€ HHL Dương Sang Pd Đồng Tâm. (Hannover): Quảng Ngô & Diệu Hiền 50€ HHL: Từ Phi, Quảng Tân, Nguyễn Bình & Nguyễn Văn. Trần Duệ Triết 10€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 50€. Ngô Thị Huệ 20€. Lương Tô Tú & Trần Thị Minh Tâm 12€. Dương Việt Hùng (Stollberg) 30€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 40€. Mã Kim Quý Pd Trí Ngọc (Nettetal) 20€. Giác Lý Nguyễn Minh Hải & Diệu Phúc Nguyễn Thị Phượng (Delmenhorst) 40€. Diệu Trinh Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen-Schwenningen) 20€. (Göppingen): Đồng Thuận Lê Thị Kim Thu 20€. Vũ Quỳnh Hoa 4€. Nghiễm Thị Thủy 10€. Huệ Duyên Trần Thị Nga & Huệ Thảo Đặng Đức Huyền Vi (Esslingen) 200€. Huệ Bửu Hồ Thị Lô (Deggingen) 4€. Huỳnh Thúc Nghi & Vi Hồng (Darmstadt) 30€. Huyền Ngọc Lý Thị Hương (Bad Kreuznach) 50€ HHL: Minh Lân Lư Văn Long, Minh Trí Lý Tấn Hai, Diệu Hiền Trần Thị Ngọc Thảo, Huệ Tâm Lư Văn Sơn, Giải Phước Lý Tấn Tạo & Giải Đạo Lư Văn Nam. Thiện Vũ Phan Kim Oanh (Sugenheim) 10€. Naeng Kim Liễu (Schweden/Göteborg) 10€. Vũ Thị Ninh (Eschwege) 20€. Văn Thị Hồng Sen (Künzelsau) 20€. Phương Minh Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 40€. Diên Văn An (Leverkusen) 10€. (Dormagen): Phạm Thị Thảo 10€ HHL Hoàng Nguyễn Hải Pd Thiện Nam. Hoàng Ngọc Phương 10€. Đức Sơn Trần Ngọc Tuyết (Friedrichsdorf) 20€. Bình Skiba (Minden) 20€.

- Nhật Bản trong lòng tôi: Phương Anh Trần Ngọc Kim Chi & Christian Hübner (Arnsberg) 24€. (Stuttgart): Khuu Mỹ Tiên Pd Đồng Nữ 20€. Đào Thị Ngọc & Nguyễn Đức Lương 8€. Ân Trọng Trần Thị Nghĩa (Thuy Linh Lai) (Offenbach) 4€. Tâm Hương Trịnh Bích Lan (Warthausen) 4€. Nguyễn Trường Sơn & Hà Thị Nhân 20€. Lâm Jimmy Pd Quang Nghĩa 10€. Quang Tỉnh Quách Kim Trinh 20€. Ngọc Hằng Lê Thị Nga 5€. Phạm Kim Nga 50€. Dương Văn 4€. Triều Học Can & Mã Yến Huệ 40€. Gđ. Thiện Phương Nguyễn Thái Nam & Gđ. Minh Thường Nguyễn Huỳnh Nam Hải 40€. Trung Ngọc Trương Thị Mạnh 20€. Trần Nam Kiên 4€. Mme Vannaxay Hồng & Diệu Tịnh Nguyễn Thị Bạch Tuyết 20€. (Ingolstadt): Thiện Học Trần Kim Phương 4€. Diệu Hạnh Nguyễn Vũ Thị Đức 8€. Cao Hữu Toàn (Norway) 20€. Diệu Như, Phúc Hải, Thiện Hải, Diệu Bảo, Diệu Bạch, Tubeck Diệu Âm, Nguyễn Văn Ngọc, Dr. Korn và PT Chemnitz & Leipzig (Chemnitz & Leipzig) 40€. (Pforzheim): Đặng Văn Chiến 4€. Li, Trần Thúy Phượng 20€. Đặng Thị Lang & Đặng Tuấn Hùng 20€. (Krefeld): HL. Minh Phát Lý Tấn Vang 20€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 4€. Nguyễn Quốc Thông (Köln) 4€. Thiện Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 8€. Nguyễn Thái Đức Việt (Weilburg) 12€. (Karlsruhe): Thiện Mỹ Lưu Hạnh Dung 20€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng 12€. Gđ. Thiện Thịnh Ngũ Thơ Cường (Fürth) 40€. Diệu Hiếu Trương Thị Thảo (Meppen) 20€ HH: Diệu Thọ Trương Thị Diệp, Trương Văn Hùng & Lê Văn Hoanh. Pháp Thiện Nguyễn Phi Hùng (Bad Iburg) 8€. Nguyễn Thanh Nguyễn Kinh Sơn - Restaurant "Miss Tân Đồ" (Ludwigsburg) 4€. (Hamburg): Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 4€ HH công đức cho Gđ. Lê Long Hải, Gđ. Trần Thị Tý & Gđ. Vương Thành Chí. Nguyễn Thị Thanh Hương 4€. Nguyễn Trà My 4€. Trần Thị Hiền 12€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 5€. Thiện Tiên Jennifer N. Phương Staron 10€. Diệu Thiện Nguyễn Thị Hiền 10€. (Laatzen): Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy 20€. Đồng Huệ Phan Thị Kim Lan 8€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích (Berlin) 10€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 40€. Diệu Yên Nguyen Drebelow Thị Bình (Bendesdorf) 12€. Đồng Anh Trần Cindy & Đồng Tú Trần Andy (USA) 20€. (Tübingen): Thiện Lộ Trần Kiều Diễm 10€. Thiện Vinh Trần Ngọc Anh 20€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Ebendingen) 20€. (Bielefeld): Đồng Phước Phạm Thị Lanh 40€. Dương Văn Hào 10€. Đồng Văn Nguyễn Thúy Nga (Barsinghausen) 10€. Thiện Mạnh Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 20€. Minh Quang Kan Vilaysane (Pulheim) 4€. Thiện Kim Nguyễn Thị Thanh Vân (Möhrendorf) 40€. Diệu Âm Vũ Thị Nga (Erfurt) 20€. (France): Diệu Tịnh Trương Thanh Thủy 20€. Nguyễn Công Sao 33€. Đinh Chí Hương Pd Tâm Thiện Ý 20€. Nhựt Hòa Võ Văn Thắng 20€. (Nürnberg): Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 8€. Thị Thanh Trần Thị Nga 5€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. (Essen): Nguyễn Thị Hoa 8€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiện Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 12€. Quang Phan (Hagen) 8€. Đồng Thảo Quách Lê Thị Kim Thu (Reutlingen) 40€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karlsbach) 8€. Mac Sau Can (Speyer) 20€. (Westerstede): Ngọc Tâm Tạ Thị Hường 20€. Ngọc Cẩm Huỳnh Lê Văn 8€. Lý Huỳnh Bá (Gladbeck) 88€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 40€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 10€. (Belgique): Lâm Ngọc Lành 8€. Chung Jannine 4€. Hoa Lan Pd Thiện Đăng (Crailsheim) 5€. (Ludwigshafen): Bánh Vinh Hoa & Bánh Tuyết Lệ 16€. Khuu Mỹ Yến 20€. Hoa Thiện Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 10€. Huệ Trí Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 12€. Đồng Thọ Nguyễn Bá Lộc (Brohl-Lutzing) 20€. Nguyễn Thị Lưu (Việt Nam) 20€. Tâm Viên Nguyễn Nguyễn Thị T. Kim Chi (Markt-Schwaben) 20€. Phạm Ngọc Đảnh (Brüchköbel) 16€. Từ Mẫn Huệ Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 20€. Viên Liễu Nguyễn Thị Liên An (Ahrensburg) 4€. Như Hương Tôn Mỹ Lệ & Như Mỹ Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 20€. (Oberhausen): Quan Hội Bùi Mạnh Hùng 10€. Lý Ngọc Hoa 40€. Mã Kim Quý Pd Trí Ngọc (Nettetal) 20€. (Göppingen): Đồng Thuận Lê Thị Kim Thu 20€. Vũ Quỳnh Hoa 8€. Huệ Duyên Trần Thị Nga & Huệ Thảo Đặng Đức Huyền Vi (Esslingen) 200€. Huệ Bửu Hồ Thị Lô (Deggingen) 4€. Huỳnh Thúc Nghi & Vi Hồng (Darmstadt) 20€. Đồng Phước Trần Thị Hồng (Seevetal) 8€. Naeng Kim Liễu (Schweden/Göteborg) 10€. Đồng Nguyễn Nguyễn Thị Út (Wiesbaden) 20€.

- Tôn Tượng hóa thân Quan Âm: Thomas de Vries 200€. Gđ. Dương Quốc Lương 200€. Gđ. Đồng Minh Hồng Nhật Quang 200€. Gđ. Hồng Nhật Phát 200€. Gđ. Hồng Kim Hồng 200€. Gđ. Hồng Kim Vân 200€. Thiện Đức Nguyễn Anh Chung 200€. Tăng Văn Mười 200€. Thiện Kim Nguyễn Thị Thanh Vân 200€. Diệu Hương Hà Thị Thơm & Thiện Tâm Hồ Văn Thế 200€. Gđ. Dương Ngọc Linh (Việt Nam) 200€. Gđ. Dương Gia Trụ (USA) 200€. Gđ. Lý Trinh Châu (Meppen) 200€. Gđ. Duyên Ngọc Hàng Ngọc Hoa (Rheine) 200€. Gđ. Thiện Từ Diệp Chí Lan (Mettingen) 200€. Gđ. Thanh Lư 500€. Trương Tô Hà (Löningen) 200€. Đồng Tín Nguyễn Đức Tú, Đồng Hà Đình Kim Ngân, Đồng Huệ Nguyễn Mai Phương & Nguyễn Tuấn Đức 200€. Phan Thị Kim Lan (Laatzen) 200€. Trần Thanh Bình & Lê (Fürth) 200€. Bùi Tương Lai & Nguyễn Thị Hằng Nga và các con Jenny Smiatek & Julie Bùi (Köln) 200€. Nguyễn Thanh Tùng (Villingen-Schwenningen) 200€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ & Thiện Huệ Nguyễn Bích Lan (Lünen) 200€. Trần-Nguyễn Thục Nhi (Wuppertal) 200€. Gđ. Quảng Ngô + Diệu Hiền (Hannover) 2.000€.

- Tượng Quan Âm: Đồng Liên Nguyễn Thị Thanh Thúy 15.000€. Gđ. Phạm Thị Thanh & Thanh Lư (Wilhelmshaven) 500€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 360€. Ấn danh (Chùa Viên Giác) 7.000€ xây tượng dài Quan Âm. Thiện Chiêu 15€. Chúc Phước Nguyễn Đăng Lê 50€. Huệ Hồng Hô-Meier Phương 20€ xây tháp. Trần Lưu Hương 50€. (Việt Nam): An Tiến Nguyễn Thị Thanh 20€. Lư-Vương Tuyết-Anh (Oberhausen) 10€. Phạm Xuân Thiếp & Diệu Kim 30€. (Mannheim): Lê Thanh Hoa 50€. Gđ. Chín & Tâm (Zirndorf) 50€ xây tượng dài Quan Âm. Nguyễn Thị Kim Chi (Bremen) 10€. Udo Kunde Pd Huệ Thông (Rehburg Loccum) 10€. Huỳnh Hiệp Hòa (Öhringen) 30€. (München): Nguyễn Thị Bích Thủy 20€. Nguyễn Thị Tố Nga 20€. Bảo Anh 20€. Ngân 20€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích (Berlin) 20€. (Hamburg): Lotting Tài 100€. Lo Hing Tai 100€. Kai Ludwig & Bach Thụy Dung Ludwig 50 (Nürnberg): Gđ. Tuấn Vân Pd Tâm Mẫn 20€. Thiện Hào (Hannover) 50€.

- Tượng A Di Đà: Nguyễn Thanh Tùng 100€.

- Tượng Địa Tạng: Trần Thị Túy Hồng 40€. Nguyễn Thị Hường 10€.

- Tượng Phật trên tháp: HL. Minh Phát Lý Tấn Vạng (Krefeld) 120€. HL. Nguyễn Thị Bích Thuận Pd Tâm Đức Mẫn 60€.

*** Phật Đản:** Phạm Chí Huy 10€. Ngô Văn Thuận & Nguyễn Thị Thanh Hồng 30€. Minh Thiện Nguyễn Văn Hội 50€. Nguyễn Thị Luyến 30€. Mạc Thị Hường 5€. Nguyễn Thị Thanh Tân 20€. Ấn danh 50€. Ấn danh 10€. Ấn danh 20€. Ấn danh 10€. Ấn danh 10€. Ấn danh 20€. Ấn danh 20€. Đức Toàn Thanh Vi 20€. Chúc Nguyễn Hoàng Quân Lê Thị Do 10€. Đỗ Thị Vân Anh 20€. Đồng Hạnh Phan Sào Oanh 20€. Đồng Vân Nguyễn Thúy Nga 20€. Phạm Ngọc Sơn 20€. Thị Toan Antony 30€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 30€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ 50€. Gđ. Thiện Phương Nguyễn Thái Nam & Gđ. Minh Thường Nguyễn Huỳnh Nam Hải 30€. Trung Ngọc Trương Thị Mạnh 20€. Thiện Học Trần Kim Phương (Ingolstadt) 8€. (Holland): Trần Thị Tú Anh 10€. Fam. Tsang 30€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 5€. (Göttingen): Đồng An 20€. Tôn Nữ Ngọc Hà 20€. (France): Ni Sư Như Quang (Chùa Phổ Hiền) 150€. Lannes Jacques 36,45€. Lý Thị Kim Huệ 20€. Nguyễn Mạnh Thường (Norderstadt) 20€. Nguyễn Thị Liên Giang (Unna) 20€. (München): Gđ. Nguyễn Thị Mai Nga 50€. Võ Minh Truyến 100€. Lê Thị Lệ 30€. Thiện Sắc Lương Thị Hường (Bielefeld) 25€. (Kassel): Trần Võ 25€. Nguyễn Hoàng Việt 20€. Nguyễn Bảo Nam 10€. (Meppen): Lôi Thị Thu Sương & Huỳnh Anh Dũng 40€. Ngọc Bình Ô Thị Hai 50€. (Haren): Lôi Thị Thu Cúc 20€. Cao Hữu Đức 30€. (Leverkusen): Nguyễn Văn Minh 30€. Huỳnh Kim Kỳ 20€. (Braunschweig): Lê Thị Báu 10€. Cao Ngọc Lang 10€. (Peine): Ấn danh 10€. Bùi Thị Mai 5€. Thanh Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. (Hannover): Đồng Nguyệt Phan Thị Vy 20€. Ngô Đức Trường 10€. Chân Thị Cúc 30€. Ngô Văn Hiến 10€. Jochen Dienemann 10€. Nguyễn 5€. Đồng Hoa Nguyễn Lan Hương 10€. Gđ. Thiện Vinh & Thiện Quý 10€. Thiện Ý Lê Thị Tỷ 10€ HH pháp giới chúng sanh. Nguyễn Văn Lâm (Delmenhorst) 20€. (Oberhausen): Nguyễn Hùng Cường 20€. Tăng Thị Thủy Trang 20€. (Bad Oeynhausen): Dennis Nguyen & Daniel Nguyen 10€. Phạm Huy Trí & Phạm Thị Thủy 10€. (Neuss): Huỳnh Thanh Tùng & Đỗ Thị Bích Thủy 50€. Thông Giác 50€. Duyên Quang Bùi (Vellmar) 20€. Bùi Văn Lộc (Rinteln) 20€. (Helmstedt): Sommai Kaliske 10€. Diệu Lộc Huỳnh Thị Bé 20€. (Braunschweig): Liêu Quý Báu 20€. Đỗ Công Minh 20€. Phan Thị Mộng Tuyền (Croppenburg) 20€. (Osnabrück): Nguyễn Quang Huy 20€. Chong Tac Vo 20€. Nguyễn Hương Thủy (Hildesheim) 10€. Nguyễn Thị Thu (Aschenburg) 10€. (Berlin): Quan Long Thành 20€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích 20€. Huỳnh Quang Đăng 20€. Tống Trần Gia Bảo (Herten) 20€. Tống Trần Tú Linh (Gelsenkirchen) 10€. Đặng Ngọc Thủy (Burgdorf) 10€. Nguyễn Minh Huy (Wilhelmshaven) 10€. (Wolfsburg): Nguyễn Phan Khoa & Nguyễn Phan Anh 60€. Lê Nam Phong 20€. (Minden): Đỗ Thị Mai 10€. Linh Nguyễn 20€. Lê Thị Bích Hạnh (Flensburg) 50€. (Laatzen): Gđ. Diệp 50€. Thị Chánh Trương Tấn Lộc 20€. Thái Thị Liêm (Celle) 10€. (Bremen): Nguyễn Phương Nam 20€. Trần Ngọc Thủy 10€. Dương Yến Thanh 20€. Phạm Thị Bích (Feucht) 20€. Lê Thị Lan (Aschaffenburg) 20€. Nguyễn Đình Nghiệp (Leer) 20€. (Essen): Trần Đình Trường Tôn 20€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiện Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 50€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 30€. Phạm Thị Oanh (Belgique) 50€. Lý Trần Châu (Metburg) 10€. Löffler Cao Bích May (Esterwegen) 10€. (Lünenburg): Huỳnh Khiết Ngọc 50€. Tuệ Thịnh Phan Gia Long 10€. Đồng Thị Kim Vân (Vechta) 20€. Nguyễn Văn Hồng (Rheine) 20€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karlsbach) 30€. Helene Antony Do Pd Thiện Tánh (Düsseldorf) 50€. Đình Thị Xuân Thảo (Krefeld) 20€. Fam. Nguyen (Worms) 20€. Dr. Bích Nguyễn (England) 40,13€. Phạm Ngọc Đảnh (Brüchköbel) 50€. Trương Nam Long (Düren) 10€. (Wiesbaden): Trịnh Thị Tươi 10€. Nguyễn Thị My 10€. Nguyễn Thị Duyên 10€. Huỳnh Văn Thập (Stuttgart) 20€. Gđ. Trần Thị Ba (Pforzheim) 50€. Nguyễn Thanh Trúc (Schweiz) 18,59€. Thiện Vũ Phan Kim Oanh (Sugenheim) 10€. Lý Thanh Hương (Ulm) 25€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ & Thiện Huệ Nguyễn Bích Lan (Lünen) 30€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg Langenheiten) 10€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 30€. Pt. Chùa Quang Nghiêm (Heilbronn) 160€.

*** Tết & Rằm Tháng Giêng:** Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 10€. Triệu Tố Anh (Canada) 10€.

*** Vu Lan:** Lư-Vương Tuyết-Anh (Oberhausen) 10€. Trần Thị Thanh Thúy (Berlin) 10€. Ni Sư Như Quang (Chùa Phổ Hiền) (France) 150€.

*** Sửa Chùa:** Ấn danh 50€. Mạch Triển Hào 25€. Mạch Thư Ân 25€. Nguyễn Quý Hạnh 10€. Trần Thị Hải & Nguyễn Trường Giang (Herne) 20€. Nguyễn Văn Lâm (Delmenhorst) 10€. (Neuss): Trần Quang Tuệ 10€. Trần Toàn Mỹ 10€. Huệ Thảo Nguyễn Thanh Thảo (Seevetal) 20€. Trịnh Thị Hồng (Stockelsdorf) 50€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€.

*** Đền Dược Sư:** Lê Thanh Hoa (Mannheim) 100€. Gđ. Đồng Định (WHV) 5€. (Geldern): Vương Hồng Anh 7€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 7€. Vương Anthony Anh Vũ 6€. Vương Amy Anh Thư 6€. Khánh Đức Trần Quỳ 5€. Khánh Kiều Ngô Su Kiều 5€. (Lünen): Hồng Thảo Mulhaupt 5€. Michael Mulhaupt 5€. Lea Violet Mulhaupt 5€. Zoe Mulhaupt 5€. Trần Mỹ Duyên (Trier) 5€.

*** Trai Tăng:** Nguyễn Ngọc Diệp & Nguyễn Thị Tuyết 30€. Chheng Đức Pd Thiện Nhơn 1000€. Khóa Thọ Bát Quan Trai (Chi Hội + GDPT (Hannover+Bremen) 1.273€. Gđ. Liên Hạnh, Diệu Hòa, Đồng Liên & Diệu Nghiễm 50€. Công Ngọc 20€. Thiện Như Chiêm Thị Hiền 20€. Thiện Thảo Trần Lisa 10€. Thiện Đầu Trần David 10€. Thiện Phô Trần Deveen 10€. Thiện Nhật 10€. Thiện Tín 10€. Quảng Tường & Diệu Vi 50€. Diệu Nga Nguyễn-Bùi Nga 15€. Bùi Ngọc Phước 10€. Thiện Hỷ 10€. Diệu Tịnh Hoàng Thị Thủy 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Trâm 20€. Ấn danh 50€. Đồng Diệu Lý Thị Nữ, Chheng Đức & Huyền Ngọc Lý Thị Hương 15€. Thiện Đức 20€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 30€. Quảng Ngô & Diệu Hiền 20€. Đồng Liên 10€. Hạnh 10€. Lê Văn Pha & Diệu Hạnh 30€. Thiện Hà 10€. Diệu Văn 20€. Tâm Trí 20€. Mỹ Hương Lý Thị Hoa 10€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến 30€. Viên Tuyết 30€. Đồng

Liên 20€. Thầy Hạnh Bảo 50€. Thiện Tuệ 20€. Thiện Sơn 10€. Diệu Lạc 10€. Đỗ Tiến Anh 20€. Diệu Thới 10€. Diệu Hiền Trần Thị Kim Hậu 20€. Viên Thái 25€. Viên Như 25€. Đồng Xuyên Diên Kim Thoa 10€. Đồng Nguyệt Phan Thị Vy 20€. Thủy 10€. Đức Hình 10€. Asia Hà Bách 10€. Lý Kim Ngân & Thịnh 10€. Phan Văn Minh 10€. Đồng Tánh 5€. Bà Tư Pd Diệu Vân 10€. Diệu Đức Nguyễn Thị Minh Phương 5€. Thiện Hữu 20€. Võ Thị Nhung 10€. Lê Tường Văn 2€. Hòa Hội Huỳnh Hiệp Hòa 10€. Đồng Kim Ngụy Minh Thủy 20€. Đỗ Thị Thanh Tâm 10€. Thím Dũng Pd Thiện Hương 10€. Thiện Hiếu Lary Ngọc 10€. Đồng Ngọc Thái Chính 20€. Thiện Thịnh Phạm Văn Cường 20€. Ngô Thị Huệ 10€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng 20€. Ấn danh 10€. Thiện An Trần Thanh Ký 10€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 20€. Đức Phong & Đức Hường 20€. Duyên Pd Đồng Tuệ 20€. Khai Trí & Tuệ Thị 130€. Thiện Học 20€. Như Lộc 10€. Lệ Hiếu Phan Thị Thảo 10€. Diệu Nguyệt 20€. Đỗ Thị Vân Anh 10€. Đồng Viên 20€. Sumporn Bardusch 10€. HHHH Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 10€. Đồng Vũ Nguyễn Thị Thúy Oanh 10€. Đồng Vân Đình Thu Hương 10€. Đồng Phước Nguyễn Thúy Hiền 10€. Hồng Witte 10€. Trần Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Vũ Văn 10€. Đặng Thanh Hương 5€. Nguyễn Võ Song Huyền 10€. Nguyễn Đoàn Trang 5€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 5€. Vương Hồng Anh 5€. Khánh Đức Trần Quỳ 5€. Khánh Kiều Ngô Xuân Kiều 5€. Đồng Tâm Trần M. Nhuận 5€. Reiner Rotmann 10€. Hà Kim 10€. Đỗ Hoàng Ngọc Minh 5€. Ấn danh 19€. Hương 10€. Chân Thị Cúc 10€. Vương 10€. Thiện Nghiệp Đỗ Thái Bạch 20€. Diệu Phụng Lê Thị Cho 20€. Thiện Lâm Phạm Văn Mộc 10€. Trần Nhơn Hoa 5€. Vũ Văn Tiến 5€. Nguyễn Thị Hoàng Yến 5€. Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 20€. Diệu Liên Lê Thị Minh Hà 5€. Sư Cô Hạnh Thân 50€. Huyền Pd Giác Đăng 10€. Vũ Quốc Huy 10€. Đồng Ngân Nguyễn Thanh Thủy 5€. David Kuschenbusch 10€. Lâm Pd Thông Tuệ 5€. Trần Thị Xuân 20€. Thiện Quý Lê Thị Bích Lan 10€. Viên Thái 50€. Hằng 10€. Bùi Thị Kim Phương 10€. Nguyễn Tuấn Anh 40€. Dương Văn Bách 20€. Quỳ Bằng nhạc 2€. Diệu Mỹ 5€. Vũ Thị Tịnh Tâm 5€. Đồng Độ Nguyễn Thị Minh Sáu 20€. Vũ Quang Đình 5€. Thầy Hạnh Thủy 10€. Susanne Wittkowsky 10€. Nguyễn Thị Hoàng Oanh 20€. Ngọc Vy Trương 5€. Nam Phương 3€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Là 20€. Thiện Nhân Lương Đức Hữu 50€. Thiện Hải Lê Thanh Thanh 30€. Phạm Diệu Hoa 50€. Đỗ Justin Duy Bao 50€. Nguyễn Mỹ Hoa 20€. Phạm Cát Tiên 3€. Đồng Liên Nguyễn Thị Huệ 20€. Thiện Sanh 10€. Nguyễn Tuệ 10€. Thiện Mỹ Lưu Hạnh Dung 20€. Đồng Bảo Chương Mỹ Châu 10€. Diệu Hòa 10€. Liên Hạnh 10€. Ngô Thị Thu 30€. Duyên Ngọc Hàng Ngọc Hoa 20€. Đồng Tâm Trần Quang Minh 20€. Gđ. Đồng Trí Nguyễn Thị Lý 50€. Đồng Diệp Nguyễn Thị Chi 30€. Lương Thị Hát 10€. Kim Chi 20€. Thanh Hòa 20€. Thiện Đạo 20€. Hưng Lâm 20€. Đức Viện 20€. Đồng Liên 10€. Đồng Chiêu 10€. Liên Pd Đồng Bạch 10€. Kim Sinh Pd Đồng Huệ 10€. Đồng Nguyệt Đăng Thị Minh 20€. Diệp Pd Đồng Vũ 10€. Thiện Hằng 10€. Ngô Minh Sơn, Ngô Jader & Ngô Chemi 20€. Nguyễn Quế 10€. Than Thị Hồng Thắm 20€. Bùi Thanh Nga 20€. Lê Bá Khôi 20€. Quảng Hoa Mai Anh Nguyễn, Đồng Quang Phùng Thanh Đạt & Đồng Kim Tuyết Trinh 50€. Hoàng Hà 10€. Phạm Thị Thu Hường Köhler 5€. Diệu Phúc Mỹ Hạnh 10€. Thị Lan Phạm Thị Hương 50€. Tâm Thanh Phạm Quốc Tuấn 20€. Tôn Thất Hùng 20€. Thiện Tánh 20€. Gđ. Đồng Pháp 50€. Quách Trung John 10€. Thiện Ngọc Nguyễn Thị Trâm 20€. Đức Hiền Danh Đỗ 10€. Diệu Hải 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 20€. Trần Thị Xê Pd Thiện Thọ 50€. (Hannover): Gđ. Thiện Ý 50€. Phạm Văn Cường 20€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí 10€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 10€. Thu & Tứ 20€. Thiện Ý Lê Thị Tỷ 48€. Đồng Lực Trần Minh Tuấn 50€. Phạm Công Diễm 20€. (Mannheim): Lê Thanh Hoa 50€. Đồng Thanh Lê Thị Tô Hoài 10€. (Việt Nam): Minh Hưng Ong Tấn Sương 25€. Nguyễn Minh Khôi 10€. Minh Đạt Ong Tấn Thảo (Hamburg) 25€. Trần Hữu Nhơn (Göttingen) 20€. (Düsseldorf): Đỗ Văn Lợi 20€. Thiện Như Nguyễn Thị Gái 10€. Helene Antony Do Pd Thiện Tánh 50€. Doãn Khánh Toàn (Croppenburg) 20€. Lê Thị Bích Loan (Dreieich) 50€. Gđ. Nguyễn Thị Thoa (Bad Springen) 200€. Diệu Vân (Pforzheim) 10€. Đồng Nhã (Bremen) 10€. Đồng Trí Từ Ngọc Dũng (Fürth) 10€. (Nürnberg): Nguyễn Hưng Nguyễn Tăng Lộc 10€. Minh Lực Nguyễn Minh Hùng 10€. Đồng Tín Nguyễn Đức Tú 10€. Đồng Hà Đình Kim Ngân 10€. Huỳnh Thị Hồng Xuân Lê Cư 20€. Thiện Kim Nguyễn Thị Thanh Vân 150€. (Wilhelmshaven): Đồng Giới Nguyễn Thị Thu 10€. Đồng Nhã Lena Bảo Anh Dinh 10€. Thái Q. Bình (Erlangen) 20€. Bùn (Frankfurt) 10€. (HNV): Bắc Sáu 10€. Diệu Khánh 20€. Cúc 10€. Đồng Tinch Quách Kim Trinh (Konstanz) 10€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh, Đồng Hiếu & Đồng Nhã (Bielefeld) 50€. Huỳnh Văn Hồng (Springe) 20€. (Kupferzell): Trương Diễm Trinh, Trương Tố Trinh & Nguyễn Minh Trí 15€. Trương Kiều Trinh & Trương Thảo Vy 10€. Michael Vũ Phong Trương 5€. Nguyễn Thị Thu Hương (Lehrte) 10€. Lâm Thị Kiều Diễm (Güterloh) 20€. Chơn Hiền Trần Huệ Nữ (Lippstadt) 50€. Diệu Hải Nguyễn Thị Sơn (Hà Nội/VN) 20€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi (Krefeld) 100€. Nguyễn Đình Tân & Tâm Bích (Berlin) 20€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 30€. Diệu Yến Nguyen Drebellow Thị Bình (Bendesdorf) 20€. (Lünenburg): Huỳnh Khiết Ngọc 50€. Viên Bảo Phan Dương Thị 10€. Thị Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzen) 30€. (Aurich): Đức Huệ Nguyễn Hồng Ân 20€. Tiểu Tử Thái Viên Thành 15€. Đức Độ Thái Tất Đạt 15€. Gđ. Minh Hải 50€. Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 100€. Đào Thị Ngọc & Nguyễn Đức Lượng (Stuttgart) 44€. Diên Văn An (Leverkusen) 10€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiện Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung (Essen) 50€. Gđ. Quảng Ngô & Diệu Hiền (Hannover) 1.000€.

* TỪ THIỆN

- Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão : Phan Ngọc Đức 10€. Tôn Nữ Vân Hà 20€. Thiện Hiếu 20€. TL Trần-Phạm 20€. Lư-Vương Tuyết-Anh (Oberhausen) 10€. HL. Minh Phát Lý Tấn Vạng (Krefeld) 50€. Nguyễn Thu Hồng (Donaueschingen) 30€. Nguyễn Phi Quang (Karlsruhe) 30€. Nguyễn Thị Thanh (Wilhelmshaven) 5€. (Hamburg): Kai Ludwig & Bach Thụy Dung Ludwig 50€. Hồ Thị Ngọc Hát 20€. Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 20€ HHHL Đh Võ Kim Hoa. Nguyễn Đình Luân (Villingen-Schwenningen) 10€. Văn Thị Hồng Sen (Künzelsau) 10€. (New Jersey): Nguyễn Ngọc Nghĩa & Thúy 180€. Từ Dung & Diệu Phương 90€. Nguyễn Hiền (Gainsville) 270€.

- Nghèo đói : Nguyễn Thị Kim Anh 20€. (Geldern): Vương Hồng Anh 10€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 10€.

- Nôi cháo tình thương: (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 80€. Nguyễn Thị Thu Thủy-Phạm 50€. Đồng An (Göttingen) 10€. Trịnh Thu Hà (Husum) 20€. Margret Hoàng (USA) 44€.

- Bảo Lựt : Nguyễn Thị Đáy 20€. Đỗ Thị Thủy & Bùi Quốc Vương (Berlin) 100€.

- Mổ mắt tìm lại ánh sáng : Nguyễn Phi Nam (Karlsruhe) 30€. Đồng An (Göttingen) 10€. Đỗ Thị Thủy & Bùi Quốc Vương (Berlin) 50€.

-Xe lăn : Đỗ Thị Thủy & Bùi Quốc Vương (Berlin) 50€.

-Phóng sanh : Dương Thị Ngọc Liên 20€. Đồng An (Göttingen) 10€. Đỗ Ngọc Oanh (Garbsen) 10€.

*** Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học VG:** Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Thu Hiền (Heo cd) (Vechta) 19,50€. (Osnabrück): Võ-Lê Hoàng Hồng (Heo cd) 39,50€. Phạm Huỳnh Thủy Tiên (Heo cd) 88€. Chi Hội PTVNTN Aschaffenburg (Heo

công đức) 100€. Phan Ngọc Dương & Đào Quỳnh Hoa và con Phan Hà Vy (Heo cd) (Braunschweig) 21€. Võ Quang Sang (Heo cd) (Düsseldorf) 44€. (Wilhelmshaven): Đồng Anh & Thông Diệu & Lieu Nagelstudio (Heo cd) 487€. Đồng Thuận Nguyễn Tiến Phong & Đồng Kiệt Nguyễn Lâm Anh (Heo cd) 69,50€. Văn Anh Giác Thu & Nguyễn Việt Sơn (Heo cd) (Lübeck) 81€.

*** HỌC BỔNG TẶNG & NI :**

- **Ấn Độ** : Nguyễn Kinh Sơn (Ludwigsburg) 50€.

- **Việt Nam** : Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

*** Hương Linh** : Trần Kiều Tân & Khuu Cẩm Vân (Wiesbaden) 50€. HL. Minh Phát Lý Tấn Vang (Krefeld) 100€. Gđ. Đồng Định (WHV) 5€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Gđ. Đồng Hoa 20€. (Essen): Nguyễn Thị Hoa 10€. Đồng Nguyệt Nguyễn Thị Kim Yến & Thiện Tuyết Nguyễn Thị Kim Nhung 50€. Lê Thị Xuyến (Hannover) 70€ HL Trần Thị Việt. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 30€ HHHL Hoàng Nguyễn Hải Pd Thiện Nam.

*** Gian Hàng** : ASIA Tùng Thúy (Leipzig) 550€. (Tiệp Khắc): B. Phương 100€. A. Hùng 150€. A. Tuấn Anh 100€. B. Bảy (Oldenburg) 120€. B. Thắm (Laatzen) 150€. B. Châu (Hannover) 100€. A. Biên (Osnabrück) 75€.

*** Quảng Cáo:** Hà Ngọc Kim Loan 50€. Nguyễn Quỳnh Hoa & Việt Dũng 120€. Trương Ngọc Đức 280€. Trần Ngọc Sang 115€. Sinco-Deco Einrichtung GmbH 350€. East Sea Travel & Air Service GmbH 790€. Trần Hữu Lộc 100€. Hoàng Trang Lê (Krefeld) 100€. Võ Phi Hoàng (Osnabrück) 155€. Lê Huỳnh Ngọc Thảo (Ludwigsburg) 120€.

*** ĐỊNH KỲ tháng 5 & 6 /2015:** Erren Patrick 5€. Đặng Tú Bình 5€. Phan Ngọc Đức 5€. Phùng Văn Thành 5€. Lâm Thị San 5,11€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Đặng Quốc Minh 5,11€. Nguyễn Thị Kim Lê 10€. Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Nguyễn Danh Thắng 10,23€. Nguyễn Quốc Định 10,23€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Nguyễn Hòa 15€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 20€. Phạm Công Hoàng 25,56€. Đỗ Văn Hoàn 2€. Trần Thị Kim Lê 5€. Nguyễn Liên Hương 10€. Văn Phụng 10€. Lê Văn Đức 10€. Phan Tiến Dũng 10€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 10€. Trần Lăng Hía 10€. Uông Minh Trung 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. Lê Chin & Thị Tâm 10,23€. Huỳnh K. 15€. Đồng Thanh & Đồng Nhã 15€. Đinh Đức Vũ 15€. Nguyễn Thị Ngọc Anh & Văn Quang 20€. Hồ Vĩnh Giang 20€. Nguyễn Thị Nam Dương 20€. Hứa Thuận Hưng 20€. Phạm Đăng Túy Hương 25,56€. Nguyễn Thúy Hồng 30€. Trần Mạnh Thắng 50€. Hồ Thị Nguyệt 25€. Hoàng Thị Giồng 20€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Hà Ngọc Kim 10€. Đặng Thanh Toàn 15€. Lâm Thị Maier 20€. Đặng Ngân Hà 20€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 10€. Nguyễn Văn Chin 10,23€. Lê Huệ 15€. Hoàng Thị Tân 20€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Yong Thị Thanh 10€. Lê Thị Kim Thúy 10€. Phan Thị Lan 5€. Từ Sánh 240€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Hà Văn Tư 15€. Lê Minh Sang 20€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 20€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Giang Thái 100€. Manuela Horn 10€. Hue Wollenberg 10€. Liêu Thái Hòa 10,23€. Võ Văn Hùng 10,23€. Thái Văn Anh 20€. Nguyễn Thanh Ty 25,56€. Võ Thị Mỹ 5€. Trần Thị Thu Thúy 5,11€. Đỗ Ngọc Oanh 6€. Hứa Thiện Cao 10€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Vương Khắc Vũ 10€. Tôn Thúy 20€. Đỗ Thái Bằng 30€. Wiriya Trần 20€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Thúy Trần (Diệu Khải, Diệu Ngọc, Quảng Tâm) 50€. Trần Tấn Tiếng 10,23€. Hugo Cardenas 16€. Vũ Quang Tú 25€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Trịnh-Trương Minh Hà 20,45€. Trương Ngọc Liên 50€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 5€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Michael Le 5€. Cao Minh Miên 5,11€. Tăng Quốc Hùng 10€. Võ Thị Mỹ 10,23€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Trần Thanh Pháp 20€. Đặng Tú Bình 5€. Phùng Văn Thành 5€. Erren Patrick 5€. Phan Ngọc Đức 5€. Trần Văn Dân 5,11€. Lâm Thị San 5,11€. Đặng Quốc Minh 5,11€. Nguyễn Thị Kim Lê 10€. Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Hà Ngọc Kim 10€. Nguyễn Quốc Định 10,23€. Nguyễn Danh Thắng 10,23€. Nguyễn Hòa 15€. Hồ Thị Thu Hà 20€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 20€. Hoàng Thị Giồng 20€. Phạm Công Hoàng 25,56€. Phan Đình Du 50€. Trần Thị Kim Lê 5€. Hồ Thị Nguyệt 20€. Van Phụng 10€. Lê Văn Đức 10€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 10€. Phan Tiến Dũng 10€. Trần Lăng Hía 10€. Uông Minh Trung 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. Lê Chin & Thị Tâm 10,23€. Huỳnh K. 15€. Vũ Đình Đức 15€. Trương Chánh 15,34€. Hồ Thuận Hưng 20€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Nguyễn Thị Nam Dương 20€. Hồ Vĩnh Giang 20€. Phạm-Đặng Túy Hương 25,56€. Nguyễn Thúy Hồng 30€. Trần Mạnh Thắng 50€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Đặng Thanh Toàn 15€. Hà Văn Tư 20€. Đặng Ngân Hà 20€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Lê Thị Kim Thúy 10€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 10€. Nguyễn Văn Chin 10,23€. Lê Huệ 15€. Hoàng Thị Tân 20€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Phan Thị Lan 5€. Yong Thị Thanh 10€. Ngô Thị Thắng 10,23€. Trần Văn Khanh 10,23€. Lăng oder Kien Ly 15€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Lê Thị Ngọc Hân 15€. Văn Lục 15,34€. Quách Lê Thị Kim Thu 25€. Thái Quang Minh 100€. Hà Văn Tu 15€. Lê Minh Sang 20€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Manuela Horn 10€. Liêu Thái Hòa 10,23€. Võ Văn Hùng 10,23€. Thái Văn Anh 20€. Phan Thị Dương 25,56€. Nguyễn Thanh Ty 25,56€. Võ Thị Mỹ 5€. Trần Thị Thu Thúy 5,11€. Đỗ Ngọc Oanh 6€. Vương Khắc Vũ 10€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Hứa Thiện Cao 10€. Ton & Thuy 20€. Wiriya Trần 20€. Đỗ Thái Bằng 30€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Thúy Trần 50€. Trần Tấn Tiếng 10,23€. Hugo Cardenas 16€. Vũ Quang Tú 25€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Trịnh-Trương Minh Hà 20,45€. Trương Ngọc Liên 50€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Michael Le 5€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 5€. Cao Minh Miên 5,11€. Võ Thị Mỹ 10,23€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Trần Thanh Pháp 20€. Trần Văn Dân (Konstanz) 5,11€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. (Hannover): Chöling 300€. Chöling 300€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Đồng Thanh & Đồng Nhã 15€. Trương Chánh (Friesoythe) 15,34€. (Berlin): Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Nguyễn Thị Liên Hương 10€. Phan Đình Du (Hochkenheim) 50€. (Burgwedel): Nguyễn Tấn Tài 5€. Nguyễn Tấn Tài 5€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 10,23€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 15€. Lâm Thanh (Lingen/Ems) 50€. Đỗ Văn Hoàn (Cuxhaven) 2€. Thái Kim Sơn (Südbrookmerland) 40€. Nguyễn Bích Lan (Österreich) 20€. (Hildesheim): Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 20€.

*** Cứu trợ nạn nhân động đất Nepal:** Giang Siêu 100€. Chung Văn Tân & Frau Kiên 100€. Phạm Thị Mai & Minh Trương (GDPT Đức Quốc cứu trợ động đất Nepal) 2.441,50€. Lý Kiến Cường & Huỳnh Thị Yến 100€. Henriette Weishaupt 200€. Gđ. Thiện Thúy, Đồng Ngọc, Huệ Thanh (Ehrmann Vũ Hạnh) 600€. Tôn Thị Bích & Tôn Mỹ Lệ 50€. Nguyễn Tuấn Khởi, Nguyễn Tuấn An & Nguyễn Ngọc Trúc 100€. Gđ.Mạch Gia Tuấn 100€. Gđ. Trần Hà Tư 50€. Trần Mỹ Oanh 50€ HHHL Trần Quốc An. Thiện Hiếu 30€. Chị Xuân & Quảng Hoa Phạm Thị Kim 200€. Đặng Ngọc Nga 50€. Bác Diệu Lạc 50€. Vinh Giang 30€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí 10€. Diệu Hạnh Chơn Nhân Hiếu 50€. Ngọc Vân Võ Thị Chi 10€. Đồng Như Nguyễn Thị Hà 20€. Dung Oesla 10€. Diệu Bảo Nguyễn Thị Nga 10€. Gđ. Lê Châu Anh & Vũ Thị Thu Hiền 100€. Đồng Thành & Đồng Thị 50€. Ấn danh 20€. Nguyễn Tuyết Nga 100€. Nguyễn Thúy Hà 200€. Võ Hương 50€. Nguyễn Quốc Cường 50€. Triệu

Học Can & Mã Yến Huê 100€. Trần Thị Mỹ Châu 50€. Dienemann Joachim 100€. Reese Uwe 300€. Dr. Andrea Hoffmann 100€. Nguyễn Thị Khánh Lan & Nguyễn Thị Khánh Tuyết 150€. Matthias Moennecke 20€. Duerschner Annette 100€. Đồng Phước Nguyễn Thị Phụng 20€. Lương Thị Duyên 20€. Trần Nam Kiên 12€. Đồng Phước, Đồng Nhã & Đồng Hiếu 200€. Restaurant Loving Hut Hannover 300€. Liên Hạnh Hồ Thị Lan 20€. Đồng Liên Hồ Thị Ngoan 50€. Diệu Hòa Trần Thị Hiền 20€. Diệu Nghiêm Trần Thúy Hạnh 10€. Tạ Thị Loan 20€. Gđ. Nguyễn Hữu Long & Vũ Thị Hường 20€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 10€. Gđ. Diệu Nguyệt Hoàng Thị Nga 30€. Nguyễn Thúy Ngân 10€. Đồng Kim Nguyễn Tuyết Trinh & Quảng Hoa, Nguyễn Thị Mai Anh 100€. Dương Kim Ngân 10€. Phạm Thị Tâm 30€. Gđ. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 100€. Thiện Trí 10€. Nguyễn Hồng 20€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Lại 50€. Dietrich Teickner & Đặng Thị Hằng 50€. Nguyễn Lisa & Rose 10€. Thiện An & Thanh Tuyết 20€. Ngô Thị Huệ 30€. Đồng Kim Nguy Minh Thúy 20€. Trần Lưu Hương 50€. Gđ. Tran 300€. Phan Thị Vy 50€. Hoàng Minh Tiến 15€. Hoàng Quân 15€. Hoàng Mạnh Quỳnh 15€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền 100€. Đồng Hân Nguyễn Thị Huệ 11€. Cô Thích Thông Triêm 100€. Thích Thông Triển 84,38€. Đồng Tâm 10€. Đồng Thuận Vũ Như Hằng 30€. Nguyễn Thị Chuyển 20€. Châu Thị Cúc 30€. Thiện Thành Lê Văn Tâm 20€. Nguyễn Sơn Hùng 10€. Bác Giang Hạnh, Bác Hôm Vinh, Bác Hải Vân, Bác Hưng Bảo, Bình Doanh, Chính, Thơm, Bình, Liên, Dung Vinh, Hà Hùng, Lê Vi, Lan, Phương Long, Hà My, Thảo My và Đồng Bạch 600€. Thu Hương & Thu Hà 20€. Martina Bailly 6€. Alexandra Spek 15€. Ostermann Volker 100€. Thomas Wagner 10€. Gđ. Nam Thắng 50€. Hoffmann Andrea 20€. Klein Mechthild 20€. Nguyễn Thị Phương 10€. Nguyễn Trọng Vinh 20€. Lữ Thị Mỹ Hạnh 10€. Kevin Pd Đồng Tuệ 53€. Đồng Vân Nguyễn Thúy Nga 150€. Sophie Scheel 24€. Đồng Bảo Ngô Thị Biếu 100€. Nguyễn Kim Hoàng 20€. Lưu Anh 20€. Phạm Thị Phương 50€. Lê Thị La 20€. Thị Thơ 20€. Khụ 10€. Thanh Hòa Trần Thị Thắm 100€. Ngọc Diệp Nguyễn Thị Kim Chi 100€. Nguyễn Thị Kim Thêu 50€. Nguyễn Thiện Hân 10€. Đàm Thị Kim Thu 50€. Lê Tuyết Lua 130€. Trịnh 20€. Sơn Pd Phúc Cao 20€. Viễn Văn Hào 20€. Đồng Vinh 20€. Thùng cứu trợ giúp nạn động đất Nepal 1.110,50€. Thiện Tánh Helene Antony Do (Düsseldorf) 100€. (Saarbrücken): Lý Kiến Cường & Huỳnh Thị Yến 50€. Lý Kiến Lăng 100€. Thiện Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 30€. Đào Thị Ngọc (Stuttgart) 50€. Nguyễn Thị Thanh (Wilhelmshaven) 10€. (Hamburg): Võ Hồng Hà 200€. Phan Văn Minh 10€. (Göttingen): Nguy Xu Keo 20€. Trịnh Minh 10€. Diệu Nga Nguyen Drebelow Thị Bình (Bendesdorf) 10€. Diệu Hạnh Nguyễn Vũ Thị Đức (Ingoistadt) 50€. Trịnh Thị Hoài Thu (Oberhausen) 20€ HHHL Nhật Quy. HL Lý Tấn Vang & Hà Thị Kim Xuyến (Krefeld) 1.500€. (Bremen): Gđ. Trần Văn Các 50€. Tinh Sơn 5€. Diệu Sơn 15€. Thím Bảy 10€. Charleen Dickehut 5€. Mayleen Dickehut 5€. Lucas 5€. Nguyễn Văn An 5€. Trần Thị Chiêu 5€. Lan Anh 10€. Võ Thị Hai 10€. Ngọc Tâm Tạ Thị Hường (Westerstede) 10€. Phi Yến T. Nguyen-Tuong (USA) 450,21€. Lưu Văn Niêm (Wardenburg) 25€. (Mannheim): Huyền Ánh Diệp Khi Khả 50€. Diệu Nghiêm Lê Thanh Sương 60€. Huệ Ngọc Lê Thanh Hoa 50€. Đồng Lạc Nguyễn Hùng Anh (Ibbenbüren) 20€. (France): Lý Thị Kim Huệ 100€. Trương Thị Mạnh Pd Trung Ngọc 50€. Cẩn Ngọc Trương Thị Lệ (Helmstedt) 50€ HHHL Dương Sang Pd Đồng Tâm. Uông Minh Trung (Laatzen) 30€. (Hannover): Thím Năm Hùng 20€. Ấn danh 20€. Gordana Petkovic con Cafe & Bar Celona 100€. Cao Thị Hằng 50€. Danny Bùi 5€. Philip Bùi 5€. Gđ. Bodhy Chay 50€. Trần Như Anh Tuấn 50€. Trần Như Sơn 50€. Như Thần Hà Phước Nhuận 30€. Thiện Luận Hà Phước Minh Thảo 10€. Trà My, Thảo My, Hà My 30€. Diệu Nghĩa Nguyễn Tuyết Nga 10€. Đồng Hy 20€. Borches, Barbara 10€. Großmann, Thomas 30€. Florian Leisner 10€. Andre Schober 15€. Ha, Teng Cheng 50€. Cheng Kitman 10€. Künneke, Thủy Linh 10€. GDPT Tâm Minh 50€. Đồng Thúc Lê Hồng Tâm 50€. Thiện Học Trần Thanh Pháp 50€. Thiện Thảo Bùi Thị Bích Thuận 50€. Đặng Thị Hằng & Dietrich Teickner 30€. Geschäftsleute e.V. c/o Michael Kellner 100€. Thiện Ý Lê Thị Tỷ 92,12€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến 20€. Trần Thị Nga 20€. Thái Hoàng & Lisa 20€. Thị Chơn & Thiện Liên và Tâm Hữu 80€. Gđ. Nam Phương 10€. (GDPT Tâm Minh): Tâm Thảo Trương Thị Diệu Phương 20€. Thiện Bạch Phạm Thị Bích Ngọc 20€. Đồng Liên Dương Maria Lan 4€. Đồng Hòa Đỗ Thái An 10€. Thiện Giới Phạm Quỳnh Hương 5€. Gđ. Nguyễn Trí, Nguyễn Tuệ, Thiện Trang 200€. Thiện Lý Phạm Quỳnh Hoa 5€. Đồng Duyên Châu Uyên Vy 5€. Đồng Quang Châu Đan Huy 5€. Lương Thị Hồng & Khanh (Langenhagen) 40€. (Benthe): Schulze, Inge 10€. Hoàng Việt, Hoàng Nam & Họa Mĩ 30€. Hatto & Babette 50€. Annegret 20€. Nguyễn Phan Khoa & Nguyễn Phan Anh - Restaurant An Nam (Wolfsburg) 100€. (Hildesheim): Thiện Trí Phạm Văn Dũng 20€. Thiện Hương Đỗ Thị Cúc 20€. Gđ. Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng 200€. Uyên 20€. (Chùa Viên Giác): Thầy Thích Hạnh Luân 100€. Thầy Thích Hạnh Lý 100€. Thầy Thích Hạnh Bốn 100€. Sư Cô Thích Nữ Thông Chân 50€. Cô Hạnh Ngộ 10€. Thiện Huệ Lê Văn Mỹ (Karlsruhe) 100€. Nguyễn Tac (Dußlingen) 10€. Tạ Nguyệt Trinh Pd Diệu Tuyết (Heilbronn) 10€. Ô Thị Hai Pd Ngọc Bình (Meppen) 50€. Diệu Thọ Trương Thị Diệp (Việt Nam) 50€. Bác Viên Tuyết (Laatzen) 50€. Gđ. Nguyễn Minh Hải (Delmenhorst) 50€. Hứa Hiền (Mönchengladbach) 10€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

- **TAM BẢO:** Đồng Hào 50€. Lê Thị Kim Oanh (Friedrichshafen) 30€. Nguyễn Thị Hà (,) 20€. Phạm Thị Thanh Hương (,) 5€. Nguyễn Châu Lê Thị Ánh Nguyệt 5€. Tâm Thiên 5€. Thiện Lộ 20€. Gđ. Thọ & Quyên (Lauterach) 20€. Quách Kim Trinh (Konstanz) 20€. Nguyễn Bá Lộc (Neukirch) 20€. Lê Thị Tuyền (,) 10€. Trần Thúy Nga (,) 10€. Gđ. Thủy & Khánh (Wangen im Allgäu) 30€. Ngan Thành 10€. Thiện Thịnh và 2 con 10€. Nguyễn Linh Anh & Nguyễn Lân Trung 20€. Gđ. Lâm Đại Đăng 50€. Gđ. Tâm Huệ 100€ HHHL mẹ Lê Thị Biếc. Hang Dĩ (Sigmaringen) 100€. Nguyễn Đình Hiếu & Thủy Trang 10€. Huy 20€. Trịnh Gia Hân 20€. Đoàn Công Diệu Hạnh Đào 250€. Đặng Thanh Văn (Ulm) 20€. Lê Văn Nghĩa (Sigmaringendorf) 50€. Nguyễn Phúc Hải Lượng (Esslingen) 50€. Đoàn Minh Thanh 250€. Vạn Phú Nguyễn Thị Kim Ngân (Fellbach) 50€. Huệ Hoa Nguyễn Thị Văn Anh (,) 50€. Trần Thị Thoa (Schorndorf) 20€. Gđ. Đỗ Thị Minh Thuận 10€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. Vũ Thanh Hương (Ulm) 20€. Thúy Nguyễn Beichter (Altbach) 20€. Nguyễn Thị Bích Hường 10€. Fam. Trương 50€. Hồ Thị Hoa Lý 20€. Trần Thị Mai Lan (Ravensburg) 5€. Phạm Thị Thu Hằng 10€. Trang Vy Trần (Wangen) 20€. Trang Thoại Cường 10€. Vũ Quỳnh Hoa (Göppingen) 50€. Lê Thị Kim Thu (,) 30€. Diệu Liên Vương Kim Huệ 40€. Huỳnh Thị Đại 30€. Ngô Lê Kiên (VS-S) 20€. Taufer Quỳnh Giao, Phan Duy Hạnh Taufer Jennifer & Nguyễn Thị Mỹ (Muhlhausen) 30€. Trần Xuân Mỹ 20€. Huệ Thành Trương Mạnh Mai 50€. Nguyễn Thị Linh (Eschwege) 20€. Lam Nguyen (Lindenberg) 50€. Gđ. Đàm & Trần 50€. Huệ Bửu Hồ Thị Lộ (Deggingen) 20€. Vũ Thị Mai (,) 20€. Gđ. Hồ Thị Hạnh (Uhingen) 15€. Hà Thị Huệ (Albstadt Ebingen) 10€. Thiện Tín Hồ Tấn Tiến (,) 30€. Đặng Thị Nga & Nguyễn Kim Lý 20€. Đặng Đức Thái (Esslingen) 100€. Dilber Gakar, Erean, Anita Tethon 10€. Gđ. Quảng Hạnh & Đồng Sa Nguyễn Ca 100€. Diệu Hòa Lương Thị Hào 30€. Trần Bạch Vân 20€. Nguyễn Thị Thu Thanh (Reutlingen) 20€. Chu Thị Kim Lan (Đào Síp) 10€. Đồng Thiện 20€. Chúc Đạo Nguyễn Hữu Tín (Memmingen) 10€. Tâm Hương 10€. Hoàng Sỹ Hùng, Trần Thị Hồng Vân, Hoàng I Mai & Hoàng Anh (Blaustein) 30€. Nguyễn Thị Phan (Ulm) 15€. Gđ. Nguyễn Đình Hùng & Đặng Thị Diệu 50€. Fam. Hams Nghiêm Ngọc Phụng (München) 20€.

Thành Ngân 10€. Nguyễn Thị Lan 10€. Gđ. Nguyễn Hồng Thái & Lê Thị Thủy (Kempten) 100€. Cúc Huệ Châu (Ulm) 20€. Gđ. Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 20€. Trương Đình Trang (Albstadt) 20€. Quách Văn Khiêm, Lâm Ngọc Nhung, Quách Tổ Trân & Quách Khánh Văn 50€. Hồ Thị Bích Hạnh 20€. Nguyễn Thị Anh Nguyệt (Lindenberg) 10€. Gđ. Nguyễn Văn Thanh Hải 20€. Gđ. Hậu & Lương Thị Miên 20€. Trần Thị Thanh Hương (VS-Villingen) 40€. Nguyễn Thoại Huy (Villingen) 20€. Nguyễn Đình Hiếu & Thủy Trang 10€. Phạm Văn Minh, Huỳnh Thị Thuộc & Phạm Tommy 40€. Phạm Thị Mỹ Duyên 5€. Mạch Tố Linh (Italia) 20€. Gđ. Liễu Minh Đại (Heidenheim) 20€. Nguyễn Thanh Toàn, Nguyễn Thị Lua & Nguyễn Phúc Minh 20€. Đinh Thị Liên & Bùi Vi Vi Phương Linh (Neu-Ulm) 20€. Lê Thanh Hải & Lê Hoàng Ly (Elchingen) 50€. Gđ. Vạn Kim Nguyễn Thị Thiên Hương 20€. Tạ Minh Hùng 5€. Trần Thị Hải Chinh & Trần Đức Việt David 20€. Gđ. Quảng Nhựt & Diệu Bảo 50€. Trần Thị Phúc và con Nguyễn Minh Cường 30€. Nguyễn Thị Lan Anh, Pho Thanh Sơn & Pho David 50€. Nguyễn Trọng Tiến & Nguyễn Thị Kim Thoa (Nordhorn) 20€. Đồng Huệ Đàm Lê Thị Kim Loan 20€. Ngô Văn Chia & Hồ Thị Thu Hồng 20€. Nguyễn Bá Sơn & Nguyễn Thị Thu Hà 50€. Trần Thị Tân 50€. Đặng Thị Hải Vân & Bùi Văn Bộ 10€. Anh Chi Thoa Lan (Freiburg) 100€. Chung Liên 20€. Fam. Giang Lu 20€. Phan Thị Anh 10€. Lm Đỗ Anh (Biberach an der Riß) 20€. Lưu Hoàng Sang (,) 30€. Trương Cung Hoa (Ulm) 20€. Đặng Tiến 20€. Trang Thoại: Hương, Điện, Hạnh, Lân & Cường (Celle) 100€. Đinh Việt Nga & Nguyễn Chiến Thắng (Sonthofen) 100€. Thầy Hạnh Tâm 50€. Fam. Huy Thủy (Nonnenhon) 100€. Gđ. Nguyễn Quốc Pháp (Albstadt Ebingen) 20€. Cầu siêu cho Bà (Mai Thái) 20€. Nguyễn Sơn & Chiên (Schweiz/Gossau) 48€. Nguyễn Văn Mười 48€. Chanh Schwarzerach (Schweiz/ Wintehur) 19€. Nguyễn Văn Mai (Schweiz/Amriswil) 20€. Fam. To (Schweiz) 40€. Nguyễn Thị Bích Liễu (Schweiz/ Römismühle) 20€. Muoi 100€. Mạch Trước Khung & Bành Thị Xiếu (Lê Hằng Thuận Thai & Anne) 300€.

* **Phật Đản:** Mạch Trước Khung & Kim Xiếu 50€. Thiện Thịnh 20€.

* **Trai Tăng:** Mạch Trước Khung & Xiếu 50€.Gđ. Vạn Kim Nguyễn Thị Thiên Hương 20€. Thiện Tuệ (Đức) 20€. Thiện Vỹ 20€. Diệu Nghiêm 20€. Trần Thị Hội 5€. Đinh Văn Tá 10€. Lưu Minh An 20€. Nguyễn Văn Mai (Schweiz) 25€. Lang Cù Lao (,) 10€. Nguyễn Văn Bền (Áo) 20€. Hoàng Diệp (,) 20€. Ấn danh 20€. Dương Quỳnh Lan 20€. Thanh Hà 20€. Đinh Việt Nga 20€. Thạch Thế Quảng 20€. Hồ Tấn Thắng 20€. Huỳnh Trường Đức (Schweiz) 19€. Phạm Thị Tuyết Hồng 19€. Huỳnh & Hương (Schweiz) 38€. Huy 20€. Ấn danh 10€. Gđ. Đồng Liên (Lindau) 50€. Xuân Lan (,) 100€. Gđ. Đồng Hải (Ravensburg) 50€. Di Ut (Áo) 10€. Minh Quang & Diệu Hòa 20€. Tuệ Mạnh 20€. Thiện Đức 20€. Thọ Quyên (Áo) 10€. Vũ Quỳnh Hoa 20€. Đồng Thuận Lê Thị Kim Thu 50€. Fink Babian 10€. Diệp Huỳnh Pd Diệu Phương 100€. Huỳnh Công Bằng 20€. Nguyễn Thị Ngọc Nga 20€. Ngọc Hà 50€. Chúc Đạo Nguyễn Hữu Tín 10€. Đồng Vỹ 5€. Phi (Áo) 20€. Đồng Huệ Đàm Lê Thị Kim Loan 30€. Trần Thị Hồng Vân 20€. Đồng Nguyễn Huỳnh Vĩnh Phát 50€. Huệ Thắng 10€. Thành Ngân 10€. Nguyễn Thị Lê Hằng 10€. Phan Thị Tuyết 50€. Vũ Thị Hồng 40€. Vương Đức Mã 10€. Ấn danh 20€. Diệu Thơm 50€. Ấn danh 50€. Ấn danh 10€. Hà Thị Huệ 5€. Nguyễn Quốc Pháp 5€. Thiện Tín Hồ Tấn Tiến 20€. Fam. Giang 10€. Hang Di 20€. Trương Đình Trang 10€. Nhật Hưng (Schweiz) 50€. Phan Thị Tuyết (Áo) 20€. Trang Thoại Hạnh 10€. Ấn danh 50€. Ấn danh 20€. Anh Chi Long (Áo) 20€.- Đoàn Thanh Hùng 20€. Nguyễn Thị Kim Anh 10€. Nguyễn Anh Giang 10€. Nguyễn Thanh Nha 20€. Phạm Thái Hùng 5€. Huỳnh Mỹ Kiên 50€.

Định kỳ: Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 50€.

Cúng dường thực phẩm & bánh trái ngày lễ Phật Đản

Nguyễn Thị Minh Phương Pd Diệu Đức (Konstanz) 1 bao nếp. Chị Lê Thị Hương (Konstanz) 2 bao gạo. Phạm Vốn & Cẩm (FN) Cơm rượu, xôi gấc. Ông Thị Ten (FN) 12 kg bánh tiêu. Bành Thị Xiếu (FN) 30 chè đậu trắng. Di Ut (Áo) 50 bánh bía. Nam Dương Khánh Hạnh (Ulm) Bánh khoai mì, bánh cuốn, bánh giò và chè khoai môn. Huệ Thắng (Wangen) Bánh cuốn. Vi Bàn (Áo) Su-sa hột lựu. Đặng Ngọc Dung, Đặng Martin, Đặng Hoàng Vi & Đặng Hoàng Diễm (Áo) 300 bánh ít và bánh su-sê sầu riêng. Huệ Lộc 250 bánh cam. Loan (FN) 120 bánh cam. Mai Hương-Luigi: Mắm ruốc chay, chả giò, ớt sa tế, bún Huế. Phi-La (Áo) 55 chè bà ba. Bác Chiêm Thị Hiền (Stuttgart) 150 bánh ú. Fabian-Pascal Kink: 48 chai nước ngọt Rauch và 200 bánh bao. Diệp Hoàng (Áo) 50 bánh ú. Tiệt Xinh (Ulm) 45 kg cháo quẩy. Quách Văn Khánh (FN) Thực phẩm Á Châu. Quách Kim Trinh (Konstanz) 10 kg đường.



Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa **bằng Thư, Điện thoại hay Email: buero@viengiac.de** cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V *
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany
(Ngân hàng báo mỗi ngày)
* viết tắt : **C.V.B.D**

2. Pagode Vien Giac
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE75 2507 0024 0870 3449 00
Deutsche Bank Hannover
(Ngân hàng báo mỗi tháng)

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

3. Kloster Vien Duc
BIC: SOLADES1RVB
IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68
Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Ngày..... tháng năm 2015

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Tel./ Email :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

C.V.B.D. *
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)
* (Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V)



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Việt Dung

Tùy Anh (Đức) - Hoang Phong (Pháp) - Người Giám Biên
(Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương
Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi Vi Võ Hùng
Kiết (Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) -
Sư Huỳnh Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhật Trọng Trần Văn Minh
(Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS.
Lâm Như Tạng (Úc) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Trần Thế Thi
(Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Y) - Thi
Thị Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn
Thất Hứa.

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Mọi sự ủng hộ tịnh tài xin gửi qua trương mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEBHAN
IBAN : DE22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

Trang

Thư Tòa Soạn

1

• Tôn giáo

- Ngồi thuyền Bát Nhã (Thích Nguyên Tạng) 3
- Tây phương hiển Thánh (Thơ: Nam Phú Sa) 6
- Bhàvana Thiền Phật Giáo... (Liễu Pháp) 7
- Hòa đồng Tôn Giáo (Dr.Hoang Phong chuyển ngữ) 10
- Con tim vì Dân Tộc (Thơ: Hoang Phong) 13
- Đại lễ Phật Đản Quốc Tế tổ chức tại UNESCO Paris (Thích Như Điển) 14
- Những khoảnh khắc mẫu nhiệm (Lan Hương Tâm Diệu Hương) 18
- Môi sinh trong Kinh A Di Đà (Dr. Thái Công Tụng) 22
- Ánh trăng mùa Phật Đản (Thích Chúc Từ) 25
- Tưởng niệm HT.Thích Tịnh Hạnh (Đông Phương Mai Lý Cang) 26

• Chủ đề và Văn Học Nghệ Thuật

- Mùi của Mẹ (Thơ: Nguyễn Văn An) 29
- Cuối năm tiễn biệt Mẹ (Trần Trung Đạo) 30
- Mẹ, rửa chén đi nhé... (Mai Mai) 31
- Lòng Mẹ thương con (Lu Hà) 32
- Khi thức dậy không thấy tôi... (Tuệ Minh) 37
- Mì Quảng (Trần Bảo Toàn) 39
- Tình Cha (Trần Đan Hà) 40
- Sau tiếng chuông chùa (Đỗ Trường) 43
- Câu chuyện những giấc mơ (Người Bitết Trước) 46
- Bể hửu trong thơ Lê Quốc Quân (Nguyệt Quỳnh) 49
- Duyên kỳ ngộ nơi miền ngôn ngữ của Goethe (Dr.Bùi Hạnh Nghi) 51
- Nhìn lại nền văn hóa Đông Sơn... (Phan Hưng Nhơn) 55
- Mở trời (Thơ: Sông Thu) 58
- Đảo Rhodes xinh đẹp... (Lương Nguyễn Hiền) 59
- Chúng tôi đưa mặt trời lên quê Mẹ (Thơ: Hương Giang) 63
- Ngoại giao Mỹ dưới thời TT. Obama (Phan Ngọc) 64
- Giới thiệu sách báo mới (Phù Vân) 67
- Mùa thi (Thơ: Nguyễn Sĩ Long) 67

• Câu chuyện Y Học

- Hội chứng viêm phổi Trung Đông Mers-CoV (DVM Nguyễn Thượng Chánh) 68

• Tin Phật Sự

- 70

• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách)

- 74

• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)

- 74

• Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách)

- 77

• Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách)

- 80

• Hộp thư Viên Giác

- 87

• Phương Danh Cúng Dường

- 88

• Phân Ưu – Cáo Phó - Cảm Tạ - Thông Báo – Tìm Bạn

(xem trang: 28, 50, 73, 83)

• Hình Bìa: Bình minh mùa hạ (tranh trên net)

• Cáo lỗi: Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu

gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

• Báo Viên Giác